

**PHỤ LỤC**

**KẾ HOẠCH BẢO DƯỠNG, SỬA CHỮA VÀ THỬ NGHIỆM HỆ THỐNG ĐIỆN  
TUẦN 17 NĂM 2026 (Từ 20/04/2026 đến 26/04/2026)**

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QL VH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
<b>A. LƯỚI ĐIỆN 110KV</b>																					
<b>CƠ SỞ 1</b>																					
1	20-04-26	08h00	20-04-26	13h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLD Trảng Bàng)	Trạm 110kV Trảng Bàng	Trạm 110kV Trảng Bàng	Kiểm tra định kỳ ngày, vệ sinh công nghiệp tại Phòng điều hành, Phòng Hợp bộ, Phòng Accu 110VDC, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	- Kiểm tra bảo dưỡng và vệ sinh công nghiệp thiết bị định kỳ	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
2	20-04-26	13h00	20-04-26	18h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLD Trảng Bàng)	Trạm 110kV Mộc Bài	Trạm 110kV Mộc Bài	Kiểm tra định kỳ ngày, vệ sinh công nghiệp tại Phòng điều hành, Phòng Hợp bộ, Phòng Accu 110VDC, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	- Kiểm tra bảo dưỡng và vệ sinh công nghiệp thiết bị định kỳ	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
3	20-04-26	19h00	20-04-26	21h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLD Trảng Bàng)	Trạm 110kV Thành Công	Trạm 110kV Thành Công	- Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV tại Phòng điều hành, Phòng Hợp bộ, Phòng Accu 110VDC, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	- Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV.	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
4	20-04-26	07h00	20-04-26	17h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLD Tân Châu)	TBA 110kV Tân Biên	TBA 110kV Tân Biên	Kiểm tra định kỳ ngày, vệ sinh công nghiệp tại phòng điều hành, phòng hợp bộ, phòng Accu, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị. Nhà bom PCCC.	Công tác kiểm tra, vệ sinh định kỳ	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
5	20-04-26	06h30	20-04-26	09h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLD Tây Ninh)	Trạm 110kV Hòa Thành.	Trạm 110kV Hòa Thành.	Kiểm tra vệ sinh pin năng lượng mặt trời mái nhà	Kiểm tra, vệ sinh công nghiệp định kỳ.	0	Không mất điện	Cắt MCB cấp nguồn AC, DC cho hệ thống Inverter.	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
6	20-04-26	08h00	20-04-26	11h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLD Tây Ninh)	Trạm 110kV Cầu Máng	Trạm 110kV Cầu Máng	- Kiểm tra định kỳ thiết bị ngày, vệ sinh công nghiệp trạm tại phòng điều hành, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	Kiểm tra, vệ sinh công nghiệp định kỳ.	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
7	20-04-26	18h00	20-04-26	19h30	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLD Tây Ninh)	Trạm 110kV Long Hoa.	Trạm 110kV Long Hoa.	Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV tại phòng điều hành, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
8	21-04-26	08h00	21-04-26	18h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLD Trảng Bàng)	Trạm 110kV KCN Trảng Bàng	Trạm 110kV KCN Trảng Bàng	Kiểm tra định kỳ ngày, vệ sinh công nghiệp tại Phòng điều hành, Phòng Hợp bộ, Phòng Accu 110VDC, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	- Kiểm tra bảo dưỡng và vệ sinh công nghiệp thiết bị định kỳ	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
9	21-04-26	18h00	21-04-26	19h30	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLD Trảng Bàng)	Trạm 110kV Phước Đông	Trạm 110kV Phước Đông	- Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV tại Phòng điều hành, Phòng Hợp bộ, Phòng Accu 110VDC, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	-Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV.	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
10	21-04-26	19h30	21-04-26	21h30	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLD Trảng Bàng)	Trạm 110kV Phước Đức	Trạm 110kV Phước Đức	- Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV tại Phòng điều hành, Phòng Hợp bộ, Phòng Accu 110VDC, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	-Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV.	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
11	21-04-26	07h00	21-04-26	17h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLD Tân Châu)	TBA 110kV Suối Ngõ	TBA 110kV Suối Ngõ	Kiểm tra định kỳ ngày, vệ sinh công nghiệp tại phòng điều hành, phòng hợp bộ, phòng Accu, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị. Nhà bom PCCC.	Công tác kiểm tra, vệ sinh định kỳ	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
12	21-04-26	09h00	21-04-26	11h30	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLD Tây Ninh)	Trạm 110kV Tây Ninh.	Trạm 110kV Tây Ninh.	- Kiểm tra định kỳ thiết bị ngày, vệ sinh công nghiệp tại phòng điều hành, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị, khu vực xung quanh hàng rào trạm.	Kiểm tra, vệ sinh công nghiệp định kỳ.	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
13	21-04-26	18h00	21-04-26	19h30	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLD Tây Ninh)	Trạm 110kV Cầu Máng	Trạm 110kV Cầu Máng	Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV tại Phòng điều hành, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
14	22-04-26	08h00	22-04-26	18h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLD Trảng Bàng)	Trạm 110kV Phước Đức	Trạm 110kV Phước Đức	Kiểm tra định kỳ ngày, vệ sinh công nghiệp tại Phòng điều hành, Phòng Hợp bộ, Phòng Accu 110VDC, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	- Kiểm tra bảo dưỡng và vệ sinh công nghiệp thiết bị định kỳ	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
15	22-04-26	18h00	22-04-26	19h30	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLD Trảng Bàng)	Trạm 110kV Trảng Bàng	Trạm 110kV Trảng Bàng	- Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV tại Phòng điều hành, Phòng Hợp bộ, Phòng Accu 110VDC, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	- Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV.	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
16	22-04-26	19h30	22-04-26	21h30	XNLDTN	XNLDTN (Tổ TTLĐ Trảng Bàng)	Trạm 110kV An Hội	Trạm 110kV An Hội	- Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV tại Phòng điều hành, Phòng Hợp bộ, Phòng Accu 110VDC, sãn ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	- Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV.	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
17	22-04-26	07h00	22-04-26	17h00	XNLDTN	XNLDTN (Tổ TTLĐ Tân Châu)	TBA 110kV Tân Hưng	TBA 110kV Tân Hưng	Kiểm tra định kỳ ngày, vệ sinh công nghiệp tại phòng điều hành, phòng hợp bộ, phòng Accu, sãn ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị, Nhà bom PCCC.	Công tác kiểm tra, vệ sinh định kỳ	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
18	22-04-26	07h00	22-04-26	17h00	XNLDTN	XNLDTN (Tổ TTLĐ Tân Châu)	TBA 110kV Suối Ngõ	TBA 110kV Suối Ngõ	Thay công tơ đo đếm tại khoang nhĩ thứ tư hợp bộ MC T402 trạm 110kV Suối Ngõ.	Thay thế công tơ đo đếm bị lỗi.	0	Không mất điện	Cô lập mạch áp, tách mạch dòng cấp cho công tơ T402 tại khoang nhĩ thứ tư hợp bộ MC T402 trạm 110kV Suối Ngõ.	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
19	22-04-26	07h00	22-04-26	17h00	XNLDTN	XNLDTN (Tổ TTLĐ Tân Châu)	TBA 110kV Suối Ngõ	TBA 110kV Suối Ngõ	Kiểm tra định kỳ ngày, vệ sinh công nghiệp tại phòng điều hành, phòng hợp bộ, phòng Accu, sãn ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị, tủ RTU, tủ RACK Camera. Đường nội bộ, hàng rào xung quanh trạm. Thiết bị PCCC và nhà bom PCCC.	Công tác kiểm tra, vệ sinh định kỳ	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
20	22-04-26	08h00	22-04-26	11h00	XNLDTN	XNLDTN (Tổ TTLĐ Tây Ninh)	Trạm 110kV Long Hoa.	Trạm 110kV Long Hoa.	- Kiểm tra định kỳ thiết bị ngày, vệ sinh công nghiệp trạm tại phòng điều hành, sãn ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	Kiểm tra, vệ sinh công nghiệp định kỳ.	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
21	22-04-26	18h00	22-04-26	19h30	XNLDTN	XNLDTN (Tổ TTLĐ Tây Ninh)	Trạm 110kV Tây Ninh.	Trạm 110kV Tây Ninh.	Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV tại phòng điều hành, sãn ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
22	22-04-26	07h00	22-04-26	17h00	XNLDTN	XNLDTN (Đội QLVH đường dây)	Đường dây 110kV (Đội QLVH đường dây) 173 Tân Hưng - 171 Suối Ngõ, 172 Suối Ngõ - 171 XM Tây Ninh	Từ trụ 08 đến trạm 110kV Suối Ngõ đến trụ 114	Kiểm tra kỹ thuật trụ, tất cả các phụ kiện trên trụ, vệ sinh chân móng trụ và chặt cây cao dưới 5m dọc hành lang tuyến	Kiểm tra định kỳ ngày lưới điện 110kV	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
23	22-04-26	07h00	22-04-26	17h00	XNLDTN	XNLDTN (Đội QLVH đường dây)	Đường dây 110kV 178 Trảng Bàng 2 - 171, 172 NM ĐMT HTG - 172 Bến Cầu, 172 Bàu Đôn - 171, 172 Mộc Bài - 171 Bến Cầu	Từ trụ 24 đến trạm Mộc Bài đến trạm Bến Cầu đến trụ 24/64/34	Kiểm tra kỹ thuật trụ, tất cả các phụ kiện trên trụ, vệ sinh chân móng trụ và chặt cây cao dưới 5m dọc hành lang tuyến	Kiểm tra định kỳ ngày lưới điện 110kV	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
24	22-04-26	07h00	22-04-26	17h00	XNLDTN	XNLDTN (Đội QLVH đường dây)	Đường dây 110kV 175 Tân Biên 2 - 171 Tân Biên, Tân Biên 2 - Tân Hưng, Tân Biên 2 - Trạm cắt 110kV Tây Ninh 1 - BourBon	Từ trụ 220kV Tân Biên đến trạm 110kV Tân Biên, Từ trạm 220kV Tân Biên đến trạm Tân Hưng đến trạm cắt 110kV Tây Ninh đến trạm 110kV BourBon	Kiểm tra đo nhiệt độ mỗi nối lười điện 110kV	Kiểm tra nhiệt độ định kỳ	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
25	23-04-26	08h00	23-04-26	18h00	XNLDTN	XNLDTN (Tổ TTLD Trảng Bàng)	Trạm 110kV Phước Đông	Trạm 110kV Phước Đông	Kiểm tra định kỳ ngày, vệ sinh công nghiệp tại Phòng điều hành, Phòng Hợp bộ, Phòng Accu 110VDC, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	- Kiểm tra bảo dưỡng và vệ sinh công nghiệp thiết bị định kỳ	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
26	23-04-26	19h00	23-04-26	21h00	XNLDTN	XNLDTN (Tổ TTLD Trảng Bàng)	Trạm 110kV Bến Cầu	Trạm 110kV Bến Cầu	- Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV tại Phòng điều hành, Phòng Hợp bộ, Phòng Accu 110VDC, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	- Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV.	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
27	23-04-26	18h00	23-04-26	22h00	XNLDTN	XNLDTN (Tổ TTLD Tân Châu)	TBA 110kV Tân Biên	TBA 110kV Tân Biên	Kiểm tra định kỳ đêm tại phòng điều hành, phòng hợp bộ, phòng Accu, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị. Nhà bơm PCCC.	Công tác kiểm tra định kỳ	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
28	23-04-26	08h00	23-04-26	16h00	XNLDTN	XNLDTN (Tổ TTLD Tây Ninh)	Trạm 110kV Suối Dộp.	Trạm 110kV Suối Dộp.	Kiểm tra bảo dưỡng nạp xả giàn Accu1, Accu 2 tại phòng điều hành và phòng chứa Accu.	Kiểm tra bảo dưỡng nạp xả giàn Accu 1, Accu 2	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
29	23-04-26	08h00	23-04-26	11h00	XNLDTN	XNLDTN (Tổ TTLD Tây Ninh)	Trạm 110kV Suối Dộp	Trạm 110kV Suối Dộp	- Kiểm tra định kỳ thiết bị ngày, vệ sinh công nghiệp trạm tại Phòng điều hành, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	Kiểm tra, vệ sinh công nghiệp định kỳ.	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
30	23-04-26	18h00	23-04-26	19h30	XNLDTN	XNLDTN (Tổ TTLD Tây Ninh)	Trạm 110kV Hòa Thành.	Trạm 110kV Hòa Thành.	Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV tại phòng điều hành, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
31	23-04-26	07h00	23-04-26	17h00	XNLDTN	XNLDTN (Đội QLVH đường dây)	Đường dây 110kV 173 Bình Long - 173 Tây Ninh 2	Từ trụ 352 đến trụ 371	Kiểm tra kỹ thuật trụ, tất cả các phụ kiện trên trụ, vệ sinh chân móng trụ và chặt cây cao dưới 5m dọc hành lang tuyến	Kiểm tra định kỳ ngày lười điện 110kV	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
32	23-04-26	07h00	23-04-26	17h00	XNLDTN	XNLDTN (Đội QLVH đường dây)	Đường dây 110kV 172 Hòa Thành - 172 Long Hoa, đường dây 110kV 171 Tây Ninh 2 - 171 Long Hoa	Từ trụ 122 đến trạm 110kV Long Hoa	Kiểm tra kỹ thuật trụ, tất cả các phụ kiện trên trụ, vệ sinh chân móng trụ và chặt cây cao dưới 5m dọc hành lang tuyến	Kiểm tra định kỳ ngày lười điện 110kV	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Dự tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
33	23-04-26	07h00	23-04-26	17h00	XNLDTN	XNLDTN (Đội QLVH đường dây)	Đường dây 110kV 179 Bầu Đồn - 172 Thuận Lợi, 180 Bầu Đồn - 171 Gia Lộc	Từ trạm 220kV Bầu Đồn đến trụ 13	Kiểm tra kỹ thuật trụ, tất cả các phụ kiện trên trụ, vệ sinh chân móng trụ và chặt cây cao dưới 5m dọc hành lang tuyến	Kiểm tra định kỳ ngày lưới điện 110kV	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
34	23-04-26	07h00	23-04-26	17h00	XNLDTN	XNLDTN (Đội QLVH đường dây)	Đường dây 110kV 175 Tân Biên 2 - 171 Tân Biên	Từ trụ 03 đến trụ 12	Rong cành, mé nhánh và chặt ngọn cây	Phát quang hành lang an toàn lưới điện 110kV	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
35	24-04-26	09h00	24-04-26	16h00	XNLDTN	XNLDTN (Tổ TTLĐ Trảng Bàng)	Trạm 110kV KCN Trảng Bàng	Trạm 110kV KCN Trảng Bàng	- Vệ sinh công nghiệp trạm và phát quang xung quanh hàng rào trạm tại Phòng điều hành, Phòng Hợp bộ, Phòng Accu 110VDC, sân ngắt, xung quanh hàng rào và tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	- Kiểm tra bảo dưỡng và vệ sinh công nghiệp thiết bị định kỳ	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
36	24-04-26	09h00	24-04-26	16h00	XNLDTN	XNLDTN (Tổ TTLĐ Trảng Bàng)	Trạm 110kV KCN Trảng Bàng	Trạm 110kV KCN Trảng Bàng	Bảo dưỡng và vệ sinh hệ thống NLĐMT áp mái tại mái nhà và phòng điều hành trạm 110kV KCN Trảng Bàng	- Kiểm tra định kỳ bảo dưỡng và vệ sinh công nghiệp thiết bị định kỳ	0	Không mất điện	- Cắt CB DC số 1, 2, 3 tại tủ Inverter số 1. - Cắt CB DC số 1, 2, 3 tại tủ Inverter số 2. - Cắt MCCB AC số 1, 2, 3 tại tủ công tơ NLĐMT. - Cắt MCCB AC NLĐMT tại tủ AC380/220V.	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
37	24-04-26	09h00	24-04-26	18h00	XNLDTN	XNLDTN (Tổ TTLĐ Trảng Bàng)	Trạm 110kV Thành Công	Trạm 110kV Thành Công	Kiểm tra định kỳ ngày, Vệ sinh công nghiệp trạm và phát quang xung quanh hàng rào trạm tại Phòng điều hành, Phòng Hợp bộ, Phòng Accu 110VDC, sân ngắt, xung quanh hàng rào và tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	- Kiểm tra bảo dưỡng và vệ sinh công nghiệp thiết bị định kỳ	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
38	24-04-26	09h00	24-04-26	18h00	XNLDTN	XNLDTN (Tổ TTLĐ Trảng Bàng)	Trạm 110kV An Hội	Trạm 110kV An Hội	Kiểm tra định kỳ ngày, vệ sinh công nghiệp tại Phòng điều hành, Phòng Hợp bộ, Phòng Accu 110VDC, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	- Kiểm tra bảo dưỡng và vệ sinh công nghiệp thiết bị định kỳ	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
39	24-04-26	09h00	24-04-26	16h00	XNLDTN	XNLDTN (Tổ TTLĐ Trảng Bàng)	Trạm 110kV An Hội	Trạm 110kV An Hội	Bảo dưỡng và vệ sinh hệ thống NLĐMT áp mái tại mái nhà và phòng điều hành trạm 110kV An Hội	- Kiểm tra định kỳ bảo dưỡng và vệ sinh công nghiệp thiết bị định kỳ	0	Không mất điện	- Cắt CB DC tại tủ Inverter - Cắt MCCB AC tại tủ công tơ NLĐMT. - Cắt MCCB AC NLĐMT tại tủ AC380/220V.	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Dự kiến				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Độ tin cậy		Đơn vị												Công ty						
	SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI																	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
40	24-04-26	19h00	24-04-26	21h00	XNLDTN	XNLDTN (Tổ TTLD Trảng Bàng)	Trạm 110kV KCN Trảng Bàng	Trạm 110kV KCN Trảng Bàng	- Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV tại Phòng điều hành, Phòng Hợp bộ, Phòng Accu 110VDC, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	- Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV.	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
41	24-04-26	18h00	24-04-26	22h00	XNLDTN	XNLDTN (Tổ TTLD Tân Châu)	TBA 110kV Tân Hưng	TBA 110kV Tân Hưng	Kiểm tra định kỳ đêm tại phòng điều hành, phòng hợp bộ, phòng Accu, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị. Nhà bơm PCCC.	Công tác kiểm tra định kỳ	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
42	24-04-26	08h00	24-04-26	16h00	XNLDTN	XNLDTN (Tổ TTLD Tây Ninh)	Trạm 110kV Thạnh Đức.	Trạm 110kV Thạnh Đức.	Tăng cường hệ thống tiếp địa toàn trạm.	Tăng cường hệ thống tiếp địa toàn trạm.	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
43	24-04-26	08h00	24-04-26	11h00	XNLDTN	XNLDTN (Tổ TTLD Tây Ninh)	Trạm 110kV Thạnh Đức.	Trạm 110kV Thạnh Đức.	- Kiểm tra định kỳ thiết bị ngày, vệ sinh công nghiệp trạm tại phòng điều hành, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	Kiểm tra, vệ sinh công nghiệp định kỳ.	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
44	24-04-26	18h00	24-04-26	19h30	XNLDTN	XNLDTN (Tổ TTLD Tây Ninh)	Trạm 110kV Suối Dộp	Trạm 110kV Suối Dộp	Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV tại phòng điều hành, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
45	24-04-26	07h00	24-04-26	17h00	XNLDTN	XNLDTN (Đội QLVH đường dây)	Đường dây 110kV 175 Tân Biên 2 - 171 Tân Biên	Từ trụ 41 đến trụ 47	Rong cành, mé nhánh và chặt ngọn cây	Phát quang hành lang an toàn lưới điện 110kV	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
46	24-04-26	07h00	24-04-26	17h00	XNLDTN	XNLDTN (Đội QLVH đường dây)	Đường dây 110kV 172 Tân Biên 2 - 171 trạm cắt 110kV Tây Ninh	Từ trụ 102 đến trụ 107	Rong cành, mé nhánh và chặt ngọn cây	Phát quang hành lang an toàn lưới điện 110kV	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
47	25-04-26	08h00	25-04-26	18h00	XNLDTN	XNLDTN (Tổ TTLD Trảng Bàng)	Trạm 110kV Bến Cầu	Trạm 110kV Bến Cầu	Kiểm tra định kỳ ngày, Vệ sinh công nghiệp trạm và phát quang xung quanh hàng rào trạm tại Phòng điều hành, Phòng Hợp bộ, Phòng Accu 110VDC, sân ngắt, xung quanh hàng rào và tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	- Kiểm tra định kỳ các thiết bị trạm 110kV.	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
48	25-04-26	19h00	25-04-26	21h00	XNLDTN	XNLDTN (Tổ TTLD Trảng Bàng)	Trạm 110kV Mộc Bài	Trạm 110kV Mộc Bài	- Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV tại Phòng điều hành, Phòng Hợp bộ, Phòng Accu 110VDC, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	- Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV.	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
49	25-04-26	18h00	25-04-26	22h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLĐ Tân Châu)	TBA 110kV Suối Ngõ	TBA 110kV Suối Ngõ	Kiểm tra định kỳ đêm tại phòng điều hành, phòng hợp bộ, phòng Accu, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị. Nhà bơm PCCC.	Công tác kiểm tra định kỳ	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
50	25-04-26	08h00	25-04-26	11h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLĐ Tây Ninh)	Trạm 110kV Hòa Thành.	Trạm 110kV Hòa Thành.	- Kiểm tra định kỳ thiết bị ngày, vệ sinh công nghiệp trạm tại phòng điều hành, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	Kiểm tra, vệ sinh công nghiệp định kỳ.	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
51	25-04-26	18h00	25-04-26	19h30	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLĐ Tây Ninh)	Trạm 110kV Thạnh Đức.	Trạm 110kV Thạnh Đức.	Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV tại phòng điều hành, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
52	27-04-26	08h00	27-04-26	11h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLĐ Tây Ninh)	Trạm 110kV Cầu Máng	Trạm 110kV Cầu Máng	- Kiểm tra định kỳ thiết bị ngày, vệ sinh công nghiệp trạm tại phòng điều hành, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	Kiểm tra, vệ sinh công nghiệp định kỳ.	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
53	27-04-26	18h00	27-04-26	19h30	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLĐ Tây Ninh)	Trạm 110kV Long Hoa.	Trạm 110kV Long Hoa.	Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV tại phòng điều hành, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
<b>CƠ SỞ 2</b>																					
1	20-04-26	07h30	20-04-26	17h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Đội QLVHDD)	Đường dây 172 Mộc Hoá - 132 Vĩnh Hưng	Từ trụ 01 đến trụ 128	Kiểm tra định kỳ ngày	Công tác kiểm tra định kỳ	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
2	20-04-26	07h00	20-04-26	17h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLĐ Bến Lức)	TBA 110kV: Rạch Chanh, KCN Thuận Đạo, Long Hiệp, An Thạnh, Bến Lức	Phòng điều hành, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	Kiểm tra định kỳ ngày, vệ sinh công nghiệp trạm	Công tác kiểm tra định kỳ	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
3	20-04-26	07h00	26-04-26	17h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLĐ Đức Lập)	TBA 110kV Đức Lập, Đức Hòa 3, Đức Huệ	Phòng điều hành, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	Kiểm tra định kỳ ngày, vệ sinh công nghiệp trạm	Công tác kiểm tra định kỳ	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
4	20-04-26	18h00	26-04-26	22h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLĐ Đức Lập)	TBA 110kV Đức Lập, Đức Hòa 3, Đức Huệ	Phòng điều hành, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	Kiểm tra định kỳ đêm	Công tác kiểm tra định kỳ	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
5	20-04-26	07h00	26-04-26	17h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLĐ Đức Hòa)	TBA 110kV: Đức Hòa, Hựu Thạnh, Bình Tiên	Phòng điều hành, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	Kiểm tra định kỳ ngày, vệ sinh công nghiệp trạm	Công tác kiểm tra định kỳ	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
6	20-04-26	18h00	26-04-26	22h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLĐ Đức Hòa)	TBA 110kV: Đức Hòa, Hựu Thạnh, Bình Tiên	Phòng điều hành, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	Kiểm tra định kỳ đêm	Công tác kiểm tra định kỳ	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Dự tin cậy				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
7	20-04-26	07h00	26-04-26	17h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLĐ Tân An)	TBA 110kV Tân An, Tầm Vu, Thủ Thừa, Long An, Tầm Vu 2	Phòng điều hành, sân ngất, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	Kiểm tra định kỳ ngày, vệ sinh công nghiệp trạm	Công tác kiểm tra định kỳ	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
8	20-04-26	18h00	26-04-26	22h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLĐ Tân An)	TBA 110kV Tân An, Tầm Vu, Thủ Thừa, Long An, Tầm Vu 2	Phòng điều hành, sân ngất, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	Kiểm tra định kỳ đêm	Công tác kiểm tra định kỳ	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
9	20-04-26	07h00	26-04-26	17h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLĐ Cần Đước)	TBA 110kV Cần Đước, Cần Giuộc, Long Hậu, Tân Tập	Phòng điều hành, sân ngất, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	Kiểm tra định kỳ ngày, vệ sinh công nghiệp trạm	Công tác kiểm tra định kỳ	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
10	20-04-26	18h00	26-04-26	22h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLĐ Cần Đước)	TBA 110kV Cần Đước, Cần Giuộc, Long Hậu, Tân Tập	Phòng điều hành, sân ngất, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	Kiểm tra định kỳ đêm	Công tác kiểm tra định kỳ	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
11	20-04-26	07h00	26-04-26	17h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLĐ Mộc Hóa)	TBA 110kV Mộc Hóa, Thạnh Hóa, Vĩnh Hưng, Tân Thạnh	Phòng điều hành, sân ngất, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	Kiểm tra định kỳ ngày, vệ sinh công nghiệp trạm	Công tác kiểm tra định kỳ	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
12	20-04-26	18h00	26-04-26	22h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLĐ Mộc Hóa)	TBA 110kV Mộc Hóa, Thạnh Hóa, Vĩnh Hưng, Tân Thạnh	Phòng điều hành, sân ngất, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	Kiểm tra định kỳ đêm	Công tác kiểm tra định kỳ	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
13	21-04-26	07h30	21-04-26	17h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Đội QLVHĐĐ)	Đường dây 174 Cần Đước 2 - 131 Tân Tập	Từ trụ 01 đến trụ 42	Đo điện trở tiếp địa trụ	Đảm bảo vận hành	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
14	21-04-26	07h30	21-04-26	17h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Đội QLVHĐĐ)	Đường dây 174 Long An 2 - 171 Tân An; 172 Tân An - 171 Long Giang	Từ trụ 1D đến trụ 116-1; từ trụ 116-1 đến trụ 154	Đo nhiệt độ môi nổi	Đảm bảo vận hành	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
15	22-04-26	07h30	22-04-26	17h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Đội QLVHĐĐ)	Đường dây 110kV 173 Tân Thạnh - 171 Mộc Hoá	Khoảng trụ: 147-149; 155-156; 180-181; 192-193; 204-206; 209-211; 217-219; 234-236; 241-242; 246-247	Phát quang hành lang tuyến đường dây	Đảm bảo vận hành	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
16	22-04-26	18h00	22-04-26	22h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLĐ Bến Lức)	TBA 110kV: Rạch Chanh, KCN Thuận Đạo, Long Hiệp, An Thạnh, Bến Lức	Phòng điều hành, sân ngất, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	Kiểm tra định kỳ đêm	Công tác kiểm tra định kỳ	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
17	23-04-26	07h30	23-04-26	17h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Đội QLVHĐĐ)	Đường dây 172 Cần Đước - 131 Gò Công	Từ trụ 154A đến trụ 201	Đo điện trở tiếp địa trụ	Đảm bảo vận hành	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
18	23-04-26	08h00	23-04-26	09h00	XNLDTN	XNLDTN (Tổ TTLĐ Bến Lức)	TBA 110kV Rạch Chanh	MC 421	Kiểm tra mở DTD liên quan, thao tác đưa MC 421 Rạch Chanh dự phòng vào mang điện và không đóng MC 421	Đưa thiết bị dự phòng vào mang điện, tránh trường hợp tách dự phòng quá 90 ngày (Thông tư số 06/2025/TT-BCT)	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
19	24-04-26	07h00	24-04-26	17h00	XNLDTN	XNLDTN (Tổ TTLĐ Bến Lức)	TBA 110kV: Rạch Chanh, KCN Thuận Đạo, Long Hiệp, An Thạnh, Bến Lức	Phòng điều hành, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	Kiểm tra định kỳ ngày, vệ sinh công nghiệp trạm	Công tác kiểm tra định kỳ	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
20	24-04-26	06h00	24-04-26	16h00	XNLDTN	- PTC4; - CICO&VIC - TNĐMN; - XNLDTN	- TBA 110kV Tân Tập - Đường dây 174 Cần Đước 2 - 171-7 Tân Tập	- Ngăn 174 220kV Cần Đước 2 - TBA 110kV Tân Tập	- An toàn để PTC4 công tác trên thiết bị ngăn 174 trạm 220kV Cần Đước 2; - Thi công tháo lều hiện hữu tại trụ 1B đường dây 110kV 174 Cần Đước 2 – 131 Tân Tập; đấu lều đường dây 110kV cấp điện Trạm 110kV Tân Trụ vào đường dây 110kV 174 Cần Đước 2 – 131 Tân Tập tại trụ 1B theo hình thức transit hình thành 02 đường dây 110V 174 Cần Đước 2 – 171 Tân Trụ và đường dây 110kV 172 Tân Trụ - 131 Tân Tập và nghiệm thu đóng điện Trạm biến áp 110kV Tân Trụ và đường dây đấu nối Trạm Tân Trụ - Vệ sinh, bảo trì thiết bị TBA 110kV Tân Tập	ĐTXD; Kiểm tra định kỳ thiết bị; Đảm bảo vận hành	0	- TBA 110kV Tân Tập - Đường dây 174 Cần Đước 2 - 171-7 Tân Tập	- Cô lập 171-7, C11, 131, T1, 431, C41, 471, 473, 475, 477, 479, TD42-2, T402 TBA 110kV Tân Tập; - Cô lập đường dây 174 Cần Đước 2 - 171-7 Tân Tập	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	10,217	132.818	
21	25-04-26	08h00	25-04-26	09h00	XNLDTN	XNLDTN (Tổ TTLĐ Đức Hòa)	TBA 110kV Bình Tiên	MC 421	Kiểm tra mở DTD liên quan, thao tác đưa MC 421 Bình Tiên dự phòng vào mang điện và không đóng MC 421	Đưa thiết bị dự phòng vào mang điện, tránh trường hợp tách dự phòng quá 90 ngày (Thông tư số 06/2025/TT-BCT)	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
22	25-04-26	08h00	25-04-26	09h00	XNLDTN	XNLDTN (Tổ TTLĐ Mộc Hóa)	TBA 110kV Tân Thạnh	MC 477	Kiểm tra mở DTD liên quan, thao tác đưa MC 477 Tân Thạnh dự phòng vào mang điện và không đóng MC 477	Đưa thiết bị dự phòng vào mang điện, tránh trường hợp tách dự phòng quá 90 ngày (Thông tư số 06/2025/TT-BCT)	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

**B. LƯỚI ĐIỆN 22KV**

**CƠ SỞ 1**

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
1	20-04-26	08h00	20-04-26	17h00	ĐL Đức Hòa	ĐL Đức Hòa	Trục Kinh Thầy Cai (62A-T110) Trục Kinh Thầy Cai (472/474/476) NR Cây Sến	Tại trụ: T1-2, T5-6, T8-9, T110 Trục Kinh Thầy Cai (62A-T110) Trục Kinh Thầy Cai (472/474/476) NR Cây Sến Tổng: 19 cây	Phát hoang đường dây trung hạ áp	Phát hoang lưới điện	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
2	20-04-26	08h00	20-04-26	17h00	ĐL Đức Hòa	ĐL Đức Hòa	Trục Cống Bà Bông-Mỹ Hạnh	Từ T61 đến T116 trục Mỹ Hạnh-Xuyên Á, tuyến 473, 475, 476 Đức Hòa 3	Vệ sinh sứ bằng nước áp lực cao	Vệ sinh sứ hotline	0	Không cắt điện	Khóa chế độ tự đóng lại của: MC 473, 475, 476 Đức Hòa - đường dây 22kV tuyến 473, 475, 476 Đức Hòa Đức Hòa 3 - đường dây 22kV tuyến 473, 475, 476 Đức Hòa 3	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
3	20-04-26	08h15	20-04-26	09h15	ĐL Đức Hòa	ĐL Đức Hòa	Trạm T108 Ông Nhu	Tại trạm T108 Ông Nhu	Khắc phục khiếm khuyết hệ thống đo đếm trạm công cộng	Công tác kiểm tra, thay thế, lắp mới hệ thống đo đếm	3	Áp Bàu Sen, xã Đức Lập	Cắt 3FCO trạm T108 Ông Nhu	80	0,4592	0,0008	0,0000	0,0001	0,100	950	
4	20-04-26	09h30	20-04-26	10h30	ĐL Đức Hòa	ĐL Đức Hòa	Trạm T30 Lộc Viên	Tại trạm T30 Lộc Viên	Khắc phục khiếm khuyết hệ thống đo đếm trạm công cộng	Công tác kiểm tra, thay thế, lắp mới hệ thống đo đếm	3	Áp Tân Hòa, xã Đức Lập	Cắt 3FCO trạm T30 Lộc Viên	76	0,4363	0,0008	0,0000	0,0001	0,100	950	
5	20-04-26	10h45	20-04-26	11h45	ĐL Đức Hòa	ĐL Đức Hòa	Trạm T7 Bến xe Chợ Mới	Tại trạm T7 Bến xe Chợ Mới	Khắc phục khiếm khuyết hệ thống đo đếm trạm công cộng	Công tác kiểm tra, thay thế, lắp mới hệ thống đo đếm	3	Áp Khiêm Cương, xã Hậu Nghĩa	Cắt 3FCO trạm T7 Bến xe Chợ Mới	71	0,4076	0,0007	0,0000	0,0001	0,100	950	
6	20-04-26	13h30	20-04-26	14h30	ĐL Đức Hòa	ĐL Đức Hòa	Trạm T10/1 Gò Cao	Tại trạm T10/1 Gò Cao	Khắc phục khiếm khuyết hệ thống đo đếm trạm công cộng	Công tác kiểm tra, thay thế, lắp mới hệ thống đo đếm	3	Áp Gò Cao, xã Hậu Nghĩa	Cắt 3FCO trạm T10/1 Gò Cao	85	0,4879	0,0009	0,0000	0,0001	0,100	950	
7	20-04-26	15h00	20-04-26	16h00	ĐL Đức Hòa	ĐL Đức Hòa	Trạm T17 Gò Cao	Tại trạm T17 Gò Cao	Khắc phục khiếm khuyết hệ thống đo đếm trạm công cộng	Công tác kiểm tra, thay thế, lắp mới hệ thống đo đếm	3	Áp Gò Cao, xã Hậu Nghĩa	Cắt 3FCO trạm T17 Gò Cao	77	0,4420	0,0008	0,0000	0,0001	0,100	950	
8	20-04-26	08h00	20-04-26	13h00	ĐL Đức Hòa	Cty TNHH MTV Trần Văn Phong	Trạm T262 Hậu Nghĩa	Tru H5 đường dây hạ áp trạm T262 Hậu Nghĩa	Di dời trụ hạ thế H5 trạm T262 Hậu Nghĩa	Công tác kiểm tra, thay thế, lắp mới hệ thống đo đếm	3	Áp Khiêm Cương, xã Hậu Nghĩa	Cắt 3FCO trạm T262 Hậu Nghĩa	77	0,4420	0,0008	0,0000	0,0001	0,100	950	
9	20-04-26	08h00	20-04-26	12h00	ĐL Đức Hòa	ĐL Đức Hòa	Trạm T26A/2 Chợ Chiểu	Tại trụ T2 nhánh rẽ T26A Chợ Chiểu	TCS trạm T26A/2 Chợ Chiểu từ 160KVA lên 250KVA	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì, sửa chữa thường xuyên lưới điện trung hạ áp	3	Áp Bình Tà 2, xã Đức Hòa	Cắt 3LBFCO nhánh rẽ T26A Chợ Chiểu	92	0,5281	0,0009	0,0000	0,0001	0,100	950	
10	20-04-26	08h00	20-04-26	12h00	ĐL Đức Hòa	ĐL Đức Hòa	Trạm T6 Đồn Cây Dương	Tại trạm T6 Đồn Cây Dương	Bịt kín ống PVC, nâng cao và di dời điện kế TBA T6 Đồn Cây Dương	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì, sửa chữa thường xuyên lưới điện trung hạ áp	3	Áp Bình Tiên 2, xã Đức Hòa	Cắt 3FCO trạm 6 Đồn Cây Dương	80	0,4592	0,0008	0,0000	0,0001	0,100	950	
11	20-04-26	14h00	20-04-26	17h00	ĐL Đức Hòa	ĐL Đức Hòa	NR Cty TNHH SX TM Hào Ký Long An	Tại trụ 01 NR Cty TNHH SX TM Hào Ký Long An	Lắp đo ghi công trình đường dây và trạm 560KVA Cty TNHH SX TM Hào Ký Long An	Công tác kiểm tra, thay thế, lắp mới hệ thống đo đếm	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QL VH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
12	20-04-26	08h00	20-04-26	16h00	ĐL Bến Lức	ĐL Bến Lức	Tuyến 474 An Thạnh	Trụ 2-3 (dừa), 9-10 (tràm), 11-12 (tràm) nhánh rẽ áp 3 Bình Đức, trụ 2-5 (30 cây tràm) nhánh rẽ áp 4 Bình Đức, trụ 5-7 (dừa) nhánh rẽ áp 5 Thạnh Hòa	Phát quang lưới điện trung, hạ áp (Hiếu)	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì, sửa chữa thường xuyên lưới điện trung hạ áp	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
13	20-04-26	08h00	20-04-26	16h00	ĐL Bến Lức	ĐL Bến Lức	Tuyến 474, 478, 480 An Thạnh	Tại trụ 67, 74, 90, 110, 110B, 122B, 123B, 135B tuyến 478 An Thạnh; tại trụ 45, 70 nhánh rẽ áp 8, 9 Lương Hòa tuyến 474 An Thạnh	Lắp tăng cường tiếp đất	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì, sửa chữa thường xuyên lưới điện trung hạ áp	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
14	20-04-26	07h30	20-04-26	11h30	ĐL Cần Đước	ĐL Cần Đước	Nhánh rẽ KCN Thuận Đạo Đ.Số 1 _ Tuyến 471, 473 KCN TĐ, Nhánh rẽ KCN Thuận Đạo Đ.Số 9 _ Tuyến 473-480 KCN TĐ, Nhánh rẽ KCN Thuận Đạo Đ.Số 9 _ Tuyến 476-480 KCN TĐ, Nhánh rẽ KCN Thuận Đạo Đ.Số 12 _ Tuyến 478 KCN TĐ, Nhánh rẽ KDC Áp 3 Long Cang	Tại khoảng trụ TĐ19/1- TĐ19/2(3), TĐ19/22A- TĐ19/22B(1), TĐ19/15/1(1) Nhánh rẽ KCN Thuận Đạo Đ.Số 1 _ Tuyến 471, 473 KCN TĐ; Tại khoảng trụ TD9-TD14(15) Nhánh rẽ KCN Thuận Đạo Đ.Số 9 _ Tuyến 473-480 KCN TĐ; Tại khoảng trụ 13-14(5), 16-18(3) Nhánh rẽ KCN Thuận Đạo Đ.Số 9 _ Tuyến 476-480 KCN TĐ; Tại khoảng trụ TD7- TD7/10(6) Nhánh rẽ KCN Thuận Đạo Đ.Số 12 _ Tuyến 478 KCN TĐ; Tại khoảng trụ 1-11(26), 11-18(10) Nhánh rẽ KCN Thuận Đạo Đ.Số 12 _ Tuyến 478 KCN TĐ; Tại khoảng trụ 1-11(26), 11-18(10) Nhánh rẽ KCN Thuận Đạo Đ.Số 12 _ Tuyến 478 KCN TĐ	Phát quang lưới điện kết hợp bỏ thuốc chống côn trùng	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì, sửa chữa thường xuyên lưới điện trung hạ áp	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
15	20-04-26	13h30	20-04-26	17h00	ĐL Cần Đước	ĐL Cần Đước	Nhánh rẽ đường số 10 KCN Thuận Đạo MR	Từ trụ T04 đến trụ T10 nhánh rẽ đường số 10 KCN Thuận Đạo MR, tuyến 472 KCN Thuận Đạo	Vệ sinh sử bằng nước áp lực cao Từ trụ T04 đến trụ T10 nhánh rẽ đường số 10 KCN Thuận Đạo MR, tuyến 472 KCN Thuận Đạo	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì, sửa chữa thường xuyên lưới điện trung hạ áp	0	Không mất điện	- Không cắt điện đường dây 22 KV - Khóa chế độ tự đóng lại của MC 472 KCN Thuận Đạo	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
16	20-04-26	07h00	20-04-26	17h00	ĐL Cần Giuộc	ĐL Cần Giuộc	Tuyến 471, 473, 475, 477, 479CG; Tuyến 472, 474, 475, 476, 477, 478, 479, 480LH; Tuyến 472CĐ, 473CĐ, 472CĐ2, 480 Long Hiệp; Tuyến 471, 473, 475, 477, 479 Tân tập	Tuyến 471, 473, 475, 477, 479CG; Tuyến 472, 474, 475, 476, 477, 478, 479, 480LH; Tuyến 472CĐ, 473CĐ, 472CĐ2, 480 Long Hiệp; Tuyến 471, 473, 475, 477, 479 Tân tập	Thay định kỳ năm 2025, thay điện kế điện tử, kiểm tra điện kế, KPKK điện kế, gắn điện kế mới, kiểm tra CRM, thay điện kế cháy đúng, cắt điện đòi nợ, kiểm tra, lắp DCU	Công tác kiểm tra, thay thế, lắp mới hệ thống đo đếm	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
17	20-04-26	07h00	20-04-26	17h00	ĐL Cần Giuộc	ĐL Cần Giuộc	Tuyến 471, 473, 475, 477, 479CG; Tuyến 472, 474, 475, 476, 477, 478, 479, 480LH; Tuyến 472CĐ, 473CĐ, 472CĐ2, 480 Long Hiệp; Tuyến 471, 473, 475, 477, 479 Tân tập	Tuyến 471, 473, 475, 477, 479CG; Tuyến 472, 474, 475, 476, 477, 478, 479, 480LH; Tuyến 472CĐ, 473CĐ, 472CĐ2, 480 Long Hiệp; Tuyến 471, 473, 475, 477, 479 Tân tập	Chặt, cưa cây xanh dọc đường dây	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì, sửa chữa thường xuyên lưới điện trung hạ áp	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
18	20-04-26	07h30	20-04-26	17h00	ĐL Đức Huệ	ĐL Đức Huệ	Nhánh rẽ Cóc Rinh, Nhánh rẽ T28 Cóc Rinh, Nhánh rẽ Kênh Tinh, Nhánh rẽ Ấp 5 Mỹ Quý Tây, Nhánh rẽ T7A Ấp 5 Mỹ Quý Tây, Nhánh rẽ Khu Dân Cư Quân Sư, Nhánh rẽ Đồn Biên phòng Ba Thu, Nhánh rẽ Trung Hậu	Từ T01 đến T42 Nhánh rẽ Cóc Rinh, Từ T01 đến T11 Nhánh rẽ T28 Cóc Rinh, Từ T01 đến T16 Nhánh rẽ Kênh Tinh, Từ T01 đến T18 Nhánh rẽ Ấp 5 Mỹ Quý Tây, Từ T01 đến T18 Nhánh rẽ T7A Ấp 5 Mỹ Quý Tây, Từ T01 đến T08 Nhánh rẽ Khu Dân Cư Quân Sư, Từ T01 đến T09 Nhánh rẽ Đồn Biên phòng Ba Thu, Từ T01 đến T4 nhánh rẽ Trung Hậu, tuyến 478 Đức Huệ	Phát quang đường dây trung, hạ áp ngoài hành lang	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì, sửa chữa thường xuyên lưới điện trung hạ áp	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
19	20-04-26	08h00	20-04-26	16h00	ĐL Đức Huệ	Công ty TNHH MTV CN Thủy Phương	Nhánh rẽ Ấp 1,2 Mỹ Thạnh Đông, Tuyến 477 Đức Huệ,	Từ trụ T07 đến T50 Nhánh rẽ Ấp 1,2 Mỹ Thạnh Đông, Tuyến 477 Đức Huệ,	Thay trụ BTV thành trụ BTLT 7,5m. Sang điện kế từ trụ hạ áp cũ sang trụ hạ áp mới, Lắp bộ chống xuống, thu hồi bộ chống cũ. Lắp bộ tiếp đất áp lại thu hồi bộ tiếp đất cũ	Đầu tư, nâng cấp lưới điện trung hạ áp	10	Một phần Ấp Mỹ Hiệp, Mỹ Hòa, Xã Đông Thành	Cắt 1 LBFCO phân đoạn T04 Ấp 1,2 Mỹ Thạnh Đông	394	4,3153	0,0090	0,1754	0,0004	0,333	2.667	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
20	20-04-26	08h00	20-04-26	16h00	ĐL Đức Huệ	ĐL Đức Huệ	Nhánh rẽ Áp 1,2 Mỹ Thạnh Đông, Tuyến 477 Đức Huệ,	Từ trụ T07 đến T57 Nhánh rẽ Áp 1,2 Mỹ Thạnh Đông, Tuyến 477 Đức Huệ,	Bảo trì lưới điện, khắc phục khiếm khuyết lưới điện, Thay chằng đứt, bảo trì trạm bị ống PVC trạm.	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì, sửa chữa thường xuyên lưới điện trung hạ áp	0	Kết hợp	Cắt 1 LBFCO phân đoạn T04 Áp 1,2 Mỹ Thạnh Đông	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
21	20-04-26	07h30	20-04-26	17h00	ĐL Đức Huệ	ĐL Đức Huệ	Tuyến 472, 474, 475, 476, 477, 478, 479 Đức Huệ,	Tuyến 472, 474, 475, 476, 477, 478, 479 Đức Huệ,	Gắn mới, thay điện kế, kiểm tra + khắc phục khiếm khuyết điện kế	Công tác kiểm tra thay thế, lắp mới, hệ thống đo đếm	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
22	20-04-26	08h00	20-04-26	17h00	ĐL Tâm Vu	ĐL Tâm Vu	Tuyến 471,477,479TV	Tuyến 471,477,479TV	Phát hoang trung hạ áp. 20 cây	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì, sửa chữa thường xuyên lưới điện trung hạ áp	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
23	20-04-26	08h00	20-04-26	17h00	ĐL Tâm Vu	Công ty Cổ Phần Kỹ Thuật Quốc Long	Trạm Áp 4 Hòa Phú (471TA/69/18/6/8) - Tuyến 479 Tâm Vu.	Từ trụ H.A/1 đến trụ H.A/12 thuộc ĐĐHA trạm Áp 4 Hòa Phú (471TA/69/18/6/8)	Thay 20 trụ BTLT 7,5m, sang dây hạ áp công trình SCL ĐĐHA trạm Áp 4 Hòa Phú	Đầu tư, nâng cấp lưới điện trung hạ áp	1	Một phần áp Hòa Phú 4, xã Vĩnh Công	Cắt FCO, aptomat hạ áp trạm Áp 4 Hòa Phú	57	0,8292	0,0015	0,0285	0,0001	0,019	171	
24	20-04-26	09h00	20-04-26	10h00	ĐL Tâm Vu	ĐL Tâm Vu	Nhánh rẽ Lộ Dừa Thanh Phú Long - Đang nhận điện Tuyến 478 Tâm Vu 2	Tại tủ điều khiển Rec T1 Lộ dừa Thanh Phú Long trụ T1 Nhánh rẽ Lộ dừa Thanh Phú Long (475TV/188).	Nghiệm thu điều khiển xa thiết bị kết nối HMI - Rec T1 Lộ dừa Thanh Phú Long	Đầu tư, nâng cấp lưới điện trung hạ áp	0	Kết hợp	Không cắt điện; Kiểm tra DS T1A Lộ dừa Thanh Phú Long đang cắt	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
25	20-04-26	08h00	20-04-26	17h00	ĐL Tân An	ĐL Tân An	đường dây hạ thế do ĐL Tân An quản lý	Tại thùng điện kế khách hàng và đường dây hạ thế do ĐL Tân An quản lý	Gắn mới điện kế, dịch vụ....	Công tác kiểm tra, thay thế, lắp mới hệ thống đo đếm	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
26	20-04-26	08h00	20-04-26	17h00	ĐL Tân An	ĐL Tân An	NR. Áp 4 Hướng Thọ Phú	Từ T2 đến trụ T38 NR. Áp 4 Hướng Thọ Phú	- Cắt tia cây xanh phòng ngừa sự cố + ứng trực	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì, sửa chữa thường xuyên lưới điện	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
27	20-04-26	08h00	20-04-26	11h30	ĐL Tân An	ĐL Tân An	Đường dây hạ thế thuộc TBA KTX Trường Chuyên	Tại Đường dây hạ thế thuộc TBA KTX Trường Chuyên	Sang điện kế khai thác hiệu quả công trình KFW công trình thuộc đường dây hạ áp TBA KTX Trường Chuyên (8 HS)	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì, sửa chữa thường xuyên lưới điện	18	Một phần đường Nguyễn Minh Đường, phường Long An, tỉnh Tây Ninh	Cắt LBFCO PD NR. Chợ Phường 4	470	1,7292	0,0082	0,0915	0,0004	0,600	2.100	
28	20-04-26	13h30	20-04-26	17h00	ĐL Tân An	ĐL Tân An	Đường dây hạ thế thuộc TBA Chợ F4-2	Tại Đường dây hạ thế thuộc TBA Chợ F4-2	Sang điện kế khai thác hiệu quả công trình KFW công trình thuộc đường dây hạ áp TBA Chợ F4-2 (15 HS)	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì, sửa chữa thường xuyên lưới điện	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
29	20-04-26	08h00	20-04-26	11h30	ĐL Tân An	ĐL Tân An	NR. Chợ Phường 4	Tại TBA T2B Nguyễn Minh Đường	Xử lý tình trạng non tải MBA T2B Nguyễn Minh Đường (Giảm công suất từ 400kVA xuống 250kVA)	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì, sửa chữa thường xuyên lưới điện	0	Kết hợp	Cắt LBFCO PD NR. Chợ Phường 4	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
30	20-04-26	08h00	20-04-26	11h30	ĐL Tân An	ĐL Tân An	TBA T1 Sương Nguyệt Anh	Tại đường dây hạ áp TBA T1 Sương Nguyệt Anh	Xử lý tình trạng dây tải TBA T1 Sương Nguyệt Anh "Tăng công suất TBA từ 250kVA lên 400kVA"	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì, sửa chữa thường xuyên lưới điện	4	Một phần Đường Sương Nguyệt Anh, đường Quốc Lộ 62, phường Long An, tỉnh Tây Ninh	Cắt LBFCO PD TBA T1 Sương Nguyệt Anh	156	0,5740	0,0027	0,0304	0,0001	0,133	467	
31	20-04-26	13h30	20-04-26	17h00	ĐL Tân An	ĐL Tân An	NR. Ngô Quyền	Tại đường dây trung hạ thế và TBA T1, T2 Ngô Quyền	KPKK Xử lý tình trạng non tải TBA T1 Ngô Quyền, T2 Ngô Quyền, khai thác hiệu quả MBA 250kVA T1 Ngô Quyền (Sang tải; Thu hồi TBA 3x50kVA T2 Ngô Quyền, kéo dây ABC 2x(ABC4x120mm2)	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì, sửa chữa thường xuyên lưới điện	8	Một đường Ngô Quyền, đường Trần Hưng Đạo, đường Nguyễn Thái Học, đường Nguyễn Huệ, phường Long An, tỉnh Tây Ninh	Cắt LBFCO PD T2 Ngô Quyền	133	0,4893	0,0023	0,0259	0,0001	0,267	933	
32	20-04-26	08h00	20-04-26	17h00	ĐL Tân An	ĐL Tân An	đường dây hạ thế do ĐL Tân An quản lý	Tại thùng điện kế khách hàng và đường dây hạ thế do ĐL Tân An quản lý	Thay điện kế định kỳ 1 pha	Công tác kiểm tra, thay thế, lắp mới hệ thống đo đếm	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
33	20-04-26	08h00	20-04-26	16h30	ĐL Tân Hưng	ĐL Tân Hưng	Tuyến 472 Mộc Hóa, 478 Vĩnh Hưng, 476 Vĩnh Hưng và 474 Tam Nông	Tuyến 472 Mộc Hóa, 478 Vĩnh Hưng, 476 Vĩnh Hưng và 474 Tam Nông	Gắn, thay, kiểm tra, khắc phục khiếm khuyết điện kế	Công tác kiểm tra, thay thế, lắp mới hệ thống đo đếm	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
34	20-04-26	08h00	20-04-26	16h30	ĐL Tân Hưng	ĐL Tân Hưng	Nhánh rẽ Gò Pháo, nhánh rẽ Kinh T11, nhánh rẽ Bung Râm, nhánh rẽ Chốt Dân Quản HDB, nhánh rẽ Rọc Bung Trỏ, tuyến 476 Vĩnh Hưng	Nhánh rẽ Gò Pháo, nhánh rẽ Kinh T11, nhánh rẽ Bung Râm, nhánh rẽ Chốt Dân Quản HDB, nhánh rẽ Rọc Bung Trỏ	Phát quang cây xanh đường dây trung hạ áp (212 cây)	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì, sửa chữa thường xuyên lưới điện trung, hạ áp	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
35	20-04-26	11h30	20-04-26	11h40	ĐL Tân Thạnh	ĐL Tân Thạnh	- DS T37B và LBS T38 Nhà Thờ Bắc Hòa - 479 Tân Thạnh. - DS T72 và REC T71 Kinh 79 - 474 Mộc Hóa.	Trụ số 37B, 38 nhánh rẽ Bắc Hòa - 479 Tân Thạnh (Xã Hậu Thạnh). Trụ số 71, 72 tuyến 474 Mộc Hóa.	Chuyển giao lưới tuyến 479 Tân Thạnh nhận điện tuyến 474 Mộc Hóa từ DS T72 Kinh 79 về DS T37B Nhà Thờ Bắc Hòa.	Chuyển phụ tải tuyến 479 Tân Thạnh nhận điện tuyến 474 Mộc Hóa.	50	Áp Hòa Tân xã Hậu Thạnh; ấp Thận Càn xã Tuyền Thạnh.	- Cắt LBS T38 và DS T37B Nhà Thờ Bắc Hòa - 479 Tân Thạnh. - Đóng DS T72 và REC T71 Kinh 79 - 474 Mộc Hóa.	686	0,2648	0,0265	0,0064	0,0006	1,667	278	
36	20-04-26	11h50	20-04-26	13h00	ĐL Tân Thạnh	ĐL Tân Thạnh	LBS T38 Nhà Thờ Bắc Hòa - 479 Tân Thạnh.	Trụ số 38 nhánh rẽ Bắc Hòa - 479 Tân Thạnh (Xã Hậu Thạnh).	Thay TU cấp nguồn từ điện khiển LBS T38 Nhà Thờ Bắc Hòa.	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì, sửa chữa thường xuyên lưới điện trung hạ áp.	0	Không cắt điện	- Kiểm tra LBS T38 và DS T37B Nhà Thờ Bắc Hòa đang cắt. - Cắt DS T38A Nhà Thờ Bắc Hòa - 479 Tân Thạnh.	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
37	20-04-26	07h30	20-04-26	11h30	ĐL Tân Thạnh	ĐL Tân Thạnh	Nhánh rẽ Kinh 79 Trái - 479 Tân Thạnh.	Từ trụ số 01 đến trụ số 35 nhánh rẽ Kinh 79 Trái - 479 Tân Thạnh. (Xã Hậu Thạnh).	Phát quang đường dây trung hạ áp (37 cây).	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì, sửa chữa thường xuyên lưới điện trung hạ áp.	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Dự kiến (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Đơn vị		Công ty																		
	SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI																	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
38	20-04-26	13h00	20-04-26	17h00	ĐL Tân Thạnh	ĐL Tân Thạnh	Nhánh rẽ Kinh 79 Phái - 479 Tân Thạnh.	Từ trụ số 01 đến trụ số 23 nhánh rẽ Kinh 79 Phái - 479 Tân Thạnh. (Xã Hậu Thạnh).	Phát quang đường dây trung hạ áp (24 cây).	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì, sửa chữa thường xuyên lưới điện trung hạ áp.	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
39	20-04-26	07h30	20-04-26	17h00	ĐL Tân Thạnh	ĐL Tân Thạnh	Tuyến 471, 479 Tân Thạnh.	Tuyến 471, 479 Tân Thạnh (Xã Hậu Thạnh, Nhơn Hòa Lập).	Gắn điện kế mới và thay điện kế đến hạn.	Công tác kiểm tra, thay thế, lắp mới hệ thống đo đếm	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
40	20-04-26	10h00	20-04-26	10h30	ĐL Tân Thạnh + Thạnh Hóa	ĐL Tân Thạnh + Thạnh Hóa	- Tuyến 473 Thạnh Hoá - Tuyến 475 Tân Thạnh	- Tại trụ số 91, 92 tuyến 473 Thạnh Hoá. - Tại trụ số 65A, 66A trục Thạnh Hóa.	Đóng khép vòng tuyến 473 Thạnh Hóa và tuyến 475 Tân Thạnh (Chuyển phụ tải tuyến 475 Tân Thạnh nhận điện tuyến 473 Thạnh Hóa).	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì, sửa chữa thường xuyên lưới điện trung hạ áp.	0	Không cắt điện	* ĐL Hạnh Hoa thao tác: - Kiểm tra Rec T92 và DS T91 Đường Hùng Vương đang cắt. - Đóng DS T91 Đường Hùng Vương - Kiểm tra điều kiện khép vòng tại 2 đầu Rec T92 Đường Hùng Vương thỏa: + Góc lệch pha giữa 2 phía <30 độ); + Chênh lệch điện áp giữa 2 phía $\Delta \leq 10\%$ - Đóng Rec T92 Đường Hùng Vương * ĐL Tân Thạnh thao tác: - Cắt Rec T66A + DS T65A Thủy Tây	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
41	20-04-26	10h00	20-04-26	10h30	ĐL Tân Thạnh + Thạnh Hóa	ĐL Tân Thạnh + Thạnh Hóa	- Tại DS T91 và REC T92 Hùng Vương. - Tại DS T65A và REC T66A Thủy Tây.	- Trụ số 91, 92 tuyến 473 Thạnh Hóa. (Xã Thạnh Hóa). - Trụ số 65A, 66A trục Thạnh Hóa. (Xã Tân Thạnh).	Đóng khép vòng tuyến 473 Thạnh Hóa và tuyến 475 Tân Thạnh (Chuyển phụ tải tuyến 475 Tân Thạnh nhận điện tuyến 473 Thạnh Hóa).	Chuyển phụ tải tuyến 475 Tân Thạnh nhận điện tuyến 473 Thạnh Hóa.	0	Không cắt điện	* ĐL Hạnh Hoa thao tác: - Kiểm tra Rec T92 và DS T91 Đường Hùng Vương đang cắt. - Đóng DS T91 Đường Hùng Vương - Kiểm tra điều kiện khép vòng tại 2 đầu Rec T92 Đường Hùng Vương thỏa: + Góc lệch pha giữa 2 phía <30 độ); + Chênh lệch điện áp giữa 2 phía $\Delta \leq 10\%$ - Đóng Rec T92 Đường Hùng Vương * ĐL Tân Thạnh thao tác: - Cắt Rec T66A + DS T65A Thủy Tây	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
42	20-04-26	08h00	20-04-26	17h00	ĐL Tân Trụ	ĐL Tân Trụ	Tuyến 473 - 477 Tân An.	Tuyến 473 - 477 Tân An.	Phát quang đường dây trung hạ áp trực chính Công Liễu Chợ Tân Trụ (15 cây), nhánh rẽ Nhứt Ninh (5 cây) và các nhánh rẽ thuộc trực (10 cây) tổng 30 cây.	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì, sửa chữa thường xuyên lưới điện trung hạ áp	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
43	20-04-26	08h00	20-04-26	17h00	ĐL Thanh Hoá	ĐL Thanh Hoá	Tuyến 471, 472, 473, 474, 477 Thanh Hoá	xã Thanh Phước, xã Bình Thành, xã Tân Tây và xã Thanh Phước	Gắn điện kế, KPKK điện kế, thay ĐK định kỳ, kiểm tra hệ thống đo đếm và thu hồi điện kế.	Công tác kiểm tra, thay thế, lắp mới hệ thống đo đếm	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
44	20-04-26	08h00	20-04-26	12h00	ĐL Thanh Hoá	ĐL Thanh Hoá	Nhánh rẽ Dự án CN SX NN Công nghệ cao Thanh Hoá	Tại trụ số 03 nhánh rẽ Dự án CN SX NN Công nghệ cao Thanh Hoá	Lắp 3TU, 3TI hệ thống đo đếm gián tiếp trung áp, kiểm tra và nghiệm thu đóng điện đưa vào vận hành đường dây 22kV và TBA 2x1500kVA Dự án CN SX NN Công nghệ cao Thanh Hoá	Công tác kiểm tra, thay thế, lắp mới hệ thống đo đếm	0	Dự án CN SX NN Công nghệ cao Thanh Hoá: Ấp Thanh An - xã Thanh Hoá	Cắt Rec T02 + mở DS T01 phân đoạn Dự án CN SX NN Công nghệ cao Thanh Hoá (Rec+DS đang cắt chưa đóng điện vận hành)	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
45	20-04-26	07h00	20-04-26	17h00	ĐL Thủ Thừa	ĐL Thủ Thừa	Đường dây hạ thế cấp điện khách hàng do Điện lực Thủ Thừa quản lý	Đường dây hạ thế cấp điện khách hàng do Điện lực Thủ Thừa quản lý	Điều tra khách hàng 1 pha, 3 pha	Công tác kiểm tra, thay thế công tơ	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
46	20-04-26	08h00	20-04-26	17h00	ĐL Thủ Thừa	ĐL Thủ Thừa	Đường dây hạ thế trạm Rạch Đào, trạm T16B/2 Rạch Đào	- Trụ trụ T25-25/6 ddht trạm Rạch Đào - Trụ trụ 5/1-5/5 ddht trạm T16B/2 Rạch Đào	- Khắc phục khiếm khuyết, xử lý điện áp thấp lưới điện hạ thế: tăng cường dây hạ thế (từ 25/1-5/5 dài 25m cấp ABC 2x70) và sang tải từ ddht hiện hữu sang ddht XDM - Thu hồi ddht từ T25-25/2	Sửa chữa thường xuyên lưới điện trung, hạ áp	1	Một phần ấp Rạch Đào, ấp Nhà Dài xã Thủ Thừa	- Cắt FCO trạm Rạch Đào - Cắt FCO trạm T16B/2 Rạch Đào	157	3,2803	0,0061	0,0785	0,0001	0,033	300	
47	20-04-26	08h00	20-04-26	16h30	ĐL Vĩnh Hưng	Công Ty TNHH Minh Hùng	Đường dây hạ áp trạm T76 Cà Nga	Đường dây hạ áp trạm T76 Cà Nga	Thay dây 2xAV.50mm2 bằng dây 2xAV.50mm2 dài 665,4 mét.	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì, sửa chữa thường xuyên lưới điện trung, hạ áp	1	Một phần ấp Cà Na - xã Tuyên Bình	Cắt FCO trạm T76 Cà Nga	26	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
48	20-04-26	08h00	20-04-26	16h30	ĐL Vĩnh Hưng	Công Ty TNHH Minh Hùng	Đường dây hạ áp trạm T22 Cà Nga	Đường dây hạ áp trạm T22 Cà Nga	Thay dây 2xAV.50mm2 bằng dây 2xAV.50mm2 dài 751,2 mét.	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì, sửa chữa thường xuyên lưới điện trung, hạ áp	1	Một phần ấp Cà Nga - xã Vĩnh Hưng	Cắt FCO trạm T22 Cà Nga	28	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
49	20-04-26	08h30	20-04-26	10h30	ĐL Vĩnh Hưng	ĐL Vĩnh Hưng	Đường dây hạ áp trạm T191 Cà Gừa	Đường dây hạ áp trạm T191 Cà Gừa	Thu hồi trụ HT5/1	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì, sửa chữa thường xuyên lưới điện trung, hạ áp	1	Một phần ấp Cà Gừa - xã Tuyên Bình	Cắt FCO trạm T191 Cà Gừa	21	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
50	20-04-26	08h00	20-04-26	11h30	ĐL Vĩnh Hưng	ĐL Vĩnh Hưng	Nr Gò Ông Let	T1 đến T51 Nr Gò Ông Let	Phát quang đường dây trung, hạ áp	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì, sửa chữa thường xuyên lưới điện trung, hạ áp	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
51	20-04-26	13h00	20-04-26	16h30	ĐL Vinh Hưng	ĐL Vinh Hưng	Nr Dọc Sóng Vàm Cỏ	T52 đến T 88 Nr Dọc Sóng Vàm Cỏ	Phát quang đường dây trung, hạ áp	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì, sửa chữa thường xuyên lưới điện trung, hạ áp	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
52	20-04-26	07h30	20-04-26	11h30	ĐL Kiến Tường	ĐL Kiến Tường	Nhánh rẽ Cà Dừa, Tuyến 476 Mộc Hóa (Xã Bình Hòa)	Từ trụ T10 đến trụ T85 Nhánh rẽ Cà Dừa, Tuyến 476 Mộc Hóa (Xã Bình Hòa)	Phát quang cây xanh trung hạ áp từ trụ T10-T11, T29-T30, T32-T33, T43-T44, T81-T82, T84-T85 Nhánh rẽ Cà Dừa (39 Cây)	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì, sửa chữa thường xuyên lưới điện trung, hạ áp	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
53	20-04-26	13h00	20-04-26	14h30	ĐL Kiến Tường	ĐL Kiến Tường	Nhánh rẽ Cà Dừa Phái, Tuyến 471 Mộc Hóa (Xã Bình Hòa)	Từ trụ T3A đến trụ T6A Nhánh rẽ Cà Dừa Phái, Tuyến 471 Mộc Hóa (Xã Bình Hòa)	Phát quang cây xanh trung hạ áp từ trụ T3A-T4, T6-T6A Nhánh rẽ Cà Dừa Phái (7 Cây)	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì, sửa chữa thường xuyên lưới điện trung, hạ áp	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
54	20-04-26	14h30	20-04-26	16h30	ĐL Kiến Tường	ĐL Kiến Tường	Nhánh rẽ Kinh Thanh Niên, Tuyến 476 Mộc Hóa (Xã Bình Hòa)	Từ trụ T8 đến trụ T14 Nhánh rẽ Kinh Thanh Niên, Tuyến 476 Mộc Hóa (Xã Bình Hòa)	Phát quang cây xanh trung hạ áp từ trụ T8-T9, T13-T14 Nhánh rẽ Kinh Thanh Niên (16 Cây)	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì, sửa chữa thường xuyên lưới điện trung, hạ áp	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
55	20-04-26	07h30	20-04-26	16h30	ĐL Kiến Tường	ĐL Kiến Tường	ĐDHA trạm T83 Tuyên Thạnh 3	Từ trụ H1 đến H14 ĐDHA trạm T83 Tuyên Thạnh 3 (Xã Tuyên Thạnh)	Đào lỗ trụ BTLT 7,5m từ trụ H1 đến H14 đến H4 ĐDHA trạm T83 Tuyên Thạnh 3	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì, sửa chữa thường xuyên lưới điện trung, hạ áp	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
56	20-04-26	07h30	20-04-26	16h30	ĐL Kiến Tường	ĐL Kiến Tường	Tuyến 471, 472, 474, 475, 476 Mộc Hóa	Tuyến 471, 472, 474, 475, 476 Mộc Hóa	Khắc phục khiếm khuyết điện kế, dịch vụ - gắn mới điện kế	Công tác kiểm tra, thay thế, lắp mới hệ thống đo đếm	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
57	21-04-26	08h00	21-04-26	17h00	ĐL Đức Hòa	ĐL Đức Hòa	NR Thanh Long Newtown NR Đức Ngãi	Tại trụ: T13-T13/2', T17-T17/6 T252-T253, T276-278, T266-267, T147-148, T222-223	Phát hoang đường dây trung hạ áp: NR Thanh Long Newtown NR Đức Ngãi Tổng: 17 cây	Phát hoang lưới điện	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
58	21-04-26	08h00	21-04-26	17h00	ĐL Đức Hòa	ĐL Đức Hòa	Trục Cổng Bà Bông-Mỹ Hạnh	Từ T61/1 đến T86 trục Mỹ Hạnh- Cổng Bà Bông, tuyến 471, 477 Đức Hòa 3	Vệ sinh sứ bằng nước áp lực cao từ T61/1 đến T86 trục Mỹ Hạnh- Cổng Bà Bông, tuyến 471, 477 Đức Hòa 3	Vệ sinh sứ hotline	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
59	21-04-26	08h15	21-04-26	09h15	ĐL Đức Hòa	ĐL Đức Hòa	Trạm T18/3/1 Đường 24A Tân Đức	Tại trạm T18/3/1 Đường 24A Tân Đức	Khắc phục khiếm khuyết hệ thống đo đếm trạm công cộng	Công tác kiểm tra, thay thế, lắp mới hệ thống đo đếm	3	Áp Bình Tiên 2, xã Đức Hòa	Cắt 3FCO trạm T18/3/1 Đường 24A Tân Đức	80	0,4592	0,0008	0,0000	0,0001	0,100	950	
60	21-04-26	09h30	21-04-26	10h30	ĐL Đức Hòa	ĐL Đức Hòa	Trạm T30/3/1 Đường 24A Tân Đức	Tại trạm T30/3/1 Đường 24A Tân Đức	Khắc phục khiếm khuyết hệ thống đo đếm trạm công cộng	Công tác kiểm tra, thay thế, lắp mới hệ thống đo đếm	3	Áp Bình Tiên 2, xã Đức Hòa	Cắt 3FCO trạm T30/3/1 Đường 24A Tân Đức	76	0,4363	0,0008	0,0000	0,0001	0,100	950	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
61	21-04-26	10h45	21-04-26	11h45	ĐL Đức Hòa	ĐL Đức Hòa	Trạm T16/1 Đường 25A Tân Đức	Tại trạm T16/1 Đường 25A Tân Đức	Khắc phục khiếm khuyết hệ thống đo đếm trạm công cộng	Công tác kiểm tra, thay thế, lắp mới hệ thống đo đếm	3	Áp Bình Tiên 2, xã Đức Hòa	Cắt 3FCO trạm T16/1 Đường 25A Tân Đức	71	0,4076	0,0007	0,0000	0,0001	0,100	950	
62	21-04-26	13h30	21-04-26	14h30	ĐL Đức Hòa	ĐL Đức Hòa	Trạm T13/2/1 Đường 25A Tân Đức	Tại trạm T13/2/1 Đường 25A Tân Đức	Khắc phục khiếm khuyết hệ thống đo đếm trạm công cộng	Công tác kiểm tra, thay thế, lắp mới hệ thống đo đếm	3	Áp Bình Tiên 2, xã Đức Hòa	Cắt 3FCO trạm T13/2/1 Đường 25A Tân Đức	85	0,4879	0,0009	0,0000	0,0001	0,100	950	
63	21-04-26	15h00	21-04-26	16h00	ĐL Đức Hòa	ĐL Đức Hòa	Trạm T14/5/1 Đường 1A Tân Đức	Tại trạm T14/5/1 Đường 1A Tân Đức	Khắc phục khiếm khuyết hệ thống đo đếm trạm công cộng	Công tác kiểm tra, thay thế, lắp mới hệ thống đo đếm	3	Áp Bình Tiên 2, xã Đức Hòa	Cắt 3FCO trạm T14/5/1 Đường 1A Tân Đức	77	0,4420	0,0008	0,0000	0,0001	0,100	950	
64	21-04-26	07h00	21-04-26	17h00	ĐL Đức Hòa	Cty TNHH Việt Sáng	NR Đường 3A Hồng Đát	Từ trụ T2 đến trụ T14 nhánh rẽ Đường 3A Hồng Đát	Thay trụ BTLT 12m thành trụ BTLT 12m nhánh rẽ Đường 3A Hồng Đát	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì, sửa chữa thường xuyên lưới điện trung hạ áp	3	Áp Tân Hòa, xã Đức Lập	3LBFCO nhánh rẽ Đường 3A Hồng Đát đang Cắt 3LBFCO T2 nhánh rẽ Đường 5A Hồng Đát	80	0,4592	0,0008	0,0422	0,0001	0,100	950	
65	21-04-26	07h00	21-04-26	17h00	ĐL Đức Hòa	Cty TNHH Việt Sáng	NR Đường 44 Hồng Đát	Từ trụ T2 đến trụ T10 nhánh rẽ Đường 4A Hồng Đát	Thay trụ BTLT 12m thành trụ BTLT 12m nhánh rẽ Đường 4A Hồng Đát	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì, sửa chữa thường xuyên lưới điện trung hạ áp	0	Kết hợp	3LBFCO nhánh rẽ Đường 4A Hồng Đát đang Cắt 3LBFCO T2 nhánh rẽ Đường 5A Hồng Đát	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
66	21-04-26	08h00	21-04-26	09h00	ĐL Đức Hòa	ĐL Đức Hòa	NR Đường số 4 Tân Đô	Tại trụ T9/1 nhánh rẽ Đường số 4 Tân Đô	Điều tra sự cố trạm bù T9/1 Đường số 4 Tân Đô	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì, sửa chữa thường xuyên lưới điện trung hạ áp	0	Không cắt điện	Cắt MC, 3LBFCO, tháo hotline trạm bù T9/1 Đường số 4 Tân Đô	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
67	21-04-26	09h15	21-04-26	10h15	ĐL Đức Hòa	ĐL Đức Hòa	NR Đường số 4 Tân Đô	Tại trụ T14/1 nhánh rẽ Đường số 4 Tân Đô	Điều tra sự cố trạm bù T14/1 Đường số 4 Tân Đô	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì, sửa chữa thường xuyên lưới điện trung hạ áp	0	Không cắt điện	Cắt MC, 3LBFCO, tháo hotline trạm bù T14/1 Đường số 4 Tân Đô	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
68	21-04-26	10h30	21-04-26	11h30	ĐL Đức Hòa	ĐL Đức Hòa	NR Cty Đông Quang	Tại trụ T4 nhánh rẽ Cty Đông Quang	Điều tra sự cố trạm bù T4 Đông Quang	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì, sửa chữa thường xuyên lưới điện trung hạ áp	0	Không cắt điện	Cắt MC, 3LBFCO, tháo hotline trạm bù T4 Đông Quang	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
69	21-04-26	13h30	21-04-26	17h00	ĐL Đức Hòa	ĐL Đức Hòa	Trạm T9 TD5 Đức Hòa Đông	Đường dây hạ áp trạm T9 TD5 Đức Hòa Đông	Bảo trì lèo hạ áp trạm T9 TD5 Đức Hòa Đông	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì, sửa chữa thường xuyên lưới điện trung hạ áp	3	Áp 4, xã Mỹ Hạnh	Cắt FCO trạm T9 TD5 Đức Hòa Đông	70	0,4018	0,0007	0,0000	0,0001	0,100	950	
70	21-04-26	14h00	21-04-26	17h00	ĐL Đức Hòa	ĐL Đức Hòa	NR HKD Tiệp Ích Xanh	Tại trụ 01 NR HKD Tiệp Ích Xanh	Lắp đo ghi công trình đường dây và trạm 250KVA HKD Tiệp Ích Xanh	Công tác kiểm tra, thay thế, lắp mới hệ thống đo đếm	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
71	21-04-26	08h00	21-04-26	13h00	ĐL Đức Hòa	Cty TNHH XLD Phương Nam Phát	NR Công ty Nhựa Huy Hoàng Long An	Tại trụ 02 NR Công ty Nhựa Huy Hoàng Long An	TCS TBA từ 560KVA lên (560+630)KVA Công ty Nhựa Huy Hoàng Long An	TCS TBA	3	Công ty Nhựa Huy Hoàng Long An, Áp Bình Tiên 2, xã Đức Hòa	Cắt 3LBFCO NR Công ty Nhựa Huy Hoàng Long An	1	0,0057	0,0000	0,0000	0,0000	0,100	950	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QL VH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
72	21-04-26	14h00	21-04-26	17h00	ĐL Đức Hòa	ĐL Đức Hòa	NR Công ty Nhựa Huy Hoàng Long An	Tại trụ 02 NR Công ty Nhựa Huy Hoàng Long An	TCS TBA từ 560KVA lên (560+630)KVA Công ty Nhựa Huy Hoàng Long An	Công tác kiểm tra, thay thế, lắp mới hệ thống đo đếm	3	Công ty Nhựa Huy Hoàng Long An, Ấp Bình Tiên 2, xã Đức Hòa	Cắt 3LBFCO NR Công ty Nhựa Huy Hoàng Long An	1	0,0057	0,0000	0,0000	0,0000	0,100	950	
73	21-04-26	08h00	21-04-26	16h00	ĐL Bến Lức	ĐL Bến Lức	Tuyến 473 Bến Lức	Trụ 14 (dây leo), 16-17 (3 cây dừa) nhánh rẽ áp 1B Thanh Phú, trụ 5-7 (dừa, me), 9-10 (dừa) nhánh rẽ Kênh Bà Tăng, trụ 12 (dây leo), 18 (dây leo), 40-41 (dừa, trà) nhánh rẽ Rach Rít, trụ 5 (dừa nước, dây leo), 30 (dây leo, trà) nhánh rẽ áp 5 Tân Bửu, trụ 6-7 (4 cây dừa), 9-10 (cây xanh), 12-13 (tràm) nhánh rẽ áp 6 Tân Bửu	Phát quang lưới điện trung, hạ áp (Tông)	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì, sửa chữa thường xuyên lưới điện trung hạ áp	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
74	21-04-26	08h00	21-04-26	17h00	ĐL Bến Lức	Công ty Thủy Phương	Trạm KDC Phúc Long	Đường dây hạ áp độc lập trạm KDC Phúc Long tuyến 476 Long Hiệp	Thay dây LV ABC 4x95mm2 dài 2296m thuộc công trình SCL đường dây hạ áp khu vực Bến Lức	Đầu tư, nâng cấp lưới điện trung, hạ áp	3	KDC Phúc Long ấp Lò Gạch- xã Mỹ Yên	Cắt 3LBFCO trạm KDC Phúc Long	102	0,8625	0,0016	0,0511	0,0001	0,100	900	
75	21-04-26	08h00	21-04-26	09h00	ĐL Bến Lức	ĐL Bến Lức	Nhánh rẽ TSTL Dương Thị Kim Oanh -474AT	Tại thùng điện kế TSTL Dương Thị Kim Oanh	Công tác thay điện kế lệch thời gian TSTL Dương Thị Kim Oanh	Công tác kiểm tra, thay thế, lắp mới hệ thống đo đếm	3	TSTL Dương Thị Kim Oanh (PB06060050000) áp 6-xã Thanh Lợi	Cắt LBFCO phân đoạn Dương Thị Kim Oanh	1	0,0009	0,0000	0,0001	0,0000	0,100	100	
76	21-04-26	09h30	21-04-26	10h30	ĐL Bến Lức	ĐL Bến Lức	Nhánh rẽ TSTL Dương Thị Kim Oanh 2 -474AT	Tại thùng điện kế TSTL Dương Thị Kim Oanh 2	Công tác thay điện kế lệch thời gian TSTL Dương Thị Kim Oanh 2	Công tác kiểm tra, thay thế, lắp mới hệ thống đo đếm	3	TSTL Dương Thị Kim Oanh 2 (PB06060050000) áp 6-xã Thanh Lợi	Cắt LBFCO phân đoạn Dương Thị Kim Oanh 2	1	0,0009	0,0000	0,0001	0,0000	0,100	100	
77	21-04-26	11h00	21-04-26	12h00	ĐL Bến Lức	ĐL Bến Lức	Nhánh rẽ TSTL Đặng Văn Ninh -474AT	Tại thùng điện kế TSTL Đặng Văn Ninh	Công tác thay điện kế lệch thời gian TSTL Đặng Văn Ninh	Công tác kiểm tra, thay thế, lắp mới hệ thống đo đếm	3	TSTL Đặng Văn Ninh (PB06060055551 áp 5 Thanh Hòa -xã Thanh Lợi)	Cắt LBFCO phân đoạn TSTL Đặng Văn Ninh	1	0,0009	0,0000	0,0001	0,0000	0,100	100	
78	21-04-26	13h30	21-04-26	14h30	ĐL Bến Lức	ĐL Bến Lức	Nhánh rẽ TSTL Võ Văn The -474AT	Tại thùng điện kế TSTL Võ Văn The	Công tác thay điện kế lệch thời gian TSTL Võ Văn The	Công tác kiểm tra, thay thế, lắp mới hệ thống đo đếm	3	TSTL Võ Văn The (PB06060046714 áp 5 Thanh Hòa -xã Thanh Lợi)	Cắt LBFCO phân đoạn TSTL Võ Văn The	1	0,0009	0,0000	0,0001	0,0000	0,100	100	
79	21-04-26	15h00	21-04-26	16h00	ĐL Bến Lức	ĐL Bến Lức	Nhánh rẽ TSTL Ngô Thị Thanh Nguyệt - 471BL	Tại thùng điện kế TSTL Ngô Thị Thanh Nguyệt	Công tác thay điện kế lệch thời gian TSTL Ngô Thị Thanh Nguyệt	Công tác kiểm tra, thay thế, lắp mới hệ thống đo đếm	3	TSTL Ngô Thị Thanh Nguyệt (PB06060051444 áp 5 -xã Bình Đức)	Cắt LBFCO TBA TSTL Ngô Thị Thanh Nguyệt	1	0,0009	0,0000	0,0001	0,0000	0,100	100	
80	21-04-26	16h10	21-04-26	17h00	ĐL Bến Lức	ĐL Bến Lức	Nhánh rẽ TSTL Lê Quang Thật -471BL	Tại thùng điện kế TSTL Lê Quang Thật	Công tác thay điện kế lệch thời gian TSTL Lê Quang Thật	Công tác kiểm tra, thay thế, lắp mới hệ thống đo đếm	3	TSTL TSTL Lê Quang Thật (PB06060051443 áp 5 -xã Bình Đức)	Cắt LBFCO TBA TSTL TSTL Lê Quang Thật	1	0,0008	0,0000	0,0000	0,0000	0,100	83	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
81	21-04-26	08h00	21-04-26	09h00	ĐL Bến Lức	ĐL Bến Lức	Nhánh rẽ Hộ trồng trợ Bùi Phước Như - 471BL	Tại thùng điện kế Hộ trồng trợ Bùi Phước Như	Công tác thay điện kế lệch thời gian Hộ trồng trợ Bùi Phước Như	Công tác kiểm tra, thay thế, lắp mới hệ thống đo đếm	3	Hộ trồng trợ Bùi Phước Như (PB06060046482 áp 3 -xã Bình Đức	Cắt LBFCO phân đoạn Hộ trồng trợ Bùi Phước Như	1	0,0009	0,0000	0,0001	0,0000	0,100	100	
82	21-04-26	09h30	21-04-26	10h30	ĐL Bến Lức	ĐL Bến Lức	Nhánh rẽ TSTL Nguyễn Văn Hà-471BL	Tại thùng điện kế TSTL Nguyễn Văn Hà	Công tác thay điện kế lệch thời gian TSTL Nguyễn Văn Hà	Công tác kiểm tra, thay thế, lắp mới hệ thống đo đếm	3	TSTL Nguyễn Văn Hà (PB06060051208 áp 2-xã Bình Đức	Cắt LBFCO phân đoạn TSTL Nguyễn Văn Hà	1	0,0009	0,0000	0,0001	0,0000	0,100	100	
83	21-04-26	10h40	21-04-26	11h30	ĐL Bến Lức	ĐL Bến Lức	Nhánh rẽ TSTL Lê Minh Đức-471BL	Tại thùng điện kế TSTL Lê Minh Đức	Công tác thay điện kế lệch thời gian TSTL Lê Minh Đức	Công tác kiểm tra, thay thế, lắp mới hệ thống đo đếm	3	TSTL Lê Minh Đức (PB06060043924 áp 2-xã Bình Đức	Cắt LBFCO phân đoạn TSTL Lê Minh Đức	1	0,0008	0,0000	0,0000	0,0000	0,100	83	
84	21-04-26	13h30	21-04-26	14h30	ĐL Bến Lức	ĐL Bến Lức	Nhánh rẽ TSTL Võ văn Hai -471BL	Tại thùng điện kế TSTL Võ văn Hai	Công tác thay điện kế lệch thời gian TSTL Võ văn Hai	Công tác kiểm tra, thay thế, lắp mới hệ thống đo đếm	3	TSTL Lê Minh Đức (PB06060049927 áp 2 -xã Bình Đức	Cắt LBFCO TBA TSTL Võ văn Hai	1	0,0009	0,0000	0,0001	0,0000	0,100	100	
85	21-04-26	15h00	21-04-26	16h00	ĐL Bến Lức	ĐL Bến Lức	Nhánh rẽ TSTL Phan Quốc Phú -471BL	Tại thùng điện kế TSTL Phan Quốc Phú	Công tác thay điện kế lệch thời gian TSTL Phan Quốc Phú	Công tác kiểm tra, thay thế, lắp mới hệ thống đo đếm	3	TSTL Phan Quốc Phú (PB06060049405 áp 2-xã Bình Đức	Cắt LBFCO phân đoạn TSTL Phan Quốc Phú	1	0,0009	0,0000	0,0001	0,0000	0,100	100	
86	21-04-26	07h30	21-04-26	11h30	ĐL Cần Đước	ĐL Cần Đước	Nhánh rẽ KCN LĐ-LC _Tuyến 480-471 Rạch Chanh, Nhánh rẽ BD Long Cang 2, Nhánh rẽ Cống Đồi Ma	Tại khoảng trụ 14-24(36), 33-49(40) Nhánh rẽ KCN LĐ-LC _Tuyến 480-471 Rạch Chanh; Tại khoảng trụ 2A-2B(2), 5-6(4), 6(3), 8-10(6) Nhánh rẽ BD Long Cang 2 _Tuyến 477, 471 Rạch Chanh; Tại khoảng trụ 5-6(3), 8-12(9), 15(3), 17-19(8), 21-23(6), 25(5) Nhánh rẽ Cống Đồi Ma _Tuyến 477, 471 Rạch Chanh	Phát quang lưới điện kết hợp bỏ thuốc chống côn trùng	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì, sửa chữa thường xuyên lưới điện trung hạ áp	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
87	21-04-26	13h30	21-04-26	17h00	ĐL Cần Đước	ĐL Cần Đước	Nhánh rẽ CCN Hoàng Long	Từ trụ T01 đến trụ T12 Nhánh rẽ CCN Hoàng Long, tuyến 475 Rạch Chanh	Vệ sinh sứ bằng nước áp lực cao từ trụ T01 đến trụ T12 Nhánh rẽ CCN Hoàng Long, tuyến 475 Rạch Chanh	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì, sửa chữa thường xuyên lưới điện trung hạ áp	0	Không mất điện	- Không cắt điện đường dây 22 KV - Khóa chế độ tự đóng lại của MC 475 Rạch Chanh	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
88	21-04-26	13h30	21-04-26	17h00	ĐL Cần Đước	ĐL Cần Đước	Nhánh rẽ CCN Kiến Thành	Từ trụ T03 đến trụ T10 và đến trụ T7/7 Nhánh rẽ CCN Kiến Thành, tuyến 475, 480 Rạch Chanh	Vệ sinh sứ bằng nước áp lực cao từ trụ T03 đến trụ T10 và đến trụ T7/7 Nhánh rẽ CCN Kiến Thành, tuyến 475, 480 Rạch Chanh	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì, sửa chữa thường xuyên lưới điện trung hạ áp	0	Không mất điện	- Không cắt điện đường dây 22 KV - Khóa chế độ tự đóng lại của MC 475 Rạch Chanh - Khóa chế độ tự đóng lại của REC 2A Kiến Thành, MC 480 Rạch Chanh	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
89	21-04-26	08h00	21-04-26	11h30	ĐL Cần Đức	Cty Việt Sáng	Nhánh rẽ Công Nghệ	Từ trụ 5A đến trụ 09 nhánh rẽ Công Nghệ, tuyến 474 Cần Đức	Thay sứ đứng, sứ treo (SCL 2026)	Đầu tư nâng cấp lưới điện trung hạ áp	10	Một phần áp 3, xã Cần Đức	Cắt LBFCO p/d Công Nghệ	352	1,1596	0,0055	0,0685	0,0003	0,333	1.167	
90	21-04-26	08h00	21-04-26	11h30	ĐL Cần Đức	ĐL Cần Đức + XNDV Tây Ninh	Nhánh rẽ KDC Thăng Lợi	Tại cáp ngầm trung thế nhánh rẽ KDC Thăng Lợi, tuyến 474 Cần Đức	Thí nghiệm định kỳ cáp ngầm trung thế nhánh rẽ KDC Thăng Lợi	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì, sửa chữa thường xuyên lưới điện trung hạ áp	0	Kết hợp	Cắt LBFCO p/d Công Nghệ	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
91	21-04-26	08h00	21-04-26	16h00	ĐL Cần Đức	Cty Thủy Phương	Trạm KDC Thăng Lợi	Đường dây hạ áp trạm KDC Thăng Lợi, tuyến 474 Cần Đức	Thay cáp ngầm hạ áp (SCL 2026)	Đầu tư nâng cấp lưới điện trung hạ áp	2	Một phần áp 3, xã Cần Đức	Cắt LBFCO trạm KDC Thăng Lợi	24	0,1807	0,0004	0,0107	0,0000	0,067	533	
92	21-04-26	13h30	21-04-26	17h00	ĐL Cần Đức	Cty Việt Sáng	Nhánh rẽ Hòa Quới 2	Từ trụ 04 đến trụ 13 nhánh rẽ Hòa Quới 2, tuyến 474 Cần Đức	Thay sứ đứng, sứ treo (SCL 2026)	Đầu tư nâng cấp lưới điện trung hạ áp	14	Một phần áp Hòa Quới, xã Cần Đức	Cắt LBFCO p/d Hòa Quới 2	121	0,3986	0,0019	0,0235	0,0001	0,467	1.633	
93	21-04-26	13h30	21-04-26	15h00	ĐL Cần Đức	ĐL Cần Đức + XNDV Tây Ninh	Trạm T13 Hòa Quới 2	Phần hạ áp tại trạm và tại đường dây hạ áp trạm T13 Hòa Quới 2, tuyến 474 Cần Đức	- CBM cấp độ 2 MBA trạm T13 Hòa Quới 2 - Phát quang, kết hợp vệ sinh, khắc phục khiếm khuyết trạm và đường dây hạ áp trạm - Bảo trì mùa khô 2026	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì, sửa chữa thường xuyên lưới điện trung hạ áp	0	Kết hợp	Cắt FCO trạm T13 Hòa Quới 2	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
94	21-04-26	15h30	21-04-26	17h00	ĐL Cần Đức	ĐL Cần Đức + XNDV Tây Ninh	Trạm T8/1 Hòa Quới	Phần hạ áp tại trạm và tại đường dây hạ áp trạm T8/1 Hòa Quới, tuyến 474 Cần Đức	T8/1 Hòa Quới - Phát quang, kết hợp vệ sinh, khắc phục khiếm khuyết trạm và đường dây hạ áp trạm - Bảo trì mùa khô 2026	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì, sửa chữa thường xuyên lưới điện trung hạ áp	2	Một phần áp Hòa Quới xã Cần Đức	Cắt FCO trạm T8/1 Hòa Quới	68	0,0960	0,0011	0,0057	0,0001	0,067	100	
95	21-04-26	07h00	21-04-26	17h00	ĐL Cần Giuộc	ĐL Cần Giuộc	Nhánh rẽ KCN Tân Kim	Nhánh rẽ KCN Tân Kim	Vệ sinh sứ Hotline	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì, sửa chữa thường xuyên lưới điện trung hạ áp	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
96	21-04-26	07h00	21-04-26	17h00	ĐL Cần Giuộc	ĐL Cần Giuộc	Tuyến 471, 473, 475, 477, 479CG; Tuyến 472, 474, 475, 476, 477, 478, 479, 480LH; Tuyến 472CD, 473CD, 472CD2, 480 Long Hiệp; Tuyến 471, 473, 475, 477, 479 Tân tập	Tuyến 471, 473, 475, 477, 479CG; Tuyến 472, 474, 475, 476, 477, 478, 479, 480LH; Tuyến 472CD, 473CD, 473CD, 472CD2, 480 Long Hiệp; Tuyến 471, 473, 475, 477, 479 Tân tập	Thay định kỳ năm 2025, thay điện kế điện tử, kiểm tra điện kế, KPKK điện kế, gắn điện kế mới, kiểm tra CRM, thay điện kế cháy đứng, cắt điện đòi nợ, kiểm tra, lắp DCU	Công tác kiểm tra, thay thế, lắp mới hệ thống đo đếm	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
97	21-04-26	07h00	21-04-26	17h00	ĐL Cần Giuộc	ĐL Cần Giuộc	Tuyến 471, 473, 475, 475, 477, 479CG; Tuyến 472, 474, 475, 476, 477, 478, 479, 480LH; Tuyến 472CĐ, 473CĐ, 472CĐ2, 480 Long Hiệp; Tuyến 471, 473, 475, 477, 479 Tân tập	Tuyến 471, 473, 475, 477, 479CG; Tuyến 472, 474, 475, 476, 477, 478, 478, 479, 480LH; Tuyến 472CĐ, 473CĐ, 472CĐ2, 480 Long Hiệp; Tuyến 471, 473, 475, 477, 479 Tân tập	Chặt, cưa cây xanh dọc đường dây	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì, sửa chữa thường xuyên lưới điện trung hạ áp	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
98	21-04-26	08h00	21-04-26	17h00	ĐL Cần Giuộc	Công ty Công Nghệ Thủy Phương	Trạm: T4 KDC Thái Sơn	Trạm: T4 KDC Thái Sơn	Thay tủ điện cấp ngầm, điện kế vị trí T4-N1.1; T4-N1.2; T4-N1.3; T4-N1.1/1; T4-N1.1/2; T4-N1.1/3; T4-N2.1; T4-N2.2; T4-N2.3; T4-N2.4; T4-N2.5; T4-N2.6; T4-N3.1; T4-N3.2; T4-N3.3; T4-N3.4; T4-N3.5; T4-N3.6; T4-N4.1; T4-N4.2/1; T4-N4.2/2; T4-N4.2/3; T4-N4.2/4; 23 tủ.	Công trình SCL đường dây hạ áp	15	Áp Long Hậu 2 xã Cần Giuộc	Cắt CB tủ N4.2/3/1 (giao lưới trạm T4&T7 KDC Thái Sơn)	10	0,0594	0,0001	0,0050	0,0000	0,500	4.500	
99	21-04-26	08h00	21-04-26	17h00	ĐL Cần Giuộc	ĐL Cần Giuộc	Nhánh rẽ Áp 3B	Nhánh rẽ Áp 3B	Bảo trì khắc phục khiếm khuyết lưới điện, thay LA định kỳ, thí nghiệm định kỳ thiết bị điện: trạm biến áp, FCO, LBFCO....	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì, sửa chữa thường xuyên lưới điện trung hạ áp	20	Áp 3 xã Phước Vĩnh Tây	Cắt LBFCO nhánh rẽ Áp 3B (tại trụ 01 nhánh rẽ Áp 3B, tuyến 479 Tân Tập)	211	1,2536	0,0023	0,1055	0,0002	0,667	6.000	
100	21-04-26	08h00	21-04-26	17h00	ĐL Cần Giuộc	Công ty Kiến Lập	Nhánh rẽ Áp 3B	Nhánh rẽ Áp 3B	Thi công đấu nối hoàn chỉnh công trình đường dây trung thế 1 pha và TBA 37,5KVA Hộ nuôi tôm Nguyễn Thị Cúc	Đầu tư lưới điện	0	Kết hợp	Cắt LBFCO T1 Áp 3B	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
101	21-04-26	08h00	21-04-26	17h00	ĐL Cần Giuộc	ĐL Cần Giuộc	Nhánh rẽ Hộ nuôi tôm Nguyễn Thị Cúc	Nhánh rẽ Hộ nuôi tôm Nguyễn Thị Cúc	Lắp đặt hệ thống đo ghi gián tiếp hạ thế, nghiệm thu công trình đường dây trung thế 1 pha và TBA 37,5KVA Hộ nuôi tôm Nguyễn Thị Cúc đưa vào vận hành	Lắp mới hệ thống đo đếm	0	Không mất điện	Không cắt điện (LBFCO nhánh rẽ Hộ nuôi tôm Nguyễn Thị Cúc đang mở)	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
102	21-04-26	08h00	21-04-26	17h00	ĐL Đức Huệ	ĐL Đức Huệ	Nhánh rẽ Lộc An (T102), tuyến 474 Đức Huệ	Từ T01 đến T08 nhánh rẽ Lộc An(T102), tuyến 474 Đức Huệ	Bảo trì lưới điện, quản ồng bọc cách điện thay dây tia phi kim loại, Thay LA, FCO trạm, khắc phục khiếm khuyết lưới điện, xử lý điện áp thấp trạm T4, bảo trì trạm bịt ồng PVC trạm.Phát quang	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì, sửa chữa thường xuyên lưới điện trung hạ áp	4	Một phần Áp Lộc An, Xã An Ninh	Cắt 1 LBFCO T102 Lộc Giang	195	2,4027	0,0044	0,0976	0,0002	0,133	1.200	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QL VH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
103	21-04-26	07h30	21-04-26	17h00	ĐL Đức Huệ	ĐL Đức Huệ	Nhánh rẽ Mỹ Thanh Tây, Nhánh rẽ Cty Phố Đông, Nhánh rẽ Xóm Tràm, Nhánh rẽ Ngã 3 Mỹ Lợi, Nhánh rẽ Xóm Nhà Thương, Nhánh rẽ Xóm 3 Địa, Nhánh rẽ Xóm Mới, Nhánh rẽ 10 Đặng, Nhánh rẽ Ấp Voi, Nhánh rẽ Ấp Voi 2, Nhánh rẽ Xóm Điều, tuyến 479 Đức Huệ	Từ T01 đến T92 Nhánh rẽ Mỹ Thanh Tây, Từ T01 đến T15 Nhánh rẽ Cty Phố Đông, Từ T01 đến T15 Nhánh rẽ Xóm Tràm, Từ T01 đến T19 Nhánh rẽ Ngã 3 Mỹ Lợi, Từ T01 đến T22 Nhánh rẽ Xóm Nhà Thương, Từ T01 đến T13 Nhánh rẽ Xóm 3 Địa, Từ T01 đến T21 Nhánh rẽ Xóm Mới, Từ T01 đến T16 Nhánh rẽ 10 Đặng, Từ T01 đến T23 Nhánh rẽ Ấp Voi, Từ T01 đến T11 Nhánh rẽ Ấp Voi 2, Từ T01 đến T16 Nhánh rẽ Xóm Điều, tuyến 479 Đức Huệ	Phát quang đường dây trung hạ áp ngoài hành lang	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì, sửa chữa thường xuyên lưới điện trung hạ áp	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
104	21-04-26	08h00	21-04-26	08h40	ĐL Đức Huệ	ĐL Đức Huệ	Đường dây hạ áp trạm T322 tuyến 478 Đức Huệ	Tại trụ T318-T319 thuộc đường dây hạ áp trạm T322 tuyến 478 Đức Huệ	Thay điện kế trực tiếp hạ áp định kỳ TRUNG TÂM THUY LỢI VÀ NƯỚC SẠCH	Công tác kiểm tra thay thế, lắp mới, hệ thống đo đếm	1	TRUNG TÂM THUY LỢI VÀ NƯỚC SẠCH, Ấp 4 xã Mỹ Quý	Cắt CB điện kế, tháo cáp điện kế TRUNG TÂM THUY LỢI VÀ NƯỚC SẠCH	1	0,0009	0,0000	0,0000	0,0000	0,033	22	
105	21-04-26	09h00	21-04-26	09h40	ĐL Đức Huệ	ĐL Đức Huệ	Nhánh rẽ Hộ Gia Đình Nguyễn Văn Chúng, tuyến 478 Đức Huệ	Tại trụ T02 Nhánh rẽ Hộ Gia Đình Nguyễn Văn Chúng, tuyến 478 Đức Huệ	Thay điện kế gián tiếp hạ áp định kỳ Hộ Gia Đình Nguyễn Văn Chúng	Công tác kiểm tra thay thế, lắp mới, hệ thống đo đếm	1	Hộ Gia Đình Nguyễn Văn Chúng, Ấp 6 xã Mỹ Quý	Cắt 1 FCO T01 Hộ Gia Đình Nguyễn Văn Chúng	1	0,0009	0,0000	0,0000	0,0000	0,033	22	
106	21-04-26	09h50	21-04-26	10h30	ĐL Đức Huệ	ĐL Đức Huệ	Nhánh rẽ Cốc Rinh, tuyến 478 Đức Huệ	Tại trụ T32/1 Nhánh rẽ Cốc Rinh, tuyến 478 Đức Huệ	Thay điện kế gián tiếp hạ áp định kỳ Hộ sản xuất Huỳnh Thị Ấu	Công tác kiểm tra thay thế, lắp mới, hệ thống đo đếm	1	Hộ sản xuất Huỳnh Thị Ấu, Ấp 6 xã Mỹ Quý	Cắt 1 FCO T32 Cốc Rinh	1	0,0009	0,0000	0,0000	0,0000	0,033	22	
107	21-04-26	10h50	21-04-26	11h30	ĐL Đức Huệ	ĐL Đức Huệ	Nhánh rẽ Voi Đình, tuyến 478 Đức Huệ	Tại trụ T3/1 Nhánh rẽ Voi Đình, tuyến 478 Đức Huệ	Thay điện kế gián tiếp hạ áp định kỳ Hộ Kinh Doanh Nguyễn Minh Luân	Công tác kiểm tra thay thế, lắp mới, hệ thống đo đếm	1	Hộ Kinh Doanh Nguyễn Minh Luân, Ấp 4 xã Mỹ Quý	Cắt 1 FCO T03 Voi Đình	1	0,0009	0,0000	0,0000	0,0000	0,033	22	
108	21-04-26	13h30	21-04-26	14h10	ĐL Đức Huệ	ĐL Đức Huệ	Nhánh rẽ Chân Tóc, tuyến 478 Đức Huệ	Tại trụ T3/1 nhánh rẽ Chân Tóc, tuyến 478 Đức Huệ	Thay TI hạ áp định kỳ Công ty TNHH TM XNK Hải Phương Nam	Công tác kiểm tra thay thế, lắp mới, hệ thống đo đếm	1	Công ty TNHH TM XNK Hải Phương Nam, Ấp 3 xã Mỹ Quý	Cắt 1 FCO T03 Chân Tóc	1	0,0009	0,0000	0,0000	0,0000	0,033	22	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
109	21-04-26	14h20	21-04-26	15h00	ĐL Đức Huệ	ĐL Đức Huệ	Nhánh rẽ Chân Tóc, tuyến 478 Đức Huệ	Tại trụ T4/1 nhánh rẽ Chân Tóc, tuyến 478 Đức Huệ	Thay điện kế gián tiếp hạ áp định kỳ Hộ Gia Đình Nguyễn Chế Linh	Công tác kiểm tra thay thế, lắp mới, hệ thống đo đếm	1	Hộ Gia Đình Nguyễn Chế Linh, Ấp 3 xã Mỹ Quý	Cắt 1 LBFCO T04 Chân Tóc	1	0,0009	0,0000	0,0000	0,0000	0,033	22	
110	21-04-26	15h20	21-04-26	16h00	ĐL Đức Huệ	ĐL Đức Huệ	Nhánh rẽ Ủy Ban Mỹ Quý Đông, tuyến 478 Đức Huệ	Tại trụ T4/1 Nhánh rẽ Ủy Ban Mỹ Quý Đông, tuyến 478 Đức Huệ	Thay điện kế gián tiếp hạ áp định kỳ Hộ Gia Đình Bùi Văn Mạnh	Công tác kiểm tra thay thế, lắp mới, hệ thống đo đếm	1	Hộ Gia Đình Bùi Văn Mạnh, ấp Chùm Mồi, Xã Mỹ Quý	Cắt 1 FCO T04 Ủy Ban Mỹ Quý Đông	1	0,0009	0,0000	0,0000	0,0000	0,033	22	
111	21-04-26	16h20	21-04-26	17h00	ĐL Đức Huệ	ĐL Đức Huệ	Nhánh rẽ Công ty TNHH Công Đạt, tuyến 478 Đức Huệ	Tại trụ T03 Nhánh rẽ Công ty TNHH Công Đạt, tuyến 478 Đức Huệ	Thay điện kế gián tiếp hạ áp định kỳ TRUNG TÂM CUNG ỨNG DỊCH VỤ SỰ NGHIỆP CÔNG XÃ MỸ QUÝ TỈNH TÂY NINH	Công tác kiểm tra thay thế, lắp mới, hệ thống đo đếm	1	TRUNG TÂM CUNG ỨNG DỊCH VỤ SỰ NGHIỆP CÔNG XÃ MỸ QUÝ TỈNH TÂY NINH, ấp Chùm Mồi, Xã Mỹ Quý	Cắt 1 LBFCO T02 Công ty TNHH Công Đạt	1	0,0009	0,0000	0,0000	0,0000	0,033	22	
112	21-04-26	07h30	21-04-26	17h00	ĐL Đức Huệ	ĐL Đức Huệ	Tuyến 472, 474, 475, 476, 477, 478, 479 Đức Huệ,	Tuyến 472, 474, 475, 476, 477, 478, 479 Đức Huệ.	Gắn mới, thay điện kế, kiểm tra + khắc phục khiếm khuyết điện kế	Công tác kiểm tra thay thế, lắp mới, hệ thống đo đếm	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
113	21-04-26	08h00	21-04-26	17h00	ĐL Tâm Vu	ĐL Tâm Vu	Tuyến 480TV	Tuyến 480TV	Phát hoang trung hạ áp. 25 cây	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì, sửa chữa thường xuyên lưới điện trung hạ áp	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
114	21-04-26	08h00	21-04-26	17h00	ĐL Tân An	ĐL Tân An	đường dây hạ thế do ĐL Tân An quản lý	Tại thùng điện kế khách hàng và đường dây hạ thế do ĐL Tân An quản lý	Gắn mới điện kế, dịch vụ....	Công tác kiểm tra, thay thế, lắp mới hệ thống đo đếm	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
115	21-04-26	08h00	21-04-26	17h00	ĐL Tân An	ĐL Tân An	NR. Nhơn Thuận A	Từ trụ T1 đến trụ T29 NR. Nhơn Thuận A	Cắt tia cây xanh phòng ngừa sự cố + ứng trực	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì, sửa chữa thường xuyên lưới điện	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
116	21-04-26	08h00	21-04-26	17h00	ĐL Tân An	ĐL Tân An	Đường dây hạ thế thuộc TBA T43 Nguyễn Văn Bộ	Tại đường dây hạ thế thuộc TBA T43 Nguyễn Văn Bộ	Khắc phục khiếm khuyết xử lý tình trạng dây tải TBA T43 Nguyễn Văn Bộ (Tăng công suất TBA từ 50KVA lên 75kVA)	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì, sửa chữa thường xuyên lưới điện	19	Một phần Ấp Thanh Phong, phường Tân An, tỉnh Tây Ninh	Cắt LBFCO PD T39 Nguyễn Văn Bộ	545	5,1562	0,0095	0,2729	0,0005	0,633	5.700	
117	21-04-26	13h30	21-04-26	17h00	ĐL Tân An	ĐL Tân An	Đường dây hạ thế thuộc TBA T9 kênh Bình Trung 1	Tại đường dây hạ thế thuộc TBA T9 kênh Bình Trung 1	Khắc phục khiếm khuyết xử lý tình trạng non tải TBA T9 kênh Bình Trung 1 từ 50kVA xuống 25kVA	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì, sửa chữa thường xuyên lưới điện	6	Một phần Ấp Bình Trung, phường Long An, tỉnh Tây Ninh	Cắt LBFCO PD NR Kênh Bình Trung 1	19	0,0699	0,0003	0,0037	0,0000	0,200	700	
118	21-04-26	08h00	21-04-26	10h00	ĐL Tân An	ĐL Tân An	Đường dây hạ áp TBA T1 VĐ Phan Đông Sơ 2	Tại đường dây hạ áp TBA T1 VĐ Phan Đông Sơ 2	Khắc phục kiểm khuyết đường dây hạ áp TBA T1 VĐ Phan Đông Sơ 2 - Cán pha chống quá tải TBA T1 VĐ Phan Đông Sơ 2	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì, sửa chữa thường xuyên lưới điện	2	Một phần đường Vành Đai, phường Long An, tỉnh Tây Ninh	Cắt FCO TBA T1 VĐ Phan Đông Sơ 2	66	0,1388	0,0012	0,0073	0,0001	0,067	133	
119	21-04-26	10h15	21-04-26	11h30	ĐL Tân An	ĐL Tân An	Đường dây hạ áp TBA Cầu Bà Tàu 4	Tại Đường dây hạ áp TBA Cầu Bà Tàu 4	Khắc phục kiểm khuyết đường dây hạ áp TBA Cầu Bà Tàu 4 - Cán pha chống quá tải TBA Cầu Bà Tàu 4	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì, sửa chữa thường xuyên lưới điện	4	Một phần đường Châu Thị Kim, phường Tân An, tỉnh Tây Ninh	Cắt FCO TBA Cầu Bà Tàu 4	180	0,2365	0,0032	0,0125	0,0002	0,133	167	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
120	21-04-26	13h30	21-04-26	15h00	ĐL Tân An	ĐL Tân An	Đường dây hạ áp TBA T14B Nguyễn Thông	Tại Đường dây hạ áp TBA T14B Nguyễn Thông	Khắc phục kiểm khuyết đường dây hạ áp TBA T14B Nguyễn Thông - Cán pha chống quá tải TBA T14B Nguyễn Thông	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì, sửa chữa thường xuyên lưới điện	3	Một phần đường Nguyễn Thông, phường Long An, tỉnh Tây Ninh	Cắt FCO TBA T14B Nguyễn Thông	76	0,1198	0,0013	0,0063	0,0001	0,100	150	
121	21-04-26	15h00	21-04-26	17h00	ĐL Tân An	ĐL Tân An	Đường dây hạ áp TBA T19B Nguyễn Thông	Tại Đường dây hạ áp TBA T19B Nguyễn Thông	Khắc phục kiểm khuyết đường dây hạ áp TBA T19B Nguyễn Thông - Cán pha chống quá tải TBA T19B Nguyễn Thông	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì, sửa chữa thường xuyên lưới điện	2	Một phần đường Nguyễn Thông, phường Long An, tỉnh Tây Ninh	Cắt FCO TBA T19B Nguyễn Thông	77	0,1619	0,0013	0,0086	0,0001	0,067	133	
122	21-04-26	08h00	21-04-26	09h15	ĐL Tân An	ĐL Tân An	TBA 1250kVA DNTN Công Tâm 1B	Tại T.1 Nr DNTN Công Tâm 1B	Thay dk định kỳ (41834)	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì, sửa chữa thường xuyên lưới điện	16	Doanh nghiệp tư nhân lương thực Ngọc Bảo Châu - Số 222 đường 833 khu phố Nhơn Hòa 1, Phường Long An, Tỉnh Tây Ninh	Cắt LBFCO Nr DNTN Công Tâm 1B	1	0,0013	0,0000	0,0001	0,0000	0,533	667	
123	21-04-26	09h30	21-04-26	11h00	ĐL Tân An	ĐL Tân An	TBA 1500kVA Bệnh Viện Tâm Thần	Tại T.1 Nr Bệnh Viện Tâm Thần	Thay dk định kỳ (43935)	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì, sửa chữa thường xuyên lưới điện	15	Bệnh Viện Tâm Thần Tỉnh Long An - Lê Văn Lâm, Phường Long An, Tỉnh Tây Ninh	Cắt LBFCO Nr Bệnh Viện Tâm Thần	1	0,0016	0,0000	0,0001	0,0000	0,500	750	
124	21-04-26	11h30	21-04-26	13h30	ĐL Tân An	ĐL Tân An	TBA 160kVA Cty May Mặc Bảo Yên	Tại tủ điện trạm Cty May Mặc Bảo Yên	Thay TI định kỳ (59011)	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì, sửa chữa thường xuyên lưới điện	6	Công ty TNHH May mặc Bảo Yên - 210/5 Ấp Bà Phở, Xã Thủ Thừa, Tỉnh Tây Ninh	Cắt FCO trạm Cty May Mặc Bảo Yên	1	0,0021	0,0000	0,0001	0,0000	0,200	400	
125	21-04-26	14h00	21-04-26	15h30	ĐL Tân An	ĐL Tân An	TBA 250kVA HKD Hồ Tấn Đầy	Tại T.1 Nr HKD Hồ Tấn Đầy	Thay dk định kỳ (37059)	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì, sửa chữa thường xuyên lưới điện	5	HKD Hồ Tấn Đầy - 22 Đỗ Trinh Thoại, Phường Long An, Tỉnh Tây Ninh	Cắt FCO trạm HKD Hồ Tấn Đầy	1	0,0016	0,0000	0,0001	0,0000	0,167	250	
126	21-04-26	08h00	21-04-26	17h00	ĐL Tân An	ĐL Tân An	đường dây hạ thế do ĐL Tân An quản lý	Tại thùng điện kế khách hàng và đường dây hạ thế do ĐL Tân An quản lý	Thay điện kế định kỳ 1 pha	Công tác kiểm tra, thay thế, lắp mới hệ thống đo đếm	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
127	21-04-26	08h00	21-04-26	17h00	ĐL Tân An	ĐL Tân An	đường dây hạ thế do ĐL Tân An quản lý	Tại thùng điện kế khách hàng và đường dây hạ thế do ĐL Tân An quản lý	Thay điện kế định kỳ 3 pha	Công tác kiểm tra, thay thế, lắp mới hệ thống đo đếm	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
128	21-04-26	07h00	21-04-26	17h00	ĐL Tân An	ĐL Tân An	NR. Phú Thượng	Từ T1 đến T25 NR. Phú Thượng	Vệ sinh cách điện hotline từ T1 đến T25 NR. Phú Thượng	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì, sửa chữa thường xuyên lưới điện	0	Không mất điện	Khóa chế độ tự đóng lại: Rec T47 md tuyến 477 Long An, MC tuyến 477 Long An - đường dây 22kV	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
129	21-04-26	08h00	21-04-26	16h30	ĐL Tân Hưng	ĐL Tân Hưng	Trạm T47 Cà Góc, tuyến 478 Vĩnh Hưng	Đường dây hạ áp và trạm T47 Cà Góc	Bảo trì, khắc phục kiểm khuyết lưới điện và thay dây hạ áp	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì, sửa chữa thường xuyên lưới điện trung, hạ áp	3	Một phần áp Rượng Lưới, xã Tân Hưng	Cắt FCO trạm T47 Cà Góc	37	1,0475	0,0021	0,0171	0,0000	0,100	850	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
130	21-04-26	08h00	21-04-26	11h30	ĐL Tân Thành	ĐL Tân Thành	Nhánh rẽ Ấp 5 Tân Thành 2 - 471 Tân Thành. (Xã Nhon Ninh).	Từ trụ số 01 đến trụ số 17 nhánh rẽ Ấp 5 Tân Thành 2 - 471 Tân Thành. (Xã Nhon Ninh).	Giảm công suất trạm Ấp 5 Tân Thành 6 từ 50kVA → 25kVA; Vệ sinh sứ từ trụ số 01 đến trụ số 17; Kiểm tra, bảo trì trạm và thay LA, CB trạm thí nghiệm trạm trụ số 03, 06A/1, 13, 17.	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì, sửa chữa thường xuyên lưới điện trung hạ áp.	8	Kinh 5000 – áp 5 xã Nhon Ninh	Cắt LBFCO T80 Ấp 5 Tân Thành 2 - 471TT.	110	0,8917	0,0042	0,0214	0,0001	0,267	933	
131	21-04-26	13h00	21-04-26	17h00	ĐL Tân Thành	ĐL Tân Thành	Nhánh rẽ Kinh Ranh Tân Thành - 471 Tân Thành.	Từ trụ số 03 đến trụ số 07A nhánh rẽ Kinh Ranh Tân Thành 1 và từ trụ số 03 đến trụ số 05B nhánh rẽ Kinh Ranh Tân Thành 2 - 471 Tân Thành. (Xã Nhon Ninh).	Tăng công suất trạm Kinh Ranh Tân Thành 1 từ 2x25kVA → 50kVA; Vệ sinh sứ từ trụ số 03 đến trụ số 07A và từ trụ số 03 đến trụ số 05B; Kiểm tra, bảo trì trạm và thay LA, CB trạm thí nghiệm trạm trụ số 07A, 05B.	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì, sửa chữa thường xuyên lưới điện trung hạ áp.	6	TDC Kinh Ranh – Ấp 6 xã Nhon Ninh	Cắt LBFCO T02 Kinh Ranh Tân Thành - 471TT.	143	1,3247	0,0055	0,0318	0,0001	0,200	800	
132	21-04-26	07h30	21-04-26	17h00	ĐL Tân Thành	ĐL Tân Thành	Tuyến 473, 475 Tân Thành.	Tuyến 473, 475 Tân Thành (Xã Tân Thành).	Gắn điện kế mới và thay điện kế đến hạn.	Công tác kiểm tra, thay thế, lắp mới hệ thống đo đếm	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
133	21-04-26	08h00	21-04-26	12h00	ĐL Tân Trụ	ĐL Tân Trụ	Tại trụ T30 nhánh rẽ Thuận Lợi - Tuyến 472 Tâm Vu 2.	Tại trụ T30 nhánh rẽ Thuận Lợi - Tuyến 472 Tâm Vu 2.	Lắp mới trạm biến áp 37,5KVA tại trụ T30 nhánh rẽ Thuận Lợi, giảm tải trạm T2 Thuận Lợi 1	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì, sửa chữa thường xuyên lưới điện trung hạ áp	1	Một phần áp Thuận Lợi, xã Vàm Cỏ, tỉnh Tây Ninh	Cắt FCO trạm T2 Thuận Lợi 1	23	0,2473	0,0010	0,0051	0,0000	0,023	92	
134	21-04-26	13h30	21-04-26	17h00	ĐL Tân Trụ	ĐL Tân Trụ	Tại đường dây hạ áp trạm T6, T12 Đặng Kim Bảng - Tuyến 473 Tân An.	Tại đường dây hạ áp trạm T6, T12 Đặng Kim Bảng - Tuyến 473 Tân An.	Sang tải trạm T12 Đặng Kim Bảng qua trạm T6 Đặng Kim Bảng	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì, sửa chữa thường xuyên lưới điện trung hạ áp	1	Một phần áp Bình Phú, xã Nhứt Tào, tỉnh Tây Ninh	Cắt FCO trạm T6, T12 Đặng Kim Bảng.	77	0,7245	0,0034	0,0150	0,0001	0,026	90	
135	21-04-26	08h00	21-04-26	17h00	ĐL Thanh Hoá	ĐL Thanh Hoá	Tuyến 471, 472, 473, 474, 477 Thanh Hoá	xã Thạnh Phước, xã Bình Thành, xã Tân Tây và xã Thạnh Phước	Gắn điện kế, KPKK điện kế, thay ĐK định kỳ, kiểm tra hệ thống đo đếm và thu hồi điện kế.	Công tác kiểm tra, thay thế, lắp mới hệ thống đo đếm	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
136	21-04-26	08h00	21-04-26	17h00	ĐL Thanh Hoá	Công ty TNHH Minh Hùng	Nhánh rẽ hạ áp thuộc TBA T12 áp 2 Thuỷ Tây	Toàn đường dây hạ áp thuộc TBA T12 áp 2 Thuỷ Tây	Thay dây 3xAV.50 bằng dây 3xAV.50 mới (Công trình SCL 2026)	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì, sửa chữa thường xuyên lưới điện trung hạ áp.	2	Một phần áp An Đông - xã Thạnh Hoá	Cắt 3FCO trạm T12 áp 2 Thuỷ Tây	117	3,5036	0,0065	0,0586	0,0001	0,067	600	
137	21-04-26	08h00	21-04-26	11h30	ĐL Thanh Hoá	ĐL Thanh Hoá + XNDV Điện lực Tây Ninh	Nhánh rẽ Kênh Bình Phước	Từ trụ số 02 đến trụ số 67 nhánh rẽ Kênh Bình Phước	Bảo trì, khắc phục khiếm khuyết, thay LA định kỳ và thí nghiệm máy biến áp	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì, sửa chữa thường xuyên lưới điện trung hạ áp.	8	Một phần Ấp Cà Sáu - xã Thạnh Phước	Cắt LBFCO phân đoạn T01 Kênh Bình Phước	209	2,4339	0,0116	0,0407	0,0002	0,267	933	
138	21-04-26	13h30	21-04-26	17h00	ĐL Thanh Hoá	ĐL Thanh Hoá	Nhánh rẽ Kênh Bình Phước	Từ trụ số 02 đến trụ số 67 nhánh rẽ Kênh Bình Phước	Phát quang bụi tre, vệ sinh gốc trụ đường dây trung hạ áp	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì, sửa chữa thường xuyên lưới điện trung hạ áp.	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Đơn vị		Công ty																		
	SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI																	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
139	21-04-26	09h00	21-04-26	12h00	ĐL Thanh Hoá	Công ty CP thí nghiệm điện Toàn Cầu	Nhánh rẽ Trang Trại Trần Văn Điện	Tại trụ số 10 nhánh rẽ Trang Trại Trần Văn Điện	Bảo trì trạm, xử lý máy biến áp ri đầu và thí nghiệm máy biến áp	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì, sửa chữa thường xuyên lưới điện trung hạ áp.	6	Trang Trại Trần Văn Điện: Ấp Thạnh An - xã Thanh Hoá	Cắt 3LBFCO phân đoạn T01 Trang Trại Trần Văn Điện	1	0,0100	0,0001	0,0002	0,0000	0,200	600	
140	21-04-26	07h00	21-04-26	17h00	ĐL Thủ Thừa	ĐL Thủ Thừa	Đường dây hạ thế cấp điện khách hàng do Điện lực Thủ Thừa quản lý	Đường dây hạ thế cấp điện khách hàng do Điện lực Thủ Thừa quản lý	Điều tra khách hàng 1 pha, 3 pha	Công tác kiểm tra, thay thế công tơ	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
141	21-04-26	08h00	21-04-26	11h30	ĐL Thủ Thừa	ĐL Thủ Thừa	Nhánh rẽ Xóm Chùa, tuyến 480 Thủ Thừa	Tại trụ T278 nhánh rẽ Xóm Chùa	Xử lý quá tải, ngăn ngừa sự cố TBA UB Long Thành: TCS MBA từ 15kVA thành 25kVA	Sửa chữa thường xuyên lưới điện trung, hạ áp	1	Ấp 1, ấp xã Tân Long	Cắt phân đoạn T251 Xóm Chùa	101	0,8207	0,0039	0,0196	0,0001	0,034	118	
142	21-04-26	14h00	21-04-26	17h00	ĐL Thủ Thừa	ĐL Thủ Thừa	Đường dây hạ thế trạm Trung Nhì, trạm T75 Bình Ảnh	- Từ trụ T77-T78B ddht trạm Trung Nhì - Từ trụ T75-T78B ddht trạm T75 Bình Ảnh	Xử lý quá tải, ngăn ngừa sự cố TBA Trung Nhì; Tăng cường dây hạ thế từ T78-T78B và đấu nối lèo hạ thế; cắt dừng lèo hạ thế tại trụ T77 và xử lý giao lưới hạ thế.	Sửa chữa thường xuyên lưới điện trung, hạ áp	2	Một phân áp Thủ Khoa Thừa 1 (đường Trung Nhì, Nguyễn Văn Thời, Phan Văn Tình, Thủ Khoa Thừa, Trương Công Đĩnh)	- Cắt FCO trạm Trung Nhì - Cắt AB trạm T75 Bình Ảnh	195	1,3581	0,0075	0,0325	0,0002	0,065	195	
143	21-04-26	08h00	21-04-26	11h30	ĐL Vĩnh Hưng	ĐL Vĩnh Hưng	Đường dây hạ áp trạm T5A Đường Tháp Mười	Đường dây hạ áp trạm T5A Đường Tháp Mười	Phát quang đường dây trung, hạ áp	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì, sửa chữa thường xuyên lưới điện trung, hạ áp	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
144	21-04-26	13h00	21-04-26	16h30	ĐL Vĩnh Hưng	ĐL Vĩnh Hưng	Đường dây hạ áp trạm T3 Thị Trấn Vĩnh Hưng	Đường dây hạ áp trạm T3 Thị Trấn Vĩnh Hưng	Phát quang đường dây trung, hạ áp	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì, sửa chữa thường xuyên lưới điện trung, hạ áp	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
145	21-04-26	07h30	21-04-26	16h30	ĐL Kiến Tường	ĐL Kiến Tường	Tuyến 475 MH	Từ trụ T111 đến trụ T194 Tuyến 475 MH	Phát quang cây xanh trung hạ áp từ trụ T111-T112, T121-T122, T123-T124, T130-T131, T133-T134, T136-T137, T146-T147, T150-T151, T151-T152, T161-T162, T167-T168, T169-T170, T173-T174, T179-T180, T183-T184, T188-T189, T191-T192, T193-T194 Tuyến 475 MH (79 Cây)	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì, sửa chữa thường xuyên lưới điện trung, hạ áp	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
146	21-04-26	07h30	21-04-26	16h30	ĐL Kiến Tường	ĐL Kiến Tường	ĐDHA trạm T83 Tuyên Thạnh 3	Từ trụ H1 đến H14 ĐDHA trạm T83 Tuyên Thạnh 3 (Xã Tuyên Thạnh)	Dựng trụ BTLT 7,5m, sang dây, thu hồi trụ hạ áp từ trụ H1 đến H14 ĐDHA trạm T83 Tuyên Thạnh 3	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì, sửa chữa thường xuyên lưới điện trung, hạ áp	1	Một phân Ấp Bắc Chan 2, Xã Tuyên Thạnh	Cắt CB trạm T83 Tuyên Thạnh 3	44	0,9471	0,0018	0,0220	0,0000	0,029	264	
147	21-04-26	07h30	21-04-26	16h30	ĐL Kiến Tường	ĐL Kiến Tường	Tuyến 471, 472, 474, 475, 476 Mốc Hóa	Tuyến 471, 472, 474, 475, 476 Mốc Hóa	Khắc phục khiếm khuyết điện kế, dịch vụ - gắn mới điện kế	Công tác kiểm tra, thay thế, lắp mới hệ thống đo đếm	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
148	22-04-26	08h00	22-04-26	17h00	ĐL Đức Hòa	ĐL Đức Hòa	Nr Bàu Cạp- Ông Phong Nr T19 Đức Ngãi Nr T24 Đức Ngãi Nr T32 Đức Ngãi	Tại trụ: T1-2, T5-6, T8-9, T3-6, T8-9, T10-11 T3-6, T8-9, T10-11, T18-19, T25-26	Phát hoang đường dây trung hạ áp: Nr Bàu Cạp- Ông Phong Nr T19 Đức Ngãi Nr T24 Đức Ngãi Nr T32 Đức Ngãi Tổng: 16 cây	Phát hoang lưới điện	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
149	22-04-26	08h00	22-04-26	17h00	ĐL Đức Hòa	ĐL Đức Hòa		Từ T88 đến T101 Xuyên Á, tuyến 471, 477 Đức Hòa 3	Vệ sinh sứ bằng nước áp lực cao	Vệ sinh sứ hotline	0	Không cắt điện	Khóa chế độ tự đóng lại của: MC 471, 477 Đức Hòa 3 - đường dây 22kV tuyến 471, 477 Đức Hòa 3 - đường dây 22kV tuyến 471, 477 Đức Hòa 3	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
150	22-04-26	08h15	22-04-26	09h15	ĐL Đức Hòa	ĐL Đức Hòa	Trạm T12 Chùa Tháp	Tại trạm T12 Chùa Tháp	Khắc phục khiếm khuyết hệ thống đo đếm trạm công cộng	Công tác kiểm tra, thay thế, lắp mới hệ thống đo đếm	3	Áp Bình Hữu, xã Đức Lập	Cắt 3FCO trạm T12 Chùa Tháp	80	0,4592	0,0008	0,0000	0,0001	0,100	950	
151	22-04-26	09h30	22-04-26	10h30	ĐL Đức Hòa	ĐL Đức Hòa	Trạm T22 Chùa Tháp	Tại trạm T22 Chùa Tháp	Khắc phục khiếm khuyết hệ thống đo đếm trạm công cộng	Công tác kiểm tra, thay thế, lắp mới hệ thống đo đếm	3	Áp Bình Hữu, xã Đức Lập	Cắt 3FCO trạm T22 Chùa Tháp	76	0,4363	0,0008	0,0000	0,0001	0,100	950	
152	22-04-26	10h45	22-04-26	11h45	ĐL Đức Hòa	ĐL Đức Hòa	Trạm T20/1 Chùa Tháp	Tại trạm T20/1 Chùa Tháp	Khắc phục khiếm khuyết hệ thống đo đếm trạm công cộng	Công tác kiểm tra, thay thế, lắp mới hệ thống đo đếm	3	Áp Bình Hữu, xã Đức Lập	Cắt 3FCO trạm T20/1 Chùa Tháp	71	0,4076	0,0007	0,0000	0,0001	0,100	950	
153	22-04-26	13h30	22-04-26	14h30	ĐL Đức Hòa	ĐL Đức Hòa	Trạm T21 Ông Phước	Tại trạm T21 Ông Phước	Khắc phục khiếm khuyết hệ thống đo đếm trạm công cộng	Công tác kiểm tra, thay thế, lắp mới hệ thống đo đếm	3	Áp 1, xã Mỹ Hạnh	Cắt 3FCO trạm T21 Ông Phước	85	0,4879	0,0009	0,0000	0,0001	0,100	950	
154	22-04-26	15h00	22-04-26	16h00	ĐL Đức Hòa	ĐL Đức Hòa	Trạm T9 Bến Kinh	Tại trạm T9 Bến Kinh	Khắc phục khiếm khuyết hệ thống đo đếm trạm công cộng	Công tác kiểm tra, thay thế, lắp mới hệ thống đo đếm	3	KV3, xã Đức Hòa	Cắt 3FCO trạm T9 Bến Kinh	77	0,4420	0,0008	0,0000	0,0001	0,100	950	
155	22-04-26	08h00	22-04-26	13h00	ĐL Đức Hòa	Cty TNHH XLD Phúc Thành Phát	NR HKD Lê Sỹ Duẩn	Tại trụ 01 NR HKD Lê Sỹ Duẩn	TCS TBA từ 250KVA lên (250+400)KVA HKD Lê Sỹ Duẩn	Công tác kiểm tra, thay thế, lắp mới hệ thống đo đếm	3	HKD Lê Sỹ Duẩn, ấp 1, xã Mỹ Hạnh	Cắt 3LBFCO NR HKD Lê Sỹ Duẩn	1	0,0057	0,0000	0,0000	0,0000	0,100	950	
156	22-04-26	14h00	22-04-26	15h00	ĐL Đức Hòa	ĐL Đức Hòa	NR HKD Lê Sỹ Duẩn	Tại trụ 01 NR HKD Lê Sỹ Duẩn	Lắp đo ghi công trình TCS TBA từ 250KVA lên (250+400)KVA HKD Lê Sỹ Duẩn	Công tác kiểm tra, thay thế, lắp mới hệ thống đo đếm	3	HKD Lê Sỹ Duẩn, ấp 1, xã Mỹ Hạnh	Cắt 3LBFCO NR HKD Lê Sỹ Duẩn	1	0,0057	0,0000	0,0000	0,0000	0,100	950	
157	22-04-26	07h00	22-04-26	16h00	ĐL Đức Hòa	ĐL Đức Hòa	Trạm T2 Sò Đo	Đường dây hạ áp trạm T2 Sò Đo	Tăng cường dây hạ áp trạm T2 Sò Đo	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì, sửa chữa thường xuyên lưới điện trung hạ áp	3	Áp Sò Đo, xã Hậu Nghĩa	Cắt FCO trạm T2 Sò Đo	29	0,1665	0,0003	0,0153	0,0000	0,100	950	
158	22-04-26	07h00	22-04-26	17h00	ĐL Đức Hòa	Cty TNHH Việt Sáng	NR Đường 4B Hồng Đạt	Từ trụ T2 đến trụ T16 nhánh rẽ Đường 4B Hồng Đạt	Thay trụ BTLT 12m thành trụ BTLT 12m nhánh rẽ Đường 4B Hồng Đạt	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì, sửa chữa thường xuyên lưới điện trung hạ áp	0	Không cắt điện	3LBFCO nhánh rẽ Đường 4B Hồng Đạt đang cắt	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
159	22-04-26	07h00	22-04-26	17h00	ĐL Đức Hòa	Cty TNHH Việt Sáng	NR Đường số 8 Hồng Đạ	Từ trụ T2 đến trụ T6 nhánh rẽ Đường số 8 Hồng Đạ	Thay trụ BTLT 12m thành trụ BTLT 12m nhánh rẽ Đường số 8 Hồng Đạ	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì, sửa chữa thường xuyên lưới điện trung hạ áp	0	Không cắt điện	3LBFCO nhánh rẽ Đường số 8 Hồng Đạ đang cắt	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
160	22-04-26	11h00	22-04-26	14h00	ĐL Đức Hòa	Cty TNHH XLD Văn Giao	NR Bàu Sen- Trường cấp 3	Tại trụ 2B nhánh rẽ Bàu Sen- Trường Cấp 3	Đầu nối công trình đường dây và trạm 100KVA Cty TNHH Green Cycle Paper VietNam	Đầu nối khách hàng mới	3	Áp Bàu Sen, xã Đức Lập	Cắt 3LBFCO nhánh rẽ Bàu Sen- Trường Cấp 3 Cắt 3FCO trạm T18, T23 Bàu Sen	1	0,0057	0,0000	0,0000	0,0000	0,100	950	
161	22-04-26	08h00	22-04-26	16h00	ĐL Bến Lức	ĐL Bến Lức	Tuyến 473 Bến Lức	Trụ 49B-50, 55-57 (cây xanh), 62 (tổ chim), 77A (cây xanh), 86-87 (trám), 104 (tổ chim) nhánh rẽ Bến Lức Tân Bửu, trụ 5-6 (trám bầu) nhánh rẽ áp 1 Tân Bửu, trụ 5-6 (trám) nhánh rẽ Mỹ Nhon, trụ 13-14 (trám) nhánh rẽ Mỹ Nhon 2, trụ 15-16 nhánh rẽ Cầu Ông Thôn	Phát quang lưới điện trung, hạ áp (Tông, Phước)	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì, sửa chữa thường xuyên lưới điện trung hạ áp	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
162	22-04-26	08h00	22-04-26	11h30	ĐL Bến Lức	ĐL Bến Lức	Nhánh rẽ Công ty TNHH SX-TM Hồ Kiệt -472AT	Tại trụ T1-T2 nhánh rẽ Công ty TNHH SX-TM Hồ Kiệt	Công tác thay điện kể +TU+TI 15/5 Công ty TNHH SX-TM Hồ Kiệt	Công tác kiểm tra, thay thế, lắp mới hệ thống đo đếm	15	Công ty TNHH SX-TM Hồ Kiệt (PB06060013271 áp 8-xã Lương Hòa	Cắt LBFCO phân đoạn Công ty TNHH SX-TM Hồ Kiệt	1	0,0033	0,0000	0,0002	0,0000	0,500	1.750	
163	22-04-26	15h00	22-04-26	17h00	ĐL Bến Lức	ĐL Bến Lức	Nhánh rẽ Chi nhánh Công ty TNHH TM và SX Phụng Đài - Chi nhánh Bến Lức-473BL	Tại trụ T1 nhánh rẽ Chi nhánh Công ty TNHH TM và SX Phụng Đài - Chi nhánh Bến Lức	Công tác thay điện kể +TU Chi nhánh Công ty TNHH TM và SX Phụng Đài - Chi nhánh Bến Lức	Công tác kiểm tra, thay thế, lắp mới hệ thống đo đếm	20	Chi nhánh Công ty TNHH TM và SX Phụng Đài - Chi nhánh Bến Lức (PB06060040009, áp 3-xã Lương Hòa	Cắt LBFCO phân đoạn Chi nhánh Công ty TNHH TM và SX Phụng Đài - Chi nhánh Bến Lức	1	0,0019	0,0000	0,0001	0,0000	0,667	1.333	
164	22-04-26	08h00	22-04-26	11h30	ĐL Bến Lức	ĐL Bến Lức	Nhánh rẽ Cửa hàng mua bán Đậu xanh Tứ Hưng -473BL	Tại trụ T1 nhánh rẽ Cửa hàng mua bán Đậu xanh Tứ Hưng	Công tác thay điện kể +TU+TI 15/5 Cửa hàng mua bán Đậu xanh Tứ Hưng	Công tác kiểm tra, thay thế, lắp mới hệ thống đo đếm	15	Cửa hàng mua bán Đậu xanh Tứ Hưng (PB06060024868 áp 7A-xã Mỹ Yên	Cắt LBFCO phân đoạn Cửa hàng mua bán Đậu xanh Tứ Hưng	1	0,0033	0,0000	0,0002	0,0000	0,500	1.750	
165	22-04-26	15h00	22-04-26	17h00	ĐL Bến Lức	ĐL Bến Lức	Nhánh rẽ Công ty TNHH SX TM DV Ô tô Quyền-473BL	Tại trụ T1 nhánh rẽ Công ty TNHH SX TM DV Ô tô Quyền	Công tác thay điện kể +TU Công ty TNHH SX TM DV Ô tô Quyền	Công tác kiểm tra, thay thế, lắp mới hệ thống đo đếm	15	Công ty TNHH SX TM DV Ô tô Quyền (PB06060041590 áp 4-xã Lương Hòa	Cắt LBFCO phân đoạn Công ty TNHH SX TM DV Ô tô Quyền	1	0,0019	0,0000	0,0001	0,0000	0,500	1.000	
166	22-04-26	08h00	22-04-26	09h30	ĐL Cần Đước	ĐL Cần Đước + XNDV Tây Ninh	Trạm T5 KDC Áp Mỹ Tây	Phần hạ áp tại trạm và tại đường dây hạ áp trạm T5 KDC Áp Mỹ Tây, tuyến 473 Cần Đước	- CBM cấp độ 2 MBA trạm T5 KDC Áp Mỹ Tây - Phát quang, kết hợp vệ sinh, khắc phục khiếm khuyết trạm và đường dây hạ áp trạm - Bảo trì mùa khô 2026	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì, sửa chữa thường xuyên lưới điện trung hạ áp	1	Một phần áp Mỹ Tây xã Mỹ Lệ	Cắt FCO trạm T5 KDC Áp Mỹ Tây	17	0,0240	0,0003	0,0014	0,0000	0,017	25	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
167	22-04-26	08h00	22-04-26	09h30	ĐL Cần Đước	ĐL Cần Đước	Trạm Tập đoàn 2 Mỹ Lệ và trạm T139A Tân Lân - Xoài Đồi	Phân hạ áp tại trạm và tại đường dây hạ áp trạm Tập đoàn 2 Mỹ Lệ và trạm T139A Tân Lân - Xoài Đồi, tuyến 473 Cần Đước	- Tách lưới sang tải hạ áp trạm T139A Tân Lân - Xoài Đồi qua trạm Tập đoàn 2 Mỹ Lệ - Phát quang, kết hợp vệ sinh, khắc phục khiếm khuyết trạm và đường dây hạ áp trạm - Bảo trì mùa khô 2026	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì, sửa chữa thường xuyên lưới điện trung hạ áp	1	Một phần áp Mỹ Tây xã Mỹ Lệ	- Cắt FCO trạm T139A Tân Lân - Xoài Đồi - Kiểm tra FCO trạm Tập đoàn 2 Mỹ Lệ đang cắt	89	0,1257	0,0014	0,0074	0,0001	0,030	45	
168	22-04-26	10h00	22-04-26	11h30	ĐL Cần Đước	ĐL Cần Đước + XNDV Tây Ninh	Trạm T131 Tân Lân Xoài Đồi	Phân hạ áp tại trạm và tại đường dây hạ áp trạm T131 Tân Lân Xoài Đồi, tuyến 473 Cần Đước	- CBM cấp độ 2 MBA trạm T131 Tân Lân Xoài Đồi - Phát quang, kết hợp vệ sinh, khắc phục khiếm khuyết trạm và đường dây hạ áp trạm - Bảo trì mùa khô 2026	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì, sửa chữa thường xuyên lưới điện trung hạ áp	2	Một phần áp Mỹ Tây xã Mỹ Lệ	Cắt FCO trạm T131 Tân Lân Xoài Đồi	43	0,0607	0,0007	0,0036	0,0000	0,050	75	
169	22-04-26	10h00	22-04-26	11h30	ĐL Cần Đước	ĐL Cần Đước + XNDV Tây Ninh	Nhánh rẽ áp 8 Mỹ Lệ	- Từ trụ T1 đến trụ T3 nhánh rẽ áp 8 Mỹ Lệ - Phân hạ áp tại trạm và tại đường dây hạ áp trạm Áp 4 Mỹ Lệ, tuyến 473 Cần Đước	- Tháp sắt T1, T2 nâng cao khoảng cách pha-dắt nhánh rẽ áp 8 Mỹ Lệ - CBM cấp độ 2 MBA trạm Áp 4 Mỹ Lệ - Phát quang, kết hợp vệ sinh, khắc phục khiếm khuyết trạm và đường dây hạ áp trạm - Bảo trì mùa khô 2026	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì, sửa chữa thường xuyên lưới điện trung hạ áp	6	Một phần áp Mỹ Tây, Chợ Mỹ xã Mỹ Lệ	Cắt LBFCO p/d Áp 4 Mỹ Lệ	195	0,2753	0,0031	0,0163	0,0002	0,200	300	
170	22-04-26	13h30	22-04-26	15h00	ĐL Cần Đước	ĐL Cần Đước + XNDV Tây Ninh	Trạm Ba Ôn	Phân hạ áp tại trạm và tại đường dây hạ áp trạm Ba Ôn, tuyến 473 Cần Đước	- CBM cấp độ 2 MBA trạm Ba Ôn - Phát quang, kết hợp vệ sinh, khắc phục khiếm khuyết trạm và đường dây hạ áp trạm - Bảo trì mùa khô 2026	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì, sửa chữa thường xuyên lưới điện trung hạ áp	2	Một phần áp 10 xã Cần Đước và một phần áp Nhà Thờ xã Tân Lân	Cắt FCO trạm Ba Ôn	69	0,0974	0,0011	0,0058	0,0001	0,067	100	
171	22-04-26	15h30	22-04-26	17h00	ĐL Cần Đước	ĐL Cần Đước + XNDV Tây Ninh	Trạm Anh Trào	Phân hạ áp tại trạm và tại đường dây hạ áp trạm Anh Trào, tuyến 477 Cần Đước	- CBM cấp độ 2 MBA trạm Anh Trào - Phát quang, kết hợp vệ sinh, khắc phục khiếm khuyết trạm và đường dây hạ áp trạm - Bảo trì mùa khô 2026	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì, sửa chữa thường xuyên lưới điện trung hạ áp	3	Một phần áp 10 xã Cần Đước và một phần áp Nhà Thờ xã Tân Lân	Cắt FCO trạm Anh Trào	86	0,1214	0,0013	0,0072	0,0001	0,100	150	
172	22-04-26	15h30	22-04-26	17h00	ĐL Cần Đước	ĐL Cần Đước + XNDV Tây Ninh	Trạm T20/1 Bệnh Viện	Phân hạ áp tại trạm và tại đường dây hạ áp trạm T20/1 Bệnh Viện, tuyến 473 Cần Đước	- CBM cấp độ 2 MBA trạm T20/1 Bệnh Viện - Phát quang, kết hợp vệ sinh, khắc phục khiếm khuyết trạm và đường dây hạ áp trạm - Bảo trì mùa khô 2026	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì, sửa chữa thường xuyên lưới điện trung hạ áp	1	Một phần áp 9 xã Cần Đước	Cắt FCO trạm T20/1 Bệnh Viện	8	0,0113	0,0001	0,0007	0,0000	0,033	50	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
173	22-04-26	07h00	22-04-26	17h00	ĐL Cần Giuộc	ĐL Cần Giuộc	Tuyến 471, 473, 475, 477, 479CG; Tuyến 472, 474, 475, 476, 477, 478, 479, 480LH; Tuyến 472CĐ, 473CĐ, 472CĐ2, 480 Long Hiệp; Tuyến 471, 473, 475, 477, 479 Tân tập	Tuyến 471, 473, 475, 477, 479CG; Tuyến 472, 474, 475, 476, 477, 478, 479, 480LH; Tuyến 472CĐ, 473CĐ, 472CĐ2, 480 Long Hiệp; Tuyến 471, 473, 475, 477, 479 Tân tập	Thay định kỳ năm 2025, thay điện kế điện tử, kiểm tra điện kế, KPKK điện kế, gắn điện kế mới, kiểm tra CRM, thay điện kế cháy đúng, cắt điện đòi nợ, kiểm tra, lắp DCU	Công tác kiểm tra, thay thế, lắp mới hệ thống đo đếm	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
174	22-04-26	07h00	22-04-26	17h00	ĐL Cần Giuộc	ĐL Cần Giuộc	Tuyến 471, 473, 475, 477, 479CG; Tuyến 472, 474, 475, 476, 477, 478, 479, 480LH; Tuyến 472CĐ, 473CĐ, 472CĐ2, 480 Long Hiệp; Tuyến 471, 473, 475, 477, 479 Tân tập	Tuyến 471, 473, 475, 477, 479CG; Tuyến 472, 474, 475, 476, 477, 478, 479, 480LH; Tuyến 472CĐ, 473CĐ, 472CĐ2, 480 Long Hiệp; Tuyến 471, 473, 475, 477, 479 Tân tập	Chặt, cưa cây xanh dọc đường dây	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì, sửa chữa thường xuyên lưới điện trung hạ áp	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
175	22-04-26	08h00	22-04-26	17h00	ĐL Cần Giuộc	Công ty Công Nghệ Thủy Phương	Trạm: T1 KDC Long Hậu	Trạm: T1 KDC Long Hậu	Thay tủ điện cấp ngậm và tủ điện kế vị trí T1A-1/1; T1A-1/1/1; T1A-1/5; T1A-1/6; T1A-2/3; T1A-3/1; T1A-4/2; T1A-4/4; T1A-4/5; T1B-1/3; T1B-1/4; T1B-1/5; 12 tủ	Công trình SCL đường dây hạ áp	15	Áp Long Hậu 3 xã Cần Giuộc	Cắt MCCB trạm T1 KDC Long Hậu	234	1,3903	0,0026	0,1170	0,0002	0,500	4.500	
176	22-04-26	08h00	22-04-26	17h00	ĐL Cần Giuộc	Công ty Công Nghệ Thủy Phương	Trạm: T5 KDC Long Hậu	Trạm: T5 KDC Long Hậu	Thay tủ điện cấp ngậm và tủ điện kế vị trí T5-1/1; T5-1/2; T5-1/4; T5-2/2; T5-3/5; T5-3/6; T5-3/7; T5-3/8; 8 tủ	Công trình SCL đường dây hạ áp	10	Áp Long Hậu 3 xã Cần Giuộc	Cắt MCCB trạm T5 KDC Long Hậu	28	0,1664	0,0003	0,0140	0,0000	0,333	3.000	
177	22-04-26	07h30	22-04-26	17h00	ĐL Đức Huệ	ĐL Đức Huệ	Nhánh rẽ Cây Trâm, Nhánh rẽ Ông Bước, Nhánh rẽ T31A Cây Trâm, Nhánh rẽ Giồng Ngang, Nhánh rẽ Giồng Điều, Nhánh rẽ Ấp 1,2 Mỹ Quý Đông, tuyến 478 Đức Huệ	Từ trụ T01 đến T47 Nhánh rẽ Cây Trâm, Từ trụ T01 đến T02 Nhánh rẽ Ông Bước, Từ trụ T01 đến T18 Nhánh rẽ T31A Cây Trâm, Từ trụ T01 đến T21 Nhánh rẽ Giồng Ngang, Từ trụ T01 đến T43 Nhánh rẽ Giồng Điều, Từ trụ T01 đến T22 Nhánh rẽ Ấp 1,2 Mỹ Quý Đông, tuyến 478 Đức Huệ	Phát quang đường dây trung, hạ áp ngoài hành lang	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì, sửa chữa thường xuyên lưới điện trung hạ áp	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
178	22-04-26	08h00	22-04-26	17h00	ĐL Đức Huệ	ĐL Đức Huệ	Nhánh rẽ Trạm Bơm Lọc Giang, tuyến 474 Đức Huệ	Từ trụ T01 đến T15 Nhánh rẽ Trạm Bơm Lọc Giang, đến T8 nhánh rẽ Ông Nền, tuyến 474 Đức Huệ	Vệ sinh sứ, quấn Ông bọc, Bảo trì lưới điện, sang dây thu hồi trụ cũ, thay LA thí nghiệm, bảo trì trạm, lắp bổ sung tiếp đất lập lại, phát quang	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì, sửa chữa thường xuyên lưới điện trung hạ áp	5	Một phần Áp Lọc An, Xã An Ninh	Cất 3. LBFCO T125 Tân Mỹ- Lọc Giang	161	1,9838	0,0037	0,0806	0,0001	0,167	1.500	
179	22-04-26	07h30	22-04-26	17h00	ĐL Đức Huệ	ĐL Đức Huệ	Tuyến 472, 474, 475, 476, 477, 478, 479 Đức Huệ,	Tuyến 472, 474, 475, 476, 477, 478, 479 Đức Huệ.	Gắn mới, thay điện kế, kiểm tra + khắc phục khiếm khuyết điện kế	Công tác kiểm tra thay thế, lắp mới, hệ thống đo đếm	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
180	22-04-26	08h00	22-04-26	12h00	ĐL Tâm Vu	ĐL Tâm Vu + XNDVĐL Tây Ninh	Nhánh rẽ Vĩnh Xuân 2A, Bãy Chi, Trương Đình Châu XC - Tuyến 480 Tâm Vu	Từ trụ số 21 đến trụ số 10 Nhánh rẽ Vĩnh Xuân 2A (479TV/137V/17) đến trụ số 11 Nhánh rẽ Bãy Chi (479TV/137V/17/15) và đến trụ số 07 Nhánh rẽ Trương Đình Châu XC (479TV/137V/17/15/11).	Bảo trì, PCSC, vệ sinh sứ, vệ sinh TBĐC, lắp bổ sung LA tăng cường chống sét, bọc hóa lều, thay LA, CB thí nghiệm, tháp đã nâng cao độ tính không, thí nghiệm 2 MBA 25kVA Vĩnh Xuân 2-4, Trương Đình Châu XC, phát quang lưới điện trung hạ áp.	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì, sửa chữa thường xuyên lưới điện trung hạ áp	6	Một phần áp Vĩnh Xuân A xã An Lục Long	Cất LBFCO Nhánh rẽ Vĩnh Xuân 2A	306	1,9785	0,0082	0,0680	0,0003	0,200	800	
181	22-04-26	14h00	22-04-26	17h00	ĐL Tâm Vu	ĐL Tâm Vu	Nhánh rẽ Vĩnh Xuân 2 - Tuyến 480 Tâm Vu	Từ trụ số 02 đến trụ số 09 Nhánh rẽ Vĩnh Xuân 2 (480TV/163/14).	Bảo trì, PCSC, vệ sinh sứ, vệ sinh TBĐC, bọc hóa lều, thay LA, CB thí nghiệm, thay tiếp địa bị đứt, mất, phát quang lưới điện trung hạ áp.	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì, sửa chữa thường xuyên lưới điện trung hạ áp	5	Một phần áp Vĩnh Xuân A xã An Lục Long	Cất LBFCO Nhánh rẽ Vĩnh Xuân 2	113	0,5480	0,0030	0,0188	0,0001	0,167	500	
182	22-04-26	08h00	22-04-26	17h00	ĐL Tâm Vu	ĐL Tâm Vu	Tuyến 471TV	Tuyến 471TV	Phát hoang trung hạ áp. 25 cây	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì, sửa chữa thường xuyên lưới điện trung hạ áp	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
183	22-04-26	08h00	22-04-26	17h00	ĐL Tân An	ĐL Tân An	đường dây hạ thế đo ĐL Tân An quản lý	Tại thùng điện kế khách hàng và đường dây hạ thế đo ĐL Tân An quản lý	Gắn mới điện kế, dịch vụ....	Công tác kiểm tra, thay thế, lắp mới hệ thống đo đếm	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
184	22-04-26	08h00	22-04-26	11h30	ĐL Tân An	ĐL Tân An	TBA 25 Đình Phú Khương	Tại TBA 25 Đình Phú Khương	Khắc phục khiếm khuyết xử lý tình trạng dây tải TBA T25 Đình Phú Khương (Tăng công suất TBA từ 37,5kVA lên 50kVA)	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì, sửa chữa thường xuyên lưới điện	9	Một phần Áp 7, xã Mỹ An, tỉnh Tây Ninh	Cất LBFCO PD NR. Đình Phú Khương	74	0,2723	0,0013	0,0144	0,0001	0,300	1.050	
185	22-04-26	13h30	22-04-26	17h00	ĐL Tân An	ĐL Tân An	Đường dây hạ thế thuộc TBA Xóm Hoang 2 và TBA T25 Đình Phú Khương	Tại đường dây hạ thế thuộc TBA Xóm Hoang 2 và TBA T25 Đình Phú Khương	Sang tải đường dây hạ đường dây hạ thế phòng chống quá tải MBA Xóm Hoang 2 và TBA T25 Đình Phú Khương (xây dựng mới 50m đường dây hạ thế 1 pha)	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì, sửa chữa thường xuyên lưới điện	6	Một phần Áp 7, xã Mỹ An, tỉnh Tây Ninh	- Cất CB TBA T25 Đình Phú Khương - Cất CB TBA Xóm Hoang 2	163	0,5997	0,0029	0,0317	0,0002	0,200	700	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
186	22-04-26	08h00	22-04-26	17h00	ĐL Tân An	ĐL Tân An	Tuyến 474 Tân An	Tại NR. Chiếu Sáng Cao Tốc 1	- Khắc phục khiếm khuyết đường dây trung hạ thế NR. Chiếu Sáng Cao Tốc 1 - Cản pha TBA Chiếu Sáng 1 - Thay mới 380m dây hạ thế mất an toàn	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì, sửa chữa thường xuyên lưới điện	4	Một phần Áp Cầu Tre, phường Khánh Hậu, tỉnh Tây Ninh	Cắt LBFCO PD-T1 Chiếu Sáng Cao Tốc 1	51	0,4825	0,0009	0,0255	0,0000	0,133	1.200	
187	22-04-26	08h00	22-04-26	11h30	ĐL Tân An	ĐL Tân An	Đường dây hạ áp TBA Trần Anh 1, Trần Anh 2, Trần Anh 3	Tại đường dây hạ áp TBA Trần Anh 1, Trần Anh 2, Trần Anh 3	Khắc phục kiểm khuyết đường dây hạ áp TBA Trần Anh 1, Trần Anh 2, Trần Anh 3 - Cản pha chống quá tải TBA Trần Anh 1, Trần Anh 2, Trần Anh 3	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì, sửa chữa thường xuyên lưới điện	32	Một phần KĐT Trần An, phường Long An, tỉnh Tây Ninh	Cắt CB TBA Trần Anh 1, Trần Anh 2, Trần Anh 3	310	1,1406	0,0054	0,0604	0,0003	1,067	3.733	
188	22-04-26	13h30	22-04-26	17h00	ĐL Tân An	ĐL Tân An	Đường dây hạ áp TBA Trinh Quang Nghi, T6 CX Sương Nguyệt Anh	Tại Đường dây hạ áp Trinh Quang Nghi, T6 CX Sương Nguyệt Anh	Khắc phục kiểm khuyết đường dây hạ áp TBA Trinh Quang Nghi, T6 CX Sương Nguyệt Anh - Cản pha chống quá tải TBA Trinh Quang Nghi, T6 CX Sương Nguyệt Anh	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì, sửa chữa thường xuyên lưới điện	19	Một phần đường Trinh Quang Nghi, đường Huỳnh Văn Tào, phường Long An, tỉnh Tây Ninh	Cắt FCO TBA Trinh Quang Nghi, T6 CX Sương Nguyệt Anh	267	0,9824	0,0047	0,0520	0,0002	0,633	2.217	
189	22-04-26	08h00	22-04-26	17h00	ĐL Tân An	ĐL Tân An	đường dây hạ thế do ĐL Tân An quản lý	Tại thùng điện kế khách hàng và đường dây hạ thế do ĐL Tân An quản lý	Thay điện kế định kỳ 1 pha	Công tác kiểm tra, thay thế, lắp mới hệ thống đo đếm	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
190	22-04-26	08h00	22-04-26	17h00	ĐL Tân An	ĐL Tân An	đường dây hạ thế do ĐL Tân An quản lý	Tại thùng điện kế khách hàng và đường dây hạ thế do ĐL Tân An quản lý	Thay điện kế định kỳ 3 pha	Công tác kiểm tra, thay thế, lắp mới hệ thống đo đếm	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
191	22-04-26	07h00	22-04-26	17h00	ĐL Tân An	ĐL Tân An	NR Áp 4 HTP	Từ T1 đến T72 NR. Áp 4 HTP	Vệ sinh cách điện hotline từ T1 đến T72 NR. Áp 4 HTP	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì, sửa chữa thường xuyên lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện, khóa chế độ từ đóng lại: Rec T1B Áp 4 HTP, MC tuyến 474 Tân An - đường dây 22kV	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
192	22-04-26	08h00	22-04-26	17h00	ĐL Tân An	ĐL Tân An	đường dây hạ thế do ĐL Tân An quản lý	Tại thùng điện kế khách hàng và đường dây hạ thế do ĐL Tân An quản lý	Gắn mới điện kế, dịch vụ....	Công tác kiểm tra, thay thế, lắp mới hệ thống đo đếm	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
193	22-04-26	08h00	22-04-26	17h00	ĐL Tân An	ĐL Tân An	đường dây hạ thế do ĐL Tân An quản lý	Từ trụ T1 đến trụ T8 - NR. Huỳnh Văn Đảnh	Cắt tia cây xanh phòng ngừa sự cố + ứng trực	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì, sửa chữa thường xuyên lưới điện	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
194	22-04-26	08h00	22-04-26	16h30	ĐL Tân Hưng	ĐL Tân Hưng và XNDV Điện lực Tây Ninh	Nhánh rẽ Kinh T3, nhánh rẽ Cái Bát, nhánh rẽ Cái Bát nối dài, nhánh rẽ Cái Bát 3, tuyến 476 Vĩnh Hưng	Nhánh rẽ Kinh T3, nhánh rẽ Cái Bát, nhánh rẽ Cái Bát nối dài, nhánh rẽ Cái Bát 3	Bảo trì, thí nghiệm thiết bị và máy biến áp, thay thiết bị thử nghiệm, khắc phục khiếm khuyết lưới điện	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì, sửa chữa thường xuyên lưới điện trung, hạ áp	15	Một phần áp Hưng Trung, xã Vĩnh Thạnh và một phần áp Rọc Chanh A, xã Tân Hưng	Cắt LBFCO T69 Kinh T3	291	8,2386	0,0162	0,1346	0,0003	0,500	4.250	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
195	22-04-26	08h00	22-04-26	15h30	ĐL Tân Thạnh	ĐL Tân Thạnh	Nhánh rẽ Kinh 1000 Hậu Thạnh Đông - 479 Tân Thạnh.	Từ trụ số 01 đến trụ số 26 nhánh rẽ Kinh 1000 Hậu Thạnh Đông - 479 Tân Thạnh. (Xã Hậu Thạnh).	Cây mới trạm Kinh 1000 Hậu Thạnh Đông 3 - 25kVA trụ số 17; Dời trạm Kinh 1000 Hậu Thạnh Đông - 25kVA từ trụ số 14 về trụ số 09; Tách lưới hạ áp trụ số 14; Vệ sinh sứ từ trụ số 01 đến trụ số 26; Kiểm tra, bảo trì trạm và thay LA, CB trạm thí nghiệm trạm trụ số 14, 26.	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì, sửa chữa thường xuyên lưới điện trung hạ áp.	4	Kinh 1000 Bắc – áp Hoàng Mai xã Hậu Thạnh.	Cắt LBFCO T13 Kinh 1000 Hậu Thạnh Đông - 479TT.	61	1,0596	0,0024	0,0255	0,0001	0,133	1.000	
196	22-04-26	08h00	22-04-26	13h00	ĐL Tân Thạnh	Cty TNHH Minh Hùng.	Nhánh rẽ HKD Nguyễn Văn Bông - 474 Mộc Hóa.	Tại trụ số 02 nhánh rẽ HKD Nguyễn Văn Bông - 474 Mộc Hóa (Xã Tuyên Thạnh).	Tăng công suất TBA từ 50kVA → 75kVA và hoàn chỉnh đầu nối TBA hộ kinh doanh Nguyễn Văn Bông.	Công trình khách hàng ĐTXD.	5	Trạm HKD Nguyễn Văn Bông.	Cắt LBFCO T01 HKD Nguyễn Văn Bông - 474MH. (Cắt điện theo đề nghị của khách hàng).	1	0,0116	0,0000	0,0003	0,0000	0,167	833	
197	22-04-26	13h00	22-04-26	15h00	ĐL Tân Thạnh	ĐL Tân Thạnh	Nhánh rẽ HKD Nguyễn Văn Bông - 474 Mộc Hóa.	Tại trụ số 02 nhánh rẽ HKD Nguyễn Văn Bông - 474 Mộc Hóa (Xã Tuyên Thạnh).	Lắp hệ thống đo ghi gián tiếp hạ áp; Nghiệm thu và đóng điện vận hành trạm 75kVA hộ kinh doanh Nguyễn Văn Bông.	Công trình khách hàng ĐTXD.	5	Trạm HKD Nguyễn Văn Bông.	Cắt LBFCO T01 HKD Nguyễn Văn Bông - 474MH.	1	0,0046	0,0000	0,0001	0,0000	0,167	333	
198	22-04-26	08h00	22-04-26	12h00	ĐL Tân Trụ	ĐL Tân Trụ	Tại trụ T15 nhánh rẽ Sáu Xem - Tuyến 472 Tâm Vu 2.	Tại trụ T15 nhánh rẽ Sáu Xem - Tuyến 472 Tâm Vu 2.	Thay MBA giảm công suất trạm T15 Sáu Xem từ 37,5KVA xuống 25KVA	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì, sửa chữa thường xuyên lưới điện trung hạ áp	1	Một phần áp Thanh Lợi, xã Vàm Cỏ, tỉnh Tây Ninh	Cắt FCO, mở Hotline trạm T15 Sáu Xem	23	0,2473	0,0010	0,0051	0,0000	0,033	133	
199	22-04-26	13h30	22-04-26	17h00	ĐL Tân Trụ	ĐL Tân Trụ	Tại trụ T16 nhánh rẽ Ông Nhứt - Tuyến 473 Tân An.	Tại trụ T16 nhánh rẽ Ông Nhứt - Tuyến 473 Tân An.	Thay MBA giảm công suất trạm T16 Ông Nhứt từ 37,5KVA xuống 25KVA	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì, sửa chữa thường xuyên lưới điện trung hạ áp	1	Một phần áp Quê Mỹ Thanh, xã Nhứt Tảo, tỉnh Tây Ninh	Cắt FCO, mở Hotline trạm T16 Ông Nhứt	77	0,7245	0,0034	0,0150	0,0001	0,033	117	
200	22-04-26	08h00	22-04-26	17h00	ĐL Thanh Hoá	ĐL Thanh Hoá	Tuyến 471, 472, 473, 474, 477 Thanh Hoá	xã Thạnh Phước, xã Bình Thành, xã Tân Tây và xã Thạnh Phước	Gắn điện kế, KPKK điện kế, thay ĐK định kỳ, kiểm tra hệ thống đo đếm và thu hồi điện kế.	Công tác kiểm tra, thay thế, lắp mới hệ thống đo đếm	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
201	22-04-26	07h30	22-04-26	17h00	ĐL Thanh Hoá	Công ty TNHH Minh Hùng	Nhánh rẽ hạ áp thuộc TBA T32/1 áp 2 Thuý Tây và TBA T51 Ông Hiếu	Toàn đường dây hạ áp thuộc TBA T32/1 áp 2 Thuý Tây và TBA T51 Ông Hiếu	Thay dây 2xAV.50 bằng dây 2xAV.50 mới (Công trình SCL 2026)	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì, sửa chữa thường xuyên lưới điện trung hạ áp.	2	Một phần áp Ông Hiếu - xã Thạnh Hoá	- Cắt FCO trạm T32/1 áp 2 Thuý Tây - Cắt FCO trạm T51 Ông Hiếu	137	4,3304	0,0076	0,0724	0,0001	0,067	633	
202	22-04-26	08h00	22-04-26	12h00	ĐL Thanh Hoá	ĐL Thanh Hoá	Nhánh rẽ Áp 4 Thạnh An	Tại trụ số 27 nhánh rẽ Áp 4 Thạnh An	Tăng công suất TBA T27 Áp 4 Thạnh An từ 25kVA lên 2x25kVA	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì, sửa chữa thường xuyên lưới điện trung hạ áp.	1	Một phần Áp Cái Tôm - xã Thạnh Hoá	Cắt LBFCO phân đoạn T02 Áp 4 Thạnh An	37	0,4924	0,0021	0,0082	0,0000	0,033	133	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
203	22-04-26	13h30	22-04-26	17h00	ĐL Thanh Hoá	ĐL Thanh Hoá	Nhánh rẽ Ấp 4 Thanh An	Từ trụ số 03 đến trụ số 27/12 nhánh rẽ Ấp 4 Thanh An	Phát quang bụi tre, vệ sinh gốc trụ đường dây trung hạ áp	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì, sửa chữa thường xuyên lưới điện trung hạ áp.	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
204	22-04-26	07h30	22-04-26	17h00	ĐL Thủ Thừa	ĐL Thủ Thừa	Đường dây hạ thế cấp điện khách hàng do Điện lực Thủ Thừa quản lý	Đường dây hạ thế cấp điện khách hàng do Điện lực Thủ Thừa quản lý	Điều tra khách hàng 1 pha, 3 pha	Công tác kiểm tra, thay thế công tơ	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
205	22-04-26	08h00	22-04-26	17h00	ĐL Thủ Thừa	ĐL Thủ Thừa	Đường dây hạ thế trạm Cầu Kè 3	Từ trụ T7-T20B đường dây hạ thế trạm Cầu Kè 3	- Xử lý điện áp cuối nguồn thấp: tăng cường dây AV 50 và bổ sung tiếp đất lập lại ddht - Phát quang cây xanh	Sửa chữa thường xuyên lưới điện trung, hạ áp	1	Ấp An Hòa 2, xã Mỹ Thạnh	Cắt FCO trạm Cầu Kè 3	53	1,1074	0,0021	0,0265	0,0000	0,033	300	
206	22-04-26	08h30	22-04-26	09h30	ĐL Vĩnh Hưng	ĐL Vĩnh Hưng và XNDV Điện lực Tây Ninh	Tại TBA T37/1 TBĐ Gò Keo	Tại TBA T37/1 TBĐ Gò Keo	Thí nghiệm MBA	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì, sửa chữa thường xuyên lưới điện trung, hạ áp	3	Một phần áp Lò Gạch - xã Vĩnh Hưng	Cắt FCO trạm T37/1 TBĐ Gò Keo	34	0,1192	0,0020	0,0019	0,0000	0,100	100	
207	22-04-26	10h15	22-04-26	11h45	ĐL Vĩnh Hưng	ĐL Vĩnh Hưng và XNDV Điện lực Tây Ninh	Tại TBA T2 TBĐ Kênh 500	Tại TBA T2 TBĐ Kênh 500	Thí nghiệm MBA	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì, sửa chữa thường xuyên lưới điện trung, hạ áp	3	Một phần áp Sậy Giăng - xã Vĩnh Hưng	Cắt FCO trạm T2 TBĐ Kênh 500	1	0,0053	0,0001	0,0001	0,0000	0,100	150	
208	22-04-26	13h30	22-04-26	14h45	ĐL Vĩnh Hưng	ĐL Vĩnh Hưng và XNDV Điện lực Tây Ninh	Tại TBA T2 TB Tập Đoàn 9	Tại TBA T2 TB Tập Đoàn 9	Thí nghiệm MBA	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì, sửa chữa thường xuyên lưới điện trung, hạ áp	3	Một phần áp Sậy Giăng - xã Vĩnh Hưng	Cắt FCO trạm T2 TB Tập Đoàn 9	1	0,0044	0,0001	0,0001	0,0000	0,100	125	
209	22-04-26	15h15	22-04-26	16h30	ĐL Vĩnh Hưng	ĐL Vĩnh Hưng và XNDV Điện lực Tây Ninh	Tại TBA T66/1 TBĐ Máng Chợ	Tại TBA T66/1 TBĐ Máng Chợ	Thí nghiệm MBA	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì, sửa chữa thường xuyên lưới điện trung, hạ áp	3	Một phần áp Cà Trốt - xã Khánh Hưng	Cắt FCO trạm T66/1 TBĐ Máng Chợ	1	0,0044	0,0001	0,0001	0,0000	0,100	125	
210	22-04-26	08h00	22-04-26	11h30	ĐL Vĩnh Hưng	ĐL Vĩnh Hưng	Nr Kinh Quyết Thắng	T1 đến T9 Nr Kinh Quyết Thắng	Phát quang đường dây trung, hạ áp	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì, sửa chữa thường xuyên lưới điện trung, hạ áp	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
211	22-04-26	13h30	22-04-26	14h30	ĐL Vĩnh Hưng	ĐL Vĩnh Hưng	Nr Bầu Đước	T226 tuyến 474VH đến T9 Nr Bầu Đước	Phát quang đường dây trung, hạ áp	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì, sửa chữa thường xuyên lưới điện trung, hạ áp	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
212	22-04-26	15h00	22-04-26	16h30	ĐL Vĩnh Hưng	ĐL Vĩnh Hưng	Nr Trung Tâm Y Tế Vĩnh Hưng	T264A tuyến 474VH đến T4Nr Trung Tâm Y Tế Vĩnh Hưng	Phát quang đường dây trung, hạ áp	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì, sửa chữa thường xuyên lưới điện trung, hạ áp	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
213	22-04-26	07h30	22-04-26	16h30	ĐL Kiến Tường	ĐL Kiến Tường	ĐDHA trạm T42 Kênh Ôp 3	Từ trụ H1 đến H19 ĐDHA trạm T42 Kênh Ôp 3 ( Xã Mộc Hóa )	Đào lỗ trụ BTLT 7,5m từ trụ H1 đến H19 ĐDHA trạm TT42 Kênh Ôp 3	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì, sửa chữa thường xuyên lưới điện trung, hạ áp	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
214	22-04-26	07h30	22-04-26	16h30	ĐL Kiến Tường	ĐL Kiến Tường	ĐDHA trạm T31 Tân Thành 2	Từ trụ H22 đến H33 ĐDHA trạm T31 Tân Thành 2 ( Xã Mộc Hóa )	Đào lỗ trụ BTLT 7,5m từ trụ H22 đến H33 ĐDHA trạm T31 Tân Thành 2	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì, sửa chữa thường xuyên lưới điện trung, hạ áp	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
215	22-04-26	07h30	22-04-26	16h30	ĐL Kiến Tường	ĐL Kiến Tường	Tuyến 471, 472, 474, 475, 476 Mộc Hóa	Tuyến 471, 472, 474, 475, 476 Mộc Hóa	Khắc phục khiếm khuyết điện kế, dịch vụ - gắn mới điện kế	Công tác kiểm tra, thay thế, lắp mới hệ thống đo đếm	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
216	23-04-26	08h00	23-04-26	17h00	ĐL Đức Hòa	ĐL Đức Hòa	Nr T39 Đức Ngãi (2 nhánh) Nr T46 Đức Ngãi Nr T51A Đức Ngãi Nr T54A Đức Ngãi Nr T57A Đức Ngãi	Tại trụ: T24-T24/3, T32A-T32A/1 9B-T9B/2, T29-T29/1 T3A/2-T3A, T6-T6/2	Phát hoang đường dây trung hạ áp: Nr T39 Đức Ngãi (2 nhánh) Nr T46 Đức Ngãi Nr T51A Đức Ngãi Nr T54A Đức Ngãi Nr T57A Đức Ngãi Tổng: 17 cây	Phát hoang lưới điện	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
217	23-04-26	08h00	23-04-26	17h00	ĐL Đức Hòa	ĐL Đức Hòa	NR Đường số 3 Hạnh Phúc	Từ trụ 01 đến trụ 36 nhánh rẽ Đường số 3 Hạnh Phúc, tuyến 476 Đức Hòa	Vệ sinh sứ bằng nước áp lực cao	Vệ sinh sứ hotline	0	Không cắt điện	Khóa chế độ tự đóng lại của: MC 476 Đức Hòa - đường dây 22kV tuyến 476 Đức Hòa - đường dây 22kV tuyến 476 Đức Hòa	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
218	23-04-26	08h00	23-04-26	17h00	ĐL Bến Lức	Công ty Thủy Phương	Trạm KDC Bến Lức 2	Đường dây hạ áp trạm KDC Bến Lức 2 tuyến 476 Bến Lức	Thay dây LV ABC 4x70mm2 dài 1205m; thay dây LV ABC 4x120mm2 dài 188m thuộc công trình SCL đường dây hạ áp khu vực Bến Lức	Đầu tư, nâng cấp lưới điện trung, hạ áp	3	KDC Mai Thị Non-một phần áp Bến Lức 2, xã Bến Lức	Cắt 3FCO trạm KDC Bến Lức 2; KDC Bến Lức 4	218	1,8434	0,0034	0,1092	0,0002	0,100	900	
219	23-04-26	13h30	23-04-26	17h00	ĐL Cần Đước	ĐL Cần Đước	Nhánh rẽ Bến Đò Long Cang	Từ trụ T05 đến trụ T16 Nhánh rẽ Bến Đò Long Cang, tuyến 475 Rạch Chanh	Vệ sinh sứ bằng nước áp lực cao từ trụ T05 đến trụ T16 Nhánh rẽ Bến Đò Long Cang, tuyến 475 Rạch Chanh	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì, sửa chữa thường xuyên lưới điện trung hạ áp	0	Không mất điện	- Không cắt điện đường dây 22 KV - Khóa chế độ tự đóng lại của MC 475 Rạch Chanh	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
220	23-04-26	08h00	23-04-26	11h30	ĐL Cần Đước	ĐL Cần Đước	Trạm khách hàng CS Quốc Dũng	Tại hệ thống đo ghi gián tiếp trung thế trạm khách hàng CS Quốc Dũng, tuyến 472 Cần Đước	- Thay TU, TI điện kế định kỳ - Bảo trì lèo hệ thống đo ghi gián tiếp trung thế trạm khách hàng	Công tác kiểm tra, thay thế, lắp mới hệ thống đo đếm	6	CS Quốc Dũng áp Bà Thoi xã Tân Lân	Cắt LBFCO p/d CS Quốc Dũng	1	0,0033	0,0000	0,0002	0,0000	0,200	700	
221	23-04-26	13h30	23-04-26	17h00	ĐL Cần Đước	ĐL Cần Đước	Trạm khách hàng Công ty Thức ăn NoVa 560 kVA	Tại hệ thống đo ghi gián tiếp trung thế trạm khách hàng Công ty Thức ăn NoVa 560 kVA, tuyến 480 Rạch Chanh	- Thay TU, TI điện kế định kỳ - Bảo trì lèo hệ thống đo ghi gián tiếp trung thế trạm khách hàng	Công tác kiểm tra, thay thế, lắp mới hệ thống đo đếm	6	Công ty Thức ăn NoVa 560 kVA áp 8 xã Long Cang	Cắt LBFCO p/d Công ty Thức ăn NoVa 560 kVA	1	0,0033	0,0000	0,0002	0,0000	0,200	700	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
222	23-04-26	08h00	23-04-26	16h00	ĐL Cần Đước	Cty Việt Sáng	Nhánh rẽ UB Phước Tuy	Từ trụ 01 đến trụ 15 nhánh rẽ UB Phước Tuy, tuyến 474 Cần Đước	Thay sứ đứng, sứ treo (SCL 2026)	Đầu tư nâng cấp lưới điện trung, hạ áp	20	Một phần áp 19, xã Cần Đước	Cắt LBFCO p/d UB Phước Tuy	413	3,1099	0,0065	0,1836	0,0004	0,667	5.333	
223	23-04-26	07h30	23-04-26	11h30	ĐL Cần Đước	ĐL Cần Đước	Nhánh rẽ KCN LD-LC _ Tuyến 477-475 Rạch Chanh, Nhánh rẽ BD Long Cang, Nhánh rẽ Ba Tròn, Nhánh rẽ Hóc Nghệ	Tại khoảng trụ 38-55(31), 55A-58(26) Nhánh rẽ KCN LD-LC _ Tuyến 477-475 Rạch Chanh; Tại khoảng trụ 1(3), 4(3), 5-6(4), 8-10(2) Nhánh rẽ BD Long Cang _ Tuyến 475 Rạch Chanh; Tại khoảng trụ 2-8(17) Nhánh rẽ Ba Tròn _ Tuyến 475 Rạch Chanh; Tại khoảng trụ 2-3(1), 4-5(3) Nhánh rẽ Hóc Nghệ _ Tuyến 475 Rạch Chanh	Phát quang lưới điện kết hợp bỏ thuốc chống côn trùng	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì, sửa chữa thường xuyên lưới điện trung hạ áp	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
224	23-04-26	07h00	23-04-26	17h00	ĐL Cần Giuộc	ĐL Cần Giuộc	Tuyến 471, 473, 475, 477, 479CG; Tuyến 472, 474, 475, 476, 477, 478, 479, 480LH; Tuyến 472CĐ, 473CĐ, 472CĐ2, 480 Long Hiệp; Tuyến 471, 473, 475, 477, 479 Tân tập	Tuyến 471, 473, 475, 477, 479CG; Tuyến 472, 474, 475, 476, 477, 478, 479, 480LH; Tuyến 472CĐ, 473CĐ, 473CĐ, 472CĐ2, 480 Long Hiệp; Tuyến 471, 473, 475, 477, 479 Tân tập	Thay định kỳ năm 2025, thay điện kế điện tử, kiểm tra điện kế, KPKK điện kế, gắn điện kế mới, kiểm tra CRM, thay điện kế cháy đúng, cắt điện đòi nợ, kiểm tra, lắp DCU	Công tác kiểm tra, thay thế, lắp mới hệ thống đo đếm	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
225	23-04-26	07h00	23-04-26	17h00	ĐL Cần Giuộc	ĐL Cần Giuộc	Tuyến 471, 473, 475, 477, 479CG; Tuyến 472, 474, 475, 476, 477, 478, 479, 480LH; Tuyến 472CĐ, 473CĐ, 472CĐ2, 480 Long Hiệp; Tuyến 471, 473, 475, 477, 479 Tân tập	Tuyến 471, 473, 475, 477, 479CG; Tuyến 472, 474, 475, 476, 477, 478, 479, 480LH; Tuyến 472CĐ, 473CĐ, 472CĐ2, 480 Long Hiệp; Tuyến 471, 473, 475, 477, 479 Tân tập	Chặt, cưa cây xanh dọc đường dây	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì, sửa chữa thường xuyên lưới điện trung hạ áp	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
226	23-04-26	07h00	23-04-26	17h00	ĐL Cần Giuộc	ĐL Cần Giuộc	Nhánh rẽ KCN Tân Kim mở rộng	Nhánh rẽ KCN Tân Kim mở rộng	Vệ sinh sứ Hotline	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì, sửa chữa thường xuyên lưới điện trung hạ áp	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
227	23-04-26	08h00	23-04-26	17h00	ĐL Cần Giuộc	Công ty TNHH Một Thành Viên Công Nghệ Thủy Phương	Trạm: T2 KDC Long Hậu	Trạm: T2 KDC Long Hậu	Thay tủ điện cấp ngầm và tủ điện kế vị trí T2-1/1; T2-1/5; T2-2/1; T2-2/6; T2-3/1; T2-3/3; T2-3/4; T2-3/5; T2-4/1; T2-4/4; T2-4/6; 11 tủ	Công trình SCL đường dây hạ áp	8	Áp Long Hậu 3 xã Cần Giuộc	Cắt MCCB trạm T2 KDC Long Hậu	120	0,7130	0,0013	0,0600	0,0001	0,267	2.400	
228	23-04-26	08h00	23-04-26	17h00	ĐL Cần Giuộc	Công ty TNHH Một Thành Viên Công Nghệ Thủy Phương	Trạm: T4 KDC Long Hậu	Trạm: T4 KDC Long Hậu	Thay tủ điện cấp ngầm và tủ điện kế vị trí T4A-1/1; T4A-1/2; T4A-1/5; T4A-1/6; T4A-2/4; T4A-3/1; T4A-3/2; T4B-3/3; T4B-3/4; 9 tủ	Công trình SCL đường dây hạ áp	8	Áp Long Hậu 3 xã Cần Giuộc	Cắt MCCB trạm T4 KDC Long Hậu	78	0,4634	0,0009	0,0390	0,0001	0,267	2.400	
229	23-04-26	07h30	23-04-26	17h00	ĐL Đức Huệ	ĐL Đức Huệ	Nhánh rẽ Cụm Dân Cư Hiệp Hòa, nhánh rẽ Chợ Hiệp Hòa, nhánh rẽ Cầu Móng, Tuyến 472-474 Đức Huệ, Nhánh rẽ Hòa Bình 3, Nhánh rẽ Hòa Bình 2, Nhánh rẽ T18A Hòa Bình 2, Nhánh rẽ T46A Hòa Bình, Nhánh rẽ Chợ La Cua	Từ T01 đến T04 Nhánh rẽ Cụm Dân Cư Hiệp Hòa, Từ T01 đến T20 nhánh rẽ Chợ Hiệp Hòa, Từ T01 đến T12 nhánh rẽ Cầu Móng, Từ T14 đến T155 Tuyến 472-474 Đức Huệ, Từ T01 đến T145 Nhánh rẽ Hòa Bình 3, Từ T01 đến T34 Nhánh rẽ Hòa Bình 2, Từ T01 đến T13 Nhánh rẽ T18A Hòa Bình 2, Từ T01 đến T12 Nhánh rẽ T46A Hòa Bình, Từ T01 đến T21 Nhánh rẽ Chợ La Cua, tuyến 474 Đức Huệ	Phát quang đường dây trung hạ áp ngoài hành lang	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì, sửa chữa thường xuyên lưới điện trung hạ áp	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
230	23-04-26	08h00	23-04-26	17h00	ĐL Đức Huệ	ĐL Đức Huệ	Tuyến 478 Đức Huệ	Từ trụ T333 tuyến 478 Đức Huệ đến T05 nhánh rẽ Đồn Biên phòng 865 Mỹ Quý Tây, Tuyến 478 Đức Huệ	Bảo trì lưới điện, điều hòa trạm biến áp, lắp thiết bị, bảo trì trạm, Thu hồi trụ, thay LBFCO phân đoạn, thay điện kế trạm T5 Đồn Biên phòng 865 Mỹ Quý Tây	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì, sửa chữa thường xuyên lưới điện trung hạ áp	30	Một phần Áp 3, 4, 5, 6, Xã Mỹ Quý	Cắt 3. LBFCO T287 tuyến 478 Đức Huệ	2819	34,7350	0,0643	1,4115	0,0026	1,000	9.000	
231	23-04-26	07h30	23-04-26	17h00	ĐL Đức Huệ	ĐL Đức Huệ	Tuyến 472, 474, 475, 476, 477, 478, 479 Đức Huệ,	Tuyến 472, 474, 475, 476, 477, 478, 479 Đức Huệ,	Gắn mới, thay điện kế, kiểm tra + khắc phục khiếm khuyết điện kế	Công tác kiểm tra thay thế, lắp mới, hệ thống đo đếm	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
232	23-04-26	08h00	23-04-26	12h00	ĐL Tâm Vu	ĐL Tâm Vu + XNDVDL Tây Ninh	Nhánh rẽ Cầu Bà Trung - Đang nhận điện Tuyến 480 Tâm Vu 2	Từ trụ số 04 đến trụ số 17 Nhánh rẽ Cầu Bà Trung (476TV-TVĐ/301A)	Bảo trì, PCSC, vệ sinh sứ, vệ sinh TBĐC, bọc hóa lều, thay LA, CB thí nghiệm, thí nghiệm 3MBA 37,5kVA (Cầu Bà Trung) và 3MBA 50kVA (Cầu Bà Trung 2), phát quang lưới điện trung hạ áp.	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì, sửa chữa thường xuyên lưới điện trung hạ áp	6	Một phần áp Xuân Hòa 2 xã Thuận Mỹ	Cắt 3LBFCO Nhánh rẽ Cầu Bà Trung	164	1,0604	0,0044	0,0365	0,0002	0,200	800	
233	23-04-26	14h00	23-04-26	15h30	ĐL Tâm Vu	ĐL Tâm Vu + XNDVDL Tây Ninh	Nhánh rẽ TBA UB Thanh Vinh Đông - Đang nhận điện Tuyến 480 Tâm Vu 2	Tại trụ số 01 Nhánh rẽ TBA UB Thanh Vinh Đông (476TV-TVĐ/301A/1)	Bảo trì, PCSC, vệ sinh sứ, vệ sinh TBĐC, bọc hóa lều, thay LA, CB thí nghiệm, thí nghiệm MBA 160kVA UB Thanh Vinh Đông, phát quang lưới điện trung hạ áp.	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì, sửa chữa thường xuyên lưới điện trung hạ áp	3	Một phần áp Xuân Hòa 2 xã Thuận Mỹ	Cắt 3LBFCO Nhánh rẽ TBA UB Thanh Vinh Đông	145	0,3516	0,0039	0,0121	0,0001	0,100	150	
234	23-04-26	16h00	23-04-26	17h00	ĐL Tâm Vu	ĐL Tâm Vu + XNDVDL Tây Ninh	Nhánh rẽ Trạm bù Thanh Vinh Đông - Đang nhận điện Tuyến 480 Tâm Vu 2	Tại trụ số 01 Nhánh rẽ Trạm bù Thanh Vinh Đông (476TV-TVĐ/298)	Bảo trì, PCSC, vệ sinh sứ, vệ sinh TBĐC, thí nghiệm trạm bù 900KVAR.	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì, sửa chữa thường xuyên lưới điện trung hạ áp	0	Không cắt điện	Cắt 3LBFCO Nhánh rẽ Trạm bù Thanh Vinh Đông	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
235	23-04-26	08h00	23-04-26	17h00	ĐL Tâm Vu	ĐL Tâm Vu	Tuyến 479TV	Tuyến 479TV	Phát hoang trung hạ áp. 22 cây	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì, sửa chữa thường xuyên lưới điện trung hạ áp	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
236	23-04-26	08h00	23-04-26	17h00	ĐL Tân An	ĐL Tân An	NR. Cầu Rạch Sâu	Tại T3 NR. Cầu Rạch Sâu	Khắc phục khiếm và xử lý tình trạng dây tải T.8 Cầu Rạch Sâu (Cây mới 01 TBA Tại T.3 NR Cầu Rạch Sâu)	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì, sửa chữa thường xuyên lưới điện	8	Một phần Áp 4, xã Mỹ An, tỉnh Tây Ninh	Cắt LBFCO PD NR. Cầu Rạch Sâu	77	0,7285	0,0013	0,0386	0,0001	0,267	2.400	
237	23-04-26	08h00	23-04-26	11h30	ĐL Tân An	ĐL Tân An	NR. Bình Nam 2	Tại T10 NR. Bình Nam 2	TCS TBA T.10 Bình Nam từ 37.5kVA lên 50kVA (Thay MBA, TI, điện kế)	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì, sửa chữa thường xuyên lưới điện	6	Một phần Áp Bình Nam, phường Tân An, tỉnh Tây Ninh	Cắt LBFCO PD NR. Bình Nam 2	213	0,7837	0,0037	0,0415	0,0002	0,200	700	
238	23-04-26	13h30	23-04-26	17h00	ĐL Tân An	ĐL Tân An	NR. Nguyễn Văn Chánh	Tại T8 NR. Nguyễn Văn Chánh	KPKK & xử lý tình trạng dây tải T.4 Nguyễn Văn Chánh (Cây mới TBA 25kVA T.8 Nguyễn Văn Chánh)	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì, sửa chữa thường xuyên lưới điện	19	Một phần đường Nguyễn Văn Chánh, phường Long An, tỉnh Tây Ninh	Cắt LBFCO PD NR. Nguyễn Văn Chánh	250	0,9198	0,0044	0,0487	0,0002	0,633	2.217	
239	23-04-26	08h00	23-04-26	10h00	ĐL Tân An	ĐL Tân An	Đường dây hạ áp TBA Lainco 3	Tại đường dây hạ áp TBA Lainco 3	Khắc phục kiểm khuyết đường dây hạ áp TBA Lainco 3 - Cán pha chống quá tải TBA Lainco 3	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì, sửa chữa thường xuyên lưới điện	5	Một phần đường Vành Đai, phường Long An, tỉnh Tây Ninh	Cắt FCO TBA DC Lainco 3	81	0,1703	0,0014	0,0090	0,0001	0,167	333	
240	23-04-26	10h15	23-04-26	11h30	ĐL Tân An	ĐL Tân An	Đường dây hạ áp TBA Giếng Nước 10	Tại Đường dây hạ áp TBA Giếng Nước 10	Khắc phục kiểm khuyết đường dây hạ áp TBA Giếng Nước 10 - Cán pha chống quá tải TBA Giếng Nước 10	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì, sửa chữa thường xuyên lưới điện	6	Một phần đường Nguyễn Cửu Vân, phường Long An, tỉnh Tây Ninh	Cắt FCO TBA Giếng Nước 10	56	0,0736	0,0010	0,0039	0,0001	0,200	250	
241	23-04-26	13h30	23-04-26	17h00	ĐL Tân An	ĐL Tân An	Đường dây hạ áp TBA Tập Đoàn 56	Tại Đường dây hạ áp TBA Tập Đoàn 56	Khắc phục khiếm khuyết CB vận hành lâu năm, khắc phục kiểm khuyết hệ thống đo đếm TBA Tập Đoàn 56	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì, sửa chữa thường xuyên lưới điện	14	Một phần khu phố Thủ Từ, phường Long An, tỉnh Tây Ninh	Cắt LBFCO PD TBA Tập Đoàn 56	233	0,8573	0,0041	0,0454	0,0002	0,467	1.633	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
242	23-04-26	08h00	23-04-26	17h00	ĐL Tân An	ĐL Tân An	Đường dây hạ thế do ĐL Tân An quản lý	Tại thùng điện kế khách hàng và đường dây hạ thế do ĐL Tân An quản lý	Thay điện kế định kỳ 1 pha	Công tác kiểm tra, thay thế, lắp mới hệ thống đo đếm	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
243	23-04-26	08h00	23-04-26	17h00	ĐL Tân An	ĐL Tân An	Đường dây hạ thế do ĐL Tân An quản lý	Tại thùng điện kế khách hàng và đường dây hạ thế do ĐL Tân An quản lý	Thay điện kế định kỳ 3 pha	Công tác kiểm tra, thay thế, lắp mới hệ thống đo đếm	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
244	23-04-26	07h00	23-04-26	17h00	ĐL Tân An	ĐL Tân An	trục tuyến 473&477 Tân An	Từ T44B đến T66 tuyến 473&477 Tân An	Vệ sinh cách điện hotline từ T44B đến T66 tuyến 473&477 Tân An	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì, sửa chữa thường xuyên lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện, khóa chế độ từ đóng lại: MC tuyến 477 Tân An, MC tuyến 473 Tân An - đường dây 22kV	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
245	23-04-26	08h00	23-04-26	16h30	ĐL Tân Hưng	ĐL Tân Hưng	Tuyến 472 Mộc Hóa, 478 Vĩnh Hưng, 476 Vĩnh Hưng và 474 Tam Nông	Tuyến 472 Mộc Hóa, 478 Vĩnh Hưng, 476 Vĩnh Hưng và 474 Tam Nông	Gắn, thay, kiểm tra, khắc phục khiếm khuyết điện kế	Công tác kiểm tra, thay thế, lắp mới hệ thống đo đếm	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
246	23-04-26	08h00	23-04-26	16h30	ĐL Tân Hưng	ĐL Tân Hưng	Nhánh rẽ Vĩnh Bửu, nhánh rẽ Vĩnh Bửu 1, nhánh rẽ Vĩnh Bửu 2, nhánh rẽ 7 Thước, nhánh rẽ Kinh 1/5 & 2/9, tuyến 472 Mộc Hóa	Nhánh rẽ Vĩnh Bửu, nhánh rẽ Vĩnh Bửu 1, nhánh rẽ Vĩnh Bửu 2, nhánh rẽ 7 Thước, nhánh rẽ Kinh 1/5 & 2/9	Phát quang cây xanh đường dây trung hạ áp (129 cây)	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì, sửa chữa thường xuyên lưới điện trung, hạ áp	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
247	23-04-26	07h30	23-04-26	11h30	ĐL Tân Thạnh	ĐL Tân Thạnh	Nhánh rẽ Trạm bơm Cà Nhíp và nhánh rẽ Kinh Trung Ương - 471 Tân Thạnh.	Từ 02 đến trụ số 24 nhánh rẽ Trạm bơm Cà Nhíp và từ trụ số 01 đến trụ số 37 nhánh rẽ Kinh Trung Ương - 471 Tân Thạnh (Xã Tân Thạnh).	Vệ sinh sứ từ trụ số 02 đến trụ số 24 và từ trụ số 01 đến trụ số 37; Kiểm tra, bảo trì trạm và thay LA, CB trạm thí nghiệm trạm trụ số 16/1, 14, 37; Bảo trì LBFCO phân đoạn trụ số 16, 01.	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì, sửa chữa thường xuyên lưới điện trung hạ áp.	8	Kinh Trung Ương, ấp Cà Nhíp xã Tân Thạnh.	Cắt LBFCO T01 Trạm bơm Cà Nhíp - 471TT.	116	1,0746	0,0045	0,0258	0,0001	0,267	1.067	
248	23-04-26	13h30	23-04-26	16h30	ĐL Tân Thạnh	ĐL Tân Thạnh	Nhánh rẽ Kinh 1000 Tân Hòa - 475 Cai Lậy.	Từ 01 đến trụ số 14 nhánh rẽ Kinh 1000 Tân Hòa - 475 Cai Lậy (Xã Tân Thạnh).	Vệ sinh sứ từ trụ số 01 đến trụ số 14; Kiểm tra, bảo trì trạm và thay LA, CB trạm thí nghiệm trạm trụ số 02, 06, 13.	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì, sửa chữa thường xuyên lưới điện trung hạ áp.	6	Một phần ấp Văn Phông xã Tân Thạnh	Cắt LBFCO T14 Kinh 1000 Tân Hòa - 475CL.	101	0,7017	0,0039	0,0169	0,0001	0,200	600	
249	23-04-26	07h30	23-04-26	17h00	ĐL Tân Thạnh	ĐL Tân Thạnh	Tuyến 473, 475 Tân Thạnh.	Tuyến 473, 475 Tân Thạnh (Xã Tân Thạnh).	Gắn điện kế mới và thay điện kế đến hạn.	Công tác kiểm tra, thay thế, lắp mới hệ thống đo đếm	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
250	23-04-26	08h00	23-04-26	13h00	ĐL Tân Thạnh	Cty TNHH Minh Hùng.	Nhánh rẽ HKD Bùi Văn Tây - 471 Tân Thạnh.	Tại trụ số 01 nhánh rẽ HKD Bùi Văn Tây - 471 Tân Thạnh (Xã Nhơn Ninh).	Tăng công suất TBA từ 25kVA → 50kVA và hoàn chỉnh đầu nối TBA hộ kinh doanh Bùi Văn Tây.	Công trình khách hàng ĐTXD.	3	Trạm HKD Bùi Văn Tây.	Cắt LBFCO T62 HKD Bùi Văn Tây - 471TT. (Cắt điện theo đề nghị của khách hàng).	1	0,0116	0,0000	0,0003	0,0000	0,100	500	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
251	23-04-26	13h00	23-04-26	15h00	ĐL Tân Thạnh	ĐL Tân Thạnh	Nhánh rẽ HKD Bùi Văn Tây - 471 Tân Thạnh.	Tại trụ số 01 nhánh rẽ HKD Bùi Văn Tây - 471 Tân Thạnh (Xã Nhơn Ninh).	Lắp hệ thống đo ghi gián tiếp hạ áp; Nghiệm thu và đóng điện vận hành trạm 50kVA hộ kinh doanh Bùi Văn Tây.	Công trình khách hàng ĐTXD.	3	Trạm HKD Bùi Văn Tây.	Cắt LBFCO T62 HKD Bùi Văn Tây - 471TT.	1	0,0046	0,0000	0,0001	0,0000	0,100	200	
252	23-04-26	08h00	23-04-26	12h00	ĐL Tân Trụ	ĐL Tân Trụ	Từ trụ T02 đến trụ T08 nhánh rẽ Út Sánh - Tuyến 472 Tầm Vu 2.	Từ trụ T02 đến trụ T08 nhánh rẽ Út Sánh - Tuyến 472 Tầm Vu 2.	Bảo trì lưới điện trung hạ áp nhánh rẽ Út Sánh	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì, sửa chữa thường xuyên lưới điện trung hạ áp	1	Một phần áp Bình Lợi, xã Vàm Cỏ, tỉnh Tây Ninh	Cắt LBFCO nhánh rẽ Út Sánh.	101	1,0860	0,0045	0,0225	0,0001	0,033	133	
253	23-04-26	13h30	23-04-26	17h00	ĐL Tân Trụ	ĐL Tân Trụ	Tại trụ T06 nhánh rẽ Chợ Ông Huyện - Tuyến 473 Tân An.	Tại trụ T06 nhánh rẽ Chợ Ông Huyện - Tuyến 473 Tân An.	Thay MBA tăng công suất trạm T6 Chợ Ông Huyện từ 3x25KVA lên 3x37,5KVA	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì, sửa chữa thường xuyên lưới điện trung hạ áp	3	Một phần áp Bình Đông, xã Nhứt Tảo, tỉnh Tây Ninh	Cắt FCO, mở Hotline trạm T6 Chợ Ông Huyện	89	0,8374	0,0040	0,0173	0,0001	0,100	350	
254	23-04-26	08h00	23-04-26	16h30	ĐL Tân Trụ	Công ty CPĐT phát triển Đông Á	Tại đường dây hạ áp trạm Mẫu Giáo Đức Tân - Tuyến 472 Tầm Vu 2	Tại đường dây hạ áp trạm Mẫu Giáo Đức Tân - Tuyến 472 Tầm Vu 2	Dựng trụ di dời, nâng cao tỉnh không Đường dây hạ áp trạm Mẫu Giáo (công trình thi công đường tỉnh 827E)	Di dời lưới điện	1	Một phần áp Tân Hòa, xã Vàm Cỏ, tỉnh Tây Ninh	Cắt FCO trạm Mẫu Giáo Đức Tân	37	0,8454	0,0017	0,0175	0,0000	0,033	283	
255	23-04-26	08h00	23-04-26	17h00	ĐL Thanh Hoá	ĐL Thanh Hoá	Tuyến 471, 472, 473, 474, 477 Thanh Hoá	xã Thanh Phước, xã Bình Thành, xã Tân Tây và xã Thanh Phước	Gắn điện kế, KPKK điện kế, thay ĐK định kỳ, kiểm tra hệ thống đo đếm và thu hồi điện kế.	Công tác kiểm tra, thay thế, lắp mới hệ thống đo đếm	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
256	23-04-26	07h30	23-04-26	17h00	ĐL Thanh Hoá	Công ty TNHH Minh Hùng	Nhánh rẽ hạ áp thuộc TBA T60/2 Rạch Ông Bường; TBA T70 Ông Hiếu và TBA T85/1 Trường cấp 1 2 Thanh Phú	Toàn đường dây hạ áp thuộc TBA T60/2 Rạch Ông Bường; TBA T70 Ông Hiếu và TBA T85/1 Trường cấp 1 2 Thanh Phú	Thay dây 2xAV.50 bằng dây 2xAV.50 mới (Công trình SCL 2026)	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì, sửa chữa thường xuyên lưới điện trung hạ áp.	2	Một phần áp Ông Hiếu - xã Thanh Hoá	- Cắt LBFCO phân đoạn Rạch Ông Bường T60 - Cắt FCO trạm T70 Ông Hiếu - Cắt FCO trạm T85/1 Trường cấp 1 2 Thanh Phú	142	4,4884	0,0079	0,0751	0,0001	0,067	633	
257	23-04-26	08h00	23-04-26	11h30	ĐL Thanh Hoá	ĐL Thanh Hoá + XNDV Điện lực Tây Ninh	Nhánh rẽ Voi Đỉnh	Từ trụ số 03 đến trụ số 44 nhánh rẽ Voi Đỉnh	Bảo trì, khắc phục khiếm khuyết, thay LA định kỳ và thí nghiệm máy biến áp	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì, sửa chữa thường xuyên lưới điện trung hạ áp.	8	Áp Voi Đỉnh - xã Tân Tây	Cắt LBFCO phân đoạn T02 Voi Đỉnh	225	2,6202	0,0125	0,0438	0,0002	0,267	933	
258	23-04-26	13h30	23-04-26	17h00	ĐL Thanh Hoá	ĐL Thanh Hoá	Nhánh rẽ Voi Đỉnh	Từ trụ số 03 đến trụ số 44 nhánh rẽ Voi Đỉnh	Phát quang bụi tre, vệ sinh gốc trụ đường dây trung hạ áp	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì, sửa chữa thường xuyên lưới điện trung hạ áp.	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
259	23-04-26	07h00	23-04-26	17h00	ĐL Thủ Thừa	ĐL Thủ Thừa	Đường dây hạ thế cấp điện khách hàng do Điện lực Thủ Thừa quản lý	Đường dây hạ thế cấp điện khách hàng do Điện lực Thủ Thừa quản lý	Điều tra khách hàng 1 pha, 3 pha	Công tác kiểm tra, thay thế công tơ	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
260	23-04-26	14h00	23-04-26	17h00	ĐL Thủ Thừa	ĐL Thủ Thừa	Nhánh rẽ Bà Phỏ, tuyến 477 Thủ Thừa	Tại trụ T23 nhánh rẽ Bà Phỏ	Xử lý TBA T23 Bà Phỏ quá tải: TCS MBA từ 25kVA thành 37,5kVA	Sửa chữa thường xuyên lưới điện trung, hạ áp	1	Toàn bộ áp Bình Lương Đông, ấp Bình Lương 2, ấp Bà Phỏ, xã Thủ Thừa	Cắt LBS T1A + DS T1 Bà Phỏ	1395	9,7156	0,0540	0,2325	0,0013	0,033	100	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
261	23-04-26	07h30	23-04-26	16h30	ĐL Thủ Thừa	Công ty Cổ Phần Kỹ Thuật Quốc Long	Đường dây hạ thế trạm T19 Xóm Cỏm	Từ trụ T19-22a và 13a-13a/9 đường dây hạ thế trạm T19 Xóm Cỏm	Thi công công trình SCL: thay dây hạ thế	Công tác thi công công trình SCL	1	Một phần áp 1, áp 2 xã Mỹ Thạnh	Cắt FCO trạm T19 Xóm Cỏm	61	1,2745	0,0024	0,0305	0,0001	0,033	300	
262	23-04-26	08h00	23-04-26	14h30	ĐL Vĩnh Hưng	ĐL Vĩnh Hưng	Nr Đầu Sáu	T115B Nr Tuyên Bình Tây đến T19 Nr Đầu Sáu	Phát quang đường dây trung, hạ áp	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì, sửa chữa thường xuyên lưới điện trung, hạ áp	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
263	23-04-26	15h00	23-04-26	16h30	ĐL Vĩnh Hưng	ĐL Vĩnh Hưng	Nr CDC Vĩnh Thuận	T1 đến T4 Nr CDC Vĩnh Thuận	Phát quang đường dây trung, hạ áp	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì, sửa chữa thường xuyên lưới điện trung, hạ áp	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
264	23-04-26	08h00	23-04-26	16h30	ĐL Vĩnh Hưng	ĐL Vĩnh Hưng	Nr Đê Bao 1	T1A đến T25A Nr Đê Bao 1	Vệ sinh sứ Hotline	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì, sửa chữa thường xuyên lưới điện trung, hạ áp	0	Không cắt điện	Off chế độ tự đóng lại MC476VH	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
265	23-04-26	07h30	23-04-26	11h30	ĐL Kiến Tường	ĐL Kiến Tường	Nhánh rẽ Kinh 3 Hồng Minh Trái - Kinh 3 Hồng Minh Trái ND, Tuyến 476 Mộc Hóa	Từ trụ T3 đến trụ T40 Nhánh rẽ Kinh 3 Hồng Minh Trái - Kinh 3 Hồng Minh Trái ND, Tuyến 476 Mộc Hóa (Xã Bình Hòa)	Phát quang cây xanh trung hạ áp từ trụ T6-T7, T14-T15, T23-T24 Nhánh rẽ Kinh 3 Hồng Minh Trái - Kinh 3 Hồng Minh Trái ND (27 Cây )	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì, sửa chữa thường xuyên lưới điện trung, hạ áp	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
266	23-04-26	13h00	23-04-26	16h30	ĐL Kiến Tường	ĐL Kiến Tường	Nhánh rẽ Kinh 3 Hồng Minh Phải, Tuyến 476 Mộc Hóa	Từ trụ T3 đến trụ T40 Nhánh rẽ Kinh 3 Hồng Minh Phải, Tuyến 476 Mộc Hóa (Xã Mộc Hóa)	Phát quang cây xanh trung hạ áp từ trụ T3-T4, T12-T13, T21-T22, T28-T29, T39-T40 Nhánh rẽ Kinh 3 Hồng Minh Phải (16 Cây )	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì, sửa chữa thường xuyên lưới điện trung, hạ áp	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
267	23-04-26	07h30	23-04-26	16h30	ĐL Kiến Tường	ĐL Kiến Tường	ĐDHA trạm T31 Tân Thành 2	Từ trụ H22 đến H33 ĐDHA trạm T31 Tân Thành 2 (Xã Mộc Hóa )	Dựng trụ BTLT 7,5m, sang dây, thu hồi trụ hạ áp từ trụ H22 đến H33 ĐDHA trạm T31 Tân Thành 2	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì, sửa chữa thường xuyên lưới điện trung, hạ áp	6	Một phần Áp Cà Đá, Áp Tân Thiết Xã Mộc Hóa	Cắt LBFCO T2 Tân Thành	224	4,8218	0,0089	0,1122	0,0002	0,200	1.800	
268	23-04-26	07h30	23-04-26	16h30	ĐL Kiến Tường	ĐL Kiến Tường	Tuyến 471, 472, 474, 475, 476 Mộc Hóa	Tuyến 471, 472, 474, 475, 476 Mộc Hóa	Khắc phục khiếm khuyết điện kế, dịch vụ - gắn mới điện kế	Công tác kiểm tra, thay thế, lắp mới hệ thống đo đếm	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
269	24-04-26	08h00	24-04-26	17h00	ĐL Đức Hòa	ĐL Đức Hòa	Trục Đức Hòa- Cầu Xáng (473/475 Đức Hòa)	Tại trụ: T1-T2, T4-6, T7-8, T10-12, T15-16, T18-19, T25-26, T28-29 T1-3, T8-9, T12-13, T16-17, T24-25, T29-30	Phát hoang đường dây trung hạ áp: Trục Đức Hòa- Cầu Xáng (473/475 Đức Hòa) Tổng: 20 cây	Phát hoang lưới điện	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
270	24-04-26	08h00	24-04-26	17h00	ĐL Đức Hòa	ĐL Đức Hòa	NR Đường An Hạ	Từ trụ 01 đến trụ 53 nhánh rẽ Đường An Hạ, tuyến 472 Bình Tiên, 472 Hựu Thạnh	Vệ sinh sứ bằng nước áp lực cao	Vệ sinh sứ	0	Không cắt điện	Khóa chế độ tự đóng lại của: MC 472 Bình Tiên, 472 Hựu Thạnh, đường dây 22kV tuyến 472 Bình Tiên, 472 Hựu Thạnh, đường dây 22kV tuyến 472 Bình Tiên, 472 Hựu Thạnh	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
271	24-04-26	17h00	24-04-26	19h00	ĐL Bến Lức	ĐL Bến Lức	Tuyến 471, 472, 477 An Thạnh	Tại trạm bù: T76 An Thạnh, T3/28 KCN Phú An Thạnh, T196 UB Lương Hòa, T236A Lương Bình, T12/7 KCN Thịnh Phát, T29 KCN Thịnh Phát, T9/1 KCN Thịnh Phát, T15 KCN Thịnh Phát, T205 UB Lương Bình, T179 tuyến 471 An Thạnh, T103 An Thạnh	Cô lập điện trạm bù kỳ nghỉ Lễ Giỗ Tô Hùng Vương	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì, sửa chữa thường xuyên lưới điện trung hạ áp	0	Không mất điện	Cắt MC+ FCO cấp nguồn TU các trạm bù ứng động: T76 An Thạnh, T3/28 KCN Phú An Thạnh, T196 UB Lương Hòa, T236A Lương Bình, T12/7 KCN Thịnh Phát, T29 KCN Thịnh Phát, T9/1 KCN Thịnh Phát, T15 KCN Thịnh Phát, T205 UB Lương Bình, T179 tuyến 471 An Thạnh, T103 An Thạnh	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
272	24-04-26	17h00	24-04-26	19h00	ĐL Bến Lức	ĐL Bến Lức	Tuyến 471, 475, 480 Bến Lức, 474 Rạch Chanh	Tại trạm bù: T47/1 LỄ SCN, T41 Cầu Ván, T4A Nhựt Chánh, T13 Nhựt Chánh, T19 Nhựt Chánh, T22B Nhựt Chánh, T28 Nhựt Chánh, T04 KCN Nhựt Chánh 1, T07 KCN Nhựt Chánh 1, T11 KCN Nhựt Chánh 2, T4B Cơ Khí	Cô lập điện trạm bù kỳ nghỉ Lễ Giỗ Tô Hùng Vương	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì, sửa chữa thường xuyên lưới điện trung hạ áp	0	Không mất điện	Cắt MC+ FCO cấp nguồn TU các trạm bù ứng động: T47/1 LỄ SCN, T41 Cầu Ván, T4A Nhựt Chánh, T13 Nhựt Chánh, T19 Nhựt Chánh, T22B Nhựt Chánh, T28 Nhựt Chánh, T04 KCN Nhựt Chánh 1, T07 KCN Nhựt Chánh 1, T11 KCN Nhựt Chánh 2, T4B Cơ Khí	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
273	24-04-26	17h00	24-04-26	19h00	ĐL Bến Lức	ĐL Bến Lức	Tuyến 478, 480 Long Hiệp, 473 Bến Lức	Tại trạm bù: T3A Phước Tiến, T116 Gò Đen Long Khê, T90 Gò Đen Long Khê, T4 Phước Lý, T18 Mỹ Yên, T20 Mỹ Yên, T24 Mỹ Yên, T42 Mỹ Yên, T28 Nối Lưới Mỹ Yên Tân Bửu	Cô lập điện trạm bù kỳ nghỉ Lễ Giỗ Tô Hùng Vương	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì, sửa chữa thường xuyên lưới điện trung hạ áp	0	Không mất điện	Cắt MC+ FCO cấp nguồn TU các trạm bù ứng động: T3A Phước Tiến, T116 Gò Đen Long Khê, T90 Gò Đen Long Khê, T4 Phước Lý, T18 Mỹ Yên, T20 Mỹ Yên, T24 Mỹ Yên, T42 Mỹ Yên, T28 Nối Lưới Mỹ Yên Tân Bửu	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
274	24-04-26	17h00	24-04-26	19h00	ĐL Bến Lức	ĐL Bến Lức	Tuyến 475, 476, 477, 478, 479 Long Hiệp; 473 Bến Lức; 476 KCN Thuận Đạo	Tại trạm bù: T28 KDC Bến Lức, T12 KCN Thuận Đạo 2, T28 Nối Lưới Thuận Đạo, T53 Long Hiệp, T56 Voi Lá, T10A KCN Phúc Long, T9/1A KCN Phúc Long, T71 Voi Lá, T3 áp Chánh Long Hiệp, T96 Voi Lá, T16 Long Bình, T4/9/8/9 KCN Vĩnh Lộc 2, T30 tuyến 473 Bến Lức Tân Bửu, T99 Tân Bửu	Cô lập điện trạm bù kỹ nghệ Lễ Giỗ Tô Hùng Vương	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì, sửa chữa thường xuyên lưới điện trung hạ áp	0	Không mất điện	Cắt MC+ FCO cấp nguồn TU các trạm bù ứng động: T28 KDC Bến Lức, T12 KCN Thuận Đạo 2, T28 Nối Lưới Thuận Đạo, T53 Long Hiệp, T56 Voi Lá, T10A KCN Phúc Long, T9/1A KCN Phúc Long, T71 Voi Lá, T3 áp Chánh Long Hiệp, T96 Voi Lá, T16 Long Bình, T4/9/8/9 KCN Vĩnh Lộc 2, T30 tuyến 473 Bến Lức Tân Bửu, T99 Tân Bửu	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
275	24-04-26	07h30	24-04-26	11h30	ĐL Cần Đước	ĐL Cần Đước	Trục Tân Trạch - Long Sơn, Nhánh rẽ BĐ Long Sơn, Nhánh rẽ Áp 4 Long Sơn, Nhánh rẽ Cầu Ông Mộc, Nhánh rẽ Cầu Bà Tượng 2, Nhánh rẽ Áp 4A Tân Trạch, Nhánh rẽ Áp 4B Tân Trạch, Nhánh rẽ Xóm Miếu	Tại khoảng trụ 41/2-41/2/1(2), 41/10-41/11(5), 41/38-41/39(5), 41/74-41/76(4) Trục Tân Trạch - Long Sơn _ Tuyến 476, 478 Cần Đước 2; Tại khoảng trụ 18/1(2), 27-28(4) Nhánh rẽ BĐ Long Sơn; Tại khoảng trụ 20-21(2) Nhánh rẽ Áp 4 Long Sơn; Tại khoảng trụ 2-3(6) Nhánh rẽ Cầu Ông Mộc _ Tuyến 477 KCN Thuận Đạo; Tại khoảng trụ 11-13(3) Nhánh rẽ Cầu Bà Tượng 2; Tại khoảng trụ 3-7(3), 9-10(4) Nhánh rẽ Áp 4A Tân Trạch; Tại khoảng trụ 1-3(3) Nhánh rẽ Áp 4B Tân Trạch; Tại khoảng trụ 2	Phát quang lưới điện kết hợp bỏ thuốc chống côn trùng	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì, sửa chữa thường xuyên lưới điện trung hạ áp	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
276	24-04-26	08h00	24-04-26	16h00	ĐL Cần Đước	Cty Việt Sáng	Nhánh rẽ Đông Trung	Đông Trung, tuyến 474 Cần Đước	Thay sứ đứng, sứ treo (SCL 2026)	Đầu tư nâng cấp lưới điện trung, hạ áp	20	Một phần áp Đông Trung, xã Cần Đước	Cắt LBFCO p/d Đông Trung	200	1,5060	0,0031	0,0889	0,0002	0,667	5.333	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
277	24-04-26	08h00	24-04-26	16h00	ĐL Cần Đức	Cty Việt Sáng	Nhánh rẽ Ấp 1 Tân Ân	Từ trụ 02 đến trụ 15 nhánh rẽ Ấp 1 Tân Ân, tuyến 474 Cần Đức	Thay sứ đứng, sứ treo (SCL 2026)	Đầu tư nâng cấp lưới điện trung, hạ áp	10	Một phần áp 13, xã Cần Đức	Cắt LBFCO p/đ Ấp 1 Tân Ân	190	1,4307	0,0030	0,0845	0,0002	0,333	2.667	
278	24-04-26	13h30	24-04-26	17h00	ĐL Cần Đức	ĐL Cần Đức	Nhánh rẽ Bến Đò Long Cang 2, Cống Đồi Ma	Từ trụ T3 nhánh rẽ Bến Đò Long Cang 2 đến trụ T33 nhánh rẽ Cống Đồi Ma, tuyến 471, 477 Rạch Chanh	Vệ sinh sứ bằng nước áp lực cao từ trụ T3 nhánh rẽ Bến Đò Long Cang 2 đến trụ T33 nhánh rẽ Cống Đồi Ma, tuyến 471, 477 Rạch Chanh	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì, sửa chữa thường xuyên lưới điện trung hạ áp	0	Không cắt điện	- Không cắt điện đường dây 22 KV - Khóa chế độ tự đóng lại của REC T101 tuyến 477 Rạch Chanh, MC 477 Rạch Chanh - Khóa chế độ tự đóng lại của REC T2A Bến Đò Long Cang, MC 471 Rạch Chanh	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
279	24-04-26	07h00	24-04-26	17h00	ĐL Cần Giuộc	ĐL Cần Giuộc	Tuyến 471, 473, 475, 477, 479CG; Tuyến 474, 475, 476, 477, 478, 479, 480LH; Tuyến 472CĐ, 473CĐ, 472CĐ2, 480 Long Hiệp; Tuyến 471, 473, 475, 477, 479 Tân tập	Tuyến 471, 473, 475, 477, 479CG; Tuyến 474, 475, 476, 477, 478, 479, 480LH; Tuyến 472CĐ, 473CĐ, 472CĐ2, 480 Long Hiệp; Tuyến 471, 473, 475, 477, 479 Tân tập	Thay định kỳ năm 2025, thay điện kế điện tử, kiểm tra điện kế, KPKK điện kế, gắn điện kế mới, kiểm tra CRM, thay điện kế cháy đứng, cắt điện đòi nợ, lắp, kiểm tra DCU	Công tác kiểm tra, thay thế, lắp mới hệ thống đo đếm	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
280	24-04-26	07h00	24-04-26	17h00	ĐL Cần Giuộc	ĐL Cần Giuộc	Tuyến 471, 473, 475, 477, 479CG; Tuyến 474, 475, 476, 477, 478, 479, 480LH; Tuyến 472CĐ, 473CĐ, 472CĐ2, 480 Long Hiệp; Tuyến 471, 473, 475, 477, 479 Tân tập	Tuyến 471, 473, 475, 477, 479CG; Tuyến 474, 475, 476, 477, 478, 479, 480LH; Tuyến 472CĐ, 473CĐ, 472CĐ2, 480 Long Hiệp; Tuyến 471, 473, 475, 477, 479 Tân tập	Chặt, cưa cây xanh dọc đường dây	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì, sửa chữa thường xuyên lưới điện trung hạ áp	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
281	24-04-26	08h00	24-04-26	17h00	ĐL Cần Giuộc	Công ty TNHH Một Thành Viên Công Nghệ Thủy Phương	Trạm: T3 KDC Long Hậu	Trạm: T3 KDC Long Hậu	Thay tủ điện cáp ngầm và tủ điện kế vị trí T3A-1/2; T3A-2/2; T3A-2/3; T3B-1/2; T3B-1/3; T3B-1/4; T3B-1/5; T3B-1/7; T3B-1/8; T3B-2/1; T3B-2/2; T3B-2/4; T3B-3/3; T3B-3/4; T3B-3/5; T3B-3/6: 16 tủ.	Công trình SCL đường dây hạ áp	10	Ấp Long Hậu 3 xã Cần Giuộc	Cắt MCCB trạm T3 KDC Long Hậu	193	1,1467	0,0021	0,0965	0,0002	0,333	3.000	
282	24-04-26	08h00	24-04-26	17h00	ĐL Cần Giuộc	Công ty TNHH Một Thành Viên Công Nghệ Thủy Phương	Trạm: T6 KDC Long Hậu	Trạm: T6 KDC Long Hậu	Thay tủ điện cáp ngầm và tủ điện kế vị trí T6A-1/2; T6A-1/4; T6A-2/1; T6B-1/4; T6B-1/5; T6B-2/2; T6B-2/3; T6B-2/4; T6B-3/2: 9 tủ	Công trình SCL đường dây hạ áp	10	Ấp Long Hậu 3 xã Cần Giuộc	Cắt MCCB trạm T6 KDC Long Hậu	128	0,7605	0,0014	0,0640	0,0001	0,333	3.000	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
283	24-04-26	06h00	24-04-26	17h00	ĐL Cần Giuộc	Công ty Việt Sáng	Nhánh rẽ Đông Bình 1, Đông Bình 2, Thanh Trung 2, Thanh Trung 3	Nhánh rẽ Đông Bình 1, Đông Bình 2, Thanh Trung 2, Thanh Trung 4	Thay sứ đứng, sứ treo 24KV	Công trình SCL đường dây trung áp	30	Áp Thanh Trung, Đông An, Đông Bình xã Tân Tập.	Cắt LBS + DS T1B Phước Vĩnh Đông	2002	14,5381	0,0220	1,2235	0,0019	1,000	11.000	
284	24-04-26	05h00	24-04-26	05h30	ĐL Cần Giuộc	ĐL Cần Giuộc	Tuyến 473 Cần Đước và tuyến 473 Cần Giuộc	Tại DS T146, LBS T145B Mũi Tàu Xoài Đồi; LBS T91 + DS T91C Mũi Tàu Xoài Đồi	Chuyển giao lưới tuyến 473 Cần Đước - 473 Cần Giuộc từ DS T146 Mũi Tàu Xoài Đồi đến DS T91C Mũi Tàu Xoài Đồi	Chuyển lưới	0	Không mất điện	- Kiểm tra điều kiện khép vòng đạt yêu cầu đóng điện tại DS T146 Mũi Tàu Xoài Đồi. - Đóng DS T146 Mũi Tàu Xoài Đồi (nhà LBS T145B Mũi Tàu Xoài Đồi). - Cắt LBS T91 + DS T91C Mũi Tàu Xoài Đồi.	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
285	24-04-26	05h30	24-04-26	06h00	ĐL Cần Giuộc	ĐL Cần Giuộc	Tuyến 475 Long Hậu và tuyến 473 Cần Giuộc	Tại DS T18A Cầu Ngang; LBS T2 + DS T2A KCN Tân Kim	Chuyển giao lưới tuyến 475 Long Hậu - 473 Cần Giuộc từ DS T18A Cầu Ngang đến DS T2A KCN Tân Kim	Chuyển lưới	200	Một phần Áp Phước Hưng 1, Lộc Tiền, xã Mỹ Lộc; một phần Áp Thanh Ba, Long Phú, Kim Điền, Tân Xuân, Tân Phước xã Cần Giuộc, Toàn bộ KCN Tân Kim mở rộng xã Cần Giuộc	- Cắt LBS T2 + DS T2A KCN Tân Kim. - Đóng DS T18A Cầu Ngang (nhà MC 473 Cần Giuộc).	8376	0,0000	0,0922	0,0000	0,0078	6,667	3.333	
286	24-04-26	05h30	24-04-26	06h00	ĐL Cần Giuộc	ĐL Cần Giuộc	Tuyến 475 Long Hậu và tuyến 479 Tân Tập	Tại Rec + DS T18 Long Hậu; LBS T115 + DS T114A Vũng Hạ	Chuyển giao lưới tuyến 475 Long Hậu - 479 Tân Tập từ DS T18 Long Hậu đến DS T114A Vũng Hạ	Chuyển lưới	0	Không mất điện	- Đóng DS T18 Long Hậu. - Kiểm tra điều kiện khép vòng đạt yêu cầu đóng điện tại Rec T18 Long Hậu. - Đóng Rec T18 Long Hậu. - Cắt LBS T115 + DS T114A Vũng Hạ.	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
287	24-04-26	06h00	24-04-26	07h00	ĐL Cần Giuộc	ĐL Cần Giuộc	Tuyến 477 Tân Tập và tuyến 471 Tân Tập	Tại LTD T10A Tân Tập tuyến 477 Tân Tập, DS T10B TC 471 Tân Tập	Chuyển giao lưới tuyến 477 Tân Tập - 471 Tân Tập từ 3 LTD T10A Tân Tập đến DS T10B TC 471 Tân Tập	Chuyển lưới	200	Áp Tân Thành, Tân Hòa, Vĩnh Hòa xã Tân Tập; Áp Tây Phú, Chánh Nhứt, Phú Thạnh, Long An 1 xã Phước Vĩnh Tây.	- Cắt MC 471, 477 Tân Tập, - Cắt DS T10C TC 471 Tân Tập; - Đóng 3 LTD Bypass T10A 471-477 Tân Tập.	2386	0,0000	0,0263	0,0000	0,0022	6,667	3.333	
288	24-04-26	06h00	24-04-26	07h00	ĐL Cần Giuộc	ĐL Cần Giuộc	Tuyến 471 Tân Tập và tuyến 473 Tân Tập	Tại DS T40A Tân Tập; DS T10B TC 473 Tân Tập	Chuyển giao lưới tuyến 471 Tân Tập - 473 Tân Tập từ DS T40A Tân Tập đến DS T10B TC 473 Tân Tập	Chuyển lưới	230	Áp Trung, Bắc, Tân Thành, Tân Chánh, Tân Đại, Tân Hòa, Vĩnh Hòa xã Tân Tập.	- Cắt MC 471, 473 Tân Tập, - Cắt DS T10C TC 473 Tân Tập; - Đóng DS T40A Bypass 471-473 Tân Tập.	2379	0,0000	0,0262	0,0000	0,0022	7,667	3.833	
289	24-04-26	06h00	24-04-26	07h00	ĐL Cần Giuộc	ĐL Cần Giuộc	Tuyến 471 Tân Tập và tuyến 475 Tân Tập	Tại DS T31 Tân Tập 2; DS T1 Tân Tập 2	Chuyển giao lưới tuyến 471 Tân Tập - 475 Tân Tập từ DS T31 Tân Tập 2 đến DS T1 Tân Tập 2	Chuyển lưới	200	Áp Tân Thành, Tân Hòa, Vĩnh Hòa, Thanh Trung, Đông An, Đông Bình xã Tân Tập.	- Cắt MC 471, 475 Tân Tập, - Cắt DS T1 TC 475 Tân Tập; - Đóng DS T31A Bypass mạch 2 471-475 Tân Tập.	3481	0,0000	0,0383	0,0000	0,0032	6,667	3.333	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
290	24-04-26	06h00	24-04-26	07h00	ĐL Cần Giuộc	ĐL Cần Giuộc	Tuyến 472 Cần Đước và tuyến 477, 479 Tân Tập	Tại LTD T1A Long Phụng, DS T10 TC 479 Tân Tập, DS T1 Long Phụng Thủ Bộ, Rec T123 Chợ Trạm; DS T10 TC 477 Tân Tập	Chuyển giao lưới để tuyến 472 Cần Đước cấp điện cho các phát tuyến 471, 473, 475, 477, 479 Tân Tập từ DS T1 Long Phụng Thủ Bộ đến DS T10 TC 477 Tân Tập	Chuyển lưới	60	Áp Long An 1, 2, 3, 4 xã Phước Vĩnh Tây; ấp Thuận Nam, Thuận Đông xã Mỹ Lộc	- Cắt MC 477, 479 Tân Tập, - Cắt DS T10 TC 479 Tân Tập, - Cắt DS T10 TC 477 Tân Tập; - Đóng 3 LTD T1A Long Phụng, - Đóng DS T1 Long Phụng Thủ Bộ (nhà Rec T123 Chợ Trạm).	3186	0,0000	0,0351	0,0000	0,0030	2,000	1.000	
291	24-04-26	06h30	24-04-26	07h00	ĐL Cần Giuộc	ĐL Cần Giuộc	Tuyến 471 Cần Giuộc và tuyến 472 Cần Đước	Tại DS T145A, LBS T145 Chợ Trạm Mũi Tàu; Rec T123 Chợ Trạm, DS T129 Chợ Trạm.	Chuyển giao lưới tuyến 471 Cần Giuộc - 472 Cần Đước từ DS T145A Chợ Trạm Mũi Tàu đến DS T129 Chợ Trạm	Chuyển lưới	0	Kết hợp	- Cắt DS T129 Chợ Trạm (nhà Rec T123 Chợ Trạm). - Đóng DS T145A Chợ Trạm Mũi Tàu (nhà LBS T145 Chợ Trạm Mũi Tàu).	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
292	24-04-26	06h00	24-04-26	18h00	ĐL Cần Giuộc	ĐL Cần Giuộc	Nhánh rẽ Phước Vĩnh Đông	Nhánh rẽ Phước Vĩnh Đông	Bảo trì khắc phục khiếm khuyết lưới điện, thay LA định kỳ, thí nghiệm định kỳ thiết bị điện: trạm biến áp, FCO, LBFCO....	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì, sửa chữa thường xuyên lưới điện trung hạ áp	0	Kết hợp	Cắt LBS + DS T1B Phước Vĩnh Đông	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
293	24-04-26	06h00	24-04-26	17h00	ĐL Cần Giuộc	Công ty Phương An	Nhánh rẽ Phước Vĩnh Đông	Nhánh rẽ Phước Vĩnh Đông	Thí công đấu nối hoàn chỉnh công trình đường dây trung thế 1 pha và TBA 37,5KVA Hộ nuôi tôm Phạm Minh Vương	Đầu tư lưới điện	0	Kết hợp	Cắt LBS + DS T1B Phước Vĩnh Đông	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
294	24-04-26	07h00	24-04-26	17h00	ĐL Cần Giuộc	ĐL Cần Giuộc	Nhánh rẽ Hộ nuôi tôm Phạm Minh Vương	Nhánh rẽ Hộ nuôi tôm Phạm Minh Vương	Lắp đặt hệ thống đo ghi gián tiếp hạ thế, nghiệm thu công trình đường dây trung thế 1 pha và TBA 37,5KVA Hộ nuôi tôm Phạm Minh Vương đưa vào vận hành	Lắp mới hệ thống đo đếm	0	Không mất điện	Không cắt điện (LBFCO nhánh rẽ Hộ nuôi tôm Phạm Minh Vương đang mở, trụ 34/1)	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
295	24-04-26	06h00	24-04-26	17h00	ĐL Cần Giuộc	ĐL Cần Giuộc	Nhánh rẽ Tân Chánh Tân Đại	Nhánh rẽ Tân Chánh Tân Đại, Tân Chánh 1A, 1B, 1C, Kênh Sườn 2.	Bảo trì khắc phục khiếm khuyết lưới điện, thay LA định kỳ, thí nghiệm định kỳ thiết bị điện: trạm biến áp, FCO, LBFCO....	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì, sửa chữa thường xuyên lưới điện trung hạ áp	30	Áp Tân Chánh, Tân Đại xã Tân Tập.	Cắt LBFCO T1 Tân Chánh Tân Đại.	1077	0,0000	0,0118	0,0000	0,0010	1,000	11.000	
296	24-04-26	06h00	24-04-26	17h00	ĐL Cần Giuộc	ĐL Cần Giuộc	Nhánh rẽ Tân Đại	Nhánh rẽ Tân Đại, T69A, T82A Tân Đại, Kênh Sườn 1.	Bảo trì khắc phục khiếm khuyết lưới điện, thay LA định kỳ, thí nghiệm định kỳ thiết bị điện: trạm biến áp, FCO, LBFCO....	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì, sửa chữa thường xuyên lưới điện trung hạ áp	40	Áp Tân Quang 2, Tân Đại, Tân Hòa xã Tân Tập.	Cắt LBS + DS T2 Tân Đại	2078	0,0000	0,0229	0,0000	0,0019	1,333	14.667	
297	24-04-26	06h00	24-04-26	17h00	ĐL Cần Giuộc	Công ty Phương An	Nhánh rẽ Tân Đại	Nhánh rẽ Tân Đại	Thí công hoàn chỉnh công trình nâng cấp đường dây trung thế từ 1 pha lên 3 pha và tăng công suất TBA từ 100KVA lên 320KVA Công ty TNHH 1 TV Mười Nhỏ	Đầu tư lưới điện	0	Kết hợp	Cắt LBS + DS T2 Tân Đại	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
298	24-04-26	07h00	24-04-26	17h00	ĐL Cần Giuộc	ĐL Cần Giuộc	Nhánh rẽ Công ty TNHH 1 TV Mười Nhỏ	Nhánh rẽ Công ty TNHH 1 TV Mười Nhỏ	Lắp đặt hệ thống đo ghi gián tiếp trung thế, nghiệm thu công trình nâng cấp đường dây trung thế từ 1 pha lên 3 pha và tăng công suất TBA từ 100KVA lên 320KVA Công ty TNHH 1 TV Mười Nhỏ đưa vào vận hành	Lắp mới hệ thống đo đếm	0	Không mất điện	Không cắt điện (LBFCO nhánh rẽ Công ty TNHH 1 TV Mười Nhỏ đang mở, trụ 36A/1)	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
299	24-04-26	06h00	24-04-26	17h00	ĐL Cần Giuộc	Công ty Kiến Phát	Nhánh rẽ Tân Đại	Nhánh rẽ Tân Đại	Thi công hoàn chỉnh công trình nâng cấp đường dây trung thế từ 1 pha lên 3 pha và TBA 3x100KVA Công ty TNHH Đóng Tàu An Lộc	Đầu tư lưới điện	0	Kết hợp	Cắt LBS + DS T2 Tân Đại	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
300	24-04-26	07h00	24-04-26	17h00	ĐL Cần Giuộc	ĐL Cần Giuộc	Nhánh rẽ Công ty TNHH Đóng Tàu An Lộc	Nhánh rẽ Công ty TNHH Đóng Tàu An Lộc	Lắp đặt hệ thống đo ghi gián tiếp trung thế, nghiệm thu công trình nâng cấp đường dây trung thế từ 1 pha lên 3 pha và TBA 3x100KVA Công ty TNHH Đóng Tàu An Lộc đưa vào vận hành	Lắp mới hệ thống đo đếm	0	Không mất điện	Không cắt điện (LBFCO nhánh rẽ Công ty TNHH Đóng Tàu An Lộc đang mở, trụ 38A/1)	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
301	24-04-26	06h00	24-04-26	17h00	ĐL Cần Giuộc	Công ty Kiến Phát	Nhánh rẽ Tân Đại	Nhánh rẽ Tân Đại	Thi công hoàn chỉnh công trình nâng cấp đường dây trung thế từ 1 pha lên 3 pha và tăng công suất TBA 2x75KVA lên 3x75KVA Công ty TNHH Nhật Đại Đồng	Đầu tư lưới điện	0	Kết hợp	Cắt LBS + DS T2 Tân Đại	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
302	24-04-26	07h00	24-04-26	17h00	ĐL Cần Giuộc	ĐL Cần Giuộc	Nhánh rẽ Công ty TNHH Nhật Đại Đồng	Nhánh rẽ Công ty TNHH Nhật Đại Đồng	Lắp đặt hệ thống đo ghi gián tiếp trung thế, nghiệm thu công trình nâng cấp đường dây trung thế từ 1 pha lên 3 pha và tăng công suất TBA 2x75KVA lên 3x75KVA Công ty TNHH Nhật Đại Đồng đưa vào vận hành	Lắp mới hệ thống đo đếm	0	Không mất điện	Không cắt điện (LBFCO nhánh rẽ Công ty TNHH Nhật Đại Đồng đang mở, trụ 15A/1)	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
303	24-04-26	17h30	24-04-26	18h00	ĐL Cần Giuộc	ĐL Cần Giuộc	Tuyến 475 Long Hậu và tuyến 473 Cần Giuộc	Tại DS T18A Cầu Ngang; LBS T2 + DS T2A KCN Tân Kim	Chuyển giao lưới tuyến 475 Long Hậu - 473 Cần Giuộc từ DS T18A Cầu Ngang đến DS T2A KCN Tân Kim	Chuyển lưới	200	Một phần Ấp Phước Hưng 1, Lộc Tiền, xã Mỹ Lộc; một phần Ấp Thanh Ba, Long Phú, Kim Điền, Tân Xuân, Tân Phước xã Cần Giuộc. Toàn bộ KCN Tân Kim mở rộng xã Cần Giuộc	- Cắt DS T18A Cầu Ngang (nhá MC 473 Cần Giuộc). - Đóng DS T2A + LBS T2 KCN Tân Kim.	8376	0,0000	0,0922	0,0000	0,0078	6,667	3.333	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QL VH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
304	24-04-26	18h00	24-04-26	18h30	ĐL Cần Giuộc	ĐL Cần Giuộc	Tuyến 475 Long Hậu và tuyến 479 Tân Tập	Tại Rec + DS T18 Long Hậu; LBS T115 + DS T114A Vùng Hạ	Chuyển giao lưới tuyến 479 Tân Tập - 475 Long Hậu từ DS T114A Vùng Hạ đến DS T18 Long Hậu	Chuyển lưới	0	Không mất điện	- Đóng DS T114A Vùng Hạ. - Kiểm tra điều kiện khép vòng đạt yêu cầu đóng điện tại LBS T115 Vùng Hạ. - Đóng LBS T115 Vùng Hạ. - Cắt Rec + DS T18 Long Hậu.	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
305	24-04-26	17h00	24-04-26	18h00	ĐL Cần Giuộc	ĐL Cần Giuộc	Tuyến 472 Cần Đước và tuyến 471, 473, 475, 477, 479 Tân Tập	Tuyến 472 Cần Đước và tuyến 471, 473, 475, 477, 479 Tân Tập	Chuyển giao lưới tuyến 472 Cần Đước - 471, 473, 475, 477, 479 Tân Tập về vị trí vận hành bình thường	Chuyển lưới	400	Áp Tây Phú, Chánh Nhứt, Phú Thạnh, Long An 1, 2, 3, 4 xã Phước Vĩnh Tây; ấp Thuận Nam, Thuận Đông xã Mỹ Lộc; ấp Tây, Nam, Trung, Bắc, Tân Quang 1, 2, Tân Đại, Tân Thành, Tân Chánh, Tân Hòa, Vĩnh Hòa, Thanh Trung, Đông An, Đông Bình xã Tân Tập.	- Cắt DS T1 Long Phụng Thủ Bộ (nhà Rec T123 Chợ Trám); - Cắt 3 LTD T1A Bypass 477-479 Tân Tập; - Cắt 3 LTD Bypass T10A 471-477 Tân Tập; - Cắt DS T40A Bypass 471-473 Tân Tập; - Cắt DS T31A Bypass mạch 2 471-475 Tân Tập; - Đóng DS T10 TC 479 Tân Tập; - Đóng DS T10 TC 477 Tân Tập; - Đóng DS T10C TC 471 Tân Tập; - Đóng DS T10C TC 473 Tân Tập; - Đóng DS T1 TC 475 Tân Tập; - Đóng MC tuyến 471, 473, 475, 477, 479 Tân Tập.	29068	0,0000	0,3198	0,0000	0,0269	13,333	6,667	
306	24-04-26	17h00	24-04-26	17h30	ĐL Cần Giuộc	ĐL Cần Giuộc	Tuyến 471 Cần Giuộc và tuyến 472 Cần Đước	Tại DS T145A, LBS T145 Chợ Trám Mũi Tàu; Rec T123 Chợ Trám, DS T129 Chợ Trám.	Chuyển giao lưới tuyến 472 Cần Đước - 471 Cần Giuộc từ DS T129 Chợ Trám đến DS T145A Chợ Trám Mũi Tàu	Chuyển lưới	60	Áp Long An 1, 2, 3, 4 xã Phước Vĩnh Tây; ấp Thuận Nam, Thuận Đông xã Mỹ Lộc	- Cắt DS T145A Chợ Trám Mũi Tàu (nhà LBS T145 Chợ Trám Mũi Tàu). - Đóng DS T129 Chợ Trám (nhà Rec T123 Chợ Trám).	3186	0,0000	0,0351	0,0000	0,0030	2,000	1,000	
307	24-04-26	18h00	24-04-26	18h30	ĐL Cần Giuộc	ĐL Cần Giuộc	Tuyến 473 Cần Đước và tuyến 473 Cần Giuộc	Tại DS T145A, LBS T145B Mũi Tàu Xoài Đồi; LBS T91 + DS T91C Mũi Tàu Xoài Đồi	Chuyển giao lưới tuyến 473 Cần Giuộc - 473 Cần Đước từ DS T91C Mũi Tàu Xoài Đồi đến DS T145A Mũi Tàu Xoài Đồi	Chuyển lưới	0	Không mất điện	- Đóng DS T91C Mũi Tàu Xoài Đồi. - Kiểm tra điều kiện khép vòng đạt yêu cầu đóng điện tại LBS T91 Mũi Tàu Xoài Đồi. - Đóng LBS T91 Mũi Tàu Xoài Đồi. - Cắt LBS T145B + DS T145A Mũi Tàu Xoài Đồi.	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
308	24-04-26	07h00	24-04-26	17h00	ĐL Đức Huệ	ĐL Đức Huệ	Nhánh rẽ Hòa Bình 1, Nhánh rẽ T12A Hòa Bình 1, Nhánh rẽ Trại Bí, Nhánh rẽ T23 Trạm Bí, Nhánh rẽ Hòa Thuận 2, Nhánh rẽ Xóm Mới, Nhánh rẽ Gò Sao, tuyến 474 Đức Huệ	Từ T01 đến T22 Nhánh rẽ Hòa Bình 1, Từ T01 đến T02 Nhánh rẽ T12A Hòa Bình 1, Từ T01 đến T23 Nhánh rẽ Trại Bí, Từ T01 đến T11 Nhánh rẽ T23 Trạm Bí, Từ T01 đến T28 Nhánh rẽ Hòa Thuận 2, Từ T01 đến T10 Nhánh rẽ Xóm Mới, Từ T01 đến T34 Nhánh rẽ Gò Sao, tuyến 474 Đức Huệ	Phát quang đường dây trung hạ áp ngoài hành lang	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì, sửa chữa thường xuyên lưới điện trung hạ áp	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
309	24-04-26	08h00	24-04-26	16h00	ĐL Đức Huệ	ĐL Đức Huệ	Đường dây hạ áp trạm T03 nhánh rẽ T54 Trục Tân Phú, tuyến 476 Đức Huệ	Từ trụ T20 Thỏ Đỉnh đến T6 nhánh rẽ T54 trục Tân Phú, thuộc đường dây hạ áp trạm T03 nhánh rẽ T54 Trục Tân Phú, tuyến 476 Đức Huệ	Khắc phục khiếm khuyết hạ áp, căng dây chùng, ép nối dây hạ áp. Thu hồi dây trần hiện hữu, sang dây hạ áp từ trụ cũ sang trụ trung thế hiện hữu, dời điện kế, thu hồi trụ hạ áp cũ không sử dụng, phát quang hạ áp	Công tác kiểm tra thay thế, lắp mới, hệ thống đo đếm	1	Một phần Áp Tân Qui Thượng, Xã Hiệp Hoà	Cắt 1.FCO T3 nhánh rẽ T54 Trục Tân Phú	16	0,1752	0,0004	0,0071	0,0000	0,033	267	
310	24-04-26	08h00	24-04-26	11h00	ĐL Đức Huệ	ĐL Đức Huệ	Nhánh rẽ Hải Hằng, tuyến 478 Đức Huệ	Từ trụ T01 Nhánh rẽ Hải Hằng, tuyến 478 Đức Huệ	Thay TI, điện kế Công ty TNHH TM DV Xây Dựng Hạ Tầng Châu Hồng Phát	Công tác kiểm tra thay thế, lắp mới, hệ thống đo đếm	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
311	24-04-26	11h00	24-04-26	11h30	ĐL Đức Huệ	ĐL Đức Huệ	Nhánh rẽ Hải Hằng, tuyến 478 Đức Huệ	Từ trụ T01 Nhánh rẽ Hải Hằng, tuyến 478 Đức Huệ	Kiểm tra điện kế Công ty TNHH TM DV Xây Dựng Hạ Tầng Châu Hồng Phát	Công tác kiểm tra thay thế, lắp mới, hệ thống đo đếm	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
312	24-04-26	13h30	24-04-26	16h30	ĐL Đức Huệ	ĐL Đức Huệ	Nhánh rẽ Nước Đá Tiên Phong, tuyến 477 Đức Huệ	Từ trụ T02 Nhánh rẽ Nước Đá Tiên Phong, tuyến 477 Đức Huệ	Thay TU, TI, điện kế CN Cty TNHH TVTK & XD Quang Phong	Công tác kiểm tra thay thế, lắp mới, hệ thống đo đếm	1	CN Cty TNHH TVTK & XD Quang Phong Ấp Thành Đông, Xã Đông Thành	Cắt 3 LBFCO T17 Đền Đường	1	0,0041	0,0000	0,0002	0,0000	0,033	100	
313	24-04-26	16h30	24-04-26	17h00	ĐL Đức Huệ	ĐL Đức Huệ	Nhánh rẽ Nước Đá Tiên Phong, tuyến 477 Đức Huệ	Từ trụ T02 Nhánh rẽ Nước Đá Tiên Phong, tuyến 477 Đức Huệ	Kiểm tra điện kế CN Cty TNHH TVTK & XD Quang Phong	Công tác kiểm tra thay thế, lắp mới, hệ thống đo đếm	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
314	24-04-26	07h00	24-04-26	17h00	ĐL Đức Huệ	ĐL Đức Huệ	Tuyến 472, 474, 475, 476, 477, 478, 479 Đức Huệ,	Tuyến 472, 474, 475, 476, 477, 478, 479 Đức Huệ,	Gắn mới, thay điện kế, kiểm tra + khắc phục khiếm khuyết điện kế	Công tác kiểm tra thay thế, lắp mới, hệ thống đo đếm	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
315	24-04-26	08h00	24-04-26	17h00	ĐL Tâm Vu	Công ty Cổ Phần Kỹ Thuật Quốc Long	Trạm Phú Hòa 4 (471TA/69/18/16) - Tuyến 479 Tâm Vu.	Tại trụ H.1A, H1B, H1C đến trụ H3A. H2B/16, H12C thuộc ĐDHA trạm Phú Hòa 4 (471TA/69/18/16)	Thay 34 trụ BTLT 7,5m, sang dây hạ áp công trình SCL ĐDHA trạm Phú Hòa 4	Đầu tư, nâng cấp lưới điện trung hạ áp	1	Một phần áp Bình Cang, xã Vĩnh Công	Cắt FCO, aptomat hạ áp trạm Phú Hòa 4	101	1,4693	0,0027	0,0505	0,0001	0,034	303	
316	24-04-26	08h00	24-04-26	17h00	ĐL Tâm Vu + XNDVDL Tây Ninh	ĐL Tâm Vu + XNDVDL Tây Ninh	Nhánh rẽ Bình An, Bình An nối dài, Bùn Viêt Thanh XC, Sông Cui, Bến dò bà Nhờ, Xóm Đình, Hai Kịch, Lê Văn Thương XC - Đang nhận điện Tuyến 480 Tâm Vu 2	Từ trụ số 28 Nhánh rẽ Bình An (476TV-TVĐ/258) đến trụ số 01 Nhánh rẽ TBA Bình Thới 4-1 (476TV-TVĐ/258/84) đến trụ số 21 Nhánh rẽ Sông Cui (476TV-TVĐ/258/29) đến trụ số 10 Nhánh rẽ Bến dò Bà Nhờ (476TV-TVĐ/258/42) và đến trụ số 09 Nhánh rẽ Lê Văn Thương XC /42/1) và đến trụ số 09 Nhánh rẽ Hai Kịch (476TV-TVĐ/258/80).	Bảo trì, PCSC, vệ sinh sứ, vệ sinh TBĐC, lắp bổ sung LA tăng cường chống sét, bọc hóa lèo, thay LA, CB thí nghiệm, tháp đà nâng cao độ tính không, thí nghiệm 18 MBA 25kVA (Sông Cui 1, Bình An 3-1, Bình An 4, Bình An 4-1, Xóm Chùa, Bình Khương 2, Lê Văn Thương XC, Lê Văn Thương XC 1, Bình Thới 1-1, Bình Thới 2-1, Bình Thới 4, Bình Thới 4-1) và MBA 37,5kVA (Bình Thới 1-2) và 10 MBA 50kVA (Bình An 1, Bình An 1-2, Bình An 3, Sông Cui, Bình Khương 1, Bình Thới 2-2, Hai Kịch), phát quang lưới điện trung hạ áp.	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì, sửa chữa thường xuyên lưới điện trung hạ áp	10	Một phần áp Bình An, Bình Thới, Bình Khương, Bình Thạnh 3, xã Thuận Mỹ	Cắt 3LBFCO T27A Bình An	1068	15,5371	0,0288	0,5341	0,0010	0,333	3.000	
317	24-04-26	08h00	24-04-26	17h00	ĐL Tân An	ĐL Tân An	đường dây hạ thế do ĐL Tân An quản lý	Tại thùng điện kế khách hàng và đường dây hạ thế do ĐL Tân An quản lý	Gắn mới điện kế, dịch vụ....	Công tác kiểm tra, thay thế, lắp mới hệ thống đo đếm	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
318	24-04-26	08h00	24-04-26	10h00	ĐL Tân An	ĐL Tân An	Đường dây hạ áp TBA T1 Rạch Chanh 2	Tại đường dây hạ áp TBA T1 Rạch Chanh 2	Khắc phục kiểm khuyết đường dây hạ áp TBA Rạch Chanh 2 - Cần pha chống quá tải TBA Rạch Chanh 2	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì, sửa chữa thường xuyên lưới điện	3	Một phần đường Quốc Lộ 62, phường Long An, tỉnh Tây Ninh	Cắt CB TBA Rạch Chanh 2	160	0,3364	0,0028	0,0178	0,0001	0,100	200	
319	24-04-26	10h15	24-04-26	11h30	ĐL Tân An	ĐL Tân An	Đường dây hạ áp TBA T46 Tân Trụ	Tại đường dây hạ áp TBA T46 Tân Trụ	Khắc phục kiểm khuyết đường dây hạ áp TBA T46 Tân Trụ - Cần pha chống quá tải TBA T46 Tân Trụ	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì, sửa chữa thường xuyên lưới điện	2	Một phần đường TL 833, phường Tân An, tỉnh Tây Ninh	Cắt CB TBA T46 Tân Trụ	36	0,0473	0,0006	0,0025	0,0000	0,067	83	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
320	24-04-26	13h30	24-04-26	17h00	ĐL Tân An	ĐL Tân An	TBA T12 Lưu Văn Tế	Tại TBA T12 Lưu Văn Tế	- Khắc phục kiểm khuyết phòng chống quá tải TBA T12 Lưu Văn Tế (Tầng công suất TBA từ 100kVA lên 160kVA (MBA 160kVA lấy từ TBA Trường Thống Nhất) - Khắc phục khiếm khuyết cân pha TBA T12 Lưu Văn Tế và T18 Lưu Văn Tế	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì, sửa chữa thường xuyên lưới điện	3	Một phần đường Lưu Văn Tế, phường Long An, tỉnh Tây Ninh	Cắt LBFCO PD NR. Lưu Văn Tế	76	0,2796	0,0013	0,0148	0,0001	0,100	350	
321	24-04-26	08h00	24-04-26	11h30	ĐL Tân An	ĐL Tân An	NR. TX Ngọc Thành 2	NR. TX Ngọc Thành 2	Xử lý tình trạng non tải MBA TX Ngọc Thành 2 "Giảm công suất TBA từ 400kVA xuống 250kVA" - Xử lý tình trạng dây tải TBA Trần Phong Sắc (Tầng công suất TBA từ 250kVA lên 400kVA)	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì, sửa chữa thường xuyên lưới điện	15	Một phần đường Trần Phong Sắc, phường Long An, tỉnh Tây Ninh	Cắt LBFCO PD NR. T9 TX Ngọc Thành	430	1,5821	0,0075	0,0837	0,0004	0,500	1.750	
322	24-04-26	13h30	24-04-26	17h00	ĐL Tân An	ĐL Tân An	TBA T1 Trường Thống Nhất	Tại đường dây hạ áp TBA T1 Trường Thống Nhất	Xử lý tình trạng dây tải TBA T1 Trường Thống Nhất "Tăng công suất TBA từ 160kVA lên 250kVA"	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì, sửa chữa thường xuyên lưới điện	6	Một phần Đường Sương Nguyệt Anh, đường Quốc Lộ 62, phường Long An, tỉnh Tây Ninh	Cắt LBFCO PD Trường Thống Nhất	126	0,4636	0,0022	0,0245	0,0001	0,200	700	
323	24-04-26	13h30	24-04-26	17h00	ĐL Tân An	ĐL Tân An	TBA T2 Nguyễn Thị Rành	Tại TBA T2 Nguyễn Thị Rành	Xử lý tình trạng non tải MBA T2 Nguyễn Thị Rành "Giảm công suất TBA từ 250kVA xuống 160kVA (MBA nhận từ kho)"	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì, sửa chữa thường xuyên lưới điện	3	Một phần đường Nguyễn Thị Rành, phường Long An, tỉnh Tây Ninh	Cắt LBFCO PD NR. CX UB Tinh	61	0,2244	0,0011	0,0119	0,0001	0,100	350	
324	24-04-26	08h00	24-04-26	17h00	ĐL Tân An	ĐL Tân An	Đường dây hạ thế do ĐL Tân An quản lý	Tại thùng điện kế khách hàng và đường dây hạ thế do ĐL Tân An quản lý	Thay điện kế định kỳ 1 pha	Công tác kiểm tra, thay thế, lắp mới hệ thống đo đếm	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
325	24-04-26	08h00	24-04-26	17h00	ĐL Tân An	ĐL Tân An	Đường dây hạ thế do ĐL Tân An quản lý	Tại thùng điện kế khách hàng và đường dây hạ thế do ĐL Tân An quản lý	Thay điện kế định kỳ 3 pha	Công tác kiểm tra, thay thế, lắp mới hệ thống đo đếm	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
326	24-04-26	08h00	24-04-26	17h00	ĐL Tân An	ĐL Tân An	Đường dây hạ thế do ĐL Tân An quản lý	Tại thùng điện kế khách hàng và đường dây hạ thế do ĐL Tân An quản lý	Kiểm tra điện kế định kỳ	Công tác kiểm tra, thay thế, lắp mới hệ thống đo đếm	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
327	24-04-26	08h00	24-04-26	17h00	ĐL Tân An	ĐL Tân An	đường dây hạ thế do ĐL Tân An quản lý	Tại thùng điện kế khách hàng và đường dây hạ thế do ĐL Tân An quản lý	Kiểm tra áp giá, lấy thông tin ký lại hợp đồng, KS Khắc phục khiếm khuyết	Công tác kiểm tra, thay thế, lắp mới hệ thống đo đếm	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
328	24-04-26	08h00	24-04-26	17h00	ĐL Tân An	ĐL Tân An	đường dây hạ thế do ĐL Tân An quản lý	Tại thùng điện kế khách hàng và đường dây hạ thế do ĐL Tân An quản lý	Chuẩn hóa tọa độ KH	Công tác kiểm tra, thay thế, lắp mới hệ thống đo đếm	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
329	24-04-26	17h00	24-04-26	18h00	ĐL Tân An	ĐL Tân An	ĐDTTHT do Đội QLĐ Tân An quản lý	Tại tủ điều khiển các trạm bù ứng động (danh sách đính kèm)	Cô lập điện trạm bù kỳ nghỉ Lễ Giỗ Tô Hùng Vương	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì, sửa chữa thường xuyên lưới điện	0	Không mất điện	Cắt MC + LBFCO phân đoạn các trạm bù ứng động: T.37/1 Hồ Khánh Hậu, T.3/1 Trần Văn Đẩu, T.35 Bệnh Viện C, T.80/1 Rạch Chanh, T.9 Lòng Vũ, T.2/1 Đường số 2, T.124 Bắc Đông, T.8/1 CCN Tú Phương, T.2 Thu Trường Thịnh, T.95 Rạch Chanh, T.2 Nguyễn Huỳnh Đức, T.8 Cầu Ông Giá, T.3/1 Đường số 10, T.4/1 Đường số 6, T.11/1 Võ Duy Tạo, T.82/1 MienHua, T.35B/1 Phạm Văn Ngõ, T.1B Bùi Tấn, T.27/1 Nguyễn Đại Thời, T.38/1 Võ Duy Tạo, T.2 TS Công Nghiệp, T.7 Cừ Luyện, T.46 Hương Thọ Phú, T.46 Hương Thọ Phú, T.10B Đổ Trinh Thoại, T.2 Đồng Tâm, T.42 Kỳ Sơn	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
330	24-04-26	17h00	24-04-26	17h30	ĐL Tân An	ĐL Tân An	T8/1 NR. CCn Tú Phương	Tại trụ T8/1 NR. CCn Tú Phương	Cắt cô lập trạm bù T.8/1 CCN Tú Phương - tuyến 472LA	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì, sửa chữa thường xuyên lưới điện	81	CCN Tú Phương, phường Khánh Hậu, tỉnh Tây Ninh	Cắt 3 FCO trạm bù T.8/1 CCN Tú Phương - tuyến 472LA (Nhá Rec T1 CCN Tú Phương)	5	0,0026	0,0001	0,0001	0,0000	2,700	1.350	
331	24-04-26	08h00	24-04-26	16h30	ĐL Tân Hưng	ĐL Tân Hưng	Nhánh rẽ Vườn Chuối, nhánh rẽ Vườn Chuối nổi dài, tuyến 472 Mộc Hóa	Nhánh rẽ Vườn Chuối, nhánh rẽ Vườn Chuối nổi dài	Bảo trì, thay sứ đứng, khắc phục khiếm khuyết lưới điện	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì, sửa chữa thường xuyên lưới điện trung, hạ áp	12	Một phần áp: Vườn Chuối, Sóm Mới, xã Vĩnh Châu	Cắt LBFCO T06 Vườn Chuối	186	5,2659	0,0103	0,0860	0,0002	0,400	3.400	
332	24-04-26	08h00	24-04-26	11h30	ĐL Tân Thạnh	ĐL Tân Thạnh	Nhánh rẽ Bờ Bắc Kinh 5000 - 471 Tân Thạnh.	Từ trụ số 07 đến trụ số H12A và đến trụ số H10B nhánh rẽ Bờ Bắc Kinh 5000 - 471 Tân Thạnh. (Xã Nhơn Ninh).	Tăng công suất trạm Bờ Bắc Kinh 5000 từ 25kVA → 50kVA; Kiểm tra, bảo trì trạm và thay LA, CB trạm thí nghiệm trạm trụ số 07/1; Khắc phục khiếm khuyết đường dây hạ áp từ trụ số 12A đến trụ số 10B.	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì, sửa chữa thường xuyên lưới điện trung hạ áp.	3	Một phần áp Năm Ngàn xã Nhơn Ninh.	Cắt LBFCO T07 Bờ Bắc Kinh 5000 - 471TT.	32	0,2594	0,0012	0,0062	0,0000	0,100	350	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
333	24-04-26	13h30	24-04-26	16h30	ĐL Tân Thành	ĐL Tân Thành	Nhánh rẽ Kinh 7000 Tân Thành - 471 Tân Thành.	Từ trụ số 01 đến trụ số 21 nhánh rẽ Kinh 7000 Tân Thành - 471 Tân Thành (Xã Nhơn Ninh).	Vệ sinh sứ từ trụ số 01 đến trụ số 21; Kiểm tra, bảo trì trạm và thay LA, CB trạm thí nghiệm trạm trụ số 13, 21; Bảo trì LBFCO phân đoạn trụ số 14	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì, sửa chữa thường xuyên lưới điện trung hạ áp.	6	Kinh 7000 – áp 4 xã Nhơn Ninh	Cắt BFCO T50 Kinh 7000 Tân Thành - 471TT.	81	0,5628	0,0031	0,0135	0,0001	0,200	600	
334	24-04-26	07h30	24-04-26	17h00	ĐL Tân Thành	ĐL Tân Thành	Tuyến 473, 475 Tân Thành.	Tuyến 473, 475 Tân Thành (Xã Tân Thành).	Gắn điện kế mới và thay điện kế đến hạn.	Công tác kiểm tra, thay thế, lắp mới hệ thống đo đếm	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
335	24-04-26	08h00	24-04-26	16h30	ĐL Tân Trụ	Công ty CPĐT phát triển Đông Á	Tại đường dây hạ áp trạm T1 Cầu Dừa 1 - Tuyến 472 Tầm Vu 2	Tại đường dây hạ áp trạm T1 Cầu Dừa 1 - Tuyến 472 Tầm Vu 2	Dựng trụ di dời, nâng cao tỉnh không Đường dây hạ áp trạm T1 Cầu Dừa 1, di dời trụ T7 Huỳnh Văn Tâm (công trình thi công đường tỉnh 827E)	Di dời lưới điện	1	Một phần áp Tân Hòa, xã Vàm Cỏ, tỉnh Tây Ninh	Cắt LBFCO nhánh rẽ TSTL Huỳnh Văn Tâm	44	1,0054	0,0020	0,0208	0,0000	0,033	283	
336	24-04-26	07h30	24-04-26	17h00	ĐL Tân Trụ	ĐL Tân Trụ	Từ trụ T22 đến T48 nhánh rẽ Bình Trinh, từ T38/1 đến T38/18 nhánh rẽ Công Nhựt Tảo. Từ T01 đến T17 Nr Phạm Văn Kiểm - Tuyến 473 Tân An.	Từ trụ T22 đến T48 nhánh rẽ Bình Trinh, từ T38/1 đến T38/18 nhánh rẽ Công Nhựt Tảo. Từ T01 đến T17 Nr Phạm Văn Kiểm - Tuyến 473 Tân An.	Di dời trụ điện trung áp số T32 nhánh rẽ Bình Trinh theo đề nghị khách hàng Tôn Thị Diệu. Bảo trì lưới điện trung hạ áp, khắc phục tiếp đất mất, đứt, không đúng kỹ thuật từ trụ T22 đến T48 nhánh rẽ Bình Trinh, từ T38/1 đến T38/18 nhánh rẽ Công Nhựt Tảo, cắt dây hạ áp sang tải trạm T05 Phạm Văn Kiểm qua trạm T17 Phạm Văn Kiểm	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì, sửa chữa thường xuyên lưới điện trung hạ áp	6	Một phần áp Bình Tây, một phần áp Bình Đông và một phần áp Bình Trinh Đông, xã Tân Trụ, tỉnh Tây Ninh	Cắt LBFCO T21 Bình Trinh	581	14,8374	0,0260	0,3071	0,0005	0,194	1.840	
337	24-04-26	08h00	24-04-26	17h00	ĐL Thạnh Hoá	ĐL Thạnh Hoá	Tuyến 471, 472, 473, 474, 477 Thạnh Hoá	xã Thạnh Phước, xã Bình Thành, xã Tân Tây và xã Thạnh Phước	Gắn điện kế, KPKK điện kế, thay ĐK định kỳ, kiểm tra hệ thống đo đếm và thu hồi điện kế.	Công tác kiểm tra, thay thế, lắp mới hệ thống đo đếm	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
338	24-04-26	08h00	24-04-26	17h00	ĐL Thạnh Hoá	ĐL Thạnh Hoá	Tuyến 471 Thạnh Hoá và nhánh rẽ Chợ Thạnh Hoá	Từ trụ số 01 tuyến 471, 473 Thạnh Hoá đến trụ số 01 nhánh rẽ Chợ Thạnh Hoá	Phát quang bụi tre, vệ sinh gốc trụ đường dây trung hạ áp	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì, sửa chữa thường xuyên lưới điện trung hạ áp.	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
339	24-04-26	08h00	24-04-26	09h00	ĐL Thạnh Hoá	ĐL Thạnh Hoá	Nhánh rẽ Hộ kinh doanh Nguyễn Hoa Thám	Tại trụ số 01 nhánh rẽ Hộ kinh doanh Nguyễn Hoa Thám	Thay TI hệ thống đo đếm gián tiếp hạ áp	Công tác kiểm tra, thay thế, lắp mới hệ thống đo đếm	1	Hộ kinh doanh Nguyễn Hoa Thám; áp Ông Quới - xã Thạnh Phước	Cắt LBFCO phân đoạn T136 Hộ kinh doanh Nguyễn Hoa Thám	1	0,0033	0,0001	0,0001	0,0000	0,033	33	
340	24-04-26	09h30	24-04-26	11h30	ĐL Thạnh Hoá	ĐL Thạnh Hoá	Trạm biến áp T188 Vàm Thủ Ngân	Tại trụ số 188 nhánh rẽ Bờ Nam Sông Vàm Cỏ	Thay thùng CD trạm mục sét	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì, sửa chữa thường xuyên lưới điện trung hạ áp.	1	Một phần áp Ông Quới - xã Thạnh Phước	Cắt FCO trạm T188 Vàm Thủ Ngân	37	0,2462	0,0021	0,0041	0,0000	0,033	67	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
341	24-04-26	13h30	24-04-26	15h00	ĐL Thanh Hoá	ĐL Thanh Hoá	Trạm biến áp T221 Vàm Kỳ Đà	Tại trụ số 221 nhánh rẽ Bờ Nam Sông Vàm Cò	Thay thùng CD trạm mục sét	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì, sửa chữa thường xuyên lưới điện trung hạ áp.	1	Một phần áp Đá Biên - xã Thạnh Phước	Cắt FCO trạm T221 Vàm Kỳ Đà	29	0,1447	0,0016	0,0024	0,0000	0,033	50	
342	24-04-26	15h00	24-04-26	17h00	ĐL Thanh Hoá	ĐL Thanh Hoá	Trạm biến áp T238 Ấp Đình	Tại trụ số 238 nhánh rẽ Bờ Nam Sông Vàm Cò	Thay thùng CD trạm mục sét	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì, sửa chữa thường xuyên lưới điện trung hạ áp.	1	Một phần áp Đá Biên - xã Thạnh Phước	Cắt FCO trạm T238 Ấp Đình	32	0,2129	0,0018	0,0036	0,0000	0,033	67	
343	24-04-26	07h00	24-04-26	17h00	ĐL Thủ Thừa	ĐL Thủ Thừa	Đường dây hạ thế cấp điện khách hàng do Điện lực Thủ Thừa quản lý	Đường dây hạ thế cấp điện khách hàng do Điện lực Thủ Thừa quản lý	Điều tra khách hàng 1 pha, 3 pha	Công tác kiểm tra, thay thế công tơ	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
344	24-04-26	08h00	24-04-26	11h30	ĐL Thủ Thừa	ĐL Thủ Thừa	Nhánh rẽ Tập Đoàn 13, tuyến 479 Thủ Thừa	Tại trụ T44 nhánh rẽ Tập Đoàn 13 và Đdht	Xử lý TBA T44 Tập Đoàn 13 quá tải: TCS MBA từ 25kVA thành 37,5kVA và sang tải Đdht	Sửa chữa thường xuyên lưới điện trung, hạ áp	1	Áp 8, áp 9, xã Tân Long	Cắt LBFCO phân đoạn T193A Tập Đoàn 13	266	2,1613	0,0103	0,0517	0,0002	0,033	117	
345	24-04-26	14h00	24-04-26	17h00	ĐL Thủ Thừa	ĐL Thủ Thừa	Nhánh rẽ Cầu Rạch Đào, tuyến 479 Thủ Thừa	Tại trụ T282 nhánh rẽ Cầu Rạch Đào	Xử lý TBA Cái Sơn Thượng 3 quá tải: TCS MBA từ 25kVA thành 50kVA	Sửa chữa thường xuyên lưới điện trung, hạ áp	1	Áp 3, áp 4, áp 5, áp 6, xã Tân Long	Cắt LBFCO phân đoạn T240 Cầu Rạch Đào	1205	8,3923	0,0466	0,2009	0,0011	0,033	100	
346	24-04-26	08h15	24-04-26	11h30	ĐL Vĩnh Hưng	ĐL Vĩnh Hưng	Đường dây hạ áp trạm T105 Kinh Quyết Thắng	Đường dây hạ áp trạm T105 Kinh Quyết Thắng	Xử lý tổn thất trạm công cộng, phát quang hạ áp	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì, sửa chữa thường xuyên lưới điện trung, hạ áp	1	Một phần áp Cà Bàn - xã Tuyên Bình	Cắt FCO trạm T105 Kinh Quyết Thắng	68	0,7750	0,0040	0,0123	0,0001	0,033	108	
347	24-04-26	13h30	24-04-26	16h30	ĐL Vĩnh Hưng	ĐL Vĩnh Hưng	Đường dây hạ áp trạm T23/1 Vĩnh Thuận	Đường dây hạ áp trạm T23/1 Vĩnh Thuận	Xử lý tổn thất trạm công cộng, phát quang hạ áp	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì, sửa chữa thường xuyên lưới điện trung, hạ áp	1	Một phần áp Kinh Mới - xã Vĩnh Hưng	Cắt FCO trạm T23/1 Vĩnh Thuận	62	0,6523	0,0036	0,0103	0,0001	0,033	100	
348	24-04-26	08h00	24-04-26	11h30	ĐL Vĩnh Hưng	ĐL Vĩnh Hưng	Đường dây hạ áp trạm T37 Rọc Đò	Đường dây hạ áp trạm T37 Rọc Đò	Xử lý tổn thất trạm công cộng, phát quang hạ áp	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì, sửa chữa thường xuyên lưới điện trung, hạ áp	1	Một phần áp Lò Gạch - xã Vĩnh Hưng	Cắt FCO trạm T37 Rọc Đò	23	0,2823	0,0013	0,0045	0,0000	0,033	117	
349	24-04-26	13h00	24-04-26	16h30	ĐL Vĩnh Hưng	ĐL Vĩnh Hưng	Đường dây hạ áp trạm T13A/1 CDC Gò Châu Mai	Đường dây hạ áp trạm T13A/1 CDC Gò Châu Mai	Phát quang đường dây trung, hạ áp	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì, sửa chữa thường xuyên lưới điện trung, hạ áp	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
350	24-04-26	07h30	24-04-26	16h30	ĐL Kiến Tường	ĐL Kiến Tường	Nhánh rẽ QL 62 - Kinh 79, Tuyến 477 MH	Từ trụ T28 đến trụ T67 Nr QL 62 - Kinh 79, Tuyến 477 MH ( Xã Mộc Hóa )	Phát quang cây xanh trung hạ áp từ trụ T28-T31, T39-T40, T50-T51, T65-T67, Nr QL 62 - Kinh 79, Tuyến 477 MH (80 Cây )	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì, sửa chữa thường xuyên lưới điện trung, hạ áp	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
351	24-04-26	07h30	24-04-26	16h30	ĐL Kiến Tường	ĐL Kiến Tường	ĐDHA trạm T46 Kênh Ôp 3	Từ trụ H1 đến H19 ĐDHA trạm T46 Kênh Ôp 3 ( Xã Tuyên Thạnh )	Dựng trụ BTLT 7,5m, sang dây, thu hồi trụ hạ áp từ trụ H1 đến H19 ĐDHA trạm TT46 Kênh Ôp 3	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì, sửa chữa thường xuyên lưới điện trung, hạ áp	6	Một phần Áp Gò Ôt Xã Tuyên Thạnh	Cắt LBFCO Bờ Tây Gò Ôt Cắt CB trạm T46 Kênh Ôp 3	27	0,5812	0,0011	0,0135	0,0000	0,200	1.800	
352	24-04-26	07h30	24-04-26	16h30	ĐL Kiến Tường	ĐL Kiến Tường	Tuyến 471, 472, 474, 475, 476 Mộc Hóa	Tuyến 471, 472, 474, 475, 476 Mộc Hóa	Khắc phục khiếm khuyết điện kế, dịch vụ - gắn mới điện kế	Công tác kiểm tra, thay thế, lắp mới hệ thống đo đếm	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
353	25-04-26	08h00	25-04-26	17h00	ĐL Đức Hòa	ĐL Đức Hòa	Trục Đức Hòa- Cầu Xáng tuyến 474/477/472/476 Đức Hòa	Tại trụ: T3-6, T8-9, T10-11, T25-26, T27-29, T35-36, T38-39, T40-42, T46-47, T57-58 T1+2, T5-6, T8-9, T10-12, T14-15, T19-20	Phát hoang đường dây trung hạ áp: Trục Đức Hòa- Cầu Xáng tuyến 474/477/472/476 Đức Hòa Tổng: 18 cây	Phát hoang lưới điện	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
354	25-04-26	08h00	25-04-26	17h00	ĐL Đức Hòa	ĐL Đức Hòa	NR mạch 2 Tân Đức giai đoạn 2	Từ trụ T94A/1 đến T94A/45 T6an Đức giai đoạn , tuyến 478 Bình Tiên	Vệ sinh sứ bằng nước áp lực cao	Vệ sinh sứ	0	Không cắt điện	Khóa chế độ tự đóng lại của: MC 478 Bình Tiên, đường dây 22kV tuyến 478 Bình Tiên, đường dây 22kV tuyến 478 Bình Tiên	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
355	25-04-26	08h00	25-04-26	13h00	ĐL Đức Hòa	Cty TNHH XD TM DV Trường Dũng	NR Cty TNHH nước uống đóng chai Tuấn Kiệt	Tại trụ 02 NR Cty TNHH nước uống đóng chai Tuấn Kiệt	TCS TBA từ (250+320)KVA lên (560+320)KVA Cty TNHH nước uống đóng chai Tuấn Kiệt	TCS TBA	3	Cty TNHH nước uống đóng chai Tuấn Kiệt, áp 5, xã Mỹ Hạnh	Cắt 3LBFCO NR Cty TNHH nước uống đóng chai Tuấn Kiệt	1	0,0057	0,0000	0,0000	0,0000	0,100	950	
356	25-04-26	14h00	25-04-26	17h00	ĐL Đức Hòa	ĐL Đức Hòa	NR Cty TNHH nước uống đóng chai Tuấn Kiệt	Tại trụ 02 NR Cty TNHH nước uống đóng chai Tuấn Kiệt	Lắp đo ghi công trình TCS TBA từ (250+320)KVA lên (560+320)KVA Cty TNHH nước uống đóng chai Tuấn Kiệt	Công tác kiểm tra, thay thế, lắp mới hệ thống đo đếm	3	Cty TNHH nước uống đóng chai Tuấn Kiệt, áp 5, xã Mỹ Hạnh	Cắt 3LBFCO NR Cty TNHH nước uống đóng chai Tuấn Kiệt	1	0,0057	0,0000	0,0000	0,0000	0,100	950	
357	25-04-26	08h00	25-04-26	11h30	ĐL Cần Giuộc	ĐL Cần Giuộc	Nhánh rẽ Công Ty Cổ phần Thực Phẩm Cát Hải	Nhánh rẽ Công Ty Cổ phần Thực Phẩm Cát Hải	Thay Điện kế, TI, TU Công Ty Cổ Phần Thực Phẩm Cát Hải Mã Khách hàng: PB06040055743	Thay định kỳ hệ thống đo đếm	50	Công Ty Cổ Phần Thực Phẩm Cát Hải: áp Long Hậu 3 xã Cần Giuộc	Cắt Rec + DS T1 Nhánh rẽ Công Ty Cổ phần Thực Phẩm Cát Hải	1	0,0023	0,0000	0,0002	0,0000	1,667	5.833	
358	25-04-26	08h00	25-04-26	16h30	ĐL Tân Hưng	ĐL Tân Hưng	Tuyến 472 Mộc Hóa, 478 Vĩnh Hưng, 476 Vĩnh Hưng và 474 Tam Nông	Tuyến 472 Mộc Hóa, 478 Vĩnh Hưng, 476 Vĩnh Hưng và 474 Tam Nông	Gắn, thay, kiểm tra, khắc phục khiếm khuyết điện kế	Công tác kiểm tra, thay thế, lắp mới hệ thống đo đếm	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
359	25-04-26	08h00	25-04-26	16h30	ĐL Tân Hưng	ĐL Tân Hưng	Nhánh rẽ Tân Hưng, tuyến 478 Vĩnh Hưng và 473 Tam Nông, nhánh rẽ Bom Tiêu, nhánh rẽ KDC Gò Thuyền A, nhánh rẽ TDC Kinh 79, nhánh rẽ TB 831 Vĩnh Châu B, tuyến 474 Tam Nông, nhánh rẽ Ngăn Hàng Tân Hưng, nhánh rẽ Hưng Thanh, nhánh rẽ Lò Đốt Rác, nhánh rẽ Đầu Ngàn 1, nhánh rẽ Đầu Ngàn 2, tuyến 478 Vĩnh Hưng, nhánh rẽ Hưng Điện B, tuyến 476 và 478 Vĩnh Hưng	Nhánh rẽ Tân Hưng, nhánh rẽ Bom Tiêu, nhánh rẽ KDC Gò Thuyền A, nhánh rẽ TDC Kinh 79, nhánh rẽ TB 831 Vĩnh Châu B, tuyến 474 Tam Nông, nhánh rẽ Ngăn Hàng Tân Hưng, nhánh rẽ Hưng Thanh, nhánh rẽ Lò Đốt Rác, nhánh rẽ Đầu Ngàn 1, nhánh rẽ Đầu Ngàn 2, nhánh rẽ Hưng Điện B	Phát quang cây xanh đường dây trung hạ áp (115 cây)	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì, sửa chữa thường xuyên lưới điện trung, hạ áp	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
360	25-04-26	07h00	25-04-26	17h00	ĐL Thủ Thừa	ĐL Thủ Thừa	Đường dây hạ thế cấp điện khách hàng do Điện lực Thủ Thừa quản lý	Đường dây hạ thế cấp điện khách hàng do Điện lực Thủ Thừa quản lý	Điều tra khách hàng 1 pha, 3 pha	Công tác kiểm tra, thay thế công tơ	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
<b>CƠ SỞ 2</b>																					
1	20-04-26	08h00	20-04-26	17h00	ĐL Bến Cầu	ĐL Bến Cầu	Đường dây 3 mạch 22kV từ trụ 1 đến trụ 9 Bến Cầu - TMTC tuyến 471BC - 472BC - 474BC	Từ trụ 1 đến trụ 9 đường dây 22kV Bến Cầu - TMTC tuyến 471BC - 472BC - 474BC	Phát quang lưới điện trung hạ áp từ trụ 1 đến trụ 9 Bến Cầu - TMTC tuyến 471BC - 472BC - 474BC	Phát quang lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
2	20-04-26	08h00	20-04-26	17h00	ĐL Bến Cầu	ĐL Bến Cầu	Nhánh rẽ 22kV từ trụ 98/1T đến trụ 98/8T Thị Trấn 1 tuyến 476BC	Từ trụ 98/1T đến trụ 98/8T nhánh rẽ 22kV Thị Trấn 1 tuyến 476BC	Phát quang lưới điện trung hạ áp từ trụ 98/1T đến trụ 98/8T nhánh rẽ 22kV Thị Trấn 1 tuyến 476BC	Phát quang lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
3	20-04-26	08h00	20-04-26	17h00	ĐL Bến Cầu	ĐL Bến Cầu	Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 98/22B/1 đến trụ 98/22B/15 Láng Cát 2 tuyến 476BC	Từ trụ 98/22B/1 đến trụ 98/22B/15 nhánh rẽ 12,7kV Láng Cát 2 tuyến 476BC	Phát quang lưới điện trung hạ áp từ trụ 98/22B/1 đến trụ 98/22B/15 Láng Cát 2 tuyến 476BC	Phát quang lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
4	20-04-26	08h00	20-04-26	17h00	ĐL Bến Cầu	ĐL Bến Cầu	Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 98/22B/15 đến trụ 98/22B/15/9 Láng Cát 4 tuyến 476BC	Từ trụ 98/22B/15 đến trụ 98/22B/15/9 nhánh rẽ 12,7kV Láng Cát 4 tuyến 476BC	Phát quang lưới điện trung hạ áp từ trụ 98/22B/15 đến trụ 98/22B/15/9 Láng Cát 4 tuyến 476BC	Phát quang lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
5	20-04-26	08h00	20-04-26	17h00	ĐL Bến Cầu	ĐL Bến Cầu	Đường dây 22kV từ trụ 18 đến trụ 29 Bến Cầu - Campuchia 2 tuyến 474BC	Từ trụ 18 đến trụ 29 đường dây 22kV Bến Cầu - Campuchia 2 tuyến 474BC	Phát quang lưới điện trung hạ áp từ trụ 18 đến trụ 29 Bến Cầu - Campuchia 2 tuyến 474BC	Phát quang lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QL VH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
6	20-04-26	08h00	20-04-26	11h30	ĐL Bến Cầu	ĐL Bến Cầu	Trạm 50kVA Áp A5 6 trụ 53/142/6/17/12 tuyến 480BC	Trạm 50kVA Áp A5 6 trụ 53/142/6/17/12 tuyến 480BC	Hạ nấc MBA 50kVA trụ 53/142/6/17/12 tuyến 480BC	Xử lý khiếm khuyết	3	Áp Phước Hòa xã Phước Chi	Cắt CB và FCO và tháo hotline trạm 50kVA Áp A5 6 trụ 53/142/6/17/12 tuyến 480BC	60	0,3016	0,0014	0,0117	0,0001	0,034	120	
7	20-04-26	08h00	20-04-26	11h30	ĐL Bến Cầu	ĐL Bến Cầu	Trạm 50kVA Áp A5 8 trụ 53/142/6/38 tuyến 480BC	Trạm 50kVA Áp A5 8 trụ 53/142/6/38 tuyến 480BC	Hạ nấc MBA 50kVA trụ 53/142/6/38 tuyến 480BC	Xử lý khiếm khuyết	3	Áp Phước Hòa xã Phước Chi	Cắt CB và FCO và tháo hotline trạm 50kVA Áp A5 8 trụ 53/142/6/38 tuyến 480BC	75	0,3770	0,0018	0,0146	0,0001	0,034	120	
8	20-04-26	08h00	20-04-26	11h30	ĐL Bến Cầu	ĐL Bến Cầu	Trạm 25kVA Áp A5 3 trụ 53/142/6/50T tuyến 480BC	Trạm 25kVA Áp A5 3 trụ 53/142/6/50T tuyến 480BC	Hạ nấc MBA 25kVA trụ 53/142/6/50T tuyến 480BC	Xử lý khiếm khuyết	2	Áp Phước Hòa xã Phước Chi	Cắt CB và FCO và tháo hotline trạm 25kVA Áp A5 3 trụ 53/142/6/50T tuyến 480BC	56	0,2815	0,0013	0,0109	0,0001	0,023	80	
9	20-04-26	13h30	20-04-26	17h00	ĐL Bến Cầu	ĐL Bến Cầu	Trạm 50kVA Phước Trung 3 trụ 53/142/6/50T/41/10 tuyến 480BC	Trạm 50kVA Phước Trung 3 trụ 53/142/6/50T/41/10 tuyến 480BC	Hạ nấc MBA 50kVA trụ 53/142/6/50T/41/10 tuyến 480BC	Xử lý khiếm khuyết	3	Áp Phước Long xã Phước Chi	Cắt CB và FCO và tháo hotline trạm 50kVA Phước Trung 3 trụ 53/142/6/50T/41/10 tuyến 480BC	65	0,3268	0,0016	0,0127	0,0001	0,034	120	
10	20-04-26	13h30	20-04-26	17h00	ĐL Bến Cầu	ĐL Bến Cầu	Trạm 25kVA Phước Trung 9 trụ 53/142/6/50/41B tuyến 480BC	Trạm 25kVA Phước Trung 9 trụ 53/142/6/50/41B tuyến 480BC	Hạ nấc MBA 25kVA trụ 53/142/6/50/41B tuyến 480BC	Xử lý khiếm khuyết	2	Áp Phước Long xã Phước Chi	Cắt CB và FCO và tháo hotline trạm 25kVA Phước Trung 9 trụ 53/142/6/50/41B tuyến 480BC	57	0,2865	0,0014	0,0111	0,0001	0,023	80	
11	20-04-26	13h30	20-04-26	17h00	ĐL Bến Cầu	ĐL Bến Cầu	Trạm 50kVA Phước Trung 11 trụ 53/142/6/50/41B/17 tuyến 480BC	Trạm 50kVA Phước Trung 11 trụ 53/142/6/50/41B/17 tuyến 480BC	Hạ nấc MBA 50kVA trụ 53/142/6/50/41B/17 tuyến 480BC	Xử lý khiếm khuyết	3	Áp Phước Trung xã Phước Chi	Cắt CB và FCO và tháo hotline trạm 50kVA Phước Trung 11 trụ 53/142/6/50/41B/17 tuyến 480BC	59	0,2966	0,0014	0,0115	0,0001	0,034	120	
12	20-04-26	08h00	20-04-26	11h30	ĐL Bến Cầu	ĐL Bến Cầu	Trạm 630kVA trụ 11/5 Đại Dương Xanh tuyến 477BC	Trạm 630kVA trụ 11/5 Đại Dương Xanh tuyến 477BC	Thay công tơ định kỳ và 3 CT trung áp trạm 630kVA trụ 11/5 Đại Dương Xanh tuyến 477BC	Thay công tơ, CT trung áp định kỳ	5	Khách hàng công ty TNHH Thương Mại Và Sản Xuất Đại Dương Xanh	Cắt CB và FCO và tháo hotline trạm 11 nhánh rẽ 22kV Đại Dương Xanh tuyến 477BC - Cắt CB và 3LBFCO trụ 11/5 trạm 630kVA trụ 11/5 Đại Dương Xanh tuyến 477BC	1	0,0050	0,0000	0,0002	0,0000	0,171	600	
13	20-04-26	13h30	20-04-26	17h00	ĐL Bến Cầu	ĐL Bến Cầu	Trạm 250kVA trụ 19/T18/1 Công ty TNHH Phát triển KCN TMTC tuyến 471BC	Trạm 250kVA trụ 19/T18/1 Công ty TNHH Phát triển KCN TMTC tuyến 471BC	Thay công tơ định kỳ và 3 CT trung áp trạm 250kVA trụ 19/T18/1 Công ty TNHH Phát triển KCN TMTC tuyến 471BC	Thay công tơ, CT trung áp định kỳ	3	Khách hàng Công Ty TNHH Phát Triển KCN TMTC (Chiếu sáng KCN)	Cắt CB và FCO và tháo hotline trạm 250kVA trụ 19/T18/1 Công ty TNHH Phát triển KCN TMTC tuyến 471BC	1	0,0050	0,0000	0,0002	0,0000	0,103	360	
14	20-04-26	08h00	20-04-26	17h00	ĐL Bến Cầu	Công ty TNHH Xây Lắp Điện Thuận Long	Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 104/29/30B/1 đến 104/29/30B/13/1 Áp B1 tuyến 479BC	Từ trụ 104/29/30B/1 đến 104/29/30B/13/1 nhánh rẽ 12,7kV Áp B1 tuyến 479BC	Lắp phụ kiện, kéo dây trung áp nâng cấp lưới 1 pha lên 3 pha từ trụ 104/29/30B/1 đến 104/29/30B/13/1 Áp B1 tuyến 479BC	Nâng cấp lưới 1 pha lên 3 pha	6	Áp B xã Bến Cầu	Cắt LBFCO trụ 104/29/30B/1 và tháo hotline trụ 104/29/30B Áp B 1 tuyến 479BC	214	2,7662	0,0051	0,1072	0,0002	0,069	617	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
15	20-04-26	07h00	20-04-26	17h00	ĐL Dương Minh Châu	Công ty Sơn Anh	Nhánh rẽ 22kV từ trụ 262/12/1 Tân Định 2 tuyến 477HT	Từ trụ 262/12/20 đến trụ 262/12/28 Tân Định 2 tuyến 477HT	Lắp vật tư, phụ kiện, thay dây trần thành dây bọc, thu hồi vật tư từ trụ 262/12/20 đến trụ 262/12/28 Tân Định 2 tuyến 477HT	Sửa chữa lớn	6	Áp Tân Định 2 xã Dương Minh Châu	Cắt LBFCO trụ 262/12/1 Tân Định 2 tuyến 477HT	189	2,0298	0,0034	0,1052	0,0002	0,069	690	
16	20-04-26	07h00	20-04-26	17h00	ĐL Dương Minh Châu	ĐL Dương Minh Châu	Nhánh rẽ 22kV từ trụ 262/12/1 Tân Định 2 tuyến 477HT	Từ trụ 262/12/28 đến trụ 262/12/28/9 Tân Định 2 tuyến 477HT	Lắp vật tư, phụ kiện, thay HTDD, MBA nâng công suất 50kVA lên 2x50kVA và đóng điện nghiệm thu sau khi công tác xong từ trụ 262/12/28 đến trụ 262/12/28/9 Tân Định 2 tuyến 477HT	Sửa chữa lớn	0	Áp Tân Định 2 xã Dương Minh Châu	Cắt LBFCO trụ 262/12/1 Tân Định 2 tuyến 477HT	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
17	20-04-26	07h00	20-04-26	17h00	ĐL Dương Minh Châu	Công ty Sơn Anh	Nhánh rẽ 22kV từ trụ 262/28/1 Cơ Giới tuyến 477HT	Từ trụ 262/28/2 đến trụ 262/28/15 Cơ Giới tuyến 477HT	Bảo trì lưới điện, phát quang lưới điện, vệ sinh gốc trụ, mé nhánh từ trụ 262/28/2 đến trụ 262/28/15 Cơ Giới tuyến 477HT	Sửa chữa thường xuyên	6	Áp Tân Định 2 xã Dương Minh Châu	Cắt LBFCO trụ 262/28/1 Cơ Giới tuyến 477HT	76	0,8162	0,0014	0,0423	0,0001	0,069	690	
18	20-04-26	08h00	20-04-26	17h00	ĐL Dương Minh Châu	ĐL Dương Minh Châu	Nhánh rẽ 22kV từ trụ 262/1 Cơ Giới tuyến 477HT	Từ trụ 262/3/1 đến trụ 262/3/5, từ trụ 262/12/2 đến trụ 262/12/28, từ trụ 262/15 đến trụ 262/12/28 đến trụ 262/28/3 Cơ Giới tuyến 477HT	Phát quang lưới điện, vệ sinh gốc trụ, mé nhánh từ trụ 262/3/1 đến trụ 262/3/5, từ trụ 262/12/2 đến trụ 262/12/28, từ trụ 262/15 đến trụ 262/28, từ trụ 262/12/28 đến trụ 262/28/3 Cơ Giới tuyến 477HT	Phát quang	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
19	20-04-26	07h30	20-04-26	17h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu; Công ty Minh Ngọc	TBA 250kVA Vên Vên 2 trụ 85/2B tuyến 472TĐ	TBA 250kVA Vên Vên 2 trụ 85/2B tuyến 472TĐ	Thí nghiệm định kỳ CBM, bảo trì TBA, phát quang lưới hạ áp, thay dây hạ áp TBA 250kVA Vên Vên 2 trụ 85/2B tuyến 472TĐ	Sửa chữa thường xuyên, sửa chữa lớn năm 2026, phát quang	8	Áp Đá Hàng xã Phước Thạnh	Cắt 3FCO, tháo 3hoytline TBA 250kVA Vên Vên 2 trụ 85/2B tuyến 472TĐ Cắt FCO, tháo hotline TBA 25kVA Nhà thờ Hiệp Thạnh trụ 85/2 tuyến 472TĐ	94	0,7896	0,0015	0,0001	0,0000	0,158	1.350	
20	20-04-26	07h30	20-04-26	17h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu; Công ty Minh Ngọc	TBA 250kVA Vên Vên 5 trụ 85/4/2B tuyến 472TĐ	TBA 250kVA Vên Vên 5 trụ 85/4/2B tuyến 472TĐ	Thí nghiệm định kỳ CBM, bảo trì TBA, phát quang lưới hạ áp, thay dây hạ áp TBA 250kVA Vên Vên 5 trụ 85/4/2B tuyến 472TĐ	Sửa chữa thường xuyên, sửa chữa lớn năm 2026, phát quang	8	Áp Đá Hàng xã Phước Thạnh	Cắt 3FCO, tháo 3hotline TBA 250kVA Vên Vên 5 trụ 85/4/2B tuyến 472TĐ	125	1,0501	0,0021	0,0002	0,0000	0,158	1.350	
21	20-04-26	07h30	20-04-26	17h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu; Công ty Minh Ngọc	TBA 250kVA Đá Hàng 2 trụ 85/4/9 tuyến 472TĐ	TBA 250kVA Đá Hàng 2 trụ 85/4/9 tuyến 472TĐ	Thí nghiệm định kỳ CBM, bảo trì TBA, phát quang lưới hạ áp, thay dây hạ áp TBA 250kVA Đá Hàng 2 trụ 85/4/9 tuyến 472TĐ	Sửa chữa thường xuyên, sửa chữa lớn năm 2026, phát quang	8	Áp Đá Hàng xã Phước Thạnh	Cắt 3FCO, tháo hotline TBA 250kVA Đá Hàng 2 trụ 85/4/9 tuyến 472TĐ	100	0,8400	0,0016	0,0001	0,0000	0,158	1.350	
22	20-04-26	07h30	20-04-26	17h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu	TBA 2x50kVA trụ 85/4/24 Đá Hàng 8 tuyến 472TĐ	TBA 2x50kVA trụ 85/4/24 Đá Hàng 8 tuyến 472TĐ	Thí nghiệm định kỳ CBM, bảo trì TBA 2x50kVA trụ 85/4/24 Đá Hàng 8 tuyến 472TĐ	Thí nghiệm định kỳ	3	Áp Đá Hàng xã Phước Thạnh	Cắt 2FCO TBA 2x50kVA trụ 85/4/24 Đá Hàng 8 tuyến 472TĐ	62	0,5208	0,0010	0,0000	0,0000	0,059	500	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
23	20-04-26	07h30	20-04-26	17h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu	TBA 2x50kVA trụ 85/4/31 Đá Hàng 1 tuyến 472TĐ	TBA 2x50kVA trụ 85/4/31 Đá Hàng 1 tuyến 472TĐ	Thí nghiệm định kỳ CBM, bảo trì TBA 2x50kVA trụ 85/4/31 Đá Hàng 1 tuyến 472TĐ	Thí nghiệm định kỳ	3	Áp Đá Hàng xã Phước Thạnh	Cắt 2FCO TBA 2x50kVA trụ 85/4/31 Đá Hàng 1 tuyến 472TĐ	102	0,8568	0,0017	0,0000	0,0000	0,059	500	
24	20-04-26	07h30	20-04-26	17h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu	TBA 75kVA trụ 85/4/38 Đá Hàng 4 tuyến 472TĐ	TBA 75kVA trụ 85/4/38 Đá Hàng 4 tuyến 472TĐ	Thí nghiệm định kỳ CBM, bảo trì TBA 75kVA trụ 85/4/38 Đá Hàng 4 tuyến 472TĐ	Thí nghiệm định kỳ	3	Áp Đá Hàng xã Phước Thạnh	Cắt FCO TBA 75kVA trụ 85/4/38 Đá Hàng 4 tuyến 472TĐ	67	0,5628	0,0011	0,0000	0,0000	0,059	500	
25	20-04-26	07h30	20-04-26	17h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu	TBA 50kVA trụ 85/4/53 Đá Hàng 9 tuyến 472TĐ	TBA 50kVA trụ 85/4/53 Đá Hàng 9 tuyến 472TĐ	Thí nghiệm định kỳ CBM, bảo trì TBA 50kVA trụ 85/4/53 Đá Hàng 9 tuyến 472TĐ	Thí nghiệm định kỳ	3	Áp Đá Hàng xã Phước Thạnh	Cắt FCO TBA 50kVA trụ 85/4/53 Đá Hàng 9 tuyến 472TĐ	41	0,3444	0,0007	0,0000	0,0000	0,059	500	
26	20-04-26	07h30	20-04-26	17h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu	Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 92/2 đến trụ 92/2/2 cây xăng công ty cao su Tây Ninh tuyến 472TĐ	Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 92/2 đến trụ 92/2/2 cây xăng công ty cao su Tây Ninh tuyến 472TĐ	Thay giá T sắt đỡ FCO, LA thành đá composite, lắp nắp chụp MBA từ trụ 92/2 đến trụ 92/2/2 tuyến 472TĐ	Chiết tính số 41 Công ty cao su Tây Ninh	3	Công ty Cao su Tây Ninh Lò bánh mì Nguyễn Ngọc Giàu	Cắt 2FCO trụ 92/2/2, cắt FCO, tháo hotline trụ 92/2 Công ty cao su Tây Ninh tuyến 472TĐ	2	0,0168	0,0000	0,0000	0,0000	0,059	500	
27	20-04-26	07h30	20-04-26	17h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu	TBA 180kVA trụ 85/12/3 Công ty Cao su Tây Ninh 3 tuyến 472TĐ	TBA 180kVA trụ 85/12/3 Công ty Cao su Tây Ninh 3 tuyến 472TĐ	Thay giá đá sắt đỡ FCO, LA thành đá composite, lắp nắp chụp MBA trụ 85/12/3 tuyến 472TĐ	Chiết tính số 42 Công ty cao su Tây Ninh	3	Công ty Cao su Tây Ninh	Cắt 3FCO, tháo 3 hotline TBA 180kVA trụ 85/12/3 Công ty Cao su Tây Ninh 3 tuyến 472TĐ	1	0,0084	0,0000	0,0000	0,0000	0,059	500	
28	20-04-26	07h30	20-04-26	17h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu	Lưới điện hạ áp TBA 400kVA trụ 229 Trần Hưng Đạo A tuyến 476TĐ	Lưới điện hạ áp TBA 400kVA trụ 229 Trần Hưng Đạo A tuyến 476TĐ	Phát quang Lưới điện hạ áp TBA 400kVA trụ 229 Trần Hưng Đạo A tuyến 476TĐ	Phát quang	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
29	20-04-26	07h30	20-04-26	17h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu	Lưới điện hạ áp TBA 560kVA trụ 230 Trần Hưng Đạo B tuyến 476TĐ	Lưới điện hạ áp TBA 560kVA trụ 230 Trần Hưng Đạo B tuyến 476TĐ	Phát quang Lưới điện hạ áp TBA 560kVA trụ 230 Trần Hưng Đạo B tuyến 476TĐ	Phát quang	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
30	20-04-26	07h30	20-04-26	17h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Gò Dầu, Gia Lộc, xã Thạnh Đức, Phước Thạnh, Truong Mít	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Gò Dầu, Gia Lộc, xã Thạnh Đức, Phước Thạnh, Truong Mít	Gắn mới, di dời, nâng công suất, thực hiện ứng dụng hiện trường, thay công tơ định kỳ, hỏng, lệch thời gian, thay công tơ 3 giá, 2 chiều, cô lập, tái lập điện do quá hạn thanh toán, thu hồi điện kế không sử dụng, thay thùng công tơ bể, lắp DCU, xử lý đo ghi xa, cân bằng pha hạ áp	Sửa chữa thường xuyên	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
31	20-04-26	07h30	20-04-26	17h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Gò Dầu, Gia Lộc, xã Thạnh Đức, Phước Thạnh, Truong Mít	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Gò Dầu, Gia Lộc, xã Thạnh Đức, Phước Thạnh, Truong Mít	Kiểm tra lưới điện, đo tải trung áp, hạ áp, bứt dây leo, bứt dây mất cáo, cắt đai thép ống HDPE, che chắn cáp lực tránh chạm chập, vệ sinh gốc trụ, kiểm tra hệ thống đo đếm trung áp, gỡ tổ chim	Sửa chữa thường xuyên	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	I <sub>max</sub> (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
32	20-04-26	08h00	20-04-26	17h00	ĐL Hòa Thành	ĐL Hòa Thành	Lưới điện hạ áp trụ 21C/5 Ngõ Quyền tuyến 474TN	Trụ 21C/5 Ngõ Quyền tuyến 474TN	Đào lỗ, nhỏ, dựng trụ hạ áp, sang lưới hạ áp, tháo lắp vật tư phụ kiện trụ 21C/5 Ngõ Quyền tuyến 474TN	Chiết tính số 17/CT-ĐLHT	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
33	20-04-26	08h00	20-04-26	17h00	ĐL Hòa Thành	ĐL Hòa Thành	Lưới điện hạ áp trụ 56/3T Tôn Đức Thắng tuyến 476TN	Trụ 56/3T Tôn Đức Thắng tuyến 476TN	Đào lỗ, nhỏ, dựng trụ hạ áp, sang lưới hạ áp, tháo lắp vật tư phụ kiện trụ 56/3T Tôn Đức Thắng tuyến 476TN	Chiết tính số 16/CT-ĐLHT	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
34	20-04-26	08h00	20-04-26	17h00	ĐL Tân Biên	ĐL Tân Biên; Công ty Ngân Anh	Nhánh rẽ 12,7kV trụ 130B/1 Trạm Xá Tân Phong tuyến 474TBI	Từ trụ 130B/1 đến trụ 130B/11/11 tuyến 474TBI	Trồng trụ xen lưới, thay dây trung áp từ trụ 130B/11 đến trụ 130B/11/11, tháp đà, xử lý khiếm khuyết từ trụ 103B/1 đến trụ 130B/11/11 tuyến 474TBI	Sửa chữa lớn, Đầu tư xây dựng	5	Áp Trại Bí xã Thạnh Bình	Cắt LBFCO trụ 130B/1 và tháo hotline trụ 130B Trạm Xá Tân Phong tuyến 474TBI	279	3,6149	0,0067	0,1398	0,0003	0,041	365	
35	20-04-26	08h00	20-04-26	17h00	ĐL Tân Biên	ĐL Tân Biên; Công ty Ngân Anh	Nhánh rẽ 12,7kV trụ 134B/7 Gò Cát tuyến 474TBI	Từ trụ 134B/9 đến trụ 134B/98/11 tuyến 474TBI	Trồng trụ xen lưới, thay dây trung áp từ trụ 134B/98 đến trụ 134B/98/11; xử lý khiếm khuyết từ trụ 134B/9 đến trụ 134B/98 tuyến 474TBI	Sửa chữa lớn, Đầu tư xây dựng	12	Áp Gò Cát, Bàu Đưng xã Thạnh Bình	Cắt LBFCO trụ 134B/7 Gò Cát tuyến 474TBI	641	8,3051	0,0154	0,3211	0,0006	0,097	875	
36	20-04-26	08h00	20-04-26	17h00	ĐL Tân Châu	ĐL Tân Châu	Nhánh rẽ 22kV trụ 173/36/49 Công ty Trường Thịnh tuyến 475SN	Từ trụ 173/36/49/1 đến trụ 173/36/49/3 tuyến 475SN	Thi công dựng trụ, lắp phụ kiện từ trụ 173/36/49/1 đến trụ 173/36/49/3 tuyến 475SN	Nhận thầu thi công	50	Công ty Trường Thịnh	Cắt REC trụ 173/36/49/1 và 3LTD trụ 173/36/49 tuyến 475SN	1	0,0096	0,0000	0,0005	0,0000	1,715	15.433	
37	20-04-26	08h00	20-04-26	17h00	ĐL Tân Châu	ĐL Tân Châu	Trạm 3x37,5 kVA trụ 85/24/1 tuyến 479TH.	Trạm 3x37,5 kVA trụ 85/24/1 tuyến 479TH.	Thay công tơ và TI hạ thế định kỳ trạm 3x37,5 kVA trụ 85/24/1 tuyến 479TH.	Thay công tơ và TI hạ thế định kỳ	2	Trần Thanh Tâm	Cắt 03 FCO trạm 3x37,5 kVA trụ 85/24/1 tuyến 479TH.	1	0,0096	0,0000	0,0005	0,0000	0,019	175	
38	20-04-26	08h00	20-04-26	17h00	ĐL Tân Châu	ĐL Tân Châu	Trạm 50 kVA trụ 85/54/1 tuyến 479TH.	Trạm 50 kVA trụ 85/54/1 tuyến 479TH.	Thay công tơ và TI hạ thế định kỳ trạm 50 kVA trụ 85/54/1 tuyến 479TH.	Thay công tơ và TI hạ thế định kỳ	2	Hồ Quang Vũ	Cắt 01 FCO trạm 50 kVA trụ 85/54/1 tuyến 479TH.	1	0,0096	0,0000	0,0005	0,0000	0,023	206	
39	20-04-26	08h00	20-04-26	17h00	ĐL Tân Châu	ĐL Tân Châu	Trạm 37,5 kVA trụ 85/122/1 tuyến 479TH.	Trạm 37,5 kVA trụ 85/122/1 tuyến 479TH.	Thay TI hạ thế định kỳ trạm 37,5 kVA trụ 85/122/1 tuyến 479TH.	Thay TI hạ thế định kỳ	2	Dương Anh Quốc	Cắt 01 FCO trạm 37,5 kVA trụ 85/122/1 tuyến 479TH.	1	0,0096	0,0000	0,0005	0,0000	0,023	206	
40	20-04-26	08h00	20-04-26	17h00	ĐL Tân Châu	ĐL Tân Châu	Trạm 50 kVA trụ 85/158/47/44/1 tuyến 479TH.	Trạm 50 kVA trụ 85/158/47/44/1 tuyến 479TH.	Thay công tơ và TI hạ thế định kỳ trạm 50 kVA trụ 85/158/47/44/1 tuyến 479TH.	Thay công tơ và TI hạ thế định kỳ	2	Dương Thành Dân	Cắt 01 FCO trạm 50 kVA trụ 85/158/47/44/1 tuyến 479TH.	1	0,0096	0,0000	0,0005	0,0000	0,023	206	
41	20-04-26	08h00	20-04-26	17h00	ĐL Tân Châu	ĐL Tân Châu	Trạm 3x25 kVA trụ 85/15 tuyến 479TH.	Trạm 3x25 kVA trụ 85/15 tuyến 479TH.	Thay công tơ định kỳ trạm 3x25 kVA trụ 85/15 tuyến 479TH.	Thay công tơ định kỳ	2	Trại Giam Cây Cây	Cắt 03 FCO trạm 3x25 kVA trụ 85/15 tuyến 479TH.	2	0,0191	0,0000	0,0010	0,0000	0,019	175	
42	20-04-26	08h00	20-04-26	17h00	ĐL Tân Châu	ĐL Tân Châu	Trạm 3x25 kVA trụ 85/15B/1 tuyến 479TH.	Trạm 3x25 kVA trụ 85/15B/1 tuyến 479TH.	Thay công tơ định kỳ trạm 3x25 kVA trụ 85/15B/1 tuyến 479TH.	Thay công tơ định kỳ	2	Trại Giam Cây Cây	Cắt 03 FCO trạm 3x25 kVA trụ 85/15B/1 tuyến 479TH.	2	0,0191	0,0000	0,0010	0,0000	0,023	206	
43	20-04-26	08h00	20-04-26	17h00	ĐL Tân Châu	ĐL Tân Châu	Trạm 3x15 kVA trụ 45B tuyến 479TH.	Trạm 3x15 kVA trụ 45B tuyến 479TH.	Thay công tơ định kỳ trạm 3x15 kVA trụ 45B tuyến 479TH.	Thay công tơ định kỳ	1	Trần Thị Hương	Cắt 03 FCO trạm 3x15 kVA trụ 45B tuyến 479TH.	1	0,0096	0,0000	0,0005	0,0000	0,011	103	
44	20-04-26	08h00	20-04-26	17h00	ĐL Tân Châu	ĐL Tân Châu	Trạm 50 kVA trụ 18/1 tuyến 479TH.	Trạm 50 kVA trụ 18/1 tuyến 479TH.	Thay công tơ định kỳ trạm 50 kVA trụ 18/1 tuyến 479TH.	Thay công tơ định kỳ	2	Ngô Thị Cẩm Tiên	Cắt 01 FCO trạm 50 kVA trụ 18/1 tuyến 479TH.	1	0,0096	0,0000	0,0005	0,0000	0,019	175	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
45	20-04-26	08h00	20-04-26	17h00	ĐL Tân Ninh	ĐL Tân Ninh	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Tân Ninh, Bình Minh, Ninh Thành	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Tân Ninh, Bình Minh, Ninh Thành	Gắn điện kế mới, thay định kỳ, dời điện kế từ nhà ra trụ, thay điện kế không truyền dữ liệu, tháo thanh lý, kiểm tra nhanh chậm, gắn modem đọc từ xa; thay thùng bê khu vực quản lý ĐLTN	Sửa chữa thường xuyên	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
46	20-04-26	08h00	20-04-26	17h00	ĐL Tân Ninh	ĐL Tân Ninh	Đường dây 22kV và các nhánh rẽ tuyến 481TN	Từ trụ 80/13 đến trụ 80/46 và các nhánh rẽ đường Cách Mạng Tháng Tám tuyến 481TN	Phát quang hành lang lưới điện cao hạ áp từ trụ 80/13 đến trụ 80/46 và các nhánh rẽ đường Cách Mạng Tháng Tám tuyến 481TN	Phát quang	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
47	20-04-26	08h00	20-04-26	17h00	ĐL Tân Ninh	Công ty TNHH DV KT Ngân Anh	'Lưới hạ áp trạm 400kVA trụ 63 Lộ Bình Dương - B tuyến 476TN	Từ trụ 66B đến trụ 66B/7P đường Điện Biên Phủ tuyến 476TN	Bàn giao đơn vị ngoài trông trú sang lưới thu hồi vật tư, thay dây hạ áp thành dây ABC 4x70mm <sup>2</sup> từ trụ 66B đến trụ 66B/7P đường Điện Biên Phủ tuyến 476TN	Sửa chữa lớn 2026	10	Khu phố Hiệp Nghĩa phường Tân Ninh	Cắt CB trạm 400kVA trụ 63 Lộ Bình Dương - B tuyến 476TN	263	2,3418	0,0043	0,1318	0,0002	0,343	3.087	
48	20-04-26	08h00	20-04-26	17h00	ĐL Tân Ninh	Công ty TNHH DV KT Ngân Anh	- Lưới hạ áp trạm 3x50kVA trụ 60/4 Điện Biên Phủ - R, trạm 160kVA trụ 60/8 Điện Biên Phủ - Q tuyến 474TN - Trạm 560kVA trụ 74 Lộ Bình Dương - A, trạm 250kVA trụ 78 Điện Biên Phủ - E tuyến 476TN	- Từ trụ 60 đến trụ 60/8 đường Điện Biên Phủ tuyến 474TN - Từ trụ 76B đến trụ 76B/9 đường Điện Biên Phủ tuyến 476TN	Bàn giao đơn vị ngoài trông trú sang lưới thu hồi vật tư, thay dây hạ áp thành dây ABC 4x70mm <sup>2</sup> từ trụ 60 đến trụ 60/8 đường Điện Biên Phủ tuyến 474TN; từ trụ 76B đến trụ 76B/9 đường Điện Biên Phủ tuyến 476TN	Sửa chữa lớn 2026	25	Khu phố Ninh Phước phường Ninh Thạnh; khu phố Hiệp Nghĩa phường Tân Ninh	Cắt CB trạm 3x50kVA trụ 60/4 Điện Biên Phủ - R, trạm 160kVA trụ 60/8 Điện Biên Phủ - Q tuyến 474TN - Trạm 560kVA trụ 74 Lộ Bình Dương - A, trạm 250kVA trụ 78 Điện Biên Phủ - E tuyến 476TN	631	5,6186	0,0104	0,3161	0,0006	0,857	7.716	
49	20-04-26	08h00	20-04-26	17h00	ĐL Tân Ninh	Công ty TNHH DV KT Ngân Anh	'Lưới hạ áp trạm 3x75kVA trụ 68 Lộ Bình Dương - D tuyến 476TN	Từ trụ 66B đến trụ 66B/11T đường Điện Biên Phủ tuyến 476TN	Bàn giao đơn vị ngoài trông trú sang lưới thu hồi vật tư, thay dây hạ áp thành dây ABC 4x70mm <sup>2</sup> từ trụ 66B đến trụ 66B/11T đường Điện Biên Phủ tuyến 476TN	Sửa chữa lớn 2026	4	Khu phố Ninh Phước phường Ninh Thạnh	Cắt CB trạm 3x75kVA trụ 68 Lộ Bình Dương - D tuyến 476TN	187	1,6651	0,0031	0,0937	0,0002	0,137	1.235	
50	20-04-26	08h00	20-04-26	17h00	ĐL Tân Ninh	Công ty TNHH DV KT Ngân Anh	'Lưới hạ áp trạm 3x25kVA trụ 55B/1A Xây Chà Hiệp Ninh, trạm 3x50kVA trụ 55B/2B Ninh Phước - B, trạm 250kVA trụ 55B/7 Ninh Phước - A tuyến 474TN	Từ trụ 55B đến trụ 55B/7/9 đường Điện Biên Phủ tuyến 474TN	Bàn giao đơn vị ngoài trông trú sang lưới thu hồi vật tư, thay dây hạ áp thành dây ABC 4x70mm <sup>2</sup> từ trụ 55B đến trụ 55B/7/9 đường Điện Biên Phủ tuyến 474TN	Sửa chữa lớn 2026	10	Khu phố Ninh Phước phường Ninh Thạnh	- Cắt CB 3x50kVA trụ 55B/2B Ninh Phước - B, trạm 250kVA trụ 55B/7 Ninh Phước - A tuyến 474TN - Cắt FCO trạm 3x25kVA trụ 55B/1A Xây Chà Hiệp Ninh tuyến 474TN	396	3,5261	0,0065	0,1984	0,0004	0,343	3.087	
51	20-04-26	08h00	20-04-26	17h00	ĐL Tân Ninh	ĐL Tân Ninh	Lưới hạ áp trạm 50kVA trụ 19B/25B Trần Văn Trà - D tuyến 475TN	Tại tủ bù trung áp trụ 19B/25 đường Trần Văn Trà tuyến 475TN	Hoàn đổi hệ thống ứng động tủ bù trung áp (dao cắt tự, bộ điều khiển) tại trụ 19B/25 đường Trần Văn Trà tuyến 475TN	Sửa chữa thường xuyên( Ttri 14-KT)	2	Khu phố Tân Hoà phường Bình Minh	Cắt CB trạm 50kVA trụ 19B/25B Trần Văn Trà - D tuyến 475TN	52	0,4630	0,0009	0,0260	0,0000	0,069	617	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
52	20-04-26	08h00	20-04-26	17h00	ĐL Tân Ninh	ĐL Tân Ninh	Lưới hạ áp trạm 630kVA trụ 66 tuyến 472TN	Tại tủ bù trung áp trụ 65 đường Cách Mạng Tháng Tám tuyến 472TN	Thay hệ thống ứng động tủ bù trung áp (dao cắt tủ, bộ điều khiển) tại trụ 65 đường Cách Mạng Tháng Tám tuyến 472TN	Sửa chữa thường xuyên( Trti 14-KT)	16	Khu phố Hiệp Bình phường Tân Ninh	Cắt CB trạm 630kVA trụ 66 tuyến 472TN	242	2,1756	0,0040	0,1211	0,0002	0,549	4,938	
53	20-04-26	08h00	20-04-26	11h30	ĐL Thái Bình	ĐL Thái Bình	Trạm biến áp 25kVA trụ 89/21/27 Áp Trường 5 tuyến 478SD	Trạm biến áp 25kVA trụ 89/21/27 Áp Trường 5 tuyến 478SD	Ép cosse MCCB tiếp xúc không tốt, hạ áp trạm biến áp trụ 89/21/27 tuyến 478SD	Sửa chữa thường xuyên	1	Áp Trường xã Hào Đức	Cắt CB, FCO trạm biến áp 25kVA trụ 89/21/27 Áp Trường 5 tuyến 478SD	37	0,1293	0,0006	0,0072	0,0000	0,011	40	
54	20-04-26	08h00	20-04-26	11h30	ĐL Thái Bình	ĐL Thái Bình	Trạm biến áp 50kVA trụ 89/21/44/10 Áp Trường 6 tuyến 478SD	Trạm biến áp 50kVA trụ 89/21/44/10 Áp Trường 6 tuyến 478SD	Ép cosse MCCB tiếp xúc không tốt, hạ áp trạm biến áp 89/21/44/10 tuyến 478SD	Sửa chữa thường xuyên	1	Áp Trường xã Hào Đức	Cắt CB, FCO trạm biến áp 50kVA trụ 89/21/44/10 Áp Trường 6 tuyến 478SD	61	0,2132	0,0010	0,0119	0,0001	0,011	40	
55	20-04-26	08h00	20-04-26	11h30	ĐL Thái Bình	ĐL Thái Bình	Trạm biến áp 50kVA trụ 204 Bến Trường 2 tuyến 478SD	Trạm biến áp 50kVA trụ 204 Bến Trường 2 tuyến 478SD	Ép lều hạ áp tiếp xúc không tốt, hạ áp trạm biến áp trụ 204 tuyến 478SD	Sửa chữa thường xuyên	1	Áp Trường xã Hào Đức	Cắt CB, FCO trạm biến áp 50kVA trụ 204 Bến Trường 2 tuyến 478SD	78	0,2726	0,0013	0,0152	0,0001	0,011	40	
56	20-04-26	08h00	20-04-26	11h30	ĐL Thái Bình	ĐL Thái Bình	Trạm biến áp 75kVA trụ 169/9/4 Bến Trường 5 tuyến 478SD	Trạm biến áp 75kVA trụ 169/9/4 Bến Trường 5 tuyến 478SD	Ép cosse MCCB tiếp xúc không tốt, hạ áp trạm biến áp trụ 169/9/4 tuyến 478SD	Sửa chữa thường xuyên	1	Áp Trường xã Hào Đức	Cắt CB, FCO trạm biến áp 75kVA trụ 169/9/4 Bến Trường 5 tuyến 478SD	80	0,2796	0,0013	0,0156	0,0001	0,011	40	
57	20-04-26	08h00	20-04-26	11h30	ĐL Thái Bình	ĐL Thái Bình	Trạm biến áp 25kVA trụ 79/7/6 Cầu Trường - 14 tuyến 478SD	Trạm biến áp 25kVA trụ 79/7/6 Cầu Trường - 14 tuyến 478SD	Ép lều hạ áp tiếp xúc không tốt, hạ áp trạm biến áp trụ 79/7/6 tuyến 478SD	Sửa chữa thường xuyên	1	Áp Cầu Trường xã Hào Đức	Cắt CB, FCO trạm biến áp 25kVA trụ 79/7/6 Cầu Trường - 14 tuyến 478SD	27	0,0944	0,0004	0,0053	0,0000	0,011	40	
58	20-04-26	08h00	20-04-26	11h30	ĐL Thái Bình	ĐL Thái Bình	Trạm biến áp 25kVA trụ 266/8/8/16 An Lộc 1A tuyến 471SD	Trạm biến áp 25kVA trụ 266/8/8/16 An Lộc 1A tuyến 471SD	Ép lều hạ áp tiếp xúc không tốt, hạ áp trạm biến áp 266/8/8/16 tuyến 471SD	Sửa chữa thường xuyên	1	Áp An Lộc xã Hào Đức	Cắt CB, FCO trạm biến áp 25kVA trụ 266/8/8/16 An Lộc 1A tuyến 471SD	26	0,0909	0,0004	0,0051	0,0000	0,011	40	
59	20-04-26	08h00	20-04-26	11h30	ĐL Thái Bình	Công ty CPXD Thăng Long	Lưới điện hạ áp từ trụ 38/51 đến trụ 38/51/5T, từ trụ 38/51 đến trụ 38/51/2 tuyến 474SD	Từ trụ 38/51 đến trụ 38/51/5T, từ trụ 38/51 đến trụ 38/51/2 tuyến 474SD	Thay dây hạ áp và phụ kiện, thu hồi vật tư từ trụ 38/51 đến trụ 38/51/5T, từ trụ 38/51 đến trụ 38/51/2 tuyến 474SD	Sửa chữa lớn lưới điện hạ áp	3	Áp Thanh An xã Châu Thành	Cắt CB trạm biến áp 250kVA trụ 38/48 Thanh An 12 tuyến 474SD	176	0,6150	0,0029	0,0343	0,0002	0,103	360	
60	20-04-26	08h00	20-04-26	11h30	ĐL Thái Bình	Công ty CPXD Thăng Long	Lưới điện hạ áp từ trụ 38/51/6/6 đến trụ 38/51/6/6/13 tuyến 474SD	Từ trụ 38/51/6/6 đến trụ 38/51/6/6/13 tuyến 474SD	Thay dây hạ áp và phụ kiện, thu hồi vật tư từ trụ 38/51/6/6 đến trụ 38/51/6/6/13 tuyến 474SD	Sửa chữa lớn lưới điện hạ áp	1	Áp Thanh An xã Châu Thành	Cắt CB, FCO và tháo hotline trạm biến áp 50kVA trụ 38/51/6/6 Thanh An C tuyến 474SD	64	0,2236	0,0011	0,0125	0,0001	0,011	40	
61	20-04-26	08h00	20-04-26	17h00	ĐL Thái Bình	ĐL Thái Bình	Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 186/190/1 đến trụ 186/190/33/6, từ trụ 186/190/20B đến trụ 186/190/20B/10 tuyến 473SD	Từ trụ 186/190/1 đến trụ 186/190/33/6, từ trụ 186/190/20B đến trụ 186/190/20B/10 tuyến 473SD	Phát quang lưới điện hạ, cao áp từ trụ 186/190/1 đến trụ 186/190/33/6, từ trụ 186/190/20B đến trụ 186/190/20B/10 tuyến 473SD	Phát quang lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
62	20-04-26	08h00	20-04-26	17h00	ĐL Thái Bình	ĐL Thái Bình	Nhánh rẽ 22kV từ trụ 186/189/1 đến trụ 186/189/22 tuyến 473SD	Từ trụ 186/189/1 đến trụ 186/189/22 tuyến 473SD	Phát quang lưới điện hạ, cao áp từ trụ 186/189/1 đến trụ 186/189/22 tuyến 473SD	Phát quang lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
63	20-04-26	08h00	20-04-26	17h00	ĐL Thái Bình	ĐL Thái Bình	Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 186/189/22/1A đến trụ 186/189/22/1A/15 tuyến 473SD	Từ trụ 186/189/22/1A đến trụ 186/189/22/1A/15 tuyến 473SD	Phát quang lưới điện hạ, cao áp từ trụ 186/189/22/1A đến trụ 186/189/22/1A/15 tuyến 473SD	Phát quang lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
64	20-04-26	08h00	20-04-26	11h30	ĐL Thái Bình	ĐL Thái Bình	Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 38/76/12/1 đến trụ 38/76/12/11 tuyến 474SD	Từ trụ 38/76/12/2 đến trụ 38/76/12/11 tuyến 474SD	Căng dây trung áp bị chùng, thay giáp buộc bị gãy, kết hợp phát quang lưới điện hạ, cao áp từ trụ 38/76/12/2 đến trụ 38/76/12/11 tuyến 474SD	Xử lý khiếm khuyết lưới điện	1	Áp Thanh An xã Châu Thành	Cắt 1 LBFCO trụ 38/76/12/1 tuyến 474SD	119	0,4158	0,0020	0,0232	0,0001	0,011	40	
65	20-04-26	08h00	20-04-26	17h00	ĐL Thái Bình	ĐL Thái Bình	Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 38/76/1 đến trụ 38/76/12/30 tuyến 474SD	Từ trụ 38/76/1 đến trụ 38/76/12/30 tuyến 474SD	Phát quang lưới điện hạ, cao áp từ trụ 38/76/1 đến trụ 38/76/12/30 tuyến 474SD	Phát quang lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
66	20-04-26	13h30	20-04-26	17h00	ĐL Thái Bình	ĐL Thái Bình	Trạm biến áp 50kVA trụ 132/25 Hòa Hội 2A tuyến 477SD	Trạm biến áp 50kVA trụ 132/25 Hòa Hội 2A tuyến 477SD	Ép lèo hạ áp tiếp xúc không tốt, hạ áp trạm biến áp trụ 132/25 tuyến 477SD	Sửa chữa thường xuyên	1	Áp Bưng Rò xã Hòa Hội	Cắt CB, FCO trạm biến áp 50kVA trụ 132/25 Hòa Hội 2A tuyến 477SD	25	0,0874	0,0004	0,0049	0,0000	0,011	40	
67	20-04-26	13h30	20-04-26	17h00	ĐL Thái Bình	ĐL Thái Bình	Trạm biến áp 50kVA trụ 132/95 Hòa Hội - F tuyến 477SD	Trạm biến áp 50kVA trụ 132/95 Hòa Hội - F tuyến 477SD	Ép cosse MCCB tiếp xúc không tốt, hạ áp trạm biến áp trụ 132/95 tuyến 477SD	Sửa chữa thường xuyên	1	Áp Bưng Rò xã Hòa Hội	Cắt CB, FCO trạm biến áp 50kVA trụ 132/95 Hòa Hội -F tuyến 477SD	42	0,1468	0,0007	0,0082	0,0000	0,011	40	
68	20-04-26	13h30	20-04-26	17h00	ĐL Thái Bình	ĐL Thái Bình	Trạm biến áp 50kVA trụ 128/13 Ninh Điện-12 tuyến 477SD	Trạm biến áp 50kVA trụ 128/13 Ninh Điện-12 tuyến 477SD	Ép cosse MCCB tiếp xúc không tốt, hạ áp trạm biến áp trụ 128/13 tuyến 477SD	Sửa chữa thường xuyên	1	Áp Nam Bến Sỏi xã Ninh Điện	Cắt CB, FCO trạm biến áp 50kVA trụ 128/13 Ninh Điện-12 tuyến 477SD	37	0,1293	0,0006	0,0072	0,0000	0,011	40	
69	20-04-26	13h30	20-04-26	17h00	ĐL Thái Bình	ĐL Thái Bình	Trạm biến áp 37,5kVA trụ 128/58 Ninh Điện 5A tuyến 477SD	Trạm biến áp 37,5kVA trụ 128/58 Ninh Điện 5A tuyến 477SD	Ép cosse MCCB tiếp xúc không tốt, hạ áp trạm biến áp trụ 128/58 tuyến 477SD	Sửa chữa thường xuyên	1	Áp Bến Cừ xã Ninh Điện	Cắt CB, FCO trạm biến áp 37,5kVA trụ 128/58 Ninh Điện 5A tuyến 477SD	22	0,0769	0,0004	0,0043	0,0000	0,011	40	
70	20-04-26	13h30	20-04-26	17h00	ĐL Thái Bình	ĐL Thái Bình	Trạm biến áp 250kVA trụ 317A Long Châu 16 tuyến 476SD	Trạm biến áp 250kVA trụ 317A Long Châu 16 tuyến 476SD	Ép lèo hạ áp tiếp xúc không tốt, hạ áp trạm biến áp trụ 317A tuyến 476SD	Sửa chữa thường xuyên	3	Áp Long Châu xã Long Chử	Cắt CB, FCO trạm biến áp 250kVA trụ 317A Long Châu 16 tuyến 476SD	153	0,5347	0,0025	0,0298	0,0001	0,103	360	
71	20-04-26	13h30	20-04-26	17h00	ĐL Thái Bình	Công ty CPXD Thăng Long	Lưới điện hạ áp từ trụ 49B/10 đến trụ 49B/15, từ trụ 49B/10 đến trụ 49B/10/3T tuyến 474SD	Từ trụ 49B/10 đến trụ 49B/15, từ trụ 49B/10 đến trụ 49B/10/3T tuyến 474SD	Thay dây hạ áp và phụ kiện, thu hồi vật tư từ trụ 49B/10 đến trụ 49B/15, từ trụ 49B/10 đến trụ 49B/10/3T tuyến 474SD	Sửa chữa lớn lưới điện hạ áp	1	Áp Thanh An xã Châu Thành	Cắt CB, FCO và tháo hotline trạm biến áp 37,5kVA trụ 49B/11 Mã Ngòi 1 tuyến 474SD	55	0,1922	0,0009	0,0107	0,0001	0,011	40	
72	20-04-26	07h30	20-04-26	17h00	ĐL Trảng Bàng	ĐL Trảng Bàng	Nhánh rẽ 22kV trụ 83 Linh Trung tuyến 476TB	Nhánh rẽ 22kV trụ 83 Linh Trung tuyến 476TB	Phát quang lưới điện từ trụ 83/2 đến trụ 83/10 tuyến 476TB	Sửa chữa thường xuyên	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
73	21-04-26	08h00	21-04-26	11h30	ĐL Bến Cầu	ĐL Bến Cầu	Trạm 250kVA Bình Quới 10 trụ 53/58/13B tuyến 480BC	Trạm 250kVA Bình Quới 10 trụ 53/58/13B tuyến 480BC	Hạ nấc MBA 250kVA trụ 53/58/13B tuyến 480BC	Xử lý khiếm khuyết	5	Áp Bình Quới xã Phước Chi	Cắt CB và 3FCO trạm 250kVA Bình Quới 10 trụ 53/58/13B tuyến 480BC	204	1,0255	0,0049	0,0397	0,0002	0,171	600	
74	21-04-26	08h00	21-04-26	11h30	ĐL Bến Cầu	ĐL Bến Cầu	Trạm 250kVA Bình Quới 11 trụ 53/58/20 tuyến 480BC	Trạm 250kVA Bình Quới 11 trụ 53/58/20 tuyến 480BC	Hạ nấc MBA 250kVA trụ 53/58/20 tuyến 480BC	Xử lý khiếm khuyết	5	Áp Bình Quới xã Phước Chi	Cắt CB và 3FCO trạm 250kVA Bình Quới 11 trụ 53/58/20 tuyến 480BC	156	0,7842	0,0037	0,0304	0,0001	0,171	600	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QL VH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
75	21-04-26	08h00	21-04-26	11h30	ĐL Bến Cầu	ĐL Bến Cầu	Trạm 50kVA Phước Lưu 14 trụ 53/78/7T tuyến 480BC	Trạm 50kVA Phước Lưu 14 trụ 53/78/7T tuyến 480BC	Hạ nấc MBA 50kVA trụ 53/78/7T tuyến 480BC	Xử lý khiếm khuyết	3	Áp Gò Ngãi xã Phước Chi	Cắt CB và FCO và tháo hotline trạm 50kVA Phước Lưu 14 trụ 53/78/7T tuyến 480BC	188	0,9451	0,0045	0,0366	0,0002	0,034	120	
76	21-04-26	13h30	21-04-26	17h00	ĐL Bến Cầu	ĐL Bến Cầu	Trạm 25kVA Phước Lưu 7 trụ 53/78/9P tuyến 480BC	Trạm 25kVA Phước Lưu 7 trụ 53/78/9P tuyến 480BC	Hạ nấc MBA 25kVA trụ 53/78/9P tuyến 480BC	Xử lý khiếm khuyết	2	Áp Gò Ngãi xã Phước Chi	Cắt CB và FCO và tháo hotline trạm 25kVA Phước Lưu 7 trụ 53/78/9P tuyến 480BC	73	0,3670	0,0017	0,0142	0,0001	0,023	80	
77	21-04-26	13h30	21-04-26	17h00	ĐL Bến Cầu	ĐL Bến Cầu	Trạm 50kVA Phước Lưu 16 trụ 53/78/9P/4 tuyến 480BC	Trạm 50kVA Phước Lưu 16 trụ 53/78/9P/4 tuyến 480BC	Hạ nấc MBA 50kVA trụ 53/78/9P/4 tuyến 480BC	Xử lý khiếm khuyết	3	Áp Gò Ngãi xã Phước Chi	Cắt CB và FCO và tháo hotline trạm 50kVA Phước Lưu 16 trụ 53/78/9P/4 tuyến 480BC	52	0,2614	0,0012	0,0101	0,0000	0,034	120	
78	21-04-26	08h00	21-04-26	17h00	ĐL Bến Cầu	ĐL Bến Cầu	Nhánh rẽ 22kV từ trụ 221/1 đến trụ 221/108 Long Khánh tuyến 476BC	Từ trụ 221/1 đến trụ 221/108 nhánh rẽ 22kV Long Khánh tuyến 476BC	Phát quang lưới điện trung hạ áp từ trụ 221/1 đến trụ 221/108 Long Khánh tuyến 476BC	Phát quang lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
79	21-04-26	08h00	21-04-26	17h00	ĐL Bến Cầu	ĐL Bến Cầu	Nhánh rẽ 22kV từ trụ 221/108/1T đến trụ 221/108/16T/32 Long Cường 4 tuyến 476BC	Từ trụ 221/108/1T đến trụ 221/108/16T/32 nhánh rẽ 22kV Long Cường 4 tuyến 476BC	Phát quang lưới điện trung hạ áp từ trụ 221/108/1T đến trụ 221/108/16T/32 Long Cường 4 tuyến 476BC	Phát quang lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
80	21-04-26	08h00	21-04-26	17h00	ĐL Bến Cầu	ĐL Bến Cầu	Nhánh rẽ 22kV từ trụ 221/108/1P đến trụ 221/108/22P Long Cường 3 tuyến 476BC	Từ trụ 221/108/1P đến trụ 221/108/22P nhánh rẽ 22kV Long Cường 3 tuyến 476BC	Phát quang lưới điện trung hạ áp từ trụ 221/108/1P đến trụ 221/108/22P Long Cường 3 tuyến 476BC	Phát quang lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
81	21-04-26	08h00	21-04-26	17h00	ĐL Bến Cầu	ĐL Bến Cầu	Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 221/41/9 đến trụ 221/41/9/28 Bầu Cua - Bầu Mọi 2 tuyến 476BC	Từ trụ 221/41/9 đến trụ 221/41/9/28 nhánh rẽ 12,7kV Bầu Cua - Bầu Mọi 2 tuyến 476BC	Phát quang lưới điện trung hạ áp từ trụ 221/41/9 đến trụ 221/41/9/28 Bầu Cua - Bầu Mọi 2 tuyến 476BC	Phát quang lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
82	21-04-26	08h00	21-04-26	17h00	ĐL Dương Minh Châu	ĐL Dương Minh Châu	Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 207/43 Suối Nhánh tuyến 471TĐ	Tại trụ 207/66 Suối Nhánh 1 tuyến 471TĐ	Lắp vật tư, phụ kiện, thay HTĐĐ, MBA nâng công suất 37,5kVA lên 75kVA và đóng điện nghiệm thu sau khi công tác xong tại trụ 207/66 Suối Nhánh 1 tuyến 471TĐ	Sửa chữa thường xuyên	7	Áp Thuận Tân xã Truông Mít	Cắt LBFCO trụ 207/43 Suối Nhánh 1 tuyến 471TĐ	118	1,1405	0,0021	0,0591	0,0001	0,080	720	
83	21-04-26	08h00	21-04-26	17h00	ĐL Dương Minh Châu	ĐL Dương Minh Châu	Đường dây 22kV từ trụ 207 Thanh Đức - Truông Mít tuyến 471TĐ	Từ trụ 207 đến trụ 207/66, từ trụ 207/42 đến trụ 207/42/48, từ trụ 207/30 đến trụ 207/30/19 Suối Nhánh tuyến 471TĐ	Phát quang lưới điện, vệ sinh gốc trụ, mé nhánh từ trụ 207 đến trụ 207/66, từ trụ 207/42 đến trụ 207/42/48, từ trụ 207/30 đến trụ 207/30/19 Suối Nhánh tuyến 471TĐ	Phát quang	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
84	21-04-26	08h00	21-04-26	17h00	ĐL Dương Minh Châu	ĐL Dương Minh Châu	Trạm 50kVA trụ 130/5 Thuận Hòa-4 tuyến 473TĐ	Trạm 50kVA trụ 130/5 Thuận Hòa-4 tuyến 473TĐ	Lắp vật tư, phụ kiện, thay HTĐĐ, MBA nâng công suất 50kVA lên 75kVA và đóng điện nghiệm thu sau khi công tác xong tại trụ 130/5 Thuận Hòa-4 tuyến 473TĐ	Sửa chữa thường xuyên	3	Ấp Thuận Hòa xã Trường Mít	Cắt FCO và tháo hotline trạm 50kVA trụ 130/5 Thuận Hòa-4 tuyến 473TĐ	87	0,8409	0,0016	0,0436	0,0001	0,034	306	
85	21-04-26	07h30	21-04-26	17h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu; Công ty Minh Ngọc	TBA 250kVA Xóm Mới 1 trụ 54/83 tuyến 476TĐ	TBA 250kVA Xóm Mới 1 trụ 54/83 tuyến 476TĐ	Thí nghiệm định kỳ CBM, bảo trì TBA, phát quang lưới hạ áp, thay dây hạ áp TBA 250kVA Xóm Mới 1 trụ 54/83 tuyến 476TĐ	Sửa chữa thường xuyên, sửa chữa lớn năm 2026, phát quang	8	Khu phố Xóm Mới 2 phường Gò Dầu	Cắt 3FCO, tháo 3hotline TBA 250kVA Xóm Mới 1 trụ 54/83 tuyến 476TĐ	247	2,0749	0,0041	0,0003	0,0000	0,158	1.350	
86	21-04-26	07h30	21-04-26	17h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu; Công ty Minh Ngọc	TBA 400kVA Xóm Mới 2 trụ 54/86B tuyến 476TĐ	TBA 400kVA Xóm Mới 2 trụ 54/86B tuyến 476TĐ	Thí nghiệm định kỳ CBM, bảo trì TBA, phát quang lưới hạ áp, thay dây hạ áp TBA 400kVA Xóm Mới 2 trụ 54/86B tuyến 476TĐ	Sửa chữa thường xuyên, sửa chữa lớn năm 2026, phát quang	12	Khu phố Xóm Mới 2 phường Gò Dầu	Cắt 3FCO, tháo 3hotline TBA 400kVA Xóm Mới 2 trụ 54/86B tuyến 476TĐ Cắt FCO, tháo hotline trạm 25kVA Trường Cửu trụ 54/86A tuyến 476TĐ	339	2,8478	0,0056	0,0006	0,0000	0,238	2.020	
87	21-04-26	07h30	21-04-26	17h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu; Công ty Minh Ngọc	TBA 250kVA Xóm Mới 9 trụ 54/92 tuyến 476TĐ	TBA 250kVA Xóm Mới 9 trụ 54/92 tuyến 476TĐ	Thí nghiệm định kỳ CBM, bảo trì TBA, phát quang lưới hạ áp, thay dây hạ áp TBA 250kVA Xóm Mới 9 trụ 54/92 tuyến 476TĐ	Sửa chữa thường xuyên, sửa chữa lớn năm 2026, phát quang	8	Khu phố Xóm Mới 2 phường Gò Dầu	Cắt 3FCO, tháo 3hotline TBA 250kVA Xóm Mới 9 trụ 54/92 tuyến 476TĐ	209	1,7557	0,0034	0,0003	0,0000	0,158	1.350	
88	21-04-26	07h30	21-04-26	17h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu; Công ty Minh Ngọc	TBA 250kVA Xóm Mới 11 trụ 54/86/7 tuyến 476TĐ	TBA 250kVA Xóm Mới 11 trụ 54/86/7 tuyến 476TĐ	Thí nghiệm định kỳ CBM, bảo trì TBA, phát quang lưới hạ áp, thay dây hạ áp TBA 250kVA Xóm Mới 11 trụ 54/86/7 tuyến 476TĐ	Sửa chữa thường xuyên, sửa chữa lớn năm 2026, phát quang	8	Khu phố Xóm Mới 2 phường Gò Dầu	Cắt 3FCO, tháo 3hotline TBA 250kVA Xóm Mới 11 trụ 54/86/7 tuyến 476TĐ	209	1,7557	0,0034	0,0003	0,0000	0,158	1.350	
89	21-04-26	07h30	21-04-26	17h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu	TBA 50kVA trụ 54/77/12/4 Xóm Mới 14 tuyến 476TĐ	TBA 50kVA trụ 54/77/12/4 Xóm Mới 14 tuyến 476TĐ	Thí nghiệm định kỳ CBM, bảo trì TBA 50kVA trụ 54/77/12/4 Xóm Mới 14 tuyến 476TĐ	Thí nghiệm định kỳ	3	Khu phố Xóm Mới 2 phường Gò Dầu	Cắt FCO TBA 50kVA trụ 54/77/12/4 Xóm Mới 14 tuyến 476TĐ	57	0,4788	0,0009	0,0000	0,0000	0,059	500	
90	21-04-26	07h30	21-04-26	17h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu	TBA 50kVA trụ 54/77/12/8 Xóm Mới 12 tuyến 476TĐ	TBA 50kVA trụ 54/77/12/8 Xóm Mới 12 tuyến 476TĐ	Thí nghiệm định kỳ CBM, bảo trì TBA 50kVA trụ 54/77/12/8 Xóm Mới 12 tuyến 476TĐ	Thí nghiệm định kỳ	3	Khu phố Xóm Mới 2 phường Gò Dầu	Cắt FCO TBA 50kVA trụ 54/77/12/8 Xóm Mới 12 tuyến 476TĐ	23	0,1932	0,0004	0,0000	0,0000	0,059	500	
91	21-04-26	07h30	21-04-26	17h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu	TBA 2x50kVA trụ 54/65/3 Cây Xài 7 tuyến 476TĐ	TBA 2x50kVA trụ 54/65/3 Cây Xài 7 tuyến 476TĐ	Thí nghiệm định kỳ CBM, bảo trì TBA 2x50kVA trụ 54/65/3 Cây Xài 7 tuyến 476TĐ	Thí nghiệm định kỳ	3	Khu phố Cây Xoài phường Gò Dầu	Cắt 2FCO TBA 2x50kVA trụ 54/65/3 Cây Xài 7 tuyến 476TĐ	52	0,4368	0,0009	0,0000	0,0000	0,059	500	
92	21-04-26	07h30	21-04-26	17h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu	TBA 75kVA trụ 54/65/10 Cây Xài 5 tuyến 476TĐ	TBA 75kVA trụ 54/65/10 Cây Xài 5 tuyến 476TĐ	Thí nghiệm định kỳ CBM, bảo trì TBA 75kVA trụ 54/65/10 Cây Xài 5 tuyến 476TĐ	Thí nghiệm định kỳ	3	Khu phố Cây Xoài phường Gò Dầu	Cắt FCO TBA 75kVA trụ 54/65/10 Cây Xài 5 tuyến 476TĐ	68	0,5712	0,0011	0,0000	0,0000	0,059	500	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
93	21-04-26	07h30	21-04-26	17h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu	Hệ thống đo đếm trung áp trụ 54/27/1A/1 Cty CP Đầu tư Năng lượng Tái tạo QTC2 tuyến 476TĐ	Hệ thống đo đếm trung áp trụ 54/27/1A/1 Cty CP Đầu tư Năng lượng Tái tạo QTC2 tuyến 476TĐ	Đo chất lượng điện năng tại Hệ thống đo đếm trung áp trụ 54/27/1A/1 Cty CP Đầu tư Năng lượng Tái tạo QTC2 tuyến 476TĐ	Sửa chữa thường xuyên	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
94	21-04-26	07h30	21-04-26	17h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu	Hệ thống đo đếm trung áp trụ 42/25/2 Cty CP Phát triển Công Nghiệp Xanh VN tuyến 477TĐ	Hệ thống đo đếm trung áp trụ 42/25/2 Cty CP Phát triển Công Nghiệp Xanh VN tuyến 477TĐ	Đo chất lượng điện năng tại Hệ thống đo đếm trung áp trụ 42/25/2 Cty CP Phát triển Công Nghiệp Xanh VN tuyến 477TĐ	Sửa chữa thường xuyên	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
95	21-04-26	07h30	21-04-26	17h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu	Lưới điện hạ áp TBA 250kVA trụ 233/2 Trâm Vàng 1 tuyến 476TĐ	Lưới điện hạ áp TBA 250kVA trụ 233/2 Trâm Vàng 1 tuyến 476TĐ	Phát quang Lưới điện hạ áp TBA 250kVA trụ 233/2 Trâm Vàng 1 tuyến 476TĐ	Phát quang	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
96	21-04-26	07h30	21-04-26	17h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu	Lưới điện hạ áp TBA 250kVA trụ 235/1 Trần Hưng Đạo C tuyến 476TĐ	Lưới điện hạ áp TBA 250kVA trụ 235/1 Trần Hưng Đạo C tuyến 476TĐ	Phát quang Lưới điện hạ áp TBA 250kVA trụ 235/1 Trần Hưng Đạo C tuyến 476TĐ	Phát quang	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
97	21-04-26	07h30	21-04-26	17h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Gò Dầu, Gia Lộc, xã Thanh Đức, Phước Thạnh, Truong Mít	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Gò Dầu, Gia Lộc, xã Thanh Đức, Phước Thạnh, Truong Mít	Gắn mới, di dời, nâng công suất, thực hiện ứng dụng hiện trường, thay công tơ định kỳ, hỏng, lệch thời gian, thay công tơ 3 giá, 2 chiều, cô lập, tái lập điện đo quá hạn thanh toán, thu hồi điện kể không sử dụng, thay thùng công tơ bê, lắp DCU, xử lý đo ghi xa, cân bằng pha hạ áp	Sửa chữa thường xuyên	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
98	21-04-26	07h30	21-04-26	17h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Gò Dầu, Gia Lộc, xã Thanh Đức, Phước Thạnh, Truong Mít	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Gò Dầu, Gia Lộc, xã Thanh Đức, Phước Thạnh, Truong Mít	Kiểm tra lưới điện, đo tải trung áp, hạ áp, bứt dây leo, bứt lưới mắt cáo, cắt đai thép ống HDPE, che chắn cáp lực tránh chạm chập, vệ sinh gốc trụ, kiểm tra hệ thống đo đếm trung áp, gỡ tổ chim	Sửa chữa thường xuyên	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
99	21-04-26	08h00	21-04-26	17h00	ĐL Hòa Thành	ĐL Hòa Thành	Trạm 3x50kVA Châu Văn Liêm A trụ 113/13P Lý Thường Kiệt tuyến 476TN	Trạm 3x50kVA Châu Văn Liêm A trụ 113/13P Lý Thường Kiệt tuyến 476TN	Thí nghiệm CBM trạm 3x50kVA Châu Văn Liêm A trụ 113/13P Lý Thường Kiệt tuyến 476TN	Thí nghiệm CBM	4	Khu phố Hiệp Long phường Thanh Điền	Cắt CB, 3FCO, tháo 3 hotline trạm 3x50kVA Châu Văn Liêm A trụ 113/13P Lý Thường Kiệt tuyến 476TN	73	0,6249	0,0013	0,0325	0,0001	0,079	628	
100	21-04-26	08h00	21-04-26	17h00	ĐL Hòa Thành	ĐL Hòa Thành	Trạm 3x50kVA Ca Bảo Đạo C trụ 134C/3 Phạm Hùng tuyến 475TN	Trạm 3x50kVA Ca Bảo Đạo C trụ 134C/3 Phạm Hùng tuyến 475TN	Thí nghiệm CBM trạm 3x50kVA Ca Bảo Đạo C trụ 134C/3 Phạm Hùng tuyến 475TN	Thí nghiệm CBM	4	Khu phố 3 phường Long Hoa	Cắt CB, 3FCO, tháo 3 hotline trạm 3x50kVA Ca Bảo Đạo C trụ 134C/3 Phạm Hùng tuyến 475TN	98	0,8389	0,0017	0,0436	0,0001	0,079	628	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
101	21-04-26	08h00	21-04-26	17h00	ĐL Hòa Thành	ĐL Hòa Thành	Trạm 3x50kVA Lộ Bình Dương S2 trụ 67/1T Trần Phú tuyến 474TN	Trạm 3x50kVA Lộ Bình Dương S2 trụ 67/1T Trần Phú tuyến 474TN	Thí nghiệm CBM trạm 3x50kVA Lộ Bình Dương S2 trụ 67/1T Trần Phú tuyến 474TN	Thí nghiệm CBM	14	Khu phố Long Hải phường Long Hoa	- Cắt CB, 3FCO, tháo 3 hotline trạm 3x50kVA Lộ Bình Dương S2 trụ 67/1T Trần Phú tuyến 474TN - Cắt CB trạm 250kVA Trần Phú D trụ 67/3B Trần Phú tuyến 474TN	175	1,4981	0,0031	0,0779	0,0002	0,262	2,094	
102	21-04-26	08h00	21-04-26	17h00	ĐL Hòa Thành	ĐL Hòa Thành	Trạm 3x50kVA Ngô Tùng Châu F trụ 89/24 Lạc Long Quân tuyến 476TN	Trạm 3x50kVA Ngô Tùng Châu F trụ 89/24 Lạc Long Quân tuyến 476TN	Thí nghiệm CBM trạm 3x50kVA Ngô Tùng Châu F trụ 89/24 Lạc Long Quân tuyến 476TN	Thí nghiệm CBM	4	Khu phố Hiệp Định phường Thanh Điền	Cắt CB, 3FCO, tháo 3 hotline trạm 3x50kVA Ngô Tùng Châu F trụ 89/24 Lạc Long Quân tuyến 476TN	75	0,6420	0,0013	0,0334	0,0001	0,079	628	
103	21-04-26	08h00	21-04-26	17h00	ĐL Hòa Thành	ĐL Hòa Thành	Trạm 2x25kVA Sân Cu K trụ 20/31/15P Nguyễn Văn Linh tuyến 474TN	Trạm 2x25kVA Sân Cu K trụ 20/31/15P Nguyễn Văn Linh tuyến 474TN	Xử lý tiếp đất lặp lại bị đứt, tháo lắp vật tư phụ kiện trạm 3x50kVA Ngô Tùng Châu F trụ 89/24 Lạc Long Quân tuyến 476TN	Sửa chữa thường xuyên số 23/TTr-ĐLHT	0	Khu phố Hiệp Định phường Thanh Điền	Cắt CB, 3FCO, tháo 3 hotline trạm 3x50kVA Ngô Tùng Châu F trụ 89/24 Lạc Long Quân tuyến 476TN	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
104	21-04-26	08h00	21-04-26	17h00	ĐL Hòa Thành	Công ty TNHH Năng Lượng Xanh Sơn Anh	Lưới điện hạ áp từ trụ 10 đến trụ 10/6 Châu Văn Liêm tuyến 476TN	Từ trụ 10 đến trụ 10/6 Châu Văn Liêm tuyến 476TN	Thay dây hạ áp, sang lưới, nhỏ trụ thu hồi, tháo lắp vật tư phụ kiện từ trụ 10 đến trụ 10/6 Châu Văn Liêm tuyến 476TN	Sửa chữa lớn 2026	11	Khu phố Hiệp Long phường Thanh Điền	- Cắt CB trạm 3x75kVA Hiệp Long H trụ 9 Châu Văn Liêm tuyến 476TN - Cắt CB trạm 250kVA Hiệp Long L trụ 10B Châu Văn Liêm tuyến 476TN	176	1,5067	0,0031	0,0784	0,0002	0,196	1,571	
105	21-04-26	08h00	21-04-26	17h00	ĐL Hòa Thành	ĐL Hòa Thành	Trạm 3x75kVA Hiệp Long H trụ 9 Châu Văn Liêm tuyến 476TN	Trạm 3x75kVA Hiệp Long H trụ 9 Châu Văn Liêm tuyến 476TN	Xử lý tiếp đất lặp lại bị đứt, tháo lắp vật tư phụ kiện trạm 3x75kVA Hiệp Long H trụ 9 Châu Văn Liêm tuyến 476TN	Sửa chữa thường xuyên số 23/TTr-ĐLHT	0	Khu phố Hiệp Long phường Thanh Điền	Cắt CB, 3FCO trạm 3x75kVA Hiệp Long H trụ 9 Châu Văn Liêm tuyến 476TN	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
106	21-04-26	08h00	21-04-26	17h00	ĐL Hòa Thành	Công ty TNHH Năng Lượng Xanh Sơn Anh	Lưới điện hạ áp từ trụ 10B đến trụ 10B/10 Châu Văn Liêm tuyến 476TN	Từ trụ 10B đến trụ 10B/10 Châu Văn Liêm tuyến 476TN	Thay dây hạ áp, sang lưới, tháo lắp vật tư phụ kiện từ trụ 10B đến trụ 10B/10 Châu Văn Liêm tuyến 476TN	Sửa chữa lớn 2026	14	Khu phố Long Mỹ phường Long Hoa	- Cắt CB trạm 3x50kVA cơ sở nước đá Phước Lộc trụ 10B/2, cắt 3FCO trụ 10B An Dương Vương tuyến 474TN - Cắt CB trạm 250kVA Lộ Bình Dương R trụ 9B An Dương Vương tuyến 474TN - Cắt CB trạm 250kVA Lộ Bình Dương J1 trụ 7B/3 An Dương Vương tuyến 474TN - Cắt CB trạm 400kVA Lộ Bình Dương J trụ 7B/5 An Dương Vương tuyến 474TN	442	3,7838	0,0079	0,1968	0,0004	0,262	2,094	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
107	21-04-26	08h00	21-04-26	17h00	ĐL Hòa Thành	Công ty TNHH Năng Lượng Xanh Sơn Anh	Lưới điện hạ áp từ trụ 4/2BP đến trụ 4/5P/3 An Dương Vương tuyến 474TN	Từ trụ 4/2BP đến trụ 4/5P/3 An Dương Vương tuyến 474TN	Kéo dây hạ áp, sang lưới, nhỏ trụ thu hồi, tháo lắp vật tư phụ kiện từ trụ 4/2BP đến trụ 4/5P/3 An Dương Vương tuyến 474TN	Sửa chữa lớn 2026	6	Khu phố Long Mỹ phường Long Hoa	Cắt CB, 3FCO, tháo 3hotline trạm 160kVA Lộ Bình Dương 10 trụ 4/5P An Dương Vương tuyến 474TN	137	1,1728	0,0024	0,0610	0,0001	0,105	838	
108	21-04-26	08h00	21-04-26	17h00	ĐL Hòa Thành	ĐL Hòa Thành	Đường dây 22kV từ trụ 96 đến trụ 120/25/22 Nguyễn Văn Linh tuyến 474TN	Từ trụ 96 đến trụ 120/25/22 Nguyễn Văn Linh tuyến 474TN	Phát quang lưới điện hạ cao áp từ trụ 96 đến trụ 120/25/22 Nguyễn Văn Linh tuyến 474TN	Phát quang	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
109	21-04-26	18h00	21-04-26	21h00	ĐL Hòa Thành	ĐL Hòa Thành	Phân đoạn 22 kV từ trụ 90B đến trụ 114 Lý Thường Kiệt tuyến 476TN, từ trụ 90A đến trụ 114 Lý Thường Kiệt tuyến 482TN, từ trụ 5 đến trụ 30, từ trụ 28 đến trụ 28/4, từ trụ 26 đến trụ 26/7 Hùng Vương tuyến 482TN, từ trụ 30 Hùng Vương đến trụ 46 Huỳnh Thanh Mừng tuyến 482TN và các nhánh rẽ	Từ trụ 90B đến trụ 114 Lý Thường Kiệt tuyến 476TN, từ trụ 90A đến trụ 114 Lý Thường Kiệt tuyến 482TN, từ trụ 5 đến trụ 30, từ trụ 28 đến trụ 28/4, từ trụ 26 đến trụ 26/7 Hùng Vương tuyến 482TN, từ trụ 30 Hùng Vương đến trụ 46 Huỳnh Thanh Mừng tuyến 482TN và các nhánh rẽ	Kiểm tra định kỳ đem lưới điện hạ cao áp từ trụ 90B đến trụ 114 Lý Thường Kiệt tuyến 476TN, từ trụ 90A đến trụ 114 Lý Thường Kiệt tuyến 482TN, từ trụ 5 đến trụ 30, từ trụ 28 đến trụ 28/4, từ trụ 26 đến trụ 26/7 Hùng Vương tuyến 482TN, từ trụ 30 Hùng Vương đến trụ 46 Huỳnh Thanh Mừng tuyến 482TN và các nhánh rẽ	Kiểm tra định kỳ	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
110	21-04-26	08h30	21-04-26	09h30	ĐL Tân Biên	ĐL Tân Biên	TBA 160kVA Thị Trấn 4A trụ 7B tuyến 473TBI	Trụ 7B tuyến 473TBI	Thay công tơ lệch thời gian TBA 160kVA Thị Trấn 4A trụ 7B tuyến 473TBI	Thay công tơ lệch thời gian	1	Áp 7, xã Tân Biên	Cắt 3FCO TBA 160kVA Thị Trấn 4A trụ 7B tuyến 473TBI	66	0,0950	0,0016	0,0037	0,0001	0,001	1	
111	21-04-26	09h30	21-04-26	10h30	ĐL Tân Biên	ĐL Tân Biên	TBA 3x15kVA CS cửa xe gỗ Lý Sương trụ 21/6 tuyến 478TBI	Trụ 21/6 tuyến 478TBI	Thay công tơ định kỳ TBA 3x15kVA CS cửa xe gỗ Lý Sương trụ 21/6 tuyến 478TBI	Thay công tơ định kỳ	1	Doanh nghiệp tư nhân Lý Sương	Cắt 3FCO TBA 3x15kVA CS cửa xe gỗ Lý Sương trụ 21/6 tuyến 478TBI	1	0,0014	0,0000	0,0001	0,0000	0,001	1	
112	21-04-26	10h30	21-04-26	11h30	ĐL Tân Biên	ĐL Tân Biên	TBA 50kVA Tà Chanh 4A trụ 21/6/6 tuyến 478TBI	Trụ 21/6/6 tuyến 478TBI	Thay công tơ lệch thời gian TBA 50kVA Tà Chanh 4A trụ 21/6/6 tuyến 478TBI	Thay công tơ lệch thời gian	1	Áp Thạnh Sơn, xã Tân Biên	Cắt FCO TBA 50kVA Tà Chanh 4A trụ 21/6/6 tuyến 478TBI	32	0,0461	0,0008	0,0018	0,0000	0,001	1	
113	21-04-26	14h00	21-04-26	15h00	ĐL Tân Biên	ĐL Tân Biên	TBA 3x37,5kVA Đồi 82 Tân Biên trụ 98/3 tuyến 474TBI	Trụ 98/3 tuyến 474TBI	Thay công tơ định kỳ TBA 3x37,5kVA Đồi 82 Tân Biên trụ 98/3 tuyến 474TBI	Thay công tơ định kỳ	1	Sở Nội vụ tỉnh Tây Ninh (Nghĩa Trang Liệt Sĩ đồi 82)	Cắt 3FCO TBA 3x37,5kVA Đồi 82 Tân Biên trụ 98/3 tuyến 474TBI	3	0,0043	0,0001	0,0002	0,0000	0,001	1	
114	21-04-26	15h00	21-04-26	16h00	ĐL Tân Biên	ĐL Tân Biên	TBA 37,5kVA Công ty TNHH MTV Thuốc Lá Tây Ninh trụ 137/34 tuyến 474TBI	Trụ 137/34 tuyến 474TBI	Thay công tơ lệch thời gian TBA 37,5kVA Công ty TNHH MTV Thuốc Lá Tây Ninh trụ 137/34 tuyến 474TBI	Thay công tơ lệch thời gian	1	Công ty TNHH MTV Thuốc lá Tây Ninh	Cắt FCO TBA 37,5kVA Công ty TNHH MTV Thuốc Lá Tây Ninh trụ 137/34 tuyến 474TBI	1	0,0014	0,0000	0,0001	0,0000	0,001	1	
115	21-04-26	16h00	21-04-26	17h00	ĐL Tân Biên	ĐL Tân Biên	TBA 50kVA Phạm Viết Ứng trụ 171B/63/120 tuyến 471CM	Trụ 171B/63/120 tuyến 471CM	Thay công tơ lệch thời gian TBA 50kVA Phạm Viết Ứng trụ 171B/63/120 tuyến 471CM	Thay công tơ lệch thời gian	1	Phạm Viết Ứng	Cắt FCO TBA 50kVA Phạm Viết Ứng trụ 171B/63/120 tuyến 471CM	1	0,0014	0,0000	0,0001	0,0000	0,001	1	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
116	21-04-26	08h00	21-04-26	17h00	ĐL Tân Châu	ĐL Tân Châu	Trạm 50 kVA trụ 10B/3/15 tuyến 473TH.	Trạm 50 kVA trụ 10B/3/15 tuyến 473TH.	Thay TI hạ thế định kỳ trạm 50 kVA trụ 10B/3/15 tuyến 473TH.	Thay TI hạ thế định kỳ	1	Trần Hồng Cẩn	Cắt 01 FCO trạm 50 kVA trụ 10B/3/15 tuyến 473TH.	1	0,0096	0,0000	0,0005	0,0000	0,011	103	
117	21-04-26	08h00	21-04-26	17h00	ĐL Tân Châu	ĐL Tân Châu	Trạm 160 kVA trụ 71/1T tuyến 471TH.	Trạm 160 kVA trụ 71/1T tuyến 471TH.	Thay công tơ định kỳ trạm 160 kVA trụ 71/1T tuyến 471TH.	Thay công tơ định kỳ	4	Công ty TNHH MTV Khai Thác Thủy Lợi Tây Ninh	Cắt 03 FCO trạm 160 kVA trụ 71/1T tuyến 471TH.	1	0,0096	0,0000	0,0005	0,0000	0,046	411	
118	21-04-26	08h00	21-04-26	17h00	ĐL Tân Châu	ĐL Tân Châu	Trạm 3x15 kVA trụ 24 tuyến 477TH.	Trạm 3x15 kVA trụ 24 tuyến 477TH.	Thay công tơ định kỳ trạm 3x15 kVA trụ 24 tuyến 477TH.	Thay công tơ định kỳ	1	Cty TNHH MTV Nhân Thành An	Cắt 03 FCO trạm 3x15 kVA trụ 24 tuyến 477TH.	2	0,0191	0,0000	0,0010	0,0000	0,011	103	
119	21-04-26	08h00	21-04-26	17h00	ĐL Tân Châu	ĐL Tân Châu	Trạm 3x15 kVA trụ 40 tuyến 477TH.	Trạm 3x15 kVA trụ 40 tuyến 477TH.	Thay công tơ định kỳ trạm 3x15 kVA trụ 40 tuyến 477TH.	Thay công tơ định kỳ	1	Công ty TNHH Xuất nhập khẩu Hồng Hưng	Cắt 03 FCO trạm 3x15 kVA trụ 40 tuyến 477TH.	1	0,0096	0,0000	0,0005	0,0000	0,011	103	
120	21-04-26	08h00	21-04-26	17h00	ĐL Tân Châu	ĐL Tân Châu	Trạm 3x15 kVA trụ 52C tuyến 477TH.	Trạm 3x15 kVA trụ 52C tuyến 477TH.	Thay công tơ định kỳ trạm 3x15 kVA trụ 52C tuyến 477TH.	Thay công tơ định kỳ	1	Chi Nhánh Công Ty TNHH MTV Thương Mại Xuất Nhập Khẩu Gỗ Lê Hiền	Cắt 03 FCO trạm 3x15 kVA trụ 52C tuyến 477TH.	1	0,0096	0,0000	0,0005	0,0000	0,011	103	
121	21-04-26	08h00	21-04-26	17h00	ĐL Tân Châu	ĐL Tân Châu	Trạm 3x15 kVA trụ 194/1 tuyến 478TH.	Trạm 3x15 kVA trụ 194/1 tuyến 478TH.	Thay công tơ định kỳ trạm 3x15 kVA trụ 194/1 tuyến 478TH.	Thay công tơ định kỳ	1	Nguyễn Thị Hương	Cắt 03 FCO trạm 3x15 kVA trụ 194/1 tuyến 478TH.	1	0,0096	0,0000	0,0005	0,0000	0,011	103	
122	21-04-26	08h00	21-04-26	17h00	ĐL Tân Châu	ĐL Tân Châu	Trạm 400 kVA trụ 242/11/1 tuyến 478TH.	Trạm 400 kVA trụ 242/11/1 tuyến 478TH.	Thay công tơ định kỳ trạm 400 kVA trụ 242/11/1 tuyến 478TH.	Thay công tơ định kỳ	10	Công ty TNHH MTV Lộc Sông Bé	Cắt 03 FCO trạm 400 kVA trụ 242/11/1 tuyến 478TH.	1	0,0096	0,0000	0,0005	0,0000	0,114	1.029	
123	21-04-26	08h00	21-04-26	17h00	ĐL Tân Châu	ĐL Tân Châu	Trạm 3x37.5 kVA trụ 265B tuyến 478TH.	Trạm 3x37.5 kVA trụ 265B tuyến 478TH.	Thay công tơ định kỳ trạm 3x37.5 kVA trụ 265B tuyến 478TH.	Thay công tơ định kỳ	3	Doanh nghiệp tư nhân Khương Thanh	Cắt 03 FCO trạm 3x37.5 kVA trụ 265B tuyến 478TH.	1	0,0096	0,0000	0,0005	0,0000	0,034	309	
124	21-04-26	08h00	21-04-26	17h00	ĐL Tân Châu	ĐL Tân Châu	Trạm 250 kVA trụ 123/18/14B/1 tuyến 473TH.	Trạm 250 kVA trụ 123/18/14B/1 tuyến 473TH.	Thay công tơ định kỳ trạm 250 kVA trụ 123/18/14B/1 tuyến 473TH.	Thay công tơ định kỳ	7	Công ty CPĐT Hạ Tầng Cụm CN Tân Hội	Cắt 03 FCO trạm 250 kVA trụ 123/18/14B/1 tuyến 473TH.	1	0,0096	0,0000	0,0005	0,0000	0,080	720	
125	21-04-26	08h00	21-04-26	17h00	ĐL Tân Ninh	ĐL Tân Ninh	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Tân Ninh, Bình Minh, Ninh Thạnh	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Tân Ninh, Bình Minh, Ninh Thạnh	Gắn điện kế mới, thay định kỳ, dời điện kế từ nhà ra trụ, thay điện kế không truyền dữ liệu, tháo thanh lý, kiểm tra nhanh chậm, gắn modem đọc từ xa; thay thùng bể khu vực quản lý ĐLTN	Sửa chữa thường xuyên	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
126	21-04-26	08h00	21-04-26	17h00	ĐL Tân Ninh	ĐL Tân Ninh	Đường dây 22kV và các nhánh rẽ tuyến 472TN	Từ trụ 47 đến trụ 80 và các nhánh rẽ đường Cách Mạng Tháng Tám tuyến 472TN	Phát quang hành lang lưới điện cao hạ áp từ trụ 47 đến trụ 80 và các nhánh rẽ đường Cách Mạng Tháng Tám tuyến 472TN	Phát quang	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
127	21-04-26	08h00	21-04-26	17h00	ĐL Tân Ninh	ĐL Tân Ninh	Lưới hạ áp trạm 250kVA trụ 14/20 Ninh Lộc - B tuyến 481TN	Từ trụ 14/15 đến trụ 14/18, từ trụ 14/18 đến trụ 14/29/3P/6P đường Bời Lời tuyến 481TN	- Trồng trụ kéo dây ép lèo sang lưới hạ áp từ trụ 14/15 đến trụ 14/18, từ trụ 14/18 đến trụ 14/29/3P/6P đường Bời Lời tuyến 481TN - Sửa trụ hạ áp bị nghiêng mất an toàn trụ 14/24/6T/3P đường Bời Lời tuyến 481TN	Sửa chữa thường xuyên	6	Khu phố Ninh Lộc phường Bình Minh	Cắt CB trạm 250kVA trụ 14/20 Ninh Lộc - B tuyến 481TN	201	1,8070	0,0033	0,1006	0,0002	0,206	1.852	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú	
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty					
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI				
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)	
128	21-04-26	08h00	21-04-26	17h00	ĐL Tân Ninh	ĐL Tân Ninh	Lưới hạ áp trạm 250kVA trụ 23B/8/12 Ninh Sơn - AE, trạm 250kVA trụ 23B/11 Ninh An - B, trạm 250kVA trụ 15 Ninh Thọ - C tuyến 481TN	Từ trụ 23B/8/7 đến trụ 23B/8/12, từ trụ 23B/8/12 đến trụ 15b/11, từ trụ 15b/6/2 đến trụ 15b/6/7, từ trụ 15b/6/4/1 đến trụ 15b/6/4/12, từ trụ 23B/11/6 đến trụ 23B/11/6/4T đường Bời Lời tuyến 481TN	Kéo dây ABC 4x70mm <sup>2</sup> , ép lèo sang tải xử lý tối ưu bán kính cấp điện từ trụ 23B/8/7 đến trụ 23B/8/12, từ trụ 23B/8/12 đến trụ 15b/11, từ trụ 15b/6/2 đến trụ 15b/6/7, từ trụ 15b/6/4/1 đến trụ 15b/6/4/12, từ trụ 23B/11/6 đến trụ 23B/11/6/4T đường Bời Lời tuyến 481TN	Sửa chữa thường xuyên	20	Khu phố Ninh An, Ninh Thọ phường Bình Minh	- Cắt FCO 250kVA trụ 23B/8/12 Ninh Sơn - AE tuyến 481TN - Cắt CB trạm 250kVA trụ 23B/11 Ninh An - B, trạm 250kVA trụ 15 Ninh Thọ - C tuyến 481TN	582	5,2322	0,0097	0,2913	0,0005	0,686	6.173		
129	21-04-26	08h00	21-04-26	17h00	ĐL Tân Ninh	Công ty TNHH DV KT Ngân Anh	Lưới hạ áp trạm 400kVA trụ 62/7 Nguyễn Trãi - B tuyến 472TN	Từ trụ 61/13B đến trụ 61/13B/6 đường Nguyễn Trãi tuyến 472TN	Bản giao đơn vị ngoài trông trụ sang lưới thu hồi vật tư, thay dây hạ áp thành dây ABC 4x70mm <sup>2</sup> từ trụ 61/13B đến trụ 61/13B/6 đường Nguyễn Trãi tuyến 472TN	Sửa chữa lớn 2026	10	Khu phố 7 phường Tân Ninh	Cắt CB trạm 400kVA trụ 62/7 Nguyễn Trãi - B tuyến 472TN	101	0,9080	0,0017	0,0506	0,0001	0,343	3.087		
130	21-04-26	08h00	21-04-26	17h00	ĐL Tân Ninh	Công ty TNHH DV KT Ngân Anh	Lưới hạ áp trạm 250kVA trụ 62/12/11P Nguyễn Trãi - D tuyến 472TN	Từ trụ 38/8 đến trụ 38/8/5 đường Nguyễn Trãi tuyến 472TN	Bản giao đơn vị ngoài trông trụ sang lưới thu hồi vật tư, thay dây hạ áp thành dây ABC 4x70mm <sup>2</sup> từ trụ 38/8 đến trụ 38/8/5 đường Nguyễn Trãi tuyến 472TN	Sửa chữa lớn 2026	6	Khu phố 7 phường Tân Ninh	Cắt CB trạm 250kVA trụ 62/12/11P Nguyễn Trãi - D tuyến 472TN	179	1,6092	0,0030	0,0896	0,0002	0,206	1.852		
131	21-04-26	08h00	21-04-26	17h00	ĐL Tân Ninh	Công ty TNHH DV KT Ngân Anh	Lưới hạ áp trạm 630kVA Đại Lộ 30/4 (Điện lực) - 19 tuyến 471TN, trạm 400kVA trụ 41/15/37 Võ Thị Sáu - D tuyến 472TN	Từ trụ 41/15/38 đến trụ 41/15/38/10P, từ trụ 38/5 đến trụ 38/5/6 đường Nguyễn Trãi tuyến 472TN	Bản giao đơn vị ngoài trông trụ sang lưới thu hồi vật tư, thay dây hạ áp thành dây ABC 4x70mm <sup>2</sup> từ trụ 41/15/38 đến trụ 41/15/38/10P, từ trụ 38/5 đến trụ 38/5/6 đường Nguyễn Trãi tuyến 472TN	Sửa chữa lớn 2026	15	Khu phố 7 phường Tân Ninh	- Cắt CB trạm 400kVA trụ 41/15/37 Võ Thị Sáu - D tuyến 472TN - Cắt CB 250A TPP 19-2B trạm 630kVA Đại Lộ 30/4 (Điện lực) - 19 tuyến 471TN	199	1,7890	0,0033	0,0996	0,0002	0,514	4.630		
132	21-04-26	08h00	21-04-26	17h00	ĐL Tân Ninh	Công ty TNHH DV KT Ngân Anh	Lưới hạ áp trạm 250kVA trụ 62/14 Nguyễn Trãi - A tuyến 472TN	Từ trụ 62/14/4 đến trụ 62/14/4/4 đường Nguyễn Trãi tuyến 472TN	Bản giao đơn vị ngoài trông trụ sang lưới thu hồi vật tư, thay dây hạ áp thành dây ABC 4x70mm <sup>2</sup> từ trụ 62/14/4 đến trụ 62/14/4/4 đường Nguyễn Trãi tuyến 472TN	Sửa chữa lớn 2026	12	Khu phố 13 phường Tân Ninh	Cắt CB trạm 250kVA trụ 62/12B/14 Nguyễn Trãi - F tuyến 472TN	260	2,3151	0,0043	0,1302	0,0002	0,412	3.704		
133	21-04-26	08h00	21-04-26	17h00	ĐL Tân Ninh	Công ty TNHH DV KT Ngân Anh	Lưới hạ áp trạm 250kVA trụ 41/15/41 Võ Thị Sáu - F tuyến 472TN	Từ trụ 40/2 đến trụ 40/7 đường Võ Thị Sáu tuyến 472TN	Bản giao đơn vị ngoài trông trụ sang lưới thu hồi vật tư, thay dây hạ áp thành dây ABC 4x70mm <sup>2</sup> từ trụ 40/2 đến trụ 40/7 đường Võ Thị Sáu tuyến 472TN	Sửa chữa lớn 2026	6	Khu phố 12 phường Tân Ninh	Cắt CB trạm 250kVA trụ 41/15/41 Võ Thị Sáu - F tuyến 472TN	111	0,9884	0,0018	0,0556	0,0001	0,206	1.852		

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
134	21-04-26	08h00	21-04-26	11h30	ĐL Thái Bình	Công ty CPXD Thăng Long	Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 293/1 đến trụ 293/7 tuyến 471SD	Từ trụ 293/1 đến trụ 293/7 tuyến 471SD	Trồng trụ, lắp phụ kiện, thay dây trung áp, thu hồi vật tư từ trụ 293/1 đến trụ 293/7 tuyến 471SD	Sửa chữa lớn lưới điện trung áp	1	Áp Vinh xã Hào Đức	Cắt 1 LBFCO trụ 293/1 và tháo 1 hotline trụ 293 tuyến 471SD	66	0,2306	0,0011	0,0129	0,0001	0,011	40	
135	21-04-26	08h00	21-04-26	17h00	ĐL Thái Bình	ĐL Thái Bình	Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 341/20/1 đến trụ 341/20/6, từ trụ 341/25B/1 đến trụ 341/25B/11 tuyến 478SD	Từ trụ 341/20/1 đến trụ 341/20/6, từ trụ 341/25B/1 đến trụ 341/25B/11 tuyến 478SD	Phát quang lưới điện hạ, cao áp từ trụ 341/20/1 đến trụ 341/20/6, từ trụ 341/25B/1 đến trụ 341/25B/11 tuyến 478SD	Phát quang lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
136	21-04-26	08h00	21-04-26	17h00	ĐL Thái Bình	ĐL Thái Bình	Đường dây 22kV từ trụ 286 đến trụ 341 tuyến 471SD	Từ trụ 286 đến trụ 341 tuyến 471SD	Phát quang lưới điện hạ, cao áp từ trụ 286 đến trụ 341 tuyến 471SD	Phát quang lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
137	21-04-26	13h30	21-04-26	17h00	ĐL Thái Bình	Công ty CPXD Thăng Long	Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 234/1 đến trụ 234/17 tuyến 478SD	Từ trụ 234/1 đến trụ 234/17 tuyến 478SD	Trồng trụ, lắp phụ kiện, thay dây trung áp, thu hồi vật tư từ trụ 234/1 đến trụ 234/17 tuyến 478SD	Sửa chữa lớn lưới điện trung áp	1	Áp Bình Lợi xã Hào Đức	Cắt 1 LBFCO trụ 234/1 và tháo 1 hotline trụ 234 tuyến 478SD	77	0,2691	0,0013	0,0150	0,0001	0,011	40	
138	21-04-26	08h00	21-04-26	17h00	ĐL Tráng Bàng	ĐL Tráng Bàng	Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 312/25T đến trụ 312/35T/11 Bờ Lồi tuyến 473TB	Từ trụ 312/25T đến trụ 312/35T/11 tuyến 473TB	Nâng công suất TBA trụ 312/28T, phát quang, bảo trì lưới điện từ trụ 312/25T đến trụ 312/35T/11 tuyến 473TB	Sửa chữa thường xuyên	12	Áp Sóc Lào xã Hưng Thuận	Cắt LBFCO trụ 312/24C Bờ Lồi tuyến 473TB	228	2,0642	0,0038	0,1142	0,0002	0,145	1.303	
139	21-04-26	08h00	21-04-26	17h00	ĐL Tráng Bàng	ĐL Tráng Bàng	Lưới hạ áp từ trụ 312/1B/15/19P đến trụ 312/1B/15/20P tuyến 473TB thuộc trạm 50kVA trụ 312/1B/15/22 Bờ Lồi T.312/1B/15/22 tuyến 475TB	Từ trụ 312/1B/15/19P đến trụ 312/1B/15/20P tuyến 473TB	Thu hồi dây hạ áp không sử dụng	Sửa chữa thường xuyên	3	Áp Sóc Lào xã Hưng Thuận	Cắt CB trạm 50kVA trụ 312/1B/15/22 Bờ Lồi T.312/1B/15/22 tuyến 475TB	67	0,6066	0,0011	0,0336	0,0001	0,036	326	
140	21-04-26	08h00	21-04-26	17h00	ĐL Tráng Bàng	ĐL Tráng Bàng	Trạm 3x75kVA trụ 6/18/19 Liên Tinh 2 tuyến 475TB	Trạm 3x75kVA trụ 6/18/19 Liên Tinh 2 tuyến 475TB	Kiểm tra HTĐĐ mất tin hiệu dòng điện	Đầu lại tin hiệu dòng điện	3	Khu phố Gia Huỳnh, Lộc Du phường Tráng Bàng	Cắt CB và 3FCO trạm 3x75kVA trụ 6/18/19 Liên Tinh 2 tuyến 475TB	154	1,4228	0,0026	0,0771	0,0001	0,109	977	
141	21-04-26	08h00	21-04-26	17h00	ĐL Tráng Bàng	ĐL Tráng Bàng	Trạm 3x50kVA trụ 6/58 Lộc Trát tuyến 475TB	Trạm 3x50kVA trụ 6/58 Lộc Trát tuyến 475TB	Thay hệ thống đo đếm (thay công tơ)	Thay hồng	4	Khu phố Lộc Trát phường Gia Lộc	Cắt CB và 3FCO trạm 3x50kVA trụ 6/58 Lộc Trát tuyến 475TB	68	0,6282	0,0012	0,0341	0,0001	0,145	1.303	
142	21-04-26	08h00	21-04-26	17h00	ĐL Tráng Bàng	ĐL Tráng Bàng	Trạm 3x50kVA trụ 77B/8 Lộc Trát tuyến 477TB	Trạm 3x50kVA trụ 77B/8 Lộc Trát tuyến 477TB	Thay hệ thống đo đếm (thay công tơ)	Thay công tơ lệch thời gian	3	Khu phố Lộc Trát phường Gia Lộc	Cắt CB và 3FCO trạm 3x50kVA trụ 77B/8 Lộc Trát tuyến 477TB	98	0,9054	0,0017	0,0491	0,0001	0,036	326	
143	21-04-26	08h00	21-04-26	17h00	ĐL Tráng Bàng	ĐL Tráng Bàng	Trạm 25kVA trụ 6/85A/7 Phước Hậu tuyến 475TB	Trạm 25kVA trụ 6/85A/7 Phước Hậu tuyến 475TB	Kiểm tra HTĐĐ mất tin hiệu dòng điện	Đầu lại tin hiệu dòng điện	2	Khu phố Phước Hậu phường Gò Dầu	Cắt CB và FCO trạm 25kVA trụ 6/85A/7 Phước Hậu tuyến 475TB	13	0,1201	0,0002	0,0065	0,0000	0,024	217	
144	21-04-26	08h00	21-04-26	17h00	ĐL Tráng Bàng	ĐL Tráng Bàng	Trạm 50kVA trụ 128/17B Bình Nguyên tuyến 471TB	Trạm 50kVA trụ 128/17B Bình Nguyên tuyến 471TB	Thay hệ thống đo đếm (thay công tơ)	Thay công tơ lệch thời gian	2	Khu phố Bình Nguyên phường Gò Dầu	Cắt CB và FCO trạm 50kVA trụ 128/17B Bình Nguyên tuyến 471TB	61	0,5636	0,0010	0,0306	0,0001	0,024	217	
145	22-04-26	08h00	22-04-26	11h30	ĐL Bến Cầu	ĐL Bến Cầu	Trạm 50kVA Bình Phú 22 trụ 53/100/30P tuyến 480BC	Trạm 50kVA Bình Phú 22 trụ 53/100/30P tuyến 480BC	Hạ nấc MBA 50kVA trụ 53/100/30P tuyến 480BC	Xử lý khiếm khuyết	3	Áp Bình Phú xã Phước Chi	Cắt CB và FCO và tháo hotline trạm 50kVA Bình Phú 22 trụ 53/100/30P tuyến 480BC	29	0,1458	0,0007	0,0056	0,0000	0,034	120	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
146	22-04-26	08h00	22-04-26	11h30	ĐL Bến Cầu	ĐL Bến Cầu	Trạm 75kVA Phước Lập 6 trụ 53/117/10/3 tuyến 480BC	Trạm 75kVA Phước Lập 6 trụ 53/117/10/3 tuyến 480BC	Hạ nấc MBA 75kVA trụ 53/117/10/3 tuyến 480BC	Xử lý khiếm khuyết	3	Áp Phước Lập xã Phước Chi	Cắt CB và FCO và tháo hotline trạm 75kVA Phước Lập 6 trụ 53/117/10/3 tuyến 480BC	162	0,8144	0,0039	0,0316	0,0002	0,034	120	
147	22-04-26	13h30	22-04-26	17h00	ĐL Bến Cầu	ĐL Bến Cầu	Trạm 50kVA Phước Chi 11 trụ 53/136B/17 tuyến 480BC	Trạm 50kVA Phước Chi 11 trụ 53/136B/17 tuyến 480BC	Hạ nấc MBA 50kVA trụ 53/136B/17 tuyến 480BC	Xử lý khiếm khuyết	3	Áp Phước Đông xã Phước Chi	Cắt CB và FCO và tháo hotline trạm 50kVA Phước Chi 11 trụ 53/136B/17 tuyến 480BC	114	0,5731	0,0027	0,0222	0,0001	0,034	120	
148	22-04-26	13h30	22-04-26	17h00	ĐL Bến Cầu	ĐL Bến Cầu	Trạm 50kVA Phước Chi 15 trụ 53/124B/6 tuyến 480BC	Trạm 50kVA Phước Chi 15 trụ 53/124B/6 tuyến 480BC	Hạ nấc MBA 50kVA trụ 53/124B/6 tuyến 480BC	Xử lý khiếm khuyết	3	Áp Phước Đông xã Phước Chi	Cắt CB và FCO và tháo hotline trạm 50kVA Phước Chi 15 trụ 53/124B/6 tuyến 480BC	103	0,5178	0,0025	0,0201	0,0001	0,034	120	
149	22-04-26	08h00	22-04-26	17h00	ĐL Bến Cầu	ĐL Bến Cầu	Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 53/117/10/52/1 đến trụ 53/117/10/52/53 Áp A4 tuyến 480BC	Từ trụ 53/117/10/52/1 đến trụ 53/117/10/52/53 nhánh rẽ 12,7kV Áp A4 tuyến 480BC	Lắp biển số trụ, biển báo nguy hiểm từ trụ 53/117/10/52/1 đến trụ 53/117/10/52/53 Áp A4 tuyến 480BC	Sửa chữa thường xuyên	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
150	22-04-26	08h00	22-04-26	17h00	ĐL Bến Cầu	ĐL Bến Cầu	Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 53/117/10/52/38/5/1 đến trụ 53/117/10/52/38/5/20 nhánh rẽ 12,7kV Áp A4 6 tuyến 480BC	Từ trụ 53/117/10/52/38/5/1 đến trụ 53/117/10/52/38/5/20 nhánh rẽ 12,7kV Áp A4 6 tuyến 480BC	Lắp biển số trụ, biển báo nguy hiểm từ trụ 53/117/10/52/38/5/1 đến trụ 53/117/10/52/38/5/20 Áp A4 6 tuyến 480BC	Sửa chữa thường xuyên	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
151	22-04-26	08h00	22-04-26	17h00	ĐL Dương Minh Châu	ĐL Dương Minh Châu	Trạm 50kVA trụ 118/58/46T/5 đến trụ 118/58/46T/13 Bầu Hang tuyến 475TĐ	Từ trụ 118/58/46T/5 đến trụ 118/58/46T/13 Bầu Hang tuyến 475TĐ	Dựng trụ, lắp vật tư, phụ kiện, kéo dây đi dòi lưới hạ áp, thu hồi vật tư từ trụ 118/58/46T/5 đến trụ 118/58/46T/13 Bầu Hang tuyến 475TĐ	Sửa chữa thường xuyên	3	Áp Lộc Trung xã Lộc Ninh	Cắt FCO trạm 50kVA trụ 118/58/46T/5 Bầu Hang Trung-5 tuyến 475TĐ	99	0,9569	0,0018	0,0496	0,0001	0,034	306	
152	22-04-26	08h00	22-04-26	09h30	ĐL Dương Minh Châu	ĐL Dương Minh Châu	Trạm 75kVA trụ 416/8B/1 Hộ chăn nuôi Võ Văn Cao tuyến 475TĐ	Trạm 75kVA trụ 416/8B/1 Hộ chăn nuôi Võ Văn Cao tuyến 475TĐ	Thay TI hạ áp định kỳ khách hàng: Lương Hồ Minh Hải trạm 75kVA tại trụ 416/8B/1 Hộ chăn nuôi Võ Văn Cao tuyến 475TĐ	Thay thiết bị định kỳ	5	Trạm chuyên dùng khách hàng: Hộ chăn nuôi Võ Văn Cao	Cắt FCO trạm 75kVA tại trụ 416/8B/1 Hộ chăn nuôi Võ Văn Cao tuyến 475TĐ	1	0,0016	0,0000	0,0001	0,0000	0,057	86	
153	22-04-26	10h30	22-04-26	11h30	ĐL Dương Minh Châu	ĐL Dương Minh Châu	Trạm 25kVA trụ 471/2/7/9 Khách hàng Nguyễn Văn Khương tuyến 475TĐ	Trạm 25kVA trụ 471/2/7/9 Khách hàng Nguyễn Văn Khương tuyến 475TĐ	Thay TI hạ áp định kỳ khách hàng: Nguyễn Văn Khương trạm 25kVA tại trụ 471/2/7/9 Khách hàng Nguyễn Văn Khương tuyến 475TĐ	Thay thiết bị định kỳ	1	Trạm chuyên dùng khách hàng: Nguyễn Văn Khương	Cắt FCO trạm 25kVA tại trụ 471/2/7/9 Khách hàng Nguyễn Văn Khương tuyến 475TĐ	1	0,0011	0,0000	0,0001	0,0000	0,011	11	
154	22-04-26	13h30	22-04-26	14h30	ĐL Dương Minh Châu	ĐL Dương Minh Châu	Trạm 50kVA trụ 471/55/11P/9 Trại gà Phước Minh tuyến 475TĐ	Trạm 50kVA trụ 471/55/11P/9 Trại gà Phước Minh tuyến 475TĐ	Thay TI hạ áp định kỳ khách hàng: Nguyễn Văn Vinh trạm 50kVA tại trụ 471/55/11P/9 Trại gà Phước Minh tuyến 475TĐ	Thay thiết bị định kỳ	3	Trạm chuyên dùng khách hàng: Trại gà Phước Minh	Cắt FCO trạm 50kVA tại trụ 471/55/11P/9 Trại gà Phước Minh tuyến 475TĐ	1	0,0011	0,0000	0,0001	0,0000	0,034	34	
155	22-04-26	15h00	22-04-26	16h30	ĐL Dương Minh Châu	ĐL Dương Minh Châu	Trạm 37,5kVA trụ 471/24B/8 Trại gà Nguyễn Tiến Nam 2 tuyến 475TĐ	Trạm 37,5kVA trụ 471/24B/8 Trại gà Nguyễn Tiến Nam 2 tuyến 475TĐ	Thay TI hạ áp định kỳ khách hàng: Nguyễn Tiến Nam trạm 37,5kVA tại trụ 471/24B/8 Trại gà Nguyễn Tiến Nam 2 tuyến 475TĐ	Thay thiết bị định kỳ	2	Trạm chuyên dùng khách hàng: Trại gà Nguyễn Tiến Nam 2	Cắt FCO trạm 37,5kVA tại trụ 471/24B/8 Trại gà Nguyễn Tiến Nam 2 tuyến 475TĐ	1	0,0016	0,0000	0,0001	0,0000	0,023	35	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
156	22-04-26	07h30	22-04-26	17h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu; Công ty Minh Ngọc	TBA 250kVA Trâm Vàng 18 trụ 151/13 tuyến 477TB	TBA 250kVA Trâm Vàng 18 trụ 151/13 tuyến 477TB	Thí nghiệm định kỳ CBM, bảo trì TBA, phát quang lưới hạ áp, thay dây hạ áp TBA 250kVA Trâm Vàng 18 trụ 151/13 tuyến 477TB	Sửa chữa thường xuyên, sửa chữa lớn năm 2026, phát quang	8	Khu phố Trâm Vàng 1, Xóm Mới 1 phường Gò Dầu	Cắt 3FCO, tháo 3hotline TBA 250kVA Trâm Vàng 18 trụ 151/13 tuyến 477TB	169	1,4197	0,0028	0,0002	0,0000	0,158	1.350	
157	22-04-26	07h30	22-04-26	17h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu; Công ty Minh Ngọc	TBA 250kVA Thanh Phước 10 trụ 259 tuyến 472TĐ	TBA 250kVA Thanh Phước 10 trụ 259 tuyến 472TĐ	Thí nghiệm định kỳ CBM, bảo trì TBA, phát quang lưới hạ áp, thay dây hạ áp TBA 250kVA Thanh Phước 10 trụ 259 tuyến 472TĐ	Sửa chữa thường xuyên, sửa chữa lớn năm 2026, phát quang	8	Khu phố Trâm Vàng 1 phường Gò Dầu	Cắt 3FCO, tháo 3hotline TBA 3x50kVA Nguyễn Văn Trung trụ 258A tuyến 472TĐ Cắt 3FCO, tháo 3hotline TBA 250kVA Thanh Phước 10 trụ 259 tuyến 472TĐ	122	1,0249	0,0020	0,0002	0,0000	0,158	1.350	
158	22-04-26	07h30	22-04-26	17h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu; Công ty Minh Ngọc	TBA 250kVA Thanh Phước 9 trụ 273 tuyến 472TĐ	TBA 250kVA Thanh Phước 9 trụ 273 tuyến 472TĐ	Thí nghiệm định kỳ CBM, bảo trì TBA, phát quang lưới hạ áp, thay dây hạ áp TBA 250kVA Thanh Phước 9 trụ 273 tuyến 472TĐ	Sửa chữa thường xuyên, sửa chữa lớn năm 2026, phát quang	8	Khu phố Trâm Vàng 1 phường Gò Dầu	Cắt 3FCO, tháo 3hotline TBA 250kVA Thanh Phước 9 trụ 273 tuyến 472TĐ	145	1,2181	0,0024	0,0002	0,0000	0,158	1.350	
159	22-04-26	07h30	22-04-26	17h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu; Công ty Minh Ngọc	TBA 3x50kVA Thanh Phước 11 trụ 279 tuyến 472TĐ	TBA 3x50kVA Thanh Phước 11 trụ 279 tuyến 472TĐ	Thí nghiệm định kỳ CBM, bảo trì TBA, phát quang lưới hạ áp, thay dây hạ áp TBA 3x50kVA Thanh Phước 11 trụ 279 tuyến 472TĐ	Sửa chữa thường xuyên, sửa chữa lớn năm 2026, phát quang	5	Khu phố Trâm Vàng 1 phường Gò Dầu	Cắt 3FCO, tháo 3hotline TBA 3x50kVA Thanh Phước 11 trụ 279 tuyến 472TĐ	105	0,8820	0,0017	0,0001	0,0000	0,099	840	
160	22-04-26	07h30	22-04-26	17h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu; Công ty Minh Ngọc	TBA 160kVA Thanh Phước 1 trụ 282 tuyến 472TĐ	TBA 160kVA Thanh Phước 1 trụ 282 tuyến 472TĐ	Thí nghiệm định kỳ CBM, bảo trì TBA, phát quang lưới hạ áp, thay dây hạ áp TBA 160kVA Thanh Phước 1 trụ 282 tuyến 472TĐ	Sửa chữa thường xuyên, sửa chữa lớn năm 2026, phát quang	6	Khu phố Trâm Vàng 1 phường Gò Dầu	Cắt 3FCO, tháo 3hotline TBA 160kVA Thanh Phước 1 trụ 282 tuyến 472TĐ	32	0,2688	0,0005	0,0000	0,0000	0,119	1.010	
161	22-04-26	07h30	22-04-26	17h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu	TBA 2x50kVA trụ 161/4B/5 Trâm Vàng 21 tuyến 477TB	TBA 2x50kVA trụ 161/4B/5 Trâm Vàng 21 tuyến 477TB	Thí nghiệm định kỳ CBM, bảo trì TBA 2x50kVA trụ 161/4B/5 Trâm Vàng 21 tuyến 477TB	Thí nghiệm định kỳ	3	Khu phố Trâm Vàng 2 phường Gò Dầu	Cắt 2FCO TBA 2x50kVA trụ 161/4B/5 Trâm Vàng 21 tuyến 477TB	51	0,4284	0,0008	0,0000	0,0000	0,059	500	
162	22-04-26	07h30	22-04-26	17h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu	TBA 2x50kVA trụ 161/4B/7 Trâm Vàng 10 tuyến 477TB	TBA 2x50kVA trụ 161/4B/7 Trâm Vàng 10 tuyến 477TB	Thí nghiệm định kỳ CBM, bảo trì TBA 2x50kVA trụ 161/4B/7 Trâm Vàng 10 tuyến 477TB	Thí nghiệm định kỳ	3	Khu phố Trâm Vàng 2 phường Gò Dầu	Cắt 2FCO TBA 2x50kVA trụ 161/4B/7 Trâm Vàng 10 tuyến 477TB	93	0,7812	0,0015	0,0000	0,0000	0,059	500	
163	22-04-26	07h30	22-04-26	17h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu	TBA 2x25kVA trụ 161/5A/3 Trâm Vàng 15 tuyến 477TB	TBA 2x25kVA trụ 161/5A/3 Trâm Vàng 15 tuyến 477TB	Thí nghiệm định kỳ CBM, bảo trì TBA 2x25kVA trụ 161/5A/3 Trâm Vàng 15 tuyến 477TB	Thí nghiệm định kỳ	3	Khu phố Trâm Vàng 2 phường Gò Dầu	Cắt 2FCO TBA 2x25kVA trụ 161/5A/3 Trâm Vàng 15 tuyến 477TB	45	0,3780	0,0007	0,0000	0,0000	0,059	500	
164	22-04-26	07h30	22-04-26	17h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu	TBA 75kVA trụ 161/5A/5 Trâm Vàng 11 tuyến 477TB	TBA 75kVA trụ 161/5A/5 Trâm Vàng 11 tuyến 477TB	Thí nghiệm định kỳ CBM, bảo trì TBA 75kVA trụ 161/5A/5 Trâm Vàng 11 tuyến 477TB	Thí nghiệm định kỳ	3	Khu phố Trâm Vàng 2 phường Gò Dầu	Cắt FCO TBA 75kVA trụ 161/5A/5 Trâm Vàng 11 tuyến 477TB	73	0,6132	0,0012	0,0000	0,0000	0,059	500	
165	22-04-26	07h30	22-04-26	17h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu	TBA 50kVA trụ 161/5A/11 Trâm Vàng 19 tuyến 477TB	TBA 50kVA trụ 161/5A/11 Trâm Vàng 19 tuyến 477TB	Thí nghiệm định kỳ CBM, bảo trì TBA 50kVA trụ 161/5A/11 Trâm Vàng 19 tuyến 477TB	Thí nghiệm định kỳ	3	Khu phố Trâm Vàng 2 phường Gò Dầu	Cắt FCO TBA 50kVA trụ 161/5A/11 Trâm Vàng 19 tuyến 477TB	29	0,2436	0,0005	0,0000	0,0000	0,059	500	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
166	22-04-26	07h30	22-04-26	17h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu	Hệ thống đo đếm trung áp trụ 23/2 Cty CP Chế biến - XNK Gỗ TN tuyến 473TĐ	Hệ thống đo đếm trung áp trụ 23/2 Cty CP Chế biến - XNK Gỗ TN tuyến 473TĐ	Đo chất lượng điện năng tại Hệ thống đo đếm trung áp trụ 23/2 Cty CP Chế biến - XNK Gỗ TN tuyến 473TĐ	Sửa chữa thường xuyên	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
167	22-04-26	07h30	22-04-26	17h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu	Trạm 250kVA trụ 177B Rạch Sơn 7 tuyến 476TĐ	Trạm 250kVA trụ 177B Rạch Sơn 7 tuyến 476TĐ	Đo chất lượng điện năng tại Trạm 250kVA trụ 177B Rạch Sơn 7 tuyến 476TĐ	Sửa chữa thường xuyên	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
168	22-04-26	07h30	22-04-26	17h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu	Trạm 250kVA trụ 183B Rạch Sơn 8 tuyến 476TĐ	Trạm 250kVA trụ 183B Rạch Sơn 8 tuyến 476TĐ	Đo chất lượng điện năng tại Trạm 250kVA trụ 183B Rạch Sơn 8 tuyến 476TĐ	Sửa chữa thường xuyên	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
169	22-04-26	07h30	22-04-26	17h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu	Trạm 250kVA trụ 190C/1 Rạch Sơn 17 tuyến 476TĐ	Trạm 250kVA trụ 190C/1 Rạch Sơn 17 tuyến 476TĐ	Đo chất lượng điện năng tại Trạm 250kVA trụ 190C/1 Rạch Sơn 17 tuyến 476TĐ	Sửa chữa thường xuyên	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
170	22-04-26	07h30	22-04-26	17h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu	Lưới điện hạ áp trạm 400kVA trụ 176 Trần Hưng Đạo F tuyến 477TB	Lưới điện hạ áp trạm 400kVA trụ 176 Trần Hưng Đạo F tuyến 477TB	Phát quang Lưới điện hạ áp trạm 400kVA trụ 176 Trần Hưng Đạo F tuyến 477TB	Phát quang	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
171	22-04-26	07h30	22-04-26	17h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu	Lưới điện hạ áp trạm 400kVA trụ 177 Trần Hưng Đạo D tuyến 477TB	Lưới điện hạ áp trạm 400kVA trụ 177 Trần Hưng Đạo D tuyến 477TB	Phát quang Lưới điện hạ áp trạm 400kVA trụ 177 Trần Hưng Đạo D tuyến 477TB	Phát quang	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
172	22-04-26	07h30	22-04-26	17h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Gò Dầu, Gia Lộc, xã Thạnh Đức, Phước Thạnh, Truong Mít	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Gò Dầu, Gia Lộc, xã Thạnh Đức, Phước Thạnh, Truong Mít	Gắn mới, đi dờ, nâng công suất, thực hiện ứng dụng hiện trường, thay công tơ định kỳ, hong, lệch thời gian, thay công tơ 3 giá, 2 chiều, cô lập, tái lập điện đo quá hạn thanh toán, thu hồi điện kế không sử dụng, thay thùng công tơ bê, lắp DCU, xử lý đo ghi xa, cân bằng pha hạ áp	Sửa chữa thường xuyên	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
173	22-04-26	07h30	22-04-26	17h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Gò Dầu, Gia Lộc, xã Thạnh Đức, Phước Thạnh, Truong Mít	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Gò Dầu, Gia Lộc, xã Thạnh Đức, Phước Thạnh, Truong Mít	Kiểm tra lưới điện, đo tải trung áp, hạ áp, bút dây leo, bít lưới mắt cáo, cắt đại thép ống HDPE, che chắn cáp lực tránh chạm chập, vệ sinh góc trụ, kiểm tra hệ thống đo đếm trung áp, gỡ tổ chim	Sửa chữa thường xuyên	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
174	22-04-26	08h00	22-04-26	17h00	ĐL Hòa Thành	ĐL Hòa Thành	Đường dây 22kV từ trụ 136 đến trụ 209 Quốc Lộ 22B tuyến 471TN	Từ trụ 136 đến trụ 209 Quốc Lộ 22B tuyến 471TN	Phát quang lưới điện hạ áp từ trụ 136 đến trụ 209 Quốc Lộ 22B tuyến 471TN	Phát quang	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
175	22-04-26	08h00	22-04-26	17h00	ĐL Hòa Thành	ĐL Hòa Thành	Trạm 2x25kVA Sân Cu K trụ 20/31/15P Nguyễn Văn Linh tuyến 474TN	Trạm 2x25kVA Sân Cu K trụ 20/31/15P Nguyễn Văn Linh tuyến 474TN	Thí nghiệm CBM trạm 2x25kVA Sân Cu K trụ 20/31/15P Nguyễn Văn Linh tuyến 474TN	Thí nghiệm CBM	4	Khu phố Sân Cu phường Long Hoa	Cắt CB, FCO, tháo hotline trạm 2x25kVA Sân Cu K trụ 20/31/15P Nguyễn Văn Linh tuyến 474TN	64	0,5479	0,0011	0,0285	0,0001	0,045	363	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
176	22-04-26	08h00	22-04-26	17h00	ĐL Hòa Thành	ĐL Hòa Thành	Trạm 50kVA Sân Cu R trụ 20/31/1A/9 Nguyễn Văn Linh tuyến 474TN	Trạm 50kVA Sân Cu R trụ 20/31/1A/9 Nguyễn Văn Linh tuyến 474TN	Thí nghiệm CBM trạm 50kVA Sân Cu R trụ 20/31/1A/9 Nguyễn Văn Linh tuyến 474TN	Thí nghiệm CBM	4	Khu phố Sân Cu phường Long Hoa	Cắt CB, FCO, tháo hotline trạm 50kVA Sân Cu R trụ 20/31/1A/9 Nguyễn Văn Linh tuyến 474TN	83	0,7105	0,0015	0,0370	0,0001	0,045	363	
177	22-04-26	08h00	22-04-26	17h00	ĐL Hòa Thành	ĐL Hòa Thành	Trạm 50kVA Sân Cu B trụ 20/31/3T Nguyễn Văn Linh tuyến 474TN	Trạm 50kVA Sân Cu B trụ 20/31/3T Nguyễn Văn Linh tuyến 474TN	Thí nghiệm CBM trạm 50kVA Sân Cu B trụ 20/31/3T Nguyễn Văn Linh tuyến 474TN	Thí nghiệm CBM	4	Khu phố Sân Cu phường Long Hoa	Cắt CB, FCO, tháo hotline trạm 50kVA Sân Cu B trụ 20/31/3T Nguyễn Văn Linh tuyến 474TN	48	0,4109	0,0009	0,0214	0,0000	0,045	363	
178	22-04-26	08h00	22-04-26	17h00	ĐL Hòa Thành	ĐL Hòa Thành	Trạm 2x25kVA Sân Cu G trụ 20/31/9T Nguyễn Văn Linh tuyến 474TN	Trạm 2x25kVA Sân Cu G trụ 20/31/9T Nguyễn Văn Linh tuyến 474TN	Thí nghiệm CBM trạm 2x25kVA Sân Cu G trụ 20/31/9T Nguyễn Văn Linh tuyến 474TN	Thí nghiệm CBM	4	Khu phố Sân Cu phường Long Hoa	Cắt CB, FCO, tháo hotline trạm 2x25kVA Sân Cu G trụ 20/31/9T Nguyễn Văn Linh tuyến 474TN	56	0,4794	0,0010	0,0249	0,0001	0,045	363	
179	22-04-26	08h00	22-04-26	17h00	ĐL Hòa Thành	ĐL Hòa Thành	Trạm 2x25kVA Sân Cu G trụ 20/31/9T Nguyễn Văn Linh tuyến 474TN	Trạm 2x25kVA Sân Cu G trụ 20/31/9T Nguyễn Văn Linh tuyến 474TN	Xử lý tiếp đất lặp lại bị đứt, tháo lắp vật tư phụ kiện trạm 2x25kVA Sân Cu G trụ 20/31/9T Nguyễn Văn Linh tuyến 474TN	Sửa chữa thường xuyên số 23/TTr-ĐLHT	0	Khu phố Sân Cu phường Long Hoa	Cắt CB, FCO, tháo hotline trạm 2x25kVA Sân Cu G trụ 20/31/9T Nguyễn Văn Linh tuyến 474TN	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
180	22-04-26	08h00	22-04-26	17h00	ĐL Hòa Thành	ĐL Hòa Thành	Trạm 50kVA Sân Cu J trụ 20/31/12/14 Nguyễn Văn Linh tuyến 474TN	Trạm 50kVA Sân Cu J trụ 20/31/12/14 Nguyễn Văn Linh tuyến 474TN	Thí nghiệm CBM trạm 50kVA Sân Cu J trụ 20/31/12/14 Nguyễn Văn Linh tuyến 474TN	Thí nghiệm CBM	4	Khu phố Sân Cu phường Long Hoa	Cắt CB, FCO, tháo hotline trạm 50kVA Sân Cu J trụ 20/31/12/14 Nguyễn Văn Linh tuyến 474TN	55	0,4708	0,0010	0,0245	0,0001	0,045	363	
181	22-04-26	08h00	22-04-26	17h00	ĐL Hòa Thành	ĐL Hòa Thành	Trạm 50kVA Sân Cu J trụ 20/31/12/14 Nguyễn Văn Linh tuyến 474TN	Trạm 50kVA Sân Cu J trụ 20/31/12/14 Nguyễn Văn Linh tuyến 474TN	Xử lý tiếp đất lặp lại bị đứt, tháo lắp vật tư phụ kiện trạm 50kVA Sân Cu J trụ 20/31/12/14 Nguyễn Văn Linh tuyến 474TN	Sửa chữa thường xuyên số 23/TTr-ĐLHT	0	Khu phố Sân Cu phường Long Hoa	Cắt CB, FCO, tháo hotline trạm 50kVA Sân Cu J trụ 20/31/12/14 Nguyễn Văn Linh tuyến 474TN	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
182	22-04-26	08h00	22-04-26	17h00	ĐL Hòa Thành	ĐL Hòa Thành	Trạm 50kVA Sân Cu D trụ 20/31/12T Nguyễn Văn Linh tuyến 474TN	Trạm 50kVA Sân Cu D trụ 20/31/12T Nguyễn Văn Linh tuyến 474TN	Thí nghiệm CBM trạm 50kVA Sân Cu D trụ 20/31/12T Nguyễn Văn Linh tuyến 474TN	Thí nghiệm CBM	4	Khu phố Sân Cu phường Long Hoa	Cắt CB, FCO, tháo hotline trạm 50kVA Sân Cu D trụ 20/31/12T Nguyễn Văn Linh tuyến 474TN	88	0,7533	0,0016	0,0392	0,0001	0,045	363	
183	22-04-26	08h00	22-04-26	17h00	ĐL Hòa Thành	ĐL Hòa Thành	Trạm 50kVA Sân Cu D trụ 20/31/12 Nguyễn Văn Linh tuyến 474TN	Trạm 50kVA Sân Cu D trụ 20/31/12 Nguyễn Văn Linh tuyến 474TN	Thay công tơ hồng màn hình trạm 50kVA Sân Cu D trụ 20/31/12 Nguyễn Văn Linh tuyến 474TN	Thay công tơ hồng	0	Khu phố Sân Cu phường Long Hoa	Cắt CB, FCO trạm 50kVA Sân Cu D trụ 20/31/12 Nguyễn Văn Linh tuyến 474TN	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
184	22-04-26	08h00	22-04-26	17h00	ĐL Hòa Thành	ĐL Hòa Thành	Trạm 50kVA Trường Lưu K trụ 103B/3 Nguyễn Văn Linh tuyến 474TN	Trạm 50kVA Trường Lưu K trụ 103B/3 Nguyễn Văn Linh tuyến 474TN	Thay công tơ hồng màn hình trạm 50kVA Trường Lưu K trụ 103B/3 Nguyễn Văn Linh tuyến 474TN	Thay công tơ hồng	4	Khu phố Trường Lưu phường Long Hoa	Cắt CB, FCO trạm 2x25kVA Trường Lưu K trụ 103B/3 Nguyễn Văn Linh tuyến 474TN	43	0,3681	0,0008	0,0191	0,0000	0,045	363	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mắt (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
185	22-04-26	17h00	22-04-26	17h30	ĐL Hòa Thành	ĐL Hòa Thành	Trạm 50kVA Trường Lưu A trụ 103B/20B Nguyễn Văn Linh tuyến 476TN	Trạm 50kVA Trường Lưu A trụ 103B/20B Nguyễn Văn Linh tuyến 476TN	Thay công tơ hồng màn hình trạm 50kVA Trường Lưu A trụ 103B/20B Nguyễn Văn Linh tuyến 476TN	Thay công tơ hồng	4	Khu phố Năm Trại phường Long Hoa	Cắt CB, FCO trạm 50kVA Trường Lưu A trụ 103B/20B Nguyễn Văn Linh tuyến 476TN	9	0,0770	0,0002	0,0040	0,0000	0,045	363	
186	22-04-26	08h00	22-04-26	17h00	ĐL Hòa Thành	ĐL Hòa Thành	Lưới điện hạ áp trụ 157/4 Quốc Lộ 22B tuyến 471TN	Trụ 157/4 Quốc Lộ 22B tuyến 471TN	Đào lỗ, dựng trụ, đổ bê tông, lắp vật tư phụ kiện trụ 157/4 Quốc Lộ 22B tuyến 471TN	Chiết tính số 18/CT-ĐLHT	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
187	22-04-26	18h00	22-04-26	21h00	ĐL Hòa Thành	ĐL Hòa Thành	Nhánh rẽ 22kV từ trụ 30 Hùng Vương tuyến 482TN đến trụ 122B Tôn Đức Thắng tuyến 477LH, từ trụ 1 đến trụ 52 Nguyễn Chí Thanh tuyến 477LH, từ trụ 146/1 đến trụ 146/5 Phạm Hùng tuyến 482TN và các nhánh rẽ	Từ trụ 30 Hùng Vương tuyến 482TN đến trụ 122B Tôn Đức Thắng tuyến 477LH, từ trụ 1 đến trụ 52 Nguyễn Chí Thanh tuyến 477LH, từ trụ 146/1 đến trụ 146/5 Phạm Hùng tuyến 482TN và các nhánh rẽ	Kiểm tra định kỳ đếm lưới điện hạ cao áp từ trụ 30 Hùng Vương tuyến 482TN đến trụ 122B Tôn Đức Thắng tuyến 477LH, từ trụ 1 đến trụ 52 Nguyễn Chí Thanh tuyến 477LH, từ trụ 146/1 đến trụ 146/5 Phạm Hùng tuyến 482TN và các nhánh rẽ	Kiểm tra định kỳ	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
188	22-04-26	08h00	22-04-26	17h00	ĐL Tân Biên	ĐL Tân Biên; Công ty Ngân Anh	Nhánh rẽ 12,7kV trụ 190/1 Thanh An tuyến 474TBI	Từ trụ 190/40/10 đến trụ 190/40/20; từ trụ 190/38 đến trụ 190/50/11 tuyến 474TBI	Trồng trụ xen lưới, thay dây trung áp từ trụ 190/40/10 đến trụ 190/40/20; xử lý khiếm khuyết từ trụ 190/38 đến trụ 190/50/11 tuyến 474TBI	Sửa chữa lớn, Đầu tư xây dựng	10	Áp Thanh An xã Trà Vong	Cắt LBFCO trụ 190/1 Thanh An tuyến 474TBI	498	6,4523	0,0119	0,2495	0,0005	0,081	729	
189	22-04-26	08h00	22-04-26	17h00	ĐL Tân Biên	ĐL Tân Biên; Công ty Ngân Anh	Nhánh rẽ 12,7kV trụ 212/10/1 áp 4 tuyến 474TBI	Từ trụ 212/10 đến trụ 212/10/14 tuyến 474TBI	Trồng trụ xen lưới, thay dây trung áp từ trụ 212/10 đến trụ 212/10/14 tuyến 474TBI	Sửa chữa lớn, Đầu tư xây dựng	4	Áp 4 xã Trà Vong	Cắt LBFCO trụ 212/10/1 và tháo hotline trụ 212/10 áp 4 tuyến 474TBI	108	1,3993	0,0026	0,0541	0,0001	0,032	292	
190	22-04-26	08h30	22-04-26	09h30	ĐL Tân Biên	ĐL Tân Biên	TBA 3x25kVA HTS Đỗ Văn Đức trụ 48/39/1 tuyến 477TBI	Trụ 48/39/1 tuyến 477TBI	Thay công tơ định kỳ TBA 3x25kVA HTS Đỗ Văn Đức trụ 48/39/1 tuyến 477TBI	Thay công tơ định kỳ	1	Công ty TNHH Gia Ngọc Hân	Cắt 3FCO TBA 3x25kVA HTS Đỗ Văn Đức trụ 48/39/1 tuyến 477TBI	1	0,0014	0,0000	0,0001	0,0000	0,001	1	
191	22-04-26	09h30	22-04-26	10h30	ĐL Tân Biên	ĐL Tân Biên	TBA 3x25kVA Trương mầm non Bình Minh trụ 124C/3B tuyến 478TBI	Trụ 124C/3B tuyến 478TBI	Thay công tơ định kỳ TBA 3x25kVA Trương mầm non Bình Minh trụ 124C/3B tuyến 478TBI	Thay công tơ định kỳ	1	Trường Mầm non Bình Minh	Cắt 3FCO TBA 3x25kVA Trương mầm non Bình Minh trụ 124C/3B tuyến 478TBI	1	0,0014	0,0000	0,0001	0,0000	0,001	1	
192	22-04-26	10h30	22-04-26	11h30	ĐL Tân Biên	ĐL Tân Biên	TBA 3x25kVA Kho bạc Nhà Nước Tân Biên trụ 43/1 tuyến 474TBI	Trụ 43/1 tuyến 474TBI	Thay công tơ định kỳ TBA 3x25kVA Kho bạc Nhà Nước Tân Biên trụ 43/1 tuyến 474TBI	Thay công tơ định kỳ	1	Phòng giao dịch số 9 - Kho bạc nhà nước khu vực XVIII	Cắt 3FCO TBA 3x25kVA Kho bạc Nhà Nước Tân Biên trụ 43/1 tuyến 474TBI	1	0,0014	0,0000	0,0001	0,0000	0,001	1	
193	22-04-26	14h00	22-04-26	15h00	ĐL Tân Biên	ĐL Tân Biên	TBA 400kVA Cty TNHH MTV TM-XNK Xuyên Hoa trụ 48/59/3 tuyến 477TBI	Trụ 48/59/3 tuyến 477TBI	Thay công tơ định kỳ TBA 400kVA Cty TNHH MTV TM-XNK Xuyên Hoa trụ 48/59/3 tuyến 477TBI	Thay công tơ định kỳ	1	Công ty TNHH MTV SX-TM-XNK Xuyên Hoa	Cắt 3FCO TBA 400kVA Cty TNHH MTV TM-XNK Xuyên Hoa trụ 48/59/3 tuyến 477TBI	1	0,0014	0,0000	0,0001	0,0000	0,001	1	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
194	22-04-26	15h00	22-04-26	16h00	ĐL Tân Biên	ĐL Tân Biên	TBA 400kVA Công ty TNHH TABICAS trụ 104/51B/18 tuyến 475TBI	Trụ 104/51B/18 tuyến 475TBI	Thay công tơ định kỳ TBA 400kVA Công ty TNHH TABICAS trụ 104/51B/18 tuyến 475TBI	Thay công tơ định kỳ	1	Công ty TNHH TABICAS	Cắt 3FCO TBA 400kVA Công ty TNHH TABICAS trụ 104/51B/18 tuyến 475TBI	1	0,0014	0,0000	0,0001	0,0000	0,001	1	
195	22-04-26	16h00	22-04-26	17h00	ĐL Tân Biên	ĐL Tân Biên	TBA 3x50kVA Công ty TNHH Sầm Nhứt 2 trụ 104/162B/8BP/5B tuyến 477TBI	Trụ 104/162B/8BP/5B tuyến 477TBI	Thay công tơ định kỳ TBA 3x50kVA Công ty TNHH Sầm Nhứt 2 trụ 104/162B/8BP/5B tuyến 477TBI	Thay công tơ định kỳ	1	Công ty TNHH Sầm Nhứt	Cắt 3FCO TBA 3x50kVA Công ty TNHH Sầm Nhứt 2 trụ 104/162B/8BP/5B tuyến 477TBI	1	0,0014	0,0000	0,0001	0,0000	0,001	1	
196	22-04-26	08h00	22-04-26	17h00	ĐL Tân Châu	ĐL Tân Châu	Trạm 3x75 kVA trụ 55A/26 tuyến 474TH.	Trạm 3x75 kVA trụ 55A/26 tuyến 474TH.	Thay công tơ định kỳ trạm 3x75 kVA trụ 55A/26 tuyến 474TH.	Thay công tơ định kỳ	6	Đoàn Văn Hữu	Cắt 03 FCO trạm 3x75 kVA trụ 55A/26 tuyến 474TH.	1	0,0096	0,0000	0,0005	0,0000	0,069	617	
197	22-04-26	08h00	22-04-26	17h00	ĐL Tân Châu	ĐL Tân Châu	Trạm 3x15 kVA trụ 150/1 tuyến 480SN.	Trạm 3x15 kVA trụ 150/1 tuyến 480SN.	Thay công tơ định kỳ trạm 3x15 kVA trụ 150/1 tuyến 480SN.	Thay công tơ định kỳ	1	Ngô Thị Linh	Cắt 03 FCO trạm 3x15 kVA trụ 150/1 tuyến 480SN.	2	0,0191	0,0000	0,0010	0,0000	0,011	103	
198	22-04-26	08h00	22-04-26	17h00	ĐL Tân Châu	ĐL Tân Châu	Trạm 3x25 kVA trụ 250B/1 tuyến 480SN.	Trạm 3x25 kVA trụ 250B/1 tuyến 480SN.	Thay công tơ định kỳ trạm 3x25 kVA trụ 250B/1 tuyến 480SN.	Thay công tơ định kỳ	2	PHÒNG KINH TẾ XÃ TÂN THÀNH	Cắt 03 FCO trạm 3x25 kVA trụ 250B/1 tuyến 480SN.	1	0,0096	0,0000	0,0005	0,0000	0,023	206	
199	22-04-26	08h00	22-04-26	17h00	ĐL Tân Châu	ĐL Tân Châu	Trạm 1000 kVA trụ 85/197B/12 tuyến 474TH.	Trạm 1000 kVA trụ 85/197B/12 tuyến 474TH.	Thay công tơ định kỳ trạm 1000 kVA trụ 85/197B/12 tuyến 474TH.	Thay công tơ định kỳ	26	Chi Nhánh 1-Công ty TNHH Xây Dựng Thương Mại Dịch Vụ Việt Xanh QN	Cắt 03 LBFCO trạm 1000 kVA trụ 85/197B/12 tuyến 474TH.	1	0,0096	0,0000	0,0005	0,0000	0,297	2.675	
200	22-04-26	08h00	22-04-26	17h00	ĐL Tân Châu	ĐL Tân Châu	Trạm 320 kVA trụ 176/58/9/10 tuyến 472TH.	Trạm 320 kVA trụ 176/58/9/10 tuyến 472TH.	Thay công tơ định kỳ trạm 320 kVA trụ 176/58/9/10 tuyến 472TH.	Thay công tơ định kỳ	8	CƠ SỞ CÀI NGHIỆN MA TÚY SỐ 1 TỈNH TÂY NINH	Cắt 03 FCO trạm 320 kVA trụ 176/58/9/10 tuyến 472TH.	1	0,0096	0,0000	0,0005	0,0000	0,091	823	
201	22-04-26	08h00	22-04-26	17h00	ĐL Tân Ninh	ĐL Tân Ninh	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Tân Ninh, Bình Minh, Ninh Thạnh	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Tân Ninh, Bình Minh, Ninh Thạnh	Gắn điện kê mới, thay định kỳ, dời điện kế từ nhà ra trụ, thay điện kế không truyền dữ liệu, tháo thanh lý, kiểm tra nhanh chậm, gắn modem đọc từ xa; thay thùng bê khu vực quản lý ĐLTN	Sửa chữa thường xuyên	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
202	22-04-26	08h00	22-04-26	17h00	ĐL Tân Ninh	ĐL Tân Ninh	Đường dây 22kV và các nhánh rẽ tuyến 475CM	Từ trụ 15/41 đến trụ 15/75 và các nhánh rẽ đường Bờ Lỗi tuyến 475CM	Phát quang hành lang lưới điện cao hạ áp từ trụ 15/41 đến trụ 15/75 và các nhánh rẽ đường Bờ Lỗi tuyến 475CM	Phát quang	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
203	22-04-26	08h00	22-04-26	17h00	ĐL Tân Ninh	Công ty TNHH DV KT Ngân Anh	Lưới hạ áp trạm 3x50kVA trụ 51 Lộ Bình Dương - E tuyến 476TN	Từ trụ 50B đến trụ 50B/8 đường Điện Biên Phủ tuyến 476TN	Bán giao đơn vị ngoài trồng trụ sang lưới thu hồi vật tư, thay dây hạ áp thành dây ABC 4x70mm <sup>2</sup> từ trụ 50B đến trụ 50B/8 đường Điện Biên Phủ tuyến 476TN	Sửa chữa lớn 2026	2	Khu phố Hiệp Thạnh phường Tân Ninh	Cắt CB trạm 3x50kVA trụ 51 Lộ Bình Dương - E tuyến 476TN	53	0,4719	0,0009	0,0266	0,0000	0,023	206	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
204	22-04-26	08h00	22-04-26	17h00	ĐL Tân Ninh	Công ty TNHH DV KT Ngân Anh	Lưới hạ áp trạm 400kVA trụ 55 Lộ Bình Dương - C tuyến 476TN, trạm 250kVA trụ 86/21 Nguyễn Trọng Cát tuyến 482TN	Từ trụ 52 đến trụ 52/10' từ trụ 57B tuyến 476 đến trụ 51B tuyến 474TN, từ trụ 51B 51B/10T đường Điện Biên Phủ tuyến 476TN đường Điện Biên Phủ tuyến 476TN	Bản giao đơn vi ngoài trông tự sang lưới thu hồi vật tư, thay dây hạ áp thành dây ABC 4x70mm <sup>2</sup> từ trụ 52 đến trụ 52/10' đường Điện Biên Phủ tuyến 476TN	Sửa chữa lớn 2026	16	Khu phố Hiệp Thạnh phường Tân Ninh	- Cắt CB trạm 400kVA trụ 55 Lộ Bình Dương - C tuyến 476TN - Cắt CB trạm 250kVA trụ 86/21 Nguyễn Trọng Cát tuyến 482TN - Cắt CB trạm 3x37,5kVA trụ 86T/20 Hộ KD Đình Công Bửu Quốc tuyến 482TN	418	3,7220	0,0069	0,2094	0,0004	0,183	1.646	
205	22-04-26	08h00	22-04-26	17h00	ĐL Thái Bình	ĐL Thái Bình	Lưới điện hạ áp từ trụ 38/31/10/1HT đến trụ 38/31/10/8HT, từ trụ 38/51/6/8HT đến trụ 38/51/6/8HT/4 tuyến 474SD	Từ trụ 38/31/10/1HT đến trụ 38/31/10/8HT, từ trụ 38/51/6/8HT đến trụ 38/51/6/8HT/4 tuyến 474SD	Phát quang lưới điện hạ áp từ trụ 38/31/10/1HT đến trụ 38/31/10/8HT, từ trụ 38/51/6/8HT đến trụ 38/51/6/8HT/4 tuyến 474SD	Phát quang lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
206	22-04-26	08h00	22-04-26	17h00	ĐL Thái Bình	ĐL Thái Bình	Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 38/31/1 đến trụ 38/31/10, từ trụ 38/38/1 đến trụ 38/38/11 tuyến 474SD	Từ trụ 38/31/1 đến trụ 38/31/10, từ trụ 38/38/1 đến trụ 38/38/11 tuyến 474SD	Phát quang lưới điện hạ, cao áp từ trụ 38/31/1 đến trụ 38/31/10, từ trụ 38/38/1 đến trụ 38/38/11 tuyến 474SD	Phát quang lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
207	22-04-26	08h00	22-04-26	17h00	ĐL Trảng Bàng	ĐL Trảng Bàng	Lưới hạ áp từ trụ 35/56B/2P/1 đến 35/56B/2P/3 tuyến 474TB	Từ trụ 35/56B/2P/1 đến 35/56B/2P/3 tuyến 474TB	Dựng trụ hạ áp từ trụ 35/56B/2P/1 đến 35/56B/2P/3 tuyến 474TB	Chiết tính	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000		
208	22-04-26	08h00	22-04-26	17h00	ĐL Trảng Bàng	ĐL Trảng Bàng	Lưới hạ áp trụ 34/36B/4 tuyến 475TB	Trụ 34/36B/4 tuyến 475TB	Làm gọn thùng composite mất an toàn	Sửa chữa thường xuyên	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000		
209	23-04-26	08h00	23-04-26	11h30	ĐL Bến Cầu	ĐL Bến Cầu	Trạm 50kVA Thị Trấn 18 +50kVA Thị Trấn 29 trụ 117/5 tuyến 476BC	Trạm 50kVA Thị Trấn 18 +50kVA Thị Trấn 29 trụ 117/5 tuyến 476BC	Hạ nấc MBA 50kVA Thị Trấn 18 trụ 117/5 tuyến 476BC	Xử lý khiếm khuyết	4	Áp Thuận Nam xã Bến Cầu	Cắt 2CB và 2FCO và tháo 2hotline trạm 50kVA Thị Trấn 18 +50kVA Thị Trấn 29 trụ 117/5 tuyến 476BC	90	0,4524	0,0022	0,0175	0,0001	0,046	160	
210	23-04-26	08h00	23-04-26	11h30	ĐL Bến Cầu	ĐL Bến Cầu	Trạm 160kVA Thị Trấn 5 trụ 104/16 tuyến 479BC	Trạm 160kVA Thị Trấn 5 trụ 104/16 tuyến 479BC	Hạ nấc MBA 160kVA trụ 104/16 tuyến 479BC	Xử lý khiếm khuyết	5	Áp Thuận Bắc xã Bến Cầu	Cắt CB và 3FCO trạm 160kVA Thị Trấn 5 trụ 104/16 tuyến 479BC	39	0,1961	0,0009	0,0076	0,0000	0,171	600	
211	23-04-26	08h00	23-04-26	11h30	ĐL Bến Cầu	ĐL Bến Cầu	Trạm 250kVA Thị Trấn 6 trụ 104/27B/2 tuyến 479BC	Trạm 250kVA Thị Trấn 6 trụ 104/27B/2 tuyến 479BC	Hạ nấc MBA 250kVA trụ 104/27B/2 tuyến 479BC	Xử lý khiếm khuyết	6	Áp Thuận Lâm xã Bến Cầu	Cắt CB và 3FCO trạm 250kVA Thị Trấn 6 trụ 104/27B/2 tuyến 479BC	179	0,8998	0,0043	0,0349	0,0002	0,206	720	
212	23-04-26	13h30	23-04-26	17h00	ĐL Bến Cầu	ĐL Bến Cầu	Trạm 50kVA Bàu Tép 32 trụ 104/29/30B/5 tuyến 479BC	Trạm 50kVA Bàu Tép 32 trụ 104/29/30B/5 tuyến 479BC	Hạ nấc MBA 50kVA trụ 104/29/30B/5 tuyến 479BC	Xử lý khiếm khuyết	3	Áp B xã Bến Cầu	Cắt CB và FCO và tháo hotline trạm 50kVA Bàu Tép 32 trụ 104/29/30B/5 tuyến 479BC	56	0,2815	0,0013	0,0109	0,0001	0,034	120	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
213	23-04-26	13h30	23-04-26	17h00	ĐL Bến Cầu	ĐL Bến Cầu	Trạm 50kVA Bàu Tép 5 trụ 104/29/37 tuyến 479BC	Trạm 50kVA Bàu Tép 5 trụ 104/29/37 tuyến 479BC	Hạ nấc MBA 50kVA trụ 104/29/37 tuyến 479BC	Xử lý khiếm khuyết	3	Áp Bàu Tép xã Bến Cầu	Cắt CB và FCO và tháo hotline trạm 50kVA Bàu Tép 5 trụ 104/29/37 tuyến 479BC	62	0,3117	0,0015	0,0121	0,0001	0,034	120	
214	23-04-26	08h00	23-04-26	17h00	ĐL Bến Cầu	ĐL Bến Cầu	Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 24 đến trụ 24/8 Cầu Phao tuyến 479BC	Từ trụ 24 đến trụ 24/8 nhánh rẽ 12,7kV Cầu Phao tuyến 479BC	Phát quang lưới điện trung hạ áp từ trụ 24 đến trụ 24/8 Cầu Phao tuyến 479BC	Phát quang lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
215	23-04-26	08h00	23-04-26	17h00	ĐL Bến Cầu	ĐL Bến Cầu	Đường dây 2 mạch 22kV từ trụ 67 đến trụ 103 tuyến 479BC - 476BC	Từ trụ 67 đến trụ 103 đường dây 2 mạch tuyến 479BC - 476BC	Phát quang lưới điện trung hạ áp từ trụ 67 đến trụ 103 tuyến 479BC - 476BC	Phát quang lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
216	23-04-26	08h00	23-04-26	17h00	ĐL Bến Cầu	ĐL Bến Cầu	Đường dây 2 mạch 22kV từ trụ 115 đến trụ 234 Bến Cầu - Long Vĩnh tuyến 479MB - 476BC	Từ trụ 115 đến trụ 234 đường dây 22kV Bến Cầu - Long Vĩnh tuyến 479MB - 476BC	Phát quang lưới điện trung hạ áp từ trụ 115 đến trụ 234 Bến Cầu - Long Vĩnh tuyến 479MB - 476BC	Phát quang lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
217	23-04-26	08h00	23-04-26	11h30	ĐL Bến Cầu	ĐL Bến Cầu	Lưới điện hạ áp trụ 234/72/39B/1/26 thuộc trạm 50kVA trụ 234/72/39B/16 tuyến 479MB	Lưới điện hạ áp trụ 234/72/39B/1/26 thuộc trạm 50kVA trụ 234/72/39B/16 tuyến 479MB	Di dời trụ hạ áp trụ 234/72/39B/1/26 thuộc trạm 50kVA trụ 234/72/39B/16 tuyến 479MB	Chiết tính	3	Áp Long Bình xã Long Chữ	Cắt CB trạm 50kVA trụ 234/72/39B/16 Long Bình 1 tuyến 479MB	41	0,2061	0,0010	0,0080	0,0000	0,034	120	
218	23-04-26	13h30	23-04-26	17h00	ĐL Bến Cầu	ĐL Bến Cầu	Nhánh rẽ 22kV trụ 26/1 Nước Đá Ngọc Sơn tuyến 473BC	Trụ 26/1 nhánh rẽ 22kV Nước Đá Ngọc Sơn tuyến 473BC	Thay công tơ định kỳ và 3 CT trung áp trụ 26/1 nhánh rẽ 22kV Nước Đá Ngọc Sơn tuyến 473BC	Thay công tơ, CT trung áp định kỳ	3	Áp Chánh xã Bến Cầu	- Cắt 3LBFCO trụ 26/1 và tháo 3 hotline trụ 26 nhánh rẽ 22kV Nước Đá Ngọc Sơn tuyến 473BC - Cắt CB trạm 3x50kVA trụ 27 Áp Voi 28 tuyến 473BC	115	0,5781	0,0028	0,0224	0,0001	0,103	360	
219	23-04-26	06h00	23-04-26	07h00	ĐL Bến Cầu	ĐL Bến Cầu	Đường dây 22kV từ trụ 110/1 Cẩm An đến trụ 104/1/83 Bàu Tép tuyến 474TĐ	Đường dây 22kV từ trụ 110/1 Cẩm An đến trụ 104/1/83 Bàu Tép tuyến 474TĐ	Chuyển điện khép vòng tuyến 479BC cấp điện cho tuyến 474TĐ đến trụ 110/1 Cẩm An qua LBS trụ 104/1/83 Bàu Tép	Chuyển điện	15	Không mất điện	Đóng LBS trụ 104/1/83 Bàu Tép tuyến 479BC Cắt LBS, DS trụ 110/1 Cẩm An tuyến 474TĐ (ĐL Gò Dầu đăng ký)	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
220	23-04-26	17h00	23-04-26	18h00	ĐL Bến Cầu	ĐL Bến Cầu	Đường dây 22kV từ trụ 110/1 Cẩm An đến trụ 104/1/83 Bàu Tép tuyến 479BC	Đường dây 22kV từ trụ 110/1 Cẩm An đến trụ 104/1/83 Bàu Tép tuyến 479BC	Chuyển điện khép vòng tuyến 474TĐ cấp điện cho tuyến 479BC đến trụ 104/1/83 Bàu Tép qua LBS trụ 110/1 Cẩm An	Chuyển điện	15	Không mất điện	Đóng DS, LBS trụ 110/1 Cẩm An tuyến 474TĐ (ĐL Gò Dầu đăng ký) Cắt LBS trụ 104/1/83 Bàu Tép tuyến 479BC	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
221	23-04-26	08h00	23-04-26	09h30	ĐL Dương Minh Châu	ĐL Dương Minh Châu	Trạm 37,5kVA trụ 40B Ninh Hòa 1 tuyến 471HT	Trạm 37,5kVA trụ 40B Ninh Hòa 1 tuyến 471HT	Thay TI hạ áp định kỳ khách hàng: Lê Thị Diệu trạm 37,5kVA tại trụ 40B Ninh Hòa 1 tuyến 471HT	Thay thiết bị định kỳ	2	Trạm chuyên dùng khách hàng: Ninh Hòa 1	Cắt FCO trạm 37,5kVA tại trụ 40B Ninh Hòa 1 tuyến 471HT	1	0,0016	0,0000	0,0001	0,0000	0,023	35	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
222	23-04-26	10h30	23-04-26	11h30	ĐL Dương Minh Châu	ĐL Dương Minh Châu	Trạm 3x37,5kVA trụ 86/1T Xay lúa Bầu Năng-1 tuyến 474TN	Trạm 3x37,5kVA trụ 86/1T Xay lúa Bầu Năng-1 tuyến 474TN	Thay công tơ, TI hạ áp định kỳ khách hàng: Bùi Thị Hoa trạm 3x37,5kVA tại trụ 86/1T Xay lúa Bầu Năng-1 tuyến 474TN.	Thay thiết bị định kỳ	2	Trạm chuyên dùng khách hàng: Xay lúa Bầu Năng-1	Cắt FCO trạm 3x37,5kVA tại trụ 86/1T Xay lúa Bầu Năng-1 tuyến 474TN	1	0,0011	0,0000	0,0001	0,0000	0,069	69	
223	23-04-26	13h30	23-04-26	14h30	ĐL Dương Minh Châu	ĐL Dương Minh Châu	Trạm 37,5kVA trụ 31/10 Hộ chăn nuôi Lương Văn Giao tuyến 472HT	Trạm 37,5kVA trụ 31/10 Hộ chăn nuôi Lương Văn Giao tuyến 472HT	Thay TI hạ áp định kỳ khách hàng: Lương Văn Giao trạm 37,5kVA tại trụ 31/10 Hộ chăn nuôi Lương Văn Giao tuyến 472HT	Thay thiết bị định kỳ	2	Trạm chuyên dùng khách hàng: Hộ chăn nuôi Lương Văn Giao	Cắt FCO trạm 37,5kVA tại trụ 31/10 Hộ chăn nuôi Lương Văn Giao tuyến 472HT	1	0,0011	0,0000	0,0001	0,0000	0,023	23	
224	23-04-26	15h00	23-04-26	16h30	ĐL Dương Minh Châu	ĐL Dương Minh Châu	Trạm 37,5kVA trụ 41/1 Sản xuất nhang Nguyễn Văn Tâm tuyến 471HT	Trạm 37,5kVA trụ 41/1 Sản xuất nhang Nguyễn Văn Tâm tuyến 471HT	Thay TI hạ áp định kỳ khách hàng: Nguyễn Văn Tâm trạm 37,5kVA tại trụ 41/1 Sản xuất nhang Nguyễn Văn Tâm tuyến 471HT	Thay thiết bị định kỳ	2	Trạm chuyên dùng khách hàng: Sản xuất nhang Nguyễn Văn Tâm	Cắt FCO trạm 37,5kVA tại trụ 41/1 Sản xuất nhang Nguyễn Văn Tâm tuyến 471HT	1	0,0016	0,0000	0,0001	0,0000	0,023	35	
225	23-04-26	08h00	23-04-26	17h00	ĐL Dương Minh Châu	ĐL Dương Minh Châu	Trạm 50kVA tại trụ 183/48/59 Ban A Nông nghiệp-6 tuyến 471TĐ	Trạm 50kVA trụ 183/48/59 Ban A Nông nghiệp-6 tuyến 471TĐ	Lắp vật tư, phụ kiện, thay HTDD, MBA nâng công suất 50kVA lên 2x50kVA và đóng điện nghiệm thu sau khi công tác xong tại trụ 183/48/59 Ban A Nông nghiệp-6 tuyến 471TĐ	Sửa chữa thường xuyên	3	Áp Thuận An xã Trường Mít	Cắt FCO và tháo hotline trạm 50kVA trụ 183/48/59 Ban A Nông nghiệp-6 tuyến 471TĐ	33	0,3190	0,0006	0,0165	0,0000	0,034	306	
226	23-04-26	08h00	23-04-26	17h00	ĐL Dương Minh Châu	ĐL Dương Minh Châu	Trạm 25kVA tại trụ 7/18 Bình Linh-K tuyến 477HT	Trạm 25kVA trụ 7/18 Bình Linh-K tuyến 477HT	Lắp vật tư, phụ kiện, thay HTDD, MBA nâng công suất 25kVA lên 37,5kVA và đóng điện nghiệm thu sau khi công tác xong tại trụ 7/18 Bình Linh-K tuyến 477HT	Sửa chữa thường xuyên	1	Khu phố Trường Xuân phường Long Hoa	Cắt FCO và tháo hotline trạm 25kVA trụ 7/18 Bình Linh-K tuyến 477HT	20	0,1933	0,0004	0,0100	0,0000	0,011	99	
227	23-04-26	07h00	23-04-26	17h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu; Công ty Minh Ngọc	Đường dây 22kV từ trụ 60 đến trụ 110 Thạnh Đức - Cẩm Giang tuyến 474TĐ, 478TĐ	Đường dây 22kV từ trụ 60 đến trụ 110 Thạnh Đức - Cẩm Giang tuyến 474TĐ, 478TĐ	Trồng trụ trung áp, lắp phụ kiện, kéo dây đầu nổi, thay dây trung áp, thay sứ có hiện tượng phóng điện, đã bị rỉ sét, lắp bổ sung rắc sứ, kiểm tra hạ áp, làm gọn cáp quang, phát quang trung áp Đường dây 22kV từ trụ 60 đến trụ 110 Thạnh Đức - Cẩm Giang tuyến 474TĐ, 478TĐ	Sửa chữa thường xuyên, sửa chữa lớn năm 2026, phát quang	100	Áp Bông Trang, Bến Chò, Bến Rộng, Cẩm An, Cẩm Bình xã Thạnh Đức	Cắt REC và 3LTD trụ 48 Bông Trang; Cắt LBS và DS trụ 110/1 Cẩm An tuyến 474TĐ Cắt REC và 3LTD trụ 50 Thạnh Đức; Cắt LBS và 3LTD trụ 111 Cầu Bàu Nâu tuyến 478TĐ	3817	32,0645	0,0629	0,0589	0,0000	1,980	16.830	
228	23-04-26	07h00	23-04-26	17h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu; Công ty Minh Ngọc	Nhánh rẽ 22kV từ trụ 68/1 Bến Chò tuyến 474TĐ	Nhánh rẽ 22kV từ trụ 68/1 Bến Chò tuyến 474TĐ	Trồng trụ trung áp, lắp phụ kiện, kiểm tra thay sứ đứng có dấu hiệu phóng điện, phát quang lưới điện hạ cao áp nhánh rẽ từ trụ 68/1 tuyến 474TĐ	Sửa chữa thường xuyên, sửa chữa lớn Phát quang	0	Áp Bông Trang, Bến Chò, Bến Rộng xã Thạnh Đức	Cắt 3LBFCO trụ 68/1 Bến Chò tuyến 474TĐ	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
229	23-04-26	07h00	23-04-26	11h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu	Trụ 1A tuyến 480TĐ	Trụ 1A tuyến 480TĐ	Xử lý tăng cường dây trung hòa cáp ngầm trụ 1A tuyến 478TĐ	Sửa chữa thường xuyên	0	Không mất điện	Cắt MC 478TĐ Cắt DS trụ 1A tuyến 478TĐ Đóng dao tiếp đất 478-76 trạm 110kV Thạnh Đức	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
230	23-04-26	07h00	23-04-26	09h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu	Trụ 1B tuyến 480TĐ	Trụ 1B tuyến 480TĐ	Xử lý tăng cường dây trung hòa cấp ngầm trụ 1B tuyến 480TĐ	Sửa chữa thường xuyên	0	Không mất điện	Cắt MC 480TĐ Cắt DS trụ 1B tuyến 480TĐ Đóng dao tiếp đất 480-76 trạm 110kV Thanh Đức	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
231	23-04-26	09h00	23-04-26	09h30	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu	Đường dây 22kV tuyến 477TĐ trạm 110kV Thanh Đức	Đường dây 22kV tuyến 477TĐ trạm 110kV Thanh Đức	Chuyển điện khép vòng tuyến 480TĐ cấp điện cho tuyến 477TĐ	Chuyển điện	0	Không mất điện	Đóng DS trụ 1B tuyến 480TĐ Đóng MC 480 trạm 110kV Thanh Đức Cắt MC 477TĐ Cắt DS trụ 1C tuyến 477TĐ trạm 110kV Thanh Đức	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
232	23-04-26	09h30	23-04-26	11h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu	Trụ 1C tuyến 477TĐ	Trụ 1C tuyến 477TĐ	Xử lý tăng cường dây trung hòa cấp ngầm trụ 1C tuyến 477TĐ	Sửa chữa thường xuyên	0	Không mất điện	Cắt MC 477TĐ Cắt DS trụ 1C tuyến 477TĐ Đóng dao tiếp đất 477-76 trạm 110kV Thanh Đức	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
233	23-04-26	11h00	23-04-26	11h30	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu	Đường dây 22kV tuyến 480TĐ trạm 110kV Thanh Đức	Đường dây 22kV tuyến 480TĐ trạm 110kV Thanh Đức	Chuyển điện khép vòng tuyến 477TĐ cấp điện cho tuyến 480TĐ	Chuyển điện	0	Không mất điện	Đóng DS trụ 1C tuyến 477TĐ, Đóng MC 477 trạm 110kV Thanh Đức Cắt MC 480TĐ trạm 110kV Thanh Đức	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
234	23-04-26	06h00	23-04-26	07h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu	Đường dây 22kV từ trụ 110/1 Cẩm An đến trụ 104/1/83 Bàu Tép tuyến 474TĐ	Đường dây 22kV từ trụ 110/1 Cẩm An đến trụ 104/1/83 Bàu Tép tuyến 474TĐ	Chuyển điện khép vòng tuyến 479BC cấp điện cho tuyến 474TĐ đến trụ 110/1 Cẩm An qua LBS trụ 104/1/83 Bàu Tép	Chuyển điện	15	Không mất điện	Đóng LBS trụ 104/1/83 Bàu Tép tuyến 479BC (ĐL Bến Cầu thao tác) Cắt LBS, DS trụ 110/1 Cẩm An tuyến 474TĐ	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
235	23-04-26	17h00	23-04-26	18h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu	Đường dây 22kV từ trụ 110/1 Cẩm An đến trụ 104/1/83 Bàu Tép tuyến 479BC	Đường dây 22kV từ trụ 110/1 Cẩm An đến trụ 104/1/83 Bàu Tép tuyến 479BC	Chuyển điện khép vòng tuyến 474TĐ cấp điện cho tuyến 479BC đến trụ 104/1/83 Bàu Tép qua LBS trụ 110/1 Cẩm An	Chuyển điện	15	Không mất điện	Đóng DS, LBS trụ 110/1 Cẩm An tuyến 474TĐ Cắt LBS trụ 104/1/83 Bàu Tép tuyến 479BC (ĐL Bến Cầu thao tác)	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
236	23-04-26	06h00	23-04-26	07h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu	Đường dây 22kV từ trụ 111 Cầu Bàu Nâu đến trụ 97 Trần Phú tuyến 478TĐ	Đường dây 22kV từ trụ 111 Cầu Bàu Nâu đến trụ 97 Trần Phú tuyến 478TĐ	Chuyển điện khép vòng tuyến 479LH cấp điện cho tuyến 478TĐ đến trụ 111 Cầu Bàu Nâu qua LBS trụ 97 Trần Phú	Chuyển điện	150	Không mất điện	Đóng LBS trụ 97 Trần Phú tuyến 479LH (ĐL Hòa Thành thao tác) Cắt LBS, DS trụ 111 Cầu Bàu Nâu tuyến 478TĐ	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
237	23-04-26	17h00	23-04-26	18h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu	Đường dây 22kV từ trụ 111 Cầu Bàu Nâu đến trụ 97 Trần Phú tuyến 479LH	Đường dây 22kV từ trụ 111 Cầu Bàu Nâu đến trụ 97 Trần Phú tuyến 479LH	Chuyển điện khép vòng tuyến 478TĐ cấp điện cho tuyến 479LH đến trụ 97 Trần Phú qua LBS trụ 111 Cầu Bàu Nâu	Chuyển điện	150	Không mất điện	Đóng DS, LBS trụ 111 Cầu Bàu Nâu tuyến 478TĐ Cắt LBS trụ 97 Trần Phú tuyến 479LH (ĐL Hòa Thành thao tác)	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
238	23-04-26	07h30	23-04-26	17h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu	Lưới điện hạ áp trạm 250kVA trụ 209/C/4 Thanh Hà 6 tuyến 476TĐ	Lưới điện hạ áp trạm 250kVA trụ 209/C/4 Thanh Hà 6 tuyến 476TĐ	Phát quang Lưới điện hạ áp trạm 250kVA trụ 209/C/4 Thanh Hà 6 tuyến 476TĐ	Phát quang	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QL VH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Đơn vị		Công ty																		
	SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI																	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
239	23-04-26	07h30	23-04-26	17h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu	Lưới điện hạ áp trạm 250kVA trụ 209/C/4/7 Thanh Hà 7 tuyến 476TĐ	Lưới điện hạ áp trạm 250kVA trụ 209/C/4/7 Thanh Hà 7 tuyến 476TĐ	Phát quang Lưới điện hạ áp trạm 250kVA trụ 209/C/4/7 Thanh Hà 7 tuyến 476TĐ	Phát quang	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
240	23-04-26	07h30	23-04-26	17h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu	Lưới điện hạ áp trạm 250kVA trụ 209/C/13 Thanh Hà 8 tuyến 476TĐ	Lưới điện hạ áp trạm 250kVA trụ 209/C/13 Thanh Hà 8 tuyến 476TĐ	Phát quang Lưới điện hạ áp trạm 250kVA trụ 209/C/13 Thanh Hà 8 tuyến 476TĐ	Phát quang	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
241	23-04-26	07h30	23-04-26	17h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Gò Dầu, Gia Lộc, xã Thanh Đức, Phước Thạnh, Truong Mít	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Gò Dầu, Gia Lộc, xã Thanh Đức, Phước Thạnh, Truong Mít	Gắn mới, di dời, nâng công suất, thực hiện ứng dụng hiện trường, thay công tơ định kỳ, hong, lệch thời gian, thay công tơ 3 giá, 2 chiều, cô lập, tái lập điện đo quá hạn thanh toán, thu hồi điện kế không sử dụng, thay thùng công tơ bê, lắp DCU, xử lý đo ghi xa, cân bằng pha hạ áp	Sửa chữa thường xuyên	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
242	23-04-26	07h30	23-04-26	17h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Gò Dầu, Gia Lộc, xã Thanh Đức, Phước Thạnh, Truong Mít	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Gò Dầu, Gia Lộc, xã Thanh Đức, Phước Thạnh, Truong Mít	Kiểm tra lưới điện, đo tải trung áp, hạ áp, bứt dây leo, bịt lưới mất cáo, cắt đai thép ống HDPE, che chắn cáp lực tránh chạm chập, vệ sinh góc trụ, kiểm tra hệ thống đo đếm trung áp, gỡ tổ chim	Sửa chữa thường xuyên	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
243	23-04-26	08h00	23-04-26	17h00	ĐL Hòa Thành	ĐL Hòa Thành	Trạm 50 kVA Cầu Trường Long-F trụ 54/11/10 Nguyễn Văn Linh tuyến 474TN	Trạm 50 kVA Cầu Trường Long-F trụ 54/11/10 Nguyễn Văn Linh tuyến 474TN	Thí nghiệm CBM trạm 50 kVA Cầu Trường Long-F trụ 54/11/10 Nguyễn Văn Linh tuyến 474TN	Thí nghiệm CBM	4	Khu phố Trường Thọ phường Long Hoa	Cắt CB, FCO, tháo hotline trạm 50 kVA Cầu Trường Long-F trụ 54/11/10 Nguyễn Văn Linh tuyến 474TN	32	0,2739	0,0006	0,0142	0,0000	0,045	363	
244	23-04-26	08h00	23-04-26	17h00	ĐL Hòa Thành	ĐL Hòa Thành	Trạm 50 kVA Cầu Trường Long-P trụ 54/29 Nguyễn Văn Linh tuyến 474TN	Trạm 50 kVA Cầu Trường Long-P trụ 54/29 Nguyễn Văn Linh tuyến 474TN	Thí nghiệm CBM trạm 50 kVA Cầu Trường Long-P trụ 54/29 Nguyễn Văn Linh tuyến 474TN	Thí nghiệm CBM	4	Khu phố Trường Thọ phường Long Hoa	Cắt CB, FCO, tháo hotline trạm 50 kVA Cầu Trường Long-P trụ 54/29 Nguyễn Văn Linh tuyến 474TN	48	0,4109	0,0009	0,0214	0,0000	0,045	363	
245	23-04-26	08h00	23-04-26	17h00	ĐL Hòa Thành	ĐL Hòa Thành	Trạm 50 kVA Cầu Trường Long-B1 trụ 20/31 Nguyễn Văn Linh tuyến 471LH	Trạm 50 kVA Cầu Trường Long-B1 trụ 20/31 Nguyễn Văn Linh tuyến 471LH	Thí nghiệm CBM trạm 50 kVA Cầu Trường Long-B1 trụ 20/31 Nguyễn Văn Linh tuyến 471LH	Thí nghiệm CBM	4	Khu phố Trường Thọ phường Long Hoa	Cắt CB, FCO, tháo hotline trạm 50 kVA Cầu Trường Long-B1 trụ 20/31 Nguyễn Văn Linh tuyến 471LH	3	0,0257	0,0001	0,0013	0,0000	0,045	363	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Dự kiến (đơn vị)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
246	23-04-26	08h00	23-04-26	17h00	ĐL Hòa Thành	ĐL Hòa Thành	Trạm 100 kVA Cầu Trường Long-B trụ 54/35B Nguyễn Văn Linh tuyến 474TN	Trạm 100 kVA Cầu Trường Long-B trụ 54/35B Nguyễn Văn Linh tuyến 474TN	Thí nghiệm CBM trạm 100 kVA Cầu Trường Long-B trụ 54/35B Nguyễn Văn Linh tuyến 474TN	Thí nghiệm CBM	8	Khu phố Trường Thọ phường Long Hoa	- Cắt CB, FCO, tháo hotline trạm 100 kVA Cầu Trường Long-B trụ 54/35B Nguyễn Văn Linh tuyến 474TN - Cắt CB, FCO, tháo hotline trạm 50 kVA Cầu Trường Long-K trụ 54/35B Nguyễn Văn Linh tuyến 474TN	110	0,9417	0,0020	0,0490	0,0001	0,091	725	
247	23-04-26	08h00	23-04-26	17h00	ĐL Hòa Thành	ĐL Hòa Thành	Trạm 50 kVA Cầu Trường Long-K trụ 54/35B Nguyễn Văn Linh tuyến 474TN	Trạm 50 kVA Cầu Trường Long-K trụ 54/35B Nguyễn Văn Linh tuyến 474TN	Thí nghiệm CBM trạm 50 kVA Cầu Trường Long-K trụ 54/35B Nguyễn Văn Linh tuyến 474TN	Thí nghiệm CBM	0	Khu phố Trường Thọ phường Long Hoa	- Cắt CB, FCO, tháo hotline trạm 100 kVA Cầu Trường Long-B trụ 54/35B Nguyễn Văn Linh tuyến 474TN - Cắt CB, FCO, tháo hotline trạm 50 kVA Cầu Trường Long-K trụ 54/35B Nguyễn Văn Linh tuyến 474TN	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
248	23-04-26	08h00	23-04-26	17h00	ĐL Hòa Thành	ĐL Hòa Thành	Trạm 50 kVA Cầu Trường Long-I trụ 54/12B/7 Nguyễn Văn Linh tuyến 474TN	Trạm 50 kVA Cầu Trường Long-I trụ 54/12B/7 Nguyễn Văn Linh tuyến 474TN	Thí nghiệm CBM trạm 50 kVA Cầu Trường Long-I trụ 54/12B/7 Nguyễn Văn Linh tuyến 474TN	Thí nghiệm CBM	4	Khu phố Trường Thọ phường Long Hoa	Cắt CB, FCO, tháo hotline trạm 50 kVA Cầu Trường Long-I trụ 54/12B/7 Nguyễn Văn Linh tuyến 474TN	37	0,3167	0,0007	0,0165	0,0000	0,045	363	
249	23-04-26	08h00	23-04-26	17h00	ĐL Hòa Thành	ĐL Hòa Thành	Trạm 50 kVA Cầu Trường Long-I trụ 54/12B/7 Nguyễn Văn Linh tuyến 474TN	Trạm 50 kVA Cầu Trường Long-I trụ 54/12B/7 Nguyễn Văn Linh tuyến 474TN	Xử lý tiếp đất lặp lại bị đứt, tháo lắp vật tư phụ kiện trạm 50 kVA Cầu Trường Long-I trụ 54/12B/7 Nguyễn Văn Linh tuyến 474TN	Sửa chữa thường xuyên số 23/TTr-ĐLHT	0	Khu phố Trường Thọ phường Long Hoa	Cắt CB, FCO, tháo hotline trạm 50 kVA Cầu Trường Long-I trụ 54/12B/7 Nguyễn Văn Linh tuyến 474TN	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
250	23-04-26	08h00	23-04-26	17h00	ĐL Hòa Thành	ĐL Hòa Thành	Trạm 37,5 kVA Cầu Trường Long-E trụ 54/11T/5 Nguyễn Văn Linh tuyến 474TN	Trạm 37,5 kVA Cầu Trường Long-E trụ 54/11T/5 Nguyễn Văn Linh tuyến 474TN	Thí nghiệm CBM trạm 37,5 kVA Cầu Trường Long-E trụ 54/11T/5 Nguyễn Văn Linh tuyến 474TN	Thí nghiệm CBM	2	Khu phố Trường Thọ phường Long Hoa	Cắt CB, FCO, tháo hotline trạm 37,5 kVA Cầu Trường Long-E trụ 54/11T/5 Nguyễn Văn Linh tuyến 474TN	53	0,4537	0,0009	0,0236	0,0000	0,023	181	
251	23-04-26	08h00	23-04-26	17h00	ĐL Hòa Thành	ĐL Hòa Thành	Trạm 37,5 kVA Cầu Trường Long-E trụ 54/11T/5 Nguyễn Văn Linh tuyến 474TN	Trạm 37,5 kVA Cầu Trường Long-E trụ 54/11T/5 Nguyễn Văn Linh tuyến 474TN	Xử lý tiếp đất lặp lại bị đứt, tháo lắp vật tư phụ kiện trạm 37,5 kVA Cầu Trường Long-E trụ 54/11T/5 Nguyễn Văn Linh tuyến 474TN	Sửa chữa thường xuyên số 23/TTr-ĐLHT	0	Khu phố Trường Thọ phường Long Hoa	Cắt CB, FCO, tháo hotline trạm 37,5 kVA Cầu Trường Long-E trụ 54/11T/5 Nguyễn Văn Linh tuyến 474TN	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
252	23-04-26	08h00	23-04-26	17h00	ĐL Hòa Thành	ĐL Hòa Thành	Trạm 50 kVA Cầu Trường Long-G trụ 54/11T/7 Nguyễn Văn Linh tuyến 474TN	Trạm 50 kVA Cầu Trường Long-G trụ 54/11T/7 Nguyễn Văn Linh tuyến 474TN	Thí nghiệm CBM trạm 50 kVA Cầu Trường Long-G trụ 54/11T/7 Nguyễn Văn Linh tuyến 474TN	Thí nghiệm CBM	4	Khu phố Trường Thọ phường Long Hoa	Cắt CB, FCO, tháo hotline trạm 50 kVA Cầu Trường Long-G trụ 54/11T/7 Nguyễn Văn Linh tuyến 474TN	51	0,4366	0,0009	0,0227	0,0000	0,045	363	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Dự tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
253	23-04-26	08h00	23-04-26	17h00	ĐL Hòa Thành	ĐL Hòa Thành	Trạm 50 kVA Cầu Trường Long-G trụ 54/11T/7 Nguyễn Văn Linh tuyến 474TN	Trạm 50 kVA Cầu Trường Long-G trụ 54/11T/7 Nguyễn Văn Linh tuyến 474TN	Xử lý tiếp đất lặp lại bị đứt, tháo lắp vật tư phụ kiện trạm 50 kVA Cầu Trường Long-G trụ 54/11T/7 Nguyễn Văn Linh tuyến 474TN	Sửa chữa thường xuyên số 23/Tr-ĐLHT	0	Khu phố Trường Thọ phường Long Hoa	Cắt CB, FCO, tháo hotline trạm 50 kVA Cầu Trường Long-G trụ 54/11T/7 Nguyễn Văn Linh tuyến 474TN	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
254	23-04-26	08h00	23-04-26	17h00	ĐL Hòa Thành	ĐL Hòa Thành	Trạm 50 kVA Cầu Trường Long-H trụ 20/4 Nguyễn Văn Linh tuyến 471LH	Trạm 50 kVA Cầu Trường Long-H trụ 20/4 Nguyễn Văn Linh tuyến 471LH	Thí nghiệm CBM trạm 50 kVA Cầu Trường Long-H trụ 20/4 Nguyễn Văn Linh tuyến 471LH	Thí nghiệm CBM	4	Khu phố Trường Thọ phường Long Hoa	Cắt CB, FCO, tháo hotline trạm 50 kVA Cầu Trường Long-H trụ 20/4 Nguyễn Văn Linh tuyến 471LH	35	0,2996	0,0006	0,0156	0,0000	0,045	363	
255	23-04-26	08h00	23-04-26	17h00	ĐL Hòa Thành	ĐL Hòa Thành	Trạm 50kVA Cầu Trường Long H trụ 20/4 Nguyễn Văn Linh tuyến 471LH	Trạm 50kVA Cầu Trường Long H trụ 20/4 Nguyễn Văn Linh tuyến 471LH	Thay công tơ hồng màn hình trạm 50kVA Cầu Trường Long H trụ 20/4 Nguyễn Văn Linh tuyến 471LH	Thay công tơ hồng	0	Khu phố Trường Thọ phường Long Hoa	Cắt CB, FCO trạm 50kVA Cầu Trường Long H trụ 20/4 Nguyễn Văn Linh tuyến 471LH	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
256	23-04-26	08h00	23-04-26	17h00	ĐL Hòa Thành	ĐL Hòa Thành	Trạm 75kVA Trường Thiện A trụ 60/1T Nguyễn Văn Linh tuyến 473LH	Trạm 75kVA Trường Thiện A trụ 60/1T Nguyễn Văn Linh tuyến 473LH	Thay công tơ hồng màn hình trạm 75kVA Trường Thiện A trụ 60/1T Nguyễn Văn Linh tuyến 473LH	Thay công tơ hồng	6	Khu phố Trường Thiện phường Long Hoa	Cắt CB, FCO trạm 75kVA Trường Thiện A trụ 60B/1T Nguyễn Văn Linh tuyến 473LH	66	0,5650	0,0012	0,0294	0,0001	0,060	484	
257	23-04-26	08h00	23-04-26	17h00	ĐL Hòa Thành	ĐL Hòa Thành	Trạm 50kVA Trường Cửu H trụ 76/9B/24 Nguyễn Văn Linh tuyến 474TN	Trạm 50kVA Trường Cửu H trụ 76/9B/24 Nguyễn Văn Linh tuyến 474TN	Thay công tơ hồng màn hình trạm 50kVA Trường Cửu H trụ 76/9B/24 Nguyễn Văn Linh tuyến 474TN	Thay công tơ hồng	4	Khu phố Trường Cửu phường Long Hoa	Cắt CB, FCO trạm 50kVA Trường Cửu H trụ 76/9B/24 Nguyễn Văn Linh tuyến 474TN	56	0,4794	0,0010	0,0249	0,0001	0,045	363	
258	23-04-26	08h00	23-04-26	17h00	ĐL Hòa Thành	ĐL Hòa Thành	Trạm 250kVA Trường Phước Q trụ 42/10 Nguyễn Văn Linh tuyến 474TN	Trạm 250kVA Trường Phước Q trụ 42/10 Nguyễn Văn Linh tuyến 474TN	Thay công tơ hồng màn hình trạm 250kVA Trường Phước Q trụ 42/10 Nguyễn Văn Linh tuyến 474TN	Thay công tơ hồng	8	Khu phố Trường Phước phường Long Hoa	Cắt CB, 3FCO trạm 250kVA Trường Phước Q trụ 42/10 Nguyễn Văn Linh tuyến 474TN	191	1,6351	0,0034	0,0851	0,0002	0,157	1.257	
259	23-04-26	18h00	23-04-26	21h00	ĐL Hòa Thành	ĐL Hòa Thành	Phân đoạn 22kV từ trụ 267 đến trụ 316 Quốc Lộ 22B tuyến 474TĐ, từ trụ 1 đến trụ 60 Nguyễn Lương Bằng tuyến 478TĐ và các nhánh rẽ	Từ trụ 267 đến trụ 316 Quốc Lộ 22B tuyến 474TĐ, từ trụ 1 đến trụ 60 Nguyễn Lương Bằng tuyến 478TĐ và các nhánh rẽ	Kiểm tra định kỳ đem lưới điện hạ cao áp từ trụ 267 đến trụ 316 Quốc Lộ 22B tuyến 474TĐ, từ trụ 1 đến trụ 60 Nguyễn Lương Bằng tuyến 478TĐ và các nhánh rẽ	Kiểm tra định kỳ	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
260	23-04-26	06h00	23-04-26	07h00	ĐL Hòa Thành	ĐL Hòa Thành	Đường dây 22kV từ trụ 111 Cầu Bàu Nâu đến trụ 97 Trần Phú tuyến 478TĐ	Đường dây 22kV từ trụ 111 Cầu Bàu Nâu đến trụ 97 Trần Phú tuyến 478TĐ	Chuyển điện khép vòng tuyến 479LH cấp điện cho tuyến 478TĐ đến trụ 111 Cầu Bàu Nâu qua LBS trụ 97 Trần Phú	Chuyển điện	150	Không mất điện	Đóng LBS trụ 97 Trần Phú tuyến 479LH Cắt LBS, DS trụ 111 Cầu Bàu Nâu tuyến 478TĐ (ĐL Gò Dầu đăng ký)	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
261	23-04-26	17h00	23-04-26	18h00	ĐL Hòa Thành	ĐL Hòa Thành	Đường dây 22kV từ trụ 111 Cầu Bàu Nâu đến trụ 97 Trần Phú tuyến 479LH	Đường dây 22kV từ trụ 111 Cầu Bàu Nâu đến trụ 97 Trần Phú tuyến 479LH	Chuyển điện khép vòng tuyến 478TĐ cấp điện cho tuyến 479LH đến trụ 97 Trần Phú qua LBS trụ 111 Cầu Bàu Nâu	Chuyển điện	150	Không mất điện	Đóng DS, LBS trụ 111 Cầu Bàu Nâu tuyến 478TĐ (ĐL Gò Dầu đăng ký) Cắt LBS trụ 97 Trần Phú tuyến 479LH	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
262	23-04-26	08h00	23-04-26	17h00	ĐL Tân Châu	ĐL Tân Châu	Trạm 50kVA trụ 43 Tân Hòa 1 tuyến 477TH	Trạm 50kVA trụ 43 Tân Hòa 1 tuyến 477TH	Thi công nâng công suất trạm 50kVA lên 75kVA trụ 43 tuyến 477TH	Sửa chữa thường xuyên	4	Áp Tân Hòa xã Tân Phú	Cắt fCO và tháo hotline trạm 50kVA trụ 43 Tân Hòa 1 tuyến 477TH	60	0,5745	0,0011	0,0301	0,0001	0,046	411	
263	23-04-26	08h00	23-04-26	17h00	ĐL Tân Châu	ĐL Tân Châu	Trạm 25kVA trụ 85/158/12 Hội Thành 4 tuyến 479TH	Trạm 25kVA trụ 85/158/12 Hội Thành 4 tuyến 479TH	Thi công nâng công suất trạm 25kVA lên 50kVA chuyển sang vận hành 1 pha 3 dây tuyến 479TH	Sửa chữa thường xuyên	3	Áp Hội Thành xã Tân Hội	Cắt FCO và tháo hotline trạm 25kVA trụ 85/158/12 Hội Thành 4 tuyến 479TH	9	0,0862	0,0002	0,0045	0,0000	0,034	309	
264	23-04-26	08h00	23-04-26	17h00	ĐL Tân Châu	ĐL Tân Châu	Trạm 25kVA trụ 85/158/28 Hội Thành 9 tuyến 479TH	Trạm 25kVA trụ 85/158/28 Hội Thành 9 tuyến 479TH	Thi công nâng công suất trạm 25kVA lên 2x25kVA chuyển sang vận hành 1 pha 3 dây tuyến 479TH	Sửa chữa thường xuyên	3	Áp Hội Thành xã Tân Hội	Cắt FCO và tháo hotline trạm 25kVA trụ 85/158/28 Hội Thành 9 tuyến 479TH	16	0,1532	0,0003	0,0080	0,0000	0,034	309	
265	23-04-26	08h00	23-04-26	17h00	ĐL Tân Ninh	ĐL Tân Ninh	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Tân Ninh, Bình Minh, Ninh Thạnh	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Tân Ninh, Bình Minh, Ninh Thạnh	Gắn điện kế mới, thay định kỳ, dời điện kế từ nhà ra trụ, thay điện kế không truyền dữ liệu, tháo thanh lý, kiểm tra nhanh chậm, gắn modem đọc từ xa; thay thùng bê khu vực quản lý ĐLTN	Sửa chữa thường xuyên	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
266	23-04-26	08h00	23-04-26	17h00	ĐL Tân Ninh	ĐL Tân Ninh	Đường dây 22kV và các nhánh rẽ tuyến 476TN	Từ trụ 3 đến trụ 80 và các nhánh rẽ tuyến 476TN	Phát quang hành lang lưới điện cao hạ áp từ trụ 3 đến trụ 80 và các nhánh rẽ tuyến 476TN	Phát quang	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
267	23-04-26	08h00	23-04-26	11h30	ĐL Thái Bình	Công ty CPXD Thăng Long	Nhánh rẽ 22kV từ trụ 131/1B đến trụ 131/10 tuyến 476SD	Từ trụ 131/1B đến trụ 131/10 tuyến 476SD	Thay dây trung áp và phụ kiện, thu hồi vật tư từ trụ 131/1B đến trụ 131/10 tuyến 476SD	Sửa chữa lớn lưới điện trung áp	3	Áp An Điền xã Châu Thành	Cắt CB, 3 FCO trạm 250kVA trụ 131/1B Thanh Sơn 1; Cắt 3 LBFCO trụ 130/1 và tháo 3 hotline trụ 130 tuyến 476SD	236	0,8247	0,0039	0,0460	0,0002	0,103	360	
268	23-04-26	08h00	23-04-26	17h00	ĐL Thái Bình	Công ty CPXD Thăng Long	Nhánh rẽ 22kV từ trụ 141/18/10/1T đến trụ 141/18/10/16T tuyến 476SD	Từ trụ 141/18/10/1T đến trụ 141/18/10/16T tuyến 476SD	Trồng trụ, lắp phụ kiện, thay dây trung áp, thu hồi vật tư từ trụ 141/18/10/1T đến trụ 141/18/10/16T tuyến 476SD	Sửa chữa lớn lưới điện trung áp	3	Áp An Hòa xã Châu Thành; Khu Phố Thanh Hòa, Thanh Hùng Phường Thanh Điền	Cắt 3 LBFCO trụ 141/18/10/1P, 3 LBFCO trụ 141/18/10/1T và tháo 3 hotline trụ 141/18/10; Cắt CB trạm 250kVA trụ 141/18/9 Thanh Hùng tuyến 476SD	924	8,3029	0,0154	0,4629	0,0009	0,103	926	
269	23-04-26	08h00	23-04-26	17h00	ĐL Thái Bình	ĐL Thái Bình	Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 53/8/1 đến trụ 53/8/15/11, từ trụ 53/16/11 đến trụ 53/16/24, từ trụ 53/16/23 đến trụ 53/16/23/6, từ trụ 53/16/23/2B đến trụ 53/16/23/2B/13 tuyến 474SD	Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 53/8/1 đến trụ 53/8/15/11, từ trụ 53/16/11 đến trụ 53/16/24, từ trụ 53/16/23 đến trụ 53/16/23/6, từ trụ 53/16/23/2B đến trụ 53/16/23/2B/13 tuyến 474SD	Phát quang lưới điện hạ, cao áp từ trụ 53/8/1 đến trụ 53/8/15/11, từ trụ 53/16/11 đến trụ 53/16/24, từ trụ 53/16/23 đến trụ 53/16/23/6, từ trụ 53/16/23/2B đến trụ 53/16/23/2B/13 tuyến 474SD	Phát quang lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
270	23-04-26	08h00	23-04-26	17h00	ĐL Trảng Bàng	ĐL Trảng Bàng	Nhánh rẽ 12,7kV từ 25C/80/1 Tầm Đỉnh tuyến 478TB	Từ trụ 25C/80/2 đến trụ 25C/80/15 tuyến 478TB	Ghép trạm 50kVA thành trạm 2x50kVA từ 25C/80/6, phát quang, bảo trì lưới điện từ trụ 25C/80/2 đến trụ 25C/80/15 tuyến 478TB	Sửa chữa thường xuyên	20	Khu phố Lộc Thành, phường An Tịnh, tỉnh Tây Ninh	Cắt LBFCO từ 25C/80/1 Tầm Đỉnh tuyến 478TB	339	3.0692	0,0057	0,1698	0,0003	0,724	6.516	
271	23-04-26	08h00	23-04-26	17h00	ĐL Trảng Bàng	ĐL Trảng Bàng	Lưới hạ áp từ trụ 25C/80/6 đến trụ 80/6/10 thuộc trạm 50kVA từ 25C/80/6 Tầm Đỉnh T.80/6 tuyến 478TB	Từ trụ 25C/80/6 đến trụ 25C/80/6/10 tuyến 478TB	Kéo tăng cường dây, cân pha hạ áp từ trụ 25C/80/6 đến trụ 25C/80/6/10 tuyến 478TB	Sửa chữa thường xuyên	3	Khu phố Lộc Thành, phường An Tịnh, tỉnh Tây Ninh	Cắt CB trạm 50kVA từ 25C/80/6 Tầm Đỉnh T.80/6 tuyến 478TB	59	0,5342	0,0010	0,0296	0,0001	0,109	977	
272	23-04-26	08h00	23-04-26	17h00	ĐL Trảng Bàng	ĐL Trảng Bàng	Trạm 75kVA từ 25C/80/15 Tầm Đỉnh tuyến 478TB	Trạm 75kVA từ 25C/80/15 Tầm Đỉnh tuyến 478TB	Thay định kỳ hệ thống đo đếm (thay công tơ)	Thay hỏng	2	Khu phố Lộc Thành phường An Tịnh	Cắt CB và FCO trạm 75kVA từ 25C/80/15 Tầm Đỉnh tuyến 478TB	59	0,5342	0,0010	0,0296	0,0001	0,072	652	
273	23-04-26	08h00	23-04-26	17h00	ĐL Trảng Bàng	ĐL Trảng Bàng	Trạm 3x50kVA từ 43 An Bình tuyến 472TB	Trạm 3x50kVA từ 43 An Bình tuyến 472TB	Thay hệ thống đo đếm (thay công tơ)	Thay hỏng	2	Khu phố An Bình phường An Tịnh	Cắt CB và 3FCO trạm 3x50kVA từ 43 An Bình tuyến 472TB	75	0,6929	0,0013	0,0376	0,0001	0,072	652	
274	23-04-26	08h00	23-04-26	17h00	ĐL Trảng Bàng	ĐL Trảng Bàng	Trạm 2x50kVA từ 25C/19B/5/3P Trạm 4 tuyến 478TB	Trạm 2x50kVA từ 25C/19B/5/3P Trạm 4 tuyến 478TB	Thay hệ thống đo đếm (thay công tơ)	Thay công tơ lệch thời gian	2	Khu phố An Thới phường An Tịnh	Cắt CB và 2FCO trạm 2x50kVA từ 25C/19B/5/3P Trạm 4 tuyến 478TB	129	1,1918	0,0022	0,0646	0,0001	0,024	217	
275	23-04-26	08h00	23-04-26	17h00	ĐL Trảng Bàng	ĐL Trảng Bàng	Trạm 250kVA từ 50B/12 An Khương tuyến 474TB	Trạm 250kVA từ 50B/12 An Khương tuyến 474TB	Kiểm tra HTĐĐ mất tín hiệu dòng điện	Đầu lại tín hiệu dòng áp	6	Khu phố An Khương phường An Tịnh	Cắt CB và 3FCO trạm 250kVA từ 50B/12 An Khương tuyến 474TB	89	0,8222	0,0015	0,0446	0,0001	0,217	1.955	
276	23-04-26	08h00	23-04-26	17h00	ĐL Trảng Bàng	ĐL Trảng Bàng	Trạm 160kVA từ 21/14/4/6 Nguyễn Văn Kiên tuyến 475TB	Trạm 160kVA từ 21/14/4/6 Nguyễn Văn Kiên tuyến 475TB	Kiểm tra HTĐĐ mất tín hiệu dòng điện	Đầu lại tín hiệu dòng điện	3	Khu phố Lộc An phường Trảng Bàng	Cắt CB và 3FCO trạm 160kVA từ 21/14/4/6 Nguyễn Văn Kiên tuyến 475TB	108	0,9978	0,0018	0,0541	0,0001	0,109	977	
277	23-04-26	08h00	23-04-26	17h00	ĐL Trảng Bàng	ĐL Trảng Bàng	Trạm 320kVA từ 16 Thị Trấn 2 tuyến 475TB	Trạm 320kVA từ 16 Thị Trấn 2 tuyến 475TB	Kiểm tra HTĐĐ mất tín hiệu dòng điện	Đầu lại tín hiệu dòng điện	5	Khu phố Lộc Thành phường Trảng Bàng	Cắt 2CB và 3FCO trạm 320kVA từ 16 Thị Trấn 2 tuyến 475TB	134	1,2380	0,0023	0,0671	0,0001	0,181	1.629	
278	24-04-26	08h00	24-04-26	11h30	ĐL Bến Cầu	ĐL Bến Cầu	Trạm 37,5kVA Thuận Tây 17 trụ 59/3 tuyến 477MB	Trạm 37,5kVA Thuận Tây 17 trụ 59/3 tuyến 477MB	Hạ nấc MBA 37,5kVA từ 59/3 tuyến 477MB	Xử lý khiếm khuyết	2	Ấp Thuận Tây xã Bến Cầu	Cắt CB và FCO và tháo hotline trạm 37,5kVA Thuận Tây 17 trụ 59/3 tuyến 477MB	20	0,1005	0,0005	0,0039	0,0000	0,023	80	
279	24-04-26	08h00	24-04-26	11h30	ĐL Bến Cầu	ĐL Bến Cầu	Trạm 3x25kVA Trạm tái định cư Địa Xù 4 trụ 103B/15/63 tuyến 479BC	Trạm 3x25kVA Trạm tái định cư Địa Xù 4 trụ 103B/15/63 tuyến 479BC	Hạ nấc MBA 3x25kVA từ 103B/15/63 tuyến 479BC	Xử lý khiếm khuyết	2	Ấp Rừng Dầu xã Bến Cầu	Cắt CB và 3FCO trạm 3x25kVA Trạm tái định cư Địa Xù 4 trụ 103B/15/63 tuyến 479BC	54	0,2715	0,0013	0,0105	0,0001	0,069	240	
280	24-04-26	08h00	24-04-26	11h30	ĐL Bến Cầu	ĐL Bến Cầu	Trạm 50kVA Long Hưng 21 trụ 194/7/65 tuyến 476BC	Trạm 50kVA Long Hưng 21 trụ 194/7/65 tuyến 476BC	Hạ nấc MBA 50kVA từ 194/7/65 tuyến 476BC	Xử lý khiếm khuyết	3	Ấp Long Hưng xã Long Thuận	Cắt CB và FCO và tháo hotline trạm 50kVA Long Hưng 21 trụ 194/7/65 tuyến 476BC	63	0,3167	0,0015	0,0123	0,0001	0,034	120	
281	24-04-26	13h30	24-04-26	17h00	ĐL Bến Cầu	ĐL Bến Cầu	Trạm 25kVA Long An 6 trụ 194/7/59B/11T tuyến 476BC	Trạm 25kVA Long An 6 trụ 194/7/59B/11T tuyến 476BC	Hạ nấc MBA 25kVA từ 194/7/59B/11T tuyến 476BC	Xử lý khiếm khuyết	2	Ấp Long An xã Long Thuận	Cắt CB và FCO và tháo hotline trạm 25kVA Long An 6 trụ 194/7/59B/11T tuyến 476BC	60	0,3016	0,0014	0,0117	0,0001	0,023	80	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
282	24-04-26	13h30	24-04-26	17h00	ĐL Bến Cầu	ĐL Bến Cầu	Trạm 50kVA Long An 7 trụ 194/7/59B/33T tuyến 476BC	Trạm 50kVA Long An 7 trụ 194/7/59B/33T tuyến 476BC	Hạ nấc MBA 50kVA trụ 194/7/59B/33T tuyến 476BC	Xử lý khiếm khuyết	3	Áp Long An xã Long Thuận	Cắt CB và FCO và tháo hotline trạm 50kVA Long An 7 trụ 194/7/59B/33T tuyến 476BC	56	0,2815	0,0013	0,0109	0,0001	0,034	120	
283	24-04-26	08h00	24-04-26	17h00	ĐL Bến Cầu	ĐL Bến Cầu	Trạm 25kVA trụ 53/142/6/50/41/7 Phước Trung 8 tuyến 480BC	Trạm 25kVA trụ 53/142/6/50/41/7 Phước Trung 8 tuyến 480BC	Lắp mới hoàn chỉnh trạm 25kVA, cắt dừng dây hạ áp và nghiệm thu đóng điện trạm 25kVA trụ 53/142/6/50/41/7 Phước Trung 13 tuyến 480BC	Sửa chữa thường xuyên	3	Áp Phước Long xã Phước Chi	Cắt LBFCO trụ 53/142/6/50/41B tuyến 480BC	118	1,5253	0,0028	0,0591	0,0001	0,034	309	
284	24-04-26	08h00	24-04-26	17h00	ĐL Bến Cầu	ĐL Bến Cầu	Trạm 250kVA trụ 234/54A Long Tân 26 tuyến 479MB	Trạm 250kVA trụ 234/54A Long Tân 26 tuyến 479MB	Cân pha hạ áp trạm 250kVA trụ 234/54A Long Tân 26 tuyến 479MB	Cân pha hạ áp	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
285	24-04-26	08h00	24-04-26	17h00	ĐL Bến Cầu	ĐL Bến Cầu	Trạm 50kVA trụ 234/72/27 Rừng Quỳnh 4 tuyến 479MB	Trạm 50kVA trụ 234/72/27 Rừng Quỳnh 4 tuyến 479MB	Cân pha hạ áp trạm 50kVA trụ 234/72/27 Rừng Quỳnh 4 tuyến 479MB	Cân pha hạ áp	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
286	24-04-26	08h00	24-04-26	17h00	ĐL Bến Cầu	ĐL Bến Cầu	Trạm 75kVA trụ 221/39/9B/11 Long Cường 2 tuyến 476BC	Trạm 75kVA trụ 221/39/9B/11 Long Cường 2 tuyến 476BC	Cân pha hạ áp trạm 75kVA trụ 221/39/9B/11 Long Cường 2 tuyến 476BC	Cân pha hạ áp	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
287	24-04-26	08h00	24-04-26	17h00	ĐL Bến Cầu	ĐL Bến Cầu	Trạm 75kVA trụ 221/39/27 Long Cường 5 tuyến 476BC	Trạm 75kVA trụ 221/39/27 Long Cường 5 tuyến 476BC	Cân pha hạ áp trạm 75kVA trụ 221/39/27 Long Cường 5 tuyến 476BC	Cân pha hạ áp	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
288	24-04-26	08h00	24-04-26	17h00	ĐL Bến Cầu	ĐL Bến Cầu	Trạm 250kVA trụ 160/45 Xóm Lò 13 tuyến 476BC	Trạm 250kVA trụ 160/45 Xóm Lò 13 tuyến 476BC	Cân pha hạ áp trạm 250kVA trụ 160/45 Xóm Lò 13 tuyến 476BC	Cân pha hạ áp	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
289	24-04-26	08h00	24-04-26	17h00	ĐL Dương Minh Châu	ĐL Dương Minh Châu	Trạm 25kVA trụ 142/25 Khởi An-A tuyến 473TĐ	Trạm 25kVA trụ 142/25 Khởi An-A tuyến 473TĐ	Lắp vật tư, phụ kiện, thay HTĐĐ, MBA nâng công suất 25kVA lên 2x25kVA và đóng điện nghiệm thu sau khi công tác xong tại trụ 142/25 Khởi An-A tuyến 473TĐ	Sửa chữa thường xuyên	1	Áp Khởi Trung xã Cầu Khởi	Cắt FCO và tháo hotline trạm 25kVA trụ 142/25 Khởi An-A tuyến 473TĐ	37	0,3576	0,0007	0,0185	0,0000	0,011	99	
290	24-04-26	08h00	24-04-26	17h00	ĐL Dương Minh Châu	ĐL Dương Minh Châu	Trạm 37,5kVA trụ 24 Bình Linh-I tuyến 472HT	Từ trụ 22 đến trụ 25 Bình Linh tuyến 472HT	Lắp vật tư, phụ kiện, kéo dây hạ áp, thay HTĐĐ, MBA nâng công suất 25kVA lên 2x25kVA và đóng điện nghiệm thu sau khi công tác xong từ trụ 22 đến trụ 25 Bình Linh tuyến 472HT	Sửa chữa thường xuyên	1	Khu phố Bình Linh phường Ninh Thạnh	Cắt FCO và tháo hotline trạm 37,5kVA trụ 24 Bình Linh-I tuyến 472HT	39	0,3770	0,0007	0,0195	0,0000	0,011	99	
291	24-04-26	08h00	24-04-26	17h00	ĐL Dương Minh Châu	ĐL Dương Minh Châu	Đường dây 22kV từ trụ 251 Thị trấn tuyến 477HT	Từ trụ 259 đến trụ 305, từ trụ 267/20 đến trụ 267/25, từ trụ 267/6B/15 đến trụ 267/6B/28 Bàu Năng - Dương Minh Châu tuyến 477HT	Phát quang lưới điện, vệ sinh gốc trụ, mé nhánh từ trụ 259 đến trụ 305, từ trụ 267/20 đến trụ 267/25, từ trụ 267/6B/15 đến trụ 267/6B/28 Bàu Năng - Dương Minh Châu tuyến 477HT	Phát quang	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QL VH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
292	24-04-26	08h00	24-04-26	17h00	ĐL Dương Minh Châu	ĐL Dương Minh Châu	Nhánh rẽ 22kV từ trụ 305/6 Bầu Vuông tuyến 477HT	Từ trụ 305/3 đến trụ 305/32, từ trụ 305/77 đến trụ 305/80, từ trụ 305/80/4 đến trụ 305/80/12 Bầu Vuông tuyến 477HT	Phát quang lưới điện, vệ sinh góc trụ, mé nhánh từ trụ 305/3 đến trụ 305/32, từ trụ 305/77 đến trụ 305/80, từ trụ 305/80/4 đến trụ 305/80/12 Bầu Vuông tuyến 477HT	Phát quang	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
293	24-04-26	07h30	24-04-26	17h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu; Công ty Minh Ngọc	TBA 160kVA Trâm Vàng 27 trụ 136B tuyến 477TB	TBA 160kVA Trâm Vàng 27 trụ 136B tuyến 477TB	Thí nghiệm định kỳ CBM, bảo trì TBA, phát quang lưới hạ áp, thay dây hạ áp TBA 160kVA Trâm Vàng 27 trụ 136B tuyến 477TB	Sửa chữa thường xuyên, sửa chữa lớn năm 2026, phát quang	6	Khu phố Trâm Vàng 3 phường Gò Dầu	Cắt 3FCO, tháo 3hotline TBA 160kVA Trâm Vàng 27 trụ 136B tuyến 477TB	64	0,5376	0,0011	0,0001	0,0000	0,119	1.010	
294	24-04-26	07h30	24-04-26	17h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu; Công ty Minh Ngọc	TBA 250kVA Xóm Đồng 19 trụ 270/12A/10 tuyến 471PDC	TBA 250kVA Xóm Đồng 19 trụ 270/12A/10 tuyến 471PDC	Thí nghiệm định kỳ CBM, bảo trì TBA, phát quang lưới hạ áp, thay dây hạ áp TBA 250kVA Xóm Đồng 19 trụ 270/12A/10 tuyến 471PDC	Sửa chữa thường xuyên, sửa chữa lớn năm 2026, phát quang	8	Khu phố Trâm Vàng 3 phường Gò Dầu	Cắt 3FCO, tháo 3hotline TBA 250kVA Xóm Đồng 19 trụ 270/12A/10 tuyến 471PDC	150	1,2601	0,0025	0,0002	0,0000	0,158	1.350	
295	24-04-26	07h30	24-04-26	17h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu; Công ty Minh Ngọc	TBA 250kVA Xóm Đồng 13 trụ 270/6B tuyến 471PDC	TBA 250kVA Xóm Đồng 13 trụ 270/6B tuyến 471PDC	Thí nghiệm định kỳ CBM, bảo trì TBA, phát quang lưới hạ áp, thay dây hạ áp TBA 250kVA Xóm Đồng 13 trụ 270/6B tuyến 471PDC	Sửa chữa thường xuyên, sửa chữa lớn năm 2026, phát quang	8	Khu phố Trâm Vàng 3 phường Gò Dầu	Cắt FCO, tháo hotline TBA 15kVA Trần Hoàng Lâm trụ 270/6 tuyến 471PDC Cắt 3FCO, tháo 3hotline TBA 250kVA Xóm Đồng 13 trụ 270/6B tuyến 471PDC	156	1,3105	0,0026	0,0002	0,0000	0,158	1.350	
296	24-04-26	07h30	24-04-26	17h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu; Công ty Minh Ngọc	TBA 250kVA Xóm Đồng 7 trụ 270/13B tuyến 471PDC	TBA 250kVA Xóm Đồng 7 trụ 270/13B tuyến 471PDC	Thí nghiệm định kỳ CBM, bảo trì TBA, phát quang lưới hạ áp, thay dây hạ áp TBA 250kVA Xóm Đồng 7 trụ 270/13B tuyến 471PDC	Sửa chữa thường xuyên, sửa chữa lớn năm 2026, phát quang	8	Khu phố Trâm Vàng 3 phường Gò Dầu	Cắt FCO, tháo hotline TBA 15kVA Quốc Khanh trụ 270/19 tuyến 471PDC Cắt 3FCO, tháo 3hotline TBA 250kVA Xóm Đồng 7 trụ 270/13B tuyến 471PDC	202	1,6969	0,0033	0,0003	0,0000	0,158	1.350	
297	24-04-26	07h30	24-04-26	17h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu; Công ty Minh Ngọc	TBA 250kVA Xóm Đồng 21 trụ 270/31 tuyến 471PDC	TBA 250kVA Xóm Đồng 21 trụ 270/31 tuyến 471PDC	Thí nghiệm định kỳ CBM, bảo trì TBA, phát quang lưới hạ áp, thay dây hạ áp TBA 250kVA Xóm Đồng 21 trụ 270/31 tuyến 471PDC	Sửa chữa thường xuyên, sửa chữa lớn năm 2026, phát quang	8	Khu phố Xóm Đồng phường Gò Dầu	Cắt 3FCO, tháo 3hotline TBA 250kVA Xóm Đồng 21 trụ 270/31 tuyến 471PDC	103	0,8652	0,0017	0,0001	0,0000	0,158	1.350	
298	24-04-26	07h30	24-04-26	17h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu	TBA 50kVA trụ 270/7B/3 Xóm Đồng 18 tuyến 471TB	TBA 50kVA trụ 270/7B/3 Xóm Đồng 18 tuyến 471TB	Thí nghiệm định kỳ CBM, bảo trì TBA 50kVA trụ 270/7B/3 Xóm Đồng 18 tuyến 471TB	Thí nghiệm định kỳ	3	Khu phố Trâm Vàng 3 phường Gò Dầu	Cắt FCO TBA 50kVA trụ 270/7B/3 Xóm Đồng 18 tuyến 471TB	55	0,4620	0,0009	0,0000	0,0000	0,059	500	
299	24-04-26	07h30	24-04-26	17h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu	TBA 50kVA trụ 270/7B/6B Xóm Đồng 16 tuyến 471TB	TBA 50kVA trụ 270/7B/6B Xóm Đồng 16 tuyến 471TB	Thí nghiệm định kỳ CBM, bảo trì TBA 50kVA trụ 270/7B/6B Xóm Đồng 16 tuyến 471TB	Thí nghiệm định kỳ	3	Khu phố Trâm Vàng 2 phường Gò Dầu	Cắt FCO TBA 50kVA trụ 270/7B/6B Xóm Đồng 16 tuyến 471TB	33	0,2772	0,0005	0,0000	0,0000	0,059	500	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
300	24-04-26	07h30	24-04-26	17h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu	TBA 75kVA trụ 270/7B/9 Xóm Đồng 12 tuyến 471TB	TBA 75kVA trụ 270/7B/9 Xóm Đồng 12 tuyến 471TB	Thí nghiệm định kỳ CBM, bảo trì TBA 75kVA trụ 270/7B/9 Xóm Đồng 12 tuyến 471TB	Thí nghiệm định kỳ	3	Khu phố Trâm Vàng 2 phường Gò Dầu	Cắt FCO TBA 75kVA trụ 270/7B/9 Xóm Đồng 12 tuyến 471TB	54	0,4536	0,0009	0,0000	0,0000	0,059	500	
301	24-04-26	07h30	24-04-26	17h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu	Lưới điện hạ áp trạm 250kVA trụ 209/2A Thanh Hà 4 tuyến 476TĐ	Lưới điện hạ áp trạm 250kVA trụ 209/2A Thanh Hà 4 tuyến 476TĐ	Phát quang Lưới điện hạ áp trạm 250kVA trụ 209/2A Thanh Hà 4 tuyến 476TĐ	Phát quang	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
302	24-04-26	07h30	24-04-26	17h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu	Lưới điện hạ áp trạm 400kVA trụ 209/8B Thanh Hà 2 tuyến 476TĐ	Lưới điện hạ áp trạm 400kVA trụ 209/8B Thanh Hà 2 tuyến 476TĐ	Phát quang Lưới điện hạ áp trạm 400kVA trụ 209/8B Thanh Hà 2 tuyến 476TĐ	Phát quang	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
303	24-04-26	07h30	24-04-26	17h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu	Lưới điện hạ áp trạm 250kVA trụ 209/14 Rach Sơn 3 tuyến 476TĐ	Lưới điện hạ áp trạm 250kVA trụ 209/14 Rach Sơn 3 tuyến 476TĐ	Phát quang Lưới điện hạ áp trạm 250kVA trụ 209/14 Rach Sơn 3 tuyến 476TĐ	Phát quang	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
304	24-04-26	07h30	24-04-26	17h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Gò Dầu, Gia Lộc, xã Thanh Đức, Phước Thạnh, Truong Mít	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Gò Dầu, Gia Lộc, xã Thanh Đức, Phước Thạnh, Truong Mít	Gắn mới, di dời, nâng công suất, thực hiện ứng dụng hiện trường, thay công tơ định kỳ, hỏng, lệch thời gian, thay công tơ 3 giá, 2 chiều, cô lập, tái lập điện đo quá hạn thanh toán, thu hồi điện kể không sử dụng, thay thùng công tơ bê, lắp DCU, xử lý đo ghi xa, cân bằng pha hạ áp	Sửa chữa thường xuyên	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
305	24-04-26	07h30	24-04-26	17h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Gò Dầu, Gia Lộc, xã Thanh Đức, Phước Thạnh, Truong Mít	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Gò Dầu, Gia Lộc, xã Thanh Đức, Phước Thạnh, Truong Mít	Kiểm tra lưới điện, đo tải trung áp, hạ áp, bứt dây leo, bứt dây mắt cáo, cắt đai thép ống HDPE, che chắn cáp lực tránh chạm chập, vệ sinh gốc trụ, kiểm tra hệ thống đo đếm trung áp, gỡ tổ chim	Sửa chữa thường xuyên	0	Không mất điện	Không cắt điện	106	0,8904	0,0017	0,0000	0,0000	0,000	0	
306	24-04-26	08h00	24-04-26	17h00	ĐL Hòa Thành	ĐL Hòa Thành	Trạm 400kVA Cao Thượng Phẩm B trụ 9 Nguyễn Chí Thanh tuyến 476TN	Trạm 400kVA Cao Thượng Phẩm B trụ 9 Nguyễn Chí Thanh tuyến 476TN	Thay MBA không đảm bảo vận hành, tháo lắp vật tư phụ kiện trạm 400kVA Cao Thượng Phẩm B trụ 9 Nguyễn Chí Thanh tuyến 476TN	Sửa chữa thường xuyên số 27/TTr-ĐLHT	14	Khu phố Long Thờ phường Long Hoa	Cắt 3FCO trạm 400kVA Cao Thượng Phẩm B trụ 9 Nguyễn Chí Thanh tuyến 476TN	140	1,1985	0,0025	0,0623	0,0001	0,262	2.094	
307	24-04-26	08h00	24-04-26	17h00	ĐL Hòa Thành	ĐL Hòa Thành	Lưới điện hạ áp từ trụ 157/4 (cũ) đến trụ 157/4 (mới) Quốc Lộ 22B tuyến 471TN	Từ trụ 157/4 (cũ) đến trụ 157/4 (mới) Quốc Lộ 22B tuyến 471TN	Sang lưới hạ áp, tháo lắp vật tư phụ kiện từ trụ 157/4 (cũ) đến trụ 157/4 (mới) Quốc Lộ 22B tuyến 471TN	Chiết tính số 18/CT-ĐLHT	6	Khu phố Hiệp Trường phường Thanh Điền	Cắt CB trạm 75kVA Hiệp Trường H trụ 157 Quốc Lộ 22B tuyến 471TN	73	0,6249	0,0013	0,0325	0,0001	0,060	484	
308	24-04-26	08h00	24-04-26	17h00	ĐL Hòa Thành	Công ty TNHH Năng Lượng Xanh Sơn Anh	Lưới điện hạ áp từ trụ 146 đến trụ 146/5 Quốc Lộ 22B tuyến 471TN, 481TN	Từ trụ 146 đến trụ 146/5 Quốc Lộ 22B tuyến 471TN, 481TN	Thay dây hạ áp, sang lưới, tháo lắp vật tư phụ kiện từ trụ 146 đến trụ 146/5 Quốc Lộ 22B tuyến 471TN, 481TN	Sửa chữa lớn 2026	8	Khu phố Hiệp Hòa phường Thanh Điền	- Cắt CB, 3FCO, tháo 3 hotline trạm 3x50kVA Đài Phát Xạ trụ 146 Quốc Lộ 22B tuyến 471TN - Cắt CB trạm 400 Mít Một B trụ 143 Quốc Lộ 22 tuyến 471TN	280	2,3970	0,0050	0,1247	0,0003	0,157	1.257	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
309	24-04-26	08h00	24-04-26	17h00	ĐL Hòa Thành	ĐL Hòa Thành	Trạm 75kVA Cao su Thanh niên Xung Phong trụ 153/6/14 Quốc Lộ 22B tuyến 471TN	Trạm 75kVA Cao su Thanh niên Xung Phong trụ 153/6/14 Quốc Lộ 22B tuyến 471TN	Thay công tơ hồng màn hình trạm 75kVA Cao su Thanh niên Xung Phong trụ 153/6/14 Quốc Lộ 22B tuyến 471TN	Thay công tơ hồng	6	Khu phố Hiệp Trường phường Thanh Điền	Cắt CB, FCO trạm 75KVA Cao Su TNXP trụ 153/6/14 Quốc Lộ 22B tuyến 471TN	49	0,4195	0,0009	0,0218	0,0000	0,060	484	
310	24-04-26	08h00	24-04-26	17h00	ĐL Hòa Thành	ĐL Hòa Thành	Trạm 50kVA Hiệp Trường O trụ 155/7B/7 Quốc Lộ 22B tuyến 471TN	Trạm 50kVA Hiệp Trường O trụ 155/7B/7 Quốc Lộ 22B tuyến 471TN	Thay công tơ hồng màn hình trạm 50kVA Hiệp Trường O trụ 155/7B/7 Quốc Lộ 22B tuyến 471TN	Thay công tơ hồng	4	Khu phố Hiệp Trường phường Thanh Điền	Cắt CB, FCO trạm 50kVA Hiệp Trường O trụ 155/7B/7 Quốc Lộ 22B tuyến 471TN	80	0,6848	0,0014	0,0356	0,0001	0,045	363	
311	24-04-26	08h00	24-04-26	17h00	ĐL Hòa Thành	ĐL Hòa Thành	Trạm 50kVA Hiệp Trường O1 trụ 155/7B/3 Quốc Lộ 22B tuyến 471TN	Trạm 50kVA Hiệp Trường O1 trụ 155/7B/3 Quốc Lộ 22B tuyến 471TN	Thay công tơ hồng màn hình trạm 50kVA Hiệp Trường O1 trụ 155/7B/3 Quốc Lộ 22B tuyến 471TN	Thay công tơ hồng	4	Khu phố Hiệp Trường phường Thanh Điền	Cắt CB, FCO trạm 50kVA Hiệp Trường O1 trụ 155/7B/3 Quốc Lộ 22B tuyến 471TN	60	0,5136	0,0011	0,0267	0,0001	0,045	363	
312	24-04-26	08h00	24-04-26	17h00	ĐL Tân Biên	ĐL Tân Biên; Công ty Ngân Anh	Nhánh rẽ 22kV trụ 37/1 Bệnh Viện Tân Biên tuyến 473TBI Trạm 250kVA trụ 38/1 tuyến 473TBI	Từ trụ 37/3B đến trụ 37/3B/1 tuyến 473TBI	Trồng trụ xen lưới, thay dây trung áp từ trụ 37/3B đến trụ 37/3B/1 tuyến 473TBI	Sửa chữa lớn, Đầu tư xây dựng	4	Áp 1 xã Tân Biên	Cắt 3LBFCO trụ 37/1 Bệnh Viện Tân Biên tuyến 473TBI Cắt CB trạm 250kVA trụ 38/1 tuyến 473TBI	128	1,6584	0,0031	0,0641	0,0001	0,032	292	
313	24-04-26	08h00	24-04-26	17h00	ĐL Tân Biên	ĐL Tân Biên; Công ty Ngân Anh	Nhánh rẽ 12,7kV trụ 50/44/6 Thạnh Tây tuyến 479TBI	Từ trụ 50/44/6/6 đến trụ 50/44/6/16 tuyến 479TBI	Trồng trụ xen lưới, thay dây trung áp từ trụ 50/44/6/6 đến trụ 50/44/6/16 tuyến 479TBI	Sửa chữa lớn, Đầu tư xây dựng	3	Áp Thạnh Tây xã Tân Biên	Cắt LBFCO trụ 50/44/6 Thạnh Tây tuyến 479TBI	178	2,3063	0,0043	0,0892	0,0002	0,024	219	
314	24-04-26	07h00	24-04-26	17h00	ĐL Tân Châu	Công ty TNHH DV KT Năng Lượng Sạch	Nhánh rẽ 22kV trụ 46 Công ty Cao Su Tân Biên tuyến 473TH	Từ trụ 46 đến trụ 46/21 tuyến 473TH	Thi công thay dây trung áp từ trụ 46 đến trụ 46/21 tuyến 473TH	Sửa chữa lớn	30	Áp Thạnh Phú xã Tân Hội	Cắt 3LBFCO trụ 46/1 và tháo 3htoline nhánh rẽ trụ 46 Công ty Cao Su Tân Biên tuyến 473TH	125	1,3414	0,0022	0,0695	0,0001	1,029	10.288	
315	24-04-26	08h00	24-04-26	17h00	ĐL Tân Ninh	ĐL Tân Ninh	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Tân Ninh, Bình Minh, Ninh Thạnh	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Tân Ninh, Bình Minh, Ninh Thạnh	Gắn điện kế mới, thay định kỳ, dời điện kế từ nhà ra trụ, thay điện kế không truyền dữ liệu, tháo thanh lý, kiểm tra nhanh chậm, gắn modem đọc từ xa; thay thùng bể khu vực quản lý ĐLTN	Sửa chữa thường xuyên	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
316	24-04-26	08h00	24-04-26	17h00	ĐL Tân Ninh	ĐL Tân Ninh	Đường dây 22kV và các nhánh rẽ tuyến 473TN, 471TN	Từ trụ 53 đến trụ 87 đường Trần Hưng Đạo tuyến 471TN, 473TN	Phát quang hành lang lưới điện cao hạ áp từ trụ 53 đến trụ 87 đường Trần Hưng Đạo tuyến 471TN, 473TN	Phát quang	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
317	24-04-26	08h00	24-04-26	17h00	ĐL Tân Ninh	ĐL Tân Ninh	Cáp ngầm 22kV đường 30/4 tuyến 481TN	Cáp ngầm liên kết LBS 04 từ RMU 20 Pasteur đến LBS 03 từ RMU 21 Công Viên tuyến 481TN	Thí nghiệm CBM định kỳ cáp ngầm liên kết LBS 04 từ RMU 20 Pasteur đến LBS 03 từ RMU 21 Công Viên tuyến 481TN	Thí nghiệm định kỳ	0	Không có khách hàng	- Cắt LBS và đóng DTĐ ngăn lộ LBS 04 từ RMU 20 Pasteur tuyến 481TN - Đóng DTĐ ngăn lộ LBS 03 từ RMU 21 Công Viên tuyến 481TN	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
318	24-04-26	08h00	24-04-26	17h00	ĐL Tân Ninh	ĐL Tân Ninh	Cáp ngầm 22kV đường 30/4 tuyến 471TN, 481TN	Cáp ngầm liên kết LBS 04 từ RMU 26 Lạc Long Quân tuyến 471TN đến LBS 03 từ RMU 27 Mít Một tuyến 481TN	Thí nghiệm CBM định kỳ cáp ngầm liên kết LBS 04 từ RMU 26 Lạc Long Quân tuyến 471TN đến LBS 03 từ RMU 27 Mít Một tuyến 481TN	Thí nghiệm định kỳ	0	Không có khách hàng	- Đóng DTĐ ngăn lộ LBS 04 từ RMU 26 Lạc Long Quân tuyến 471TN - Đóng DTĐ ngăn lộ LBS 03 từ RMU 27 Mít Một tuyến 481TN	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
319	24-04-26	08h00	24-04-26	17h00	ĐL Tân Ninh	ĐL Tân Ninh	Cáp ngầm 22kV đường 30/4 tuyến 481TN	Cáp ngầm liên kết LBS 02 từ RMU 27 Mít Một đến trụ 137/1/1 tuyến 481TN	Thí nghiệm CBM định kỳ cáp ngầm liên kết LBS 02 từ RMU 27 Mít Một đến trụ 137/1/1 tuyến 481TN	Thí nghiệm định kỳ	0	Không có khách hàng	- Đóng DTĐ ngăn lộ LBS 02 từ RMU 27 Mít Một tuyến 481TN	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
320	24-04-26	08h00	24-04-26	17h00	ĐL Thái Bình	Công ty CPXD Thăng Long	Nhánh rẽ 22kV từ trụ 141/18/28/1 đến trụ 141/18/28/19 tuyến 476SD	Từ trụ 141/18/28/1 đến trụ 141/18/28/19 tuyến 476SD	Trồng trụ, lắp phụ kiện, thay dây trung áp, thu hồi vật tư từ trụ 141/18/28/1 đến trụ 141/18/28/19 tuyến 476SD	Sửa chữa lớn lưới điện trung áp	3	Áp Thanh Bình xã Châu Thành	Cắt 3 LBFCO trụ 141/18/28/5A, 3 LBFCO trụ 141/18/28/6; Cắt CB, FCO trạm 75kVA Thanh Bình 2A và tháo 4 hotline trụ 141/18/28 tuyến 476SD	594	5,3375	0,0099	0,2976	0,0006	0,103	926	
321	24-04-26	08h00	24-04-26	17h00	ĐL Thái Bình	ĐL Thái Bình	Lưới điện hạ áp từ trụ 141/18/28/12/5/1A đến trụ 141/18/28/12/5/1A/18, từ trụ 141/18/28/12/5/1A/1T đến trụ 141/18/28/12/5/1A/5T, từ trụ 141/18/28/12/5/1A/1P đến trụ 141/18/28/12/5/1A/13P tuyến 476SD	Từ trụ 141/18/28/12/5/1A đến trụ 141/18/28/12/5/1A/18, từ trụ 141/18/28/12/5/1A/1T đến trụ 141/18/28/12/5/1A/5T, từ trụ 141/18/28/12/5/1A/1P đến trụ 141/18/28/12/5/1A/13P tuyến 476SD	Căng dây hạ áp bị chùng, kết hợp phát quang lưới điện hạ áp từ trụ 141/18/28/12/5/1A đến trụ 141/18/28/12/5/1A/18, từ trụ 141/18/28/12/5/1A/1T đến trụ 141/18/28/12/5/1A/5T, từ trụ 141/18/28/12/5/1A/1P đến trụ 141/18/28/12/5/1A/13P tuyến 476SD	Xử lý khiếm khuyết lưới điện	0	Áp Thanh Bình xã Châu Thành	Cắt CB trạm biến áp 75kVA trụ 141/18/28/12/5 Bàu Đưng 1 tuyến 476SD	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
322	24-04-26	08h00	24-04-26	17h00	ĐL Trảng Bàng	ĐL Trảng Bàng	Lưới hạ áp từ trụ 184/43/11b đến trụ 11b/1 tuyến 478TB	Trụ 184/43/11b đến trụ 11b/1 tuyến 478TB	Sửa chữa dây hạ áp từ trụ 184/43/11b đến trụ 11b/1 tuyến 478TB	Sửa chữa thường xuyên	3	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

**C. HOTLINE**

**CƠ SỞ 1**

1	20-04-26	09h00	20-04-26	12h00	ĐL Đức Hòa	XNDV Điện lực Tây Ninh	Nhánh rẽ Đường số 5 Tân Đức	Tại trụ số 04 ĐD 482ĐH/21/19A/40 (nhánh rẽ Đường số 5 Tân Đức), đường số 5 Tân Đức, ấp Bình Tiền 2, xã Đức Hòa, tỉnh Tây Ninh	Thay 03 kep quai + kep hotline. Thay LBFCO pha bìa trong, pha bìa ngoài trạm bù 600kVA T4 ĐS 5 Tân Đức	Sửa chữa, bảo trì, sửa chữa thường xuyên lưới điện trung áp.	0	Không mất điện	1/ Khóa chế độ tự đóng lại: MC 473 Hựu Thạnh - đường dây 22kV tuyến 473 Hựu Thạnh. 2/ Kiểm tra 03 LBFCO đang cắt. Cắt 01 FCO của TU cấp nguồn trạm bù 600kVA T4 ĐS 5 Tân Đức tại trụ số 04. 3/ Tháo 03 kep hotline cô lèo ngầm trên LBFCO trạm bù 600kVA T4 ĐS 5 Tân Đức tại trụ số 04.	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
---	----------	-------	----------	-------	------------	------------------------	-----------------------------	---	--	--	---	----------------	---	---	--------	--------	--------	--------	-------	---	--

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Đơn vị		Công ty																		
	SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI																	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
2	20-04-26	13h30	20-04-26	16h30	ĐL Đức Hòa	XNDV Điện lực Tây Ninh	Nhánh rẽ Đường N1 KCN Nam Thuận	Tại trụ số 03 ĐD 478ĐH/116 (nhánh rẽ Đường N1 KCN Nam Thuận), đường N1 KCN Nam Thuận, ấp 5, xã Mỹ Hạnh, tỉnh Tây Ninh.	Thay kẹp hotline pha bia trong trạm bù 1200kVar T3 Đường N1 KCN Nam Thuận	Sửa chữa, bảo trì, sửa chữa thường xuyên lưới điện trung áp.	0	Không mất điện	1/ Khóa chế độ tự đóng lại: Rec T175 Kênh Tây, Rec T2 Đường N1 Nam Thuận, MC 482 Đức Lập - đường dây 22kV tuyến 482 Đức Lập. 2/ Cắt MC + 03 LBFCO và 01 FCO của TU cấp nguồn trạm bù 1200kVar T3 Đường N1 KCN Nam Thuận tại trụ số 03. 3/ Tháo 02 kẹp hotline cô leo ngâm trên LBFCO trạm bù 1200kVar T3 Đường N1 KCN Nam Thuận tại trụ số 03.	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
<b>CƠ SỞ 2</b>																					
	Không có																				

- Tổng công suất mất trong tuần do công tác của PCTN:  
- Tổng SAIDI dự kiến trong tuần do công tác của PCTN:

114,579 MW  
15,1613 Phút

- Tổng sản lượng điện mất trong tuần do công tác của PCTN:  
- Tổng SAIFI dự kiến trong tuần do công tác của PCTN:

422.690 KWh  
0,0981 Lần